

# Thiên lô lịch trình

1. Thiên lô lịch trình. 1924.

**1/** Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».

- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

**2/** Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

**3/** Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.

- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

**4/** Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

**5/** Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

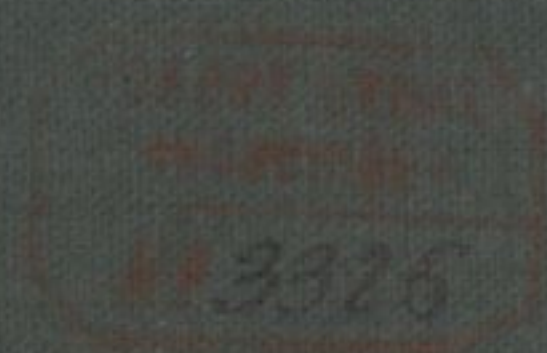
**6/** L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

**7/** Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter [utilisation.commerciale@bnf.fr](mailto:utilisation.commerciale@bnf.fr).

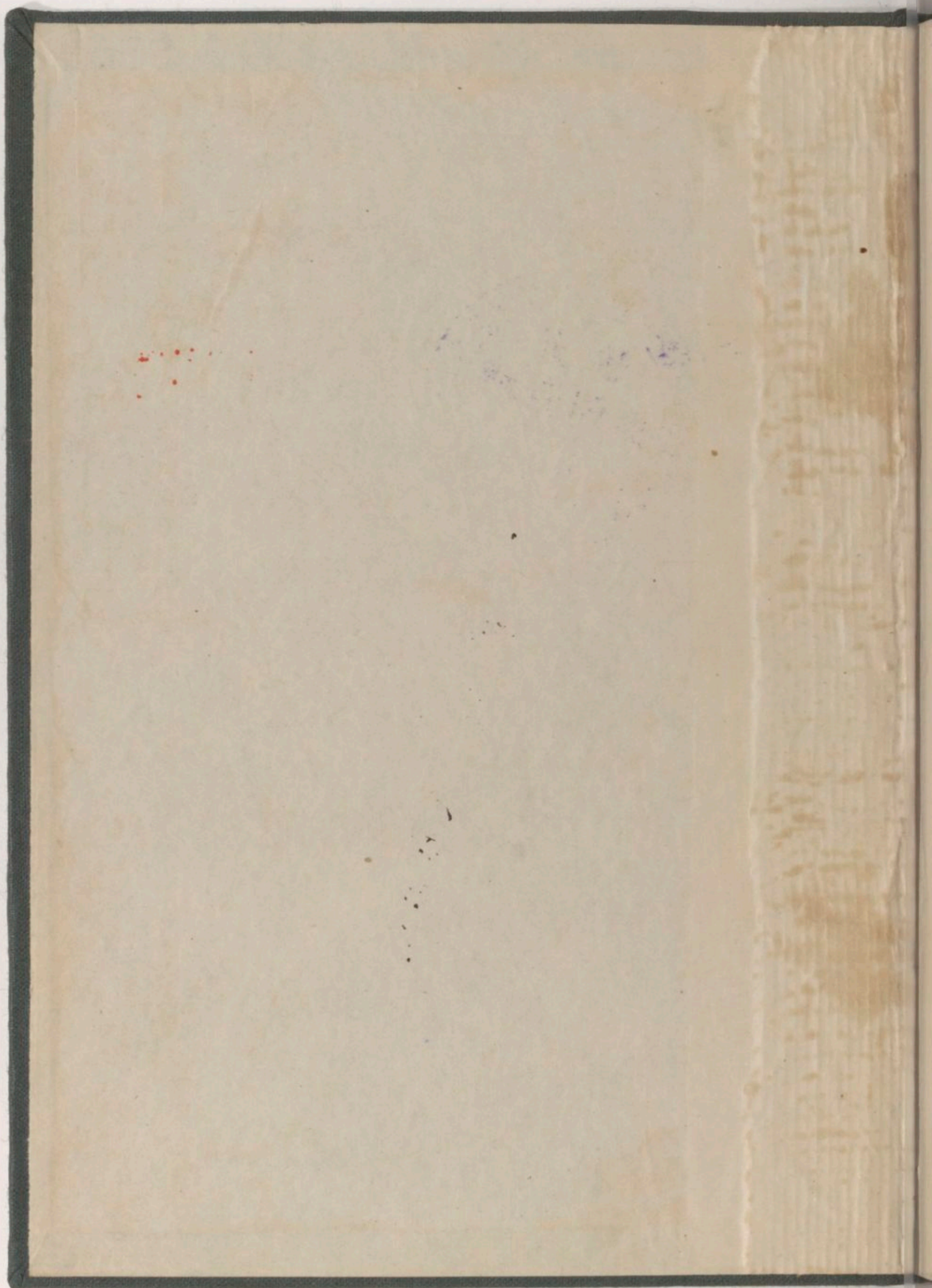


THIÊN LỘ LỊCH  
TRÌNH

天路歷程





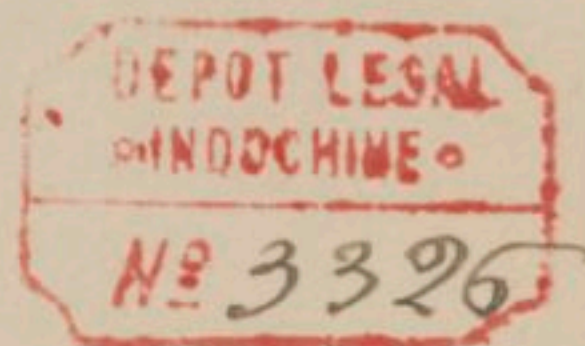




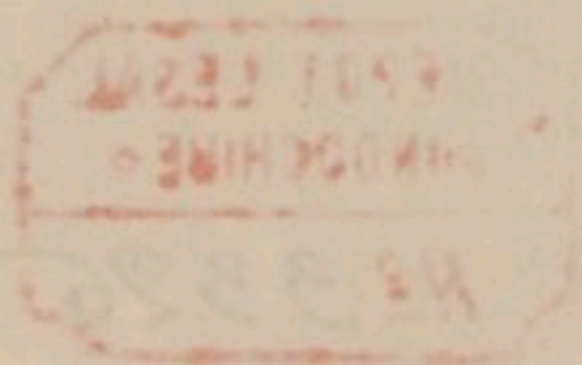
Dépôt légal tirage 3.000 ex.  
Le Directeur de l'Imprimerie de  
la Mission Évangélique  
Hanoi, le 23 Octobre 1924



*W. L. Badier*

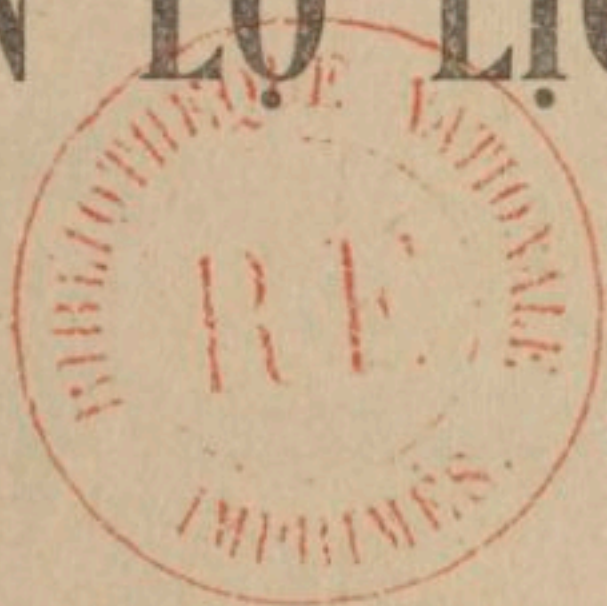








# THIÊN LỘ LỊCH TRÌNH



8<sup>e</sup> Ind. Ch.

59

ĐÔNG-PHÁP PHƯỚC-ÂM ẤN-QUÁN  
HÀ-NỘI





THE HISTORY OF THE

REIGN OF

CHARLES THE FIRST

BY

JOHN

WILKINS

OF THE

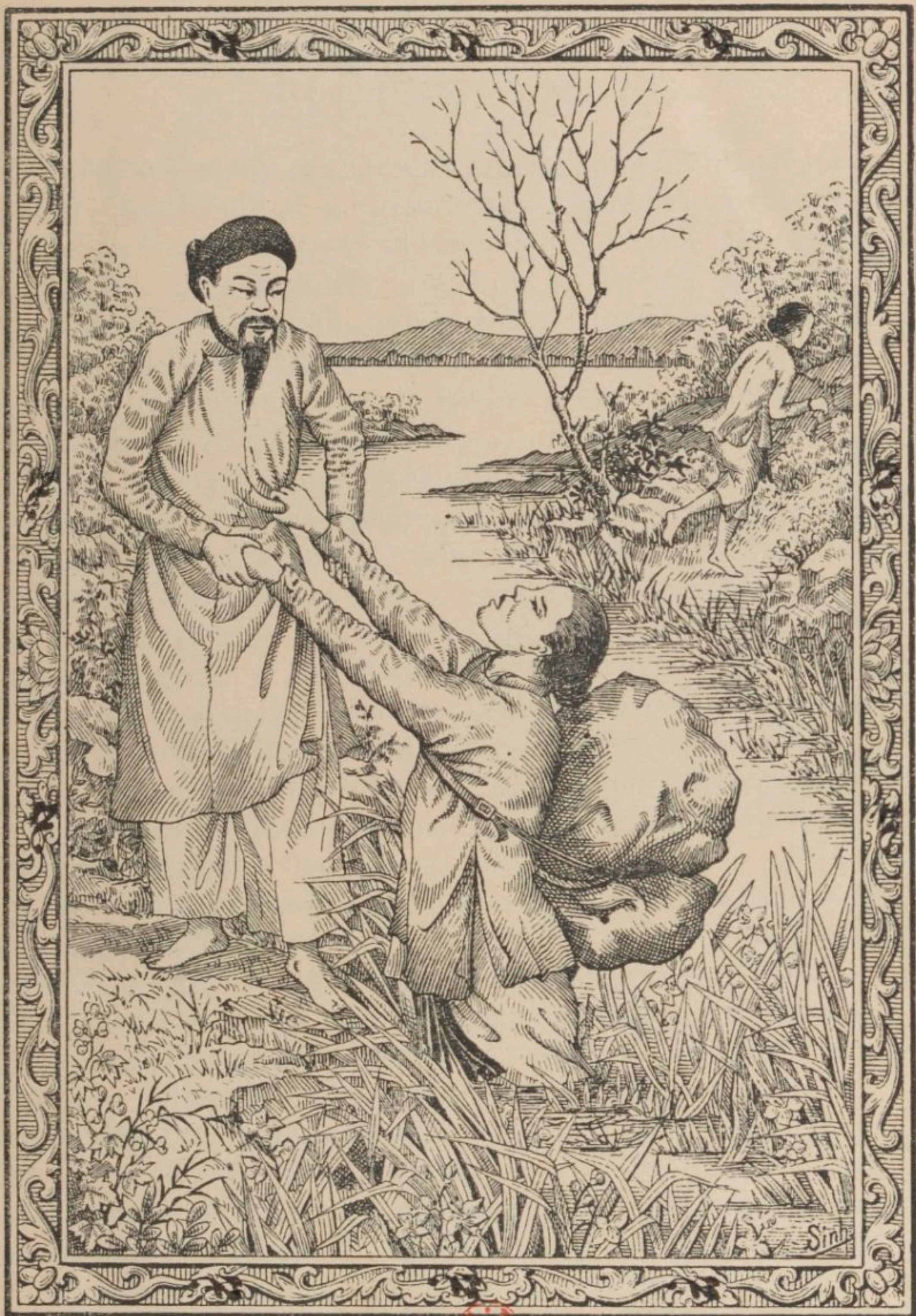
UNIVERSITY OF

OXFORD

PRINTED BY

JOHN WILKINS





Ân-Trợ kéo Co-dốc-dờ Fa khỏi Ưu-uất-nê.  
(Xem trang 16)







## TIÊU-DẪN

Quyển sách này mà chúng tôi mong công-hiến dưới mắt các độc-giả là một quyển sách của ông JOHN BUNYAN trước-tác. Ông là người Anh, ở vào thế-kỷ thứ XVII, vì giảng-dạy đạo-lý của Chúa Jêsus tại nước Anh, mà đã phải ngồi trong ngục-thất mất mười hai năm. Đương buổi đó, ông định chép ra quyển «THIÊN-LỘ-LỊCH-TRÌNH» này, mượn phiến đá thăm-cư làm án viết, ngụ nơi hang-đá mộng-tả các cảnh thiên-thành. Mà cái hang-đá đó tất-nhiên là ngục-thất vậy.

Sách chẳng có vẻ văn-hoa, lời cao-thượng, các độc-giả chẳng tìm thấy ở trong phần tinh túy của trí-thức thế-gian, câu êm-dịu cho tấm lòng tư-dục, chỉ thấy mượn lời chơn-thật mô-tả cảnh nhiệm-mầu, đem câu Sách-Thánh phô-bày cách thiêng-liêng ý nghĩa. Bởi vậy cho nên dầu khi sách tựa đề vẫn tầm-thường, kỳ-trung có bề hữu-ích nhiều. Thiết tưởng nơi thế-gian, ngoài Sách-Thánh là một sách được phần thứ nhứt, sách «THIÊN-LỘ-LỊCH-TRÌNH» này lại chiếm được phần thứ hai. Kể ra, sách này đã phiên-dịch được ước ngoài đã trăm thứ tiếng của hoàn-cầu, số độc-giả chỉ kém hơn phần Sách-Thánh mà thôi.

Đại ý sách là mượn cảnh người tin-giáo nương ngụ vào chốn gió mây biến chuyển, trải biết bao gánh vác nặng-nề, nhìn thấy cảnh tương-lai khó tránh khỏi cơn giận dữ, mới tỉnh-thức tội-lỗi mình vì biết rằng nếu chẳng tìm phương cứu-rỗi nơi Đấng Christ, thì sẽ bị lên án chung. Ôi! khắp thế-thượng chẳng có phương nào cứu-rỗi, gánh thăm-sâu chất chứa bên mình, may nhờ gặp đạo Tin-Lành, hết lòng tin-thành nơi Đấng Christ, mà vội-vàng cất bước ra đi đường hối-cải, đến nơi nhờ nhìn công-lao thập-tự-giá hầu gỡ cứu gánh nặng tội-lỗi mình. *Tương-Vong-Thành* ra đi, *Si-ôn* cảnh mong đến, quả hai đầu của con đường buộc ai là tin-đồ phải kinh-quá. Còn những cảnh từng hồi thay-đổi, khi



thăm khi vui, lúc lo lúc hững, buổi sợ buổi an, quả là các đều thử-thách về sự từng-trải của đời người tin-đồ, từ khi bước vào giới-hạn cửa hẹp, tức là hồi-cải nhờ Đức Thánh-Linh tái-sanh nơi lòng, cho đến khi vào *Thiên-Quốc*.

Vả, *Tương-Vong-Thành* chẳng khác nào thế-gian, *Si-ôn* lại đâu xa *Thiên-quốc*. Song trước khi đến *Thiên-quốc*, buộc tin-đồ phải trải nhiều cảnh lạ-lùng, chịu lấy lắm đều tai-khổ, lao-tâm tiêu-từ, thăm vui lo hững, kinh-hoảng, nhiều khôn kể xiết, chịu lấy từ khi đi ra khỏi *Tương-Vong-Thành*, đã qua cửa hẹp, là nơi hồi cải tin đạo, bước vào đường chánh-đáng trực dẫn đến chốn vĩnh-sanh. Nếu chẳng hồi-cải, tin đạo Chúa, tất không bao giờ được cứu-rỗi.

Lại, các danh dùng đóng vai trong truyện đều có ý nghĩa đặc-sắc, hoặc chỉ về tánh con người, hoặc bày vẽ cảnh địa-thế. Nào đền *Thích-Thị*, nào chốn *Mỹ-Cung*, nào ông *Kính-Tĩnh*, nào cậu *Lợi-Đồ*,.... mỗi danh người, mỗi danh cảnh đều có ý nghĩa cao xa hay khéo, hiệp cùng cảnh-thế mười phần. Khi vừa đọc qua, đặt quyền sách xuống, ngâm-nghĩ giây lâu, bỗng cảm hứng nơi lòng vô-hạn, nức nở khen thăm, khéo chọn chữ chọn lời mà đặt. Như *Cơ-Đốc-Đồ* ấy là một môn-đồ của Christ; (hai chữ *Cơ-Đốc* là chữ nho dùng kêu danh Christ;) *Đị-Thiên*, ấy là biểu-danh của một cậu tánh hay dòi-đòi; *Lợi-Đồ*, quả một kẻ chịu làm môn-đồ Chúa, chỉ khi nào có lợi..... kia lời hán giảng-luận cùng *Tận-Trung*, cùng *Cơ-Đốc-Đồ* trong sách, tỏ rõ tánh-tình người vậy.

Thế-thì, sách cốt chẳng nuôi phần xác, vui tai sướng mắt như thói thường sách thế-gian này, bèn là lo bồi-bổ cho phần thiêng-liêng, phần linh-hồn của người ta. Ai là người hết lòng thương-mến đạo đọc đến, khác nào mình cùng *Tận-Trung*, cùng *Hi-Vọng*, cùng *Cơ-Đốc-Đồ* dẫn nhau mau đến miền cực lạc, thọ hưởng lấy mùi huyền-diệu về cõi vĩnh-sanh.....



Ai ôi ! những khi công rồi chuyện rồi, nên đem áng văn-chương tâm-thường mà đại-ích này ra nuôi phần tinh-thần thiêng-liêng mình, vạch kiếm lấy màu chân-lạc. Có vài khi đương đọc, gặp ý ẩn-bí, hoặc tiếng bình thường kỳ-trung có ảnh nghĩa cao xa, kia chú-dẫn sẵn-sàng, lời âm rạnh-rạnh lấy làm tiện giúp cho độc-giả. Song thiết-tưởng phần bổ-ích hơn hết, ấy là mọi khi đọc đến sách này, khá kèm Sách-Thánh ở bên mình ngõ tìm nơi chỉ về Sách-Thánh. Rồi ra cũng sẽ gặp con đường chánh-đáng bày lộ ra trong giữa muôn ngàn con đường cùng nẻo tận, dẫn anh em từ *Tương-Vong-Thành* đến *Thiên-Quốc*, sẽ thấy cách nào nhờ Đấng bị đóng đinh vì ta nơi thập-tự-giá mà cất khỏi gánh nặng về tội-lỗi mình.

Ấy vậy, hỡi các độc-giả, nếu quyền sách này được ở nơi tay các độc-giả, xin hãy đọc kỹ-càng mà nghiêm-suy cách nghiêm-chỉnh cái địa-vị của linh-hồn mình, ngõ cho biết hoặc mình đồng số-phận cùng *Cơ-Đốc-Đồ* đi đường chánh-đáng dẫn đến chốn vĩnh-sanh, hay là vẫn còn ở tại *Tương-Vong-Thành*. Chớ quên số-phận tương-lai của thành ấy và dân-sự nó đều là sự hư-bại trầm-luân đời đời.

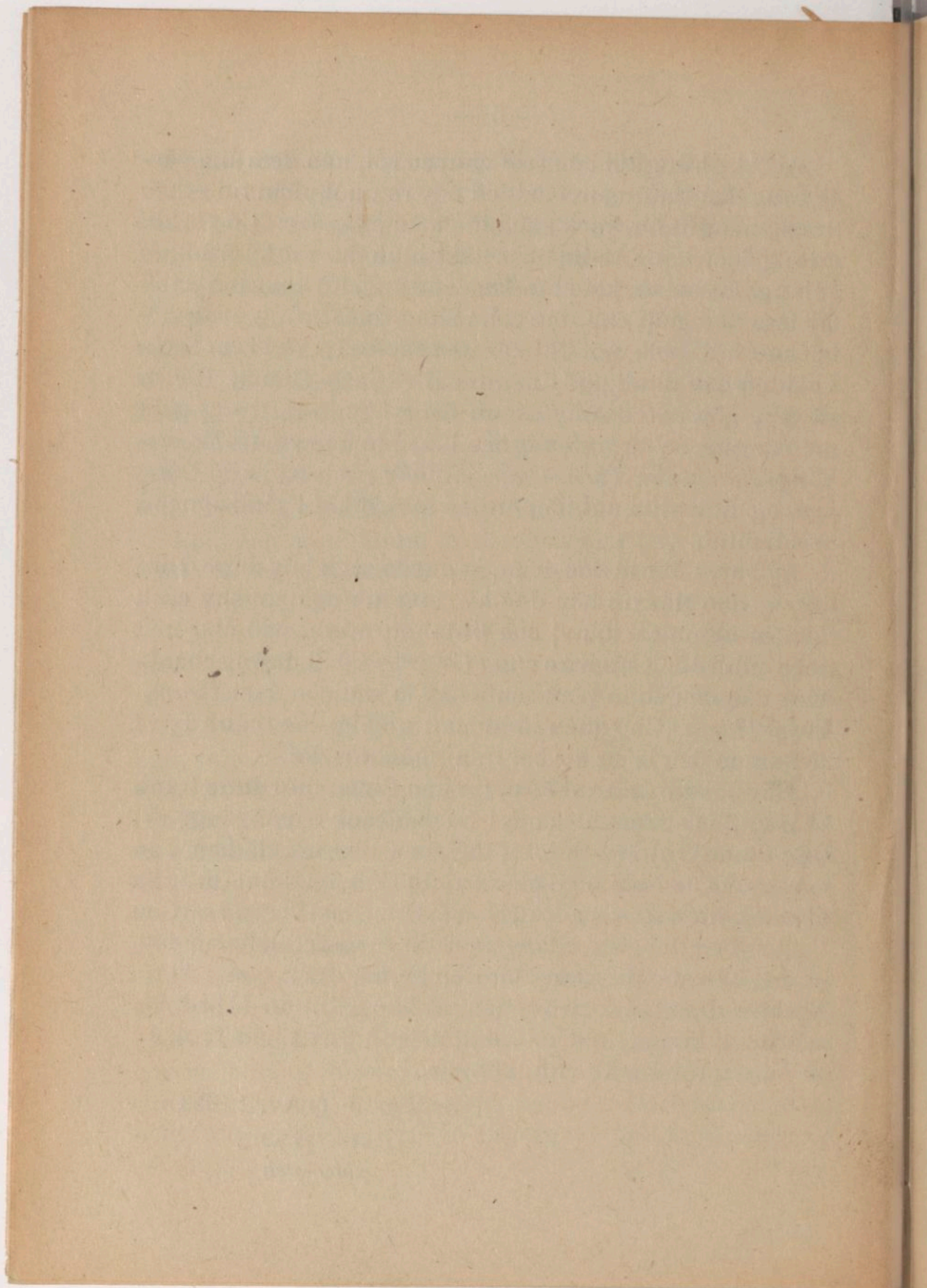
Hãy hối-cải, hỡi quý-hữu, tin đạo Chúa, mới được tránh khỏi số-phận góm-ghiếc này ! Sách-Thánh có câu rằng : « Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian, đến nỗi đã ban Con một-sanh của Ngài, ngõ phạm ai tin Con ấy không bị trầm luân mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế-gian, chẳng phải để đoán-xét thế-gian đâu, nhưng hầu cho thế-gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán-xét đâu ; ai không tin thì đã bị đoán-xét rồi, vì không tin đến Con một-sanh Đức Chúa Trời. »

Vậy, quý-hữu, khá tin, khá theo !

Saigon, le 29 Avril 1923

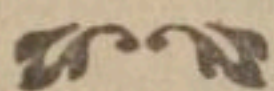
TÁC - QUANG  
phiên-dịch







# THIÊN LỘ LỊCH TRÌNH



## CHƯƠNG THỨ NHỨT

*Luận sự cải-tâm của một người thật tỉnh-thức và cảm-biết  
tội-lỗi mình. — Sự cải-tâm giả của một người không  
hết lòng nhờ Đấng Christ đang cứu-rỗi*

Một ngày kia, ký-giả đương trải qua rừng-hoang của cõi trần này, chợt đến một nơi có hang đá. Nằm đó nghĩ nhọc giây lác, bỗng nòng giấc mai, trong cơn mộng thấy một người, mình mặc y-phục lang-thang lưới-thuời, đứng xây lưng về hướng nhà mình. Tay người cầm một quyển sách, vai mang gánh nặng-nề. Đoạn, ký-giả lại thấy người lật sách ra đọc; đọc rồi liền khóc, khóc rồi lại run, đến đôi phun en phát rét, nên cất tiếng lên kêu một giọng âu-sầu thảm-thiết rằng: « Tôi phải làm sao đây? »

Trong cảnh-trạng này, người bèn trở về nhà; song e nội-gia biết nỗi tru-sầu mình, nên trước mặt vợ con người cố hết sức bình-sanh đắp thảm đập sầu, gượng vui bao nhiêu lâu hay cho bấy nhiêu. Nhưng nỗi não-nùng càng ngày càng thêm, chẳng còn sức giấu được nữa, bèn bày tỏ nỗi lòng cho cả nhà được rõ đầu-đuôi.

Người nói rằng:

Hỡi hiền-thê, thiết-tử, ta lấy làm cùng-quẫn khốn-nản, đáng tiếc dường bao! Ta phải bại-vong, kia gánh nặng ta đương mang tất là duyên-cớ của sự bại-vong mình vậy. Vả, ta lại được nghe lời tiên-cáo quả thật rằng cái thành chúng ta vẫn ở đây, một mai sẽ bị lửa trời hủy-diệt, rồi ra nếu người này kẻ khác, nào ta, nào các người, hiền-thê và thiết-



tử ôi, chẳng sớm tìm được nơi ẩn-núp, thì đồng phải bị cơn đại-hỏa góm-ghê này áp-hoại. Ôi! nói rằng tìm một nơi vắng ẩn-núp, mà xưa nay ta chưa hề thấy một nơi nào hết.

Lời này xui cho người nhà lấy làm lạ lùng lắm, chẳng phải vì thêm đức-tin vào đâu, nhưng vì tự nghĩ rằng người đã có não-cân rối rắm, phát-sinh những ảo-tưởng đâu đâu. Song, vì trời gần chụp tối, người nhà bèn lật-đật sửa soạn chỗ nằm, biểu người đi ngủ, ý rắp-ranh rằng trí khôn người loạn-lạc được ngủ êm, chắc sẽ bình-phục lại chẳng sai.

Tuy thế, trọn đêm trường trăn-trọc, thở ngắn than dài, giọt châu tâm-tã. Rạng ngày mai, người nhà đến hỏi chứng-bình người ra sao, thì người nói chẳng giảm chút nào, chỉ thêm thì có; đoạn, người lại nói những lời đã nói hôm qua. Ôi! đáng thương thay! nông-nôi này chẳng những không khiến người nhà thêm chút cảm-tình, lại chỉ ung-đúc một cái mầm trêu người bẹo mắt đỏ thôi. Người nhà lại tự nghĩ rằng: hề cứ đãi người cách xằng-xóm, thì có lẽ trực được chứng người đi; nên có khi đem lòng khinh-bĩ, xài-xẻ người; hoặc mắng nhiếc bỏ mặc-kệ người chẳng kể đến chi cho mệt. Đến nước này người bèn một mình thui-thủi gói ở trong phòng, vừa cầu-nguyện cho gia-quyển, vừa than nỗi khốn-cực cùng-quần mình. Có khi một mình dạo bước trong cánh đồng xanh nội biếc, lúc đọc sách, khi cầu-nguyện; phần nhiều thì-giờ của người đều dùng vào đó hết.

Cũng có khi đương một mình ở nơi cánh đồng xanh, đôi tròng lưng lẻo trên quyển sách như thói thường, bèn xảy có bộ khốn nhọc vô-ngần, ký-giả chợt nghe người cất tiếng la lớn lên như trước rằng: Tôi phải làm sao ngổ được cứu-rôi?

Vả, ký-giả lại nhìn thấy đôi mắt người lão-liêng, hoặc xây bên này, hoặc liếc bên kia, khác nào tội-nhơn muốn tìm phương đào-tầu; nhưng người chẳng xich xa chỗ mình đứng được, vì ngoài ra, chẳng biết rõ nơi nào mình phải cất mình



ra đi. Lúc này ký-giả lại thấy một ông qui-danh là TRUYỀN-ĐẠO,<sup>(a)</sup> đến gần hỏi duyên-cớ sao người phải thổ giọng náo-nùng dường ấy. Người bèn đáp :

— Thưa đức-ông, nhờ sách tôi hiện cầm nơi tay, tôi biết rằng mình đã bị lên án xử-tử, xử-tử rồi, về sau tất phải ứng-hầu nơi thẩm-đoán. Tôi chẳng muốn đều thứ nhứt đâu, mà cũng không chút nào dọn sẵn mình nôi cho đều thứ hai.

TRUYỀN-ĐẠO nói : Sao người chẳng muốn chết, còn lần-lữa chi ở chốn bụi trần này, pha lẫn biết bao nôi đẳng cay khổ-sở?

Người đáp : Ấy sợ vì nôi gánh nặng đương mang triệu triệu đây đưa mình xuống sâu hơn đáy phần-mộ, rồi từ-nhiên chìm đến liền nơi địa-ngục. Vả, đức-ông ôi ! nếu tôi trước đã chẳng chịu được lao-khổ chốn ngục-hình, thế nào một mai sẽ ứng-hầu nơi thẩm-đoán và chịu xử-tử nôi ? Đó là đều khiến tôi phải rên la than xiết dường kia !

TRUYỀN-ĐẠO lại nói : Nếu số-phận người đã thế, sao còn ở đó làm chi ?

Người đáp : Than ôi ! tôi nào biết tính đi đâu !

Nói xong, TRUYỀN-ĐẠO bèn trao cho người một quyển sách bằng giấy da, gọi là Chứng-cớ,<sup>(b)</sup> trên có đề rằng : «Khá tránh khỏi cơn thanh-nộ tương-lai.»

Người đọc xong, liền nhìn TRUYỀN-ĐẠO một cách buồn-rầu mà hỏi rằng :

— Vây, tôi phải trốn-tránh nơi nào ?

TRUYỀN-ĐẠO vừa giơ tay ra, vừa chỉ nói rằng : Kia hướng kia, ở đằng xa, người có thấy tổ-tường một cái cửa hẹp chẳng?

Người đáp : Thưa không.

---

(a) Truyền-Đạo ; ấy chỉ về một người giảng đạo-lý của Chúa Jêsus.

(b) Quyển Chứng-cớ này là Lời nói của Đức Chúa Trời, tức là lời đạo Tin-Lành ở trong Sách-Thánh.



TRUYỀN-ĐẠO nói: Dễ nào người lại chẳng thấy, ít nữa, một vầng hào-quang chói rạng ở giữa khoảng tăm-tối ư?

Người đáp: Có lẽ tôi thấy,

TRUYỀN-ĐẠO lại rằng: Thế-thì, hãy chăm-chú mắt mình về vầng hào-quang đó! đi thẳng đến nơi, rồi sẽ thấy liền một cái cửa hẹp, gõ cửa hỏi thăm, tất có người sẽ truyền cho mình phải làm chi.

Người nghe qua mấy lời, mừng quá bội, bèn co giò chạy riết; nhưng chạy chưa khỏi xa cửa nhà bao lăm, thì nào vợ nào con bèn cất tiếng kêu la cho người trở lại.<sup>1</sup> Song người vội-vàng sải bước nội xanh, chẳng thèm trở lại, vừa bịt tai, vừa la lớn rằng: Sanh-mạng! sanh-mạng! đời đời sanh-mạng!

Chung-quanh láng diềng ùn-ùn ra xem người chạy, kẻ thì bài bác chê bai, người thì hăm-he mắng-nhiếc, vài người khác rán cổ la lên biểu người trở về. Lại trong bọn đó khéo đâu có hai người quyết dốc lòng đuổi theo, định dùng cường quyền ép người trở về nhà. Dẫu rằng người có co giò chạy trước tit-mù, hai người cũng chẳng hề thấy là xa, rán hết sức chạy đuổi theo kịp mới chịu cho. Hai người này tên là CỐ-CHẤP và DỊ-THIÊN.<sup>2</sup>

Người bèn nói cùng hai người ấy rằng: Hỡi lân-nhơn, cố ý đuổi theo tôi làm chi?

— Chẳng nệ đường xa ngàn dặm, hai tôi có ý đến đây để khuyến-dụ anh cùng nhau trở về.

Khách hành-trình ta đáp: Khó lắm, không thể được. Vì hai anh hiện đương ở nơi TƯƠNG-VONG-THÀNH, là chỗ thương-phong bại-tục, nơi tôi cũng đã trót chịu lọt lòng

---

<sup>1</sup> Ấy là một sự rán sức lần-chót của các nỗi dan-dίου nơi thế-gian để cầm buộc người muốn tin theo Chúa ở lại. <sup>2</sup> CỐ-chấp; ấy là một người cứng lòng, cố-ý, không hề nghe theo lời khuyên, hay là ý của người khác. Dị-Thiên; ấy là một người hay dờn đổi, không hề nhứt định.



như thể hai anh; nhưng rày tôi biết rõ ràng chẳng sớm thì muộn, thành này chắc sẽ bị tiêu-diệt. Than ôi! nếu các anh cứ ở đó, tất sẽ phải giẫy xuống sâu hơn đáy phần-mộ, trong một hồ lửa dầy diêm sôi. Hỡi lân-nhơn, khá coi chừng! thà toan sớm đăng-trình cùng tôi thì hơn.

CỔ-CHẤP. — Nói sao! đi với anh ư? Lẽ nào đành đem lòng bỏ hết đều trần-gian, nào vợ con, bạn-bạn, vui thú, quyền-quí ư?

Người ấy tên là Cơ-ĐỐC-ĐỒ<sup>1</sup> bèn nói: Có lẽ thật đó! vì trăm phần, ngàn phần, đến đôi triệu triệu phần của hai anh từ bỏ lại, cũng khó sánh với mấy-may phần tôi đương đi tìm đây. Nếu hai anh muốn kết-bạn đi cùng tôi mãi mãi, rồi ra đến kỳ kết-quả sẽ đồng hưởng hảo-lợi như tôi; vì xứ mà tôi đi đến vốn là xứ rất nhiều phước lành, giàu có dư-dật, ai ai cũng đều hưởng mãi mà không hết. Vậy, khá mau mau tính đi, rồi ra sẽ thấy sự ứng-nghiệm của lời tôi nói.

CỔ-CHẤP. — Vậy, anh mong tìm chi? Ai bắt buộc mình phải từ mùi trần-tục, chịu trăm ngàn cay đắng mà đi tìm,.... tìm một điều chi mơ mơ màng màng khó biết?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi định tìm một sản-nghiệp chẳng hề hư-hoại, chẳng hề ố-gỉ, cũng chẳng hề tồi-tàn, dự-bị nơi thiên-đàng cho ai là người hết lòng tìm kiếm. Xin hãy đọc thử hết các điều này trong sách tôi đây.

CỔ-CHẤP. — Ồi, thôi đi! hơi đâu xem những truyện không-không, biết rằng có thật! Hãy nói phứt đi, muốn trở lại cùng chúng tôi hay chẳng?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Không, dám chắc không! việc đã quyết-định rồi, tay đã nắm gọng cây rồi; nếu ngó ngoái lại sau, thật khốn cho tôi bấy!

CỔ-CHẤP. — Thôi, này quý-hữu Di-THIÊN, chúng ta hãy trở về, để mặc người lướt dậm, Ồi! lắm người đòi

<sup>1</sup> Cơ-Đốc-Đồ; nghĩa là môn đồ của Christ, tiếng langsa gọi là *Chrétien*



tưởng rằng mình là thông-minh hiền-triết gấp ba gấp bảy chúng, xảy khi có tìm thấy một ý-kiến chi rồi, bèn cứ lấy ý-kiến đó thực hành cách can-đảm, khoe rằng chẳng hề sai-suyễn chút nào.

Dị-THIÊN. — Thân-huynh nói nghe cũng phải đó chút, nhưng chớ vội trách, xem thường xem khinh các điều đó như vậy; vì nếu lời anh ta nói đó có thật như thế, thì các sản-nghiệp người dốc lòng đáy biển mò kim kia quả đáng ưa hơn những điều của đời ta vẫn bèn-dính; vả tôi cũng có chút lòng khuynh-hướng theo người.

Cố-CHẤP. — Chết nổi! còn có kẻ cuồng nữa ư? Hãy nghe giùm tôi, trở về đi. Ấy chẳng phải khôn-ngoaan gì đâu; tri-đoán sáng-suốt phải dẫn ta vào đường khác chớ! Ôi! nào ai biết rằng chú khờ-dại kia sẽ dẫn quý-hữu vào đâu? Thôi, một phải về, hai phải về, lần này rán khôn-ngoaan mà nghe giùm tôi với!

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Hỡi cố-giáo Dị-THIÊN, khá sớm hiệp cùng tôi đi; các sản-nghiệp tôi đã nói cùng anh đó hãy vẫn dành cho ta kia, lại có điều khác trăm ngàn lần quý-trọng hơn nữa. Vì chẳng tin, hãy đọc thử sách này, thì sẽ rõ chánh-lý: các lời chép trong sách này đều có huyết báu của Đấng viết ra đặt làm chứng và niêm-phong cho chắc chắn.

Dị-THIÊN. — Hỡi bạn Cố-CHẤP, nghe qua lời thuyết-luận, tôi quyết định theo Cơ-ĐỐC-ĐỒ và chia số-phận cùng người.

Cố-CHẤP. — Nhưng, bạn ôi, có biết rõ con đường dẫn đến nơi mong-mỏi đó chẳng?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Một ông tên là TRUYỀN-ĐẠO có biểu tôi đi đến cửa nhỏ đằng trước ta kia, là nơi sẽ có người chỉ đường dẫn nẻo cho ta đi xa hơn nữa.

Dị-THIÊN. — Hè! quý-huynh, ta hãy mau đi đi!

Ấy, Dị-THIÊN nói vừa dứt lời, hai người đồng nhau thẳng bước nội xanh. Cố-CHẤP ở lại, vừa đi vừa nói rằng:



— Ai có khôn đi đâu thì đi, còn tôi trở về nhà, chớ chẳng chịu nhập bọn cùng tay mê-mộng đường ấy.

## CHƯƠNG THỨ HAI

*Luận về người mới đi vào đường «cải-tâm» cảm biết tội-lỗi mình rồi, nhưng chưa đến được nơi ân-xá, thì thường bị các sự kinh-khủng tới phủ vây, xui cho tưởng rằng không phương-thế được tha tội. — Luận về người khởi đi vào đường «cải-tâm» nhìn biết mình có tội, bị kinh-khủng, nhưng không biết độc-giải làm sao, bèn trở về đường cũ.*

Vậy, CỐ-CHẤP vừa trở về, ký-giả mộng-kiến CƠ-ĐỐC-ĐỒ và DỊ-THIÊN cùng nhau trải qua cánh đồng minh-mông bát-ngát, nghe hai người nói chuyện nhau như vậy :

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Này DỊ-THIÊN lân-nhân, trong mình bây giờ nghe sao ? Quý-hữu quyết theo tôi đây thật là tôi vui-sướng vô-ngần. Ví bằng CỐ-CHẤP có nhìn biết cái giá-trị về đều không thấy được và nổi hãi-hùng về cuộc hậu-lai mờ mịt, thì hẳn chẳng nỡ đành xây lưng trở về như vậy đâu. Thật vậy, quý-hữu.

DỊ-THIÊN. — Tôn-huynh nghĩ vậy cũng thật ; nhưng đệ thiết-tưởng vì ở đây quanh-quất chẳng ai, xin hãy thuật thêm cho tôi rõ ngọn nguồn đều ta ước-ao và làm sao ta được hưởng phần vào đó.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Theo trí, tôi lấy làm hiểu và cảm bội phần, nhưng lấy lời mà mô-tả rõ-ràng, thật khó nói cho cùng. Song vì quý-hữu muốn, tôi xin vui lòng đọc một hai phần cho quý-hữu nghe qua.

DỊ-THIÊN. — Thế-thì, các lời trong sách của anh, anh có tin rằng quả thật chẳng ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả thật chớ ; vì sách này do nơi Đấng không hề nói dối làm ra.<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Tit 1 : 2.



DI-THIÊN. — Hảo-thiện thay! nhưng các điều đó là điều nào?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ấy là một sản-nghiệp chẳng hư-nát, một vinh-quốc, ai hưởng lấy sẽ được sự sống đời đời.<sup>1</sup>

DI-THIÊN. —Ồ! phước dường nào!

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có đủ thức, nào là mào triều-thiên vinh-quang ta sẽ đội,<sup>2</sup> nào là y-phục rực-rỡ hào-quang ta sẽ mặc, thân-thể ta sẽ sáng tỏ vàng thái-dương, sống sống vui vui, cứu-trường bất-lão<sup>3</sup>.....

DI-THIÊN. — Chà! quả là khoái tai thật! cứ nói tiếp đi, tôn-huynh.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nơi chúng ta quyết đi đến thật là một nơi rất tốt rất đẹp, không bãi biển nương dâu, gió mây biến chuyển, câu than tiếng vãn, mặt mày ủ-dột, mũ bạc đầu rơm, sanh-tử biệt-ly, thấp cao giọt lệ, vì Đấng quản-trị nơi ấy sẽ lau ráo nước mắt ta.<sup>4</sup>

DI-THIÊN. — Ở đó có lẽ chúng ta sẽ được nhập hội cực trọn cực-phước chớ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Cố-nhiên, chúng ta sẽ được đồng hội cùng các chê-ru-bin và sê-ra-phim, tất là các đấng rất vinh-quang, mặt phàm thấy đến phải loà ngơ hoáng mắt. Chẳng phải vậy thôi, ta lại gặp ngàn ngàn triệu triệu người vào đó trước ta rồi; mỗi người đều có tấm lòng thánh-khiết, đầy đầy lửa nhiệt-thành về tình bác-ái; hằng châu chực trước mặt Đức Chúa khôn ngót tự-tại tiêu-diêu! Quyền sách tôi đây lại có thuật chuyện, nào các trưởng-lão đội mào-triều-thiên, nào nữ-dồng-trình thánh-khiết tay nâng đòn bằng vàng, nào những người vì lòng thương-mến Chúa đã bị cưa sả, đốt tiêu, trầm-nịch, thú dữ muông hung cấu xé<sup>5</sup>; ở đó thấy thấy đều được hưởng phước muôn

<sup>1</sup> Giăng 10 : 28-29. <sup>2</sup> II Ti-mô-thê 4 : 8. <sup>3</sup> Khải-huyền 7 : 13-14. <sup>4</sup> Ê-sai 35 : 10 ; Khải-huyền 7 : 16-17. <sup>5</sup> Khải-huyền 4 : 4 và Hê-bo-rơ 11 : 37.



phần, sống đời đời kiếp kiếp, mà chúng ta sẽ được cùng một thuyền một hội mãi mãi.

DI-THIÊN. — Ôi! nghe qua tiếng đồn của sự vinh-quang này, đủ làm cho tôi phấn-khởi tấc lòng, nhưng thế nào cho được cùng dự phần với các người đó, hỡi tôn-huynh?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Đấng Chí-tôn có chép rõ trong sách này rằng: Phàm ai thành-tâm ao-ước các điều đó Ngài tất sẽ ban cho chẳng sai. <sup>1</sup>

DI-THIÊN. — Ôi cha! đệ nghe qua bao nhiêu lời, thật là phấn-khởi tấc lòng. Lão-huynh, hãy mau mau gắng bước đi! Một điều vinh-hạnh ngần này dầu ta cố hết sức gấp đôi gấp ba đặng đi đến nơi cũng đáng.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ý tôi đó, nhưng vì gánh nặng tôi mang đây ngăn trở chẳng được như ý tôi khao-khát. <sup>2</sup>

Tại đây, kỳ-giả thấy hai người bộ-hành ta bỗng dứt nói chuyện, chẳng ngờ ngã xuống một chốn bùn-sình, tên là *Uu-Uất*, tại giữa cánh đồng xanh đương đi qua phải ở đó vài chập, bị lún xuống, lần lần càng thêm lún đến đôi phải vô-phương khả đảo, nhứt là CƠ-ĐỐC-ĐỒ, vì gánh nặng của người đương mang làm cho mình thiếu chút nữa phải bị chết ngột.

Bấy giờ DI-THIÊN bèn kêu lên rằng: CƠ-ĐỐC-ĐỒ! CƠ-ĐỐC-ĐỒ lân-nhân! Anh đi ngã nào?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi! thật tôi nào biết chi!

DI-THIÊN nghe người đáp, càng bán lo bán tin, vừa thảm vừa giận, hỏi xóc bần mà rằng: Ấy có phải đây sự cực-lạc vinh-quang mà lúc nầy anh mô-tả biết bao nhiêu đều phi-thường đó chẳng? Nếu vừa mới ra đi mà xảy có cái thảm-ngộ nầy, nào biết đâu dọc đường sẽ gặp liên-tiếp biết bao

---

<sup>1</sup> Giăng 8: 12; 6: 40    <sup>2</sup> Gánh nặng đó, — tức là tội-lỗi, — quả thật bức vách ngăn cho ta tấn bước vào đường chánh. Kể nào chẳng cảm biết tội-lỗi mình trước mặt Chúa là dữ dường nào, thì thường tưởng rằng việc được cứu-rỗi là một việc cực dễ.



tai-nạn khác nữa? Ôi! nếu một mình tôi được giải-thoát khỏi chốn này, tôi xin vui lòng cúi nhường cái sản-nghiệp hạnh-phúc kia lại trọn cho anh....

Nói xong, Di-THIÊN đôi ba lần cố hết sức bình-sanh vùng-vẫy, rồi được thoát khỏi chốn bần-sinh cách thăm-cực, nhắm phía *Tương-Vong-Thành*, co giò chạy riết về đó; Cơ-ĐỐC-ĐỒ không còn thấy người nữa. Cơ-ĐỐC-ĐỒ cũng rán thần-lực dặng ra khỏi *Ưu-Uất-Nê*,<sup>1</sup> nguyện chẳng hề đi về hướng *TƯƠNG-VONG-THÀNH*, nhưng nguyện đi về hướng cửa hẹp, đối với hướng *TƯƠNG-VONG-THÀNH*; song vì gánh nặng khiến người không được khỏi bần này như ý. Bấy giờ, ký-giả thấy một ông, qui-danh là *ÂN-TRỢ*,<sup>2</sup> đến gần hỏi Cơ-ĐỐC-ĐỒ làm chi tại đó.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ đáp: Một ông tên là *TRUYỀN-ĐẠO*, khuyên-bảo tôi khá nương theo con đường này đi đến cửa hẹp ở trước kia, ngõ tránh cơn thanh-nộ tương-lai. Song, đương đi, bỗng sụp xuống chốn này như ông có thấy vậy.

*ÂN-TRỢ*. — Sao người không giữ chặt về con đường *hứa-ngôn*?<sup>3</sup>

(Kỳ-thực, ký-giả thấy bên *Ưu-Uất-Nê* có một con đường nhỏ bò đi thẳng vào nơi mục-dịch sở-nguyện, không chút chi cản-đoản.)

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Sự kinh-khủng hồi-hấp tôi quá, đến đổi mắt lòa lạc làm mất con đường chánh đáng. Ấy, cũng vì nông nổi nên tôi mới sa vào chốn nê-địa này.

*ÂN-TRỢ*. — Thôi! hãy giơ tay lên đây.

*ÂN-TRỢ* bèn nắm tay Cơ-ĐỐC-ĐỒ kéo lên ra ngoài, để người đứng trên đất cứng chắc, rồi chỉ dẫn cho người nổi bước.

---

<sup>1</sup> Ưu-uất-nê, chỉ về địa-vị của một người mới tin Chúa, cảm-biết sự bại-hoại của tội-lỗi mình, bèn ngã lòng. <sup>2</sup> Ân-Trợ, nghĩa là ân-diễn của Đức Chúa Trời. <sup>3</sup> Nghĩa là tin lời hứa của Chúa. Ngài hứa tha tội cho, phàm ai ăn-năn hối-cải tin theo Chúa Jêsus.



Nghe xong, trước khi dời gót lên đường, Cơ-Đốc-Đồ bèn hỏi đấng cứu-mạng mình mà rằng: «Thưa Chúa, nếu phàm ai xuất TƯƠNG-VONG-THÀNH buộc phải qua con đường này đến chốn cửa hẹp ở xa tít-mù kia, có sao chẳng ai lo lấp cái hầm bùn này, ngõ các bộ-hành đáng thương được đi qua ý vững vàng hơn?

ÂN-TRỢ. — Con đường bùn lầy sinh lấp này tất là một nơi chẳng bao giờ tu-hảo lại được, vì là một miệng cống hằng nhả các bào-mạt và ô-uế của lòng người thể cảm biết tội-lỗi mình tống ra. Bởi có đó, tên gọi là *Uu-Uất-Nê*; vì phàm người nào tỉnh-ngộ về tội-lỗi mình, thấy biết số-phận bại-vong mình rồi, thường khó tránh cho trí-não chẳng sanh đầu kinh-khủng và nghi-hoặc nó áp buộc mình ngàn xông muôn hãm, khiến cho sòn lòng; rồi hiệp cùng nhau chảy xuống chốn này.

Nhưng chẳng phải ý Chúa muốn cho ngã này đê-mạt đường ấy đâu; trải hơn mười chín thế-kỷ nay, các đấng tở Ngài thường lo sửa sang tu-bồ, từ bốn phương đem dùng hằng triệu lời khuyên-bảo, cầu kiến-thức, sự giáo-huấn của Đạo Tin-Lành dựng lập thành một bức tường đê, và đó hiển-nhiên vật-liệu tốt nhất hạng cho cuộc tu-bồ này. Nhưng mặc dầu dùng bao nhiêu thứ vật-liệu đó dựng tu-bồ, *Uu-Uất-Nê* này vẫn còn, trăm ngàn năm vẫn còn.

Dẫu vậy, nhờ sự lo lắng của Chúa mà các nhơn-công đem đồ vật-liệu cứng-cáp xuống nơi nê-hệ, ngõ con đường được dễ chắc dưới bước khách lữ-hành. Nhưng nhằm khi tiết đổi thời thay <sup>1</sup>, ô-uế tống ra nhiều quá, thì bấy giờ con đường nhỏ lấy làm khó nhận biết. Nếu may ra có

<sup>1</sup> Đại-ý đây nghĩa là: Khi nào có xảy đến cho người mới bước vào đường tin Chúa một vài cơ-hội hệ-trọng không ngờ, khi nào người đứng vào cảnh-ngộ mới mẻ, hay là khi nào sự thử-thách xảy ra, thì thường thường sự kinh-khủng và sự ưu-uất ngã lòng bèn hiện lại nơi linh-hồn mình.



nhận biết đi nữa, trong khi lang-thang trên đường, tâm-hồn khách thường xây xẩm, dầu thấy lối cũng khiến cho hụt chơn sảy cẳng, sa xuống chốn nê-hệ. Song một khi qua được cửa hẹp rồi, tự-nhiên mặt đất vẫn cứng-cáp lại.

Ký-giả lại chiêm bao thấy Dị-THIÊN trở về nhà, thì các người đồng thành đến thăm. Vài người nói rằng lấy làm khôn vong trở về như vậy; vài kẻ khác tán rằng đồ-dại thay mà hùa theo Cơ-ĐỐC-ĐỒ; lại kẻ khác bỉ-báng nói rằng khéo sau lưng buộc thỏ đế: «Ồ! đà trót khởi-hành, thôi đi luôn, thối bước lại làm chi vì một việc nhỏ mọn! Nếu tôi như anh, chắc tôi đã bước thẳng dặm băng, trở về chi mang nhục....» Ấy vậy, Dị-THIÊN chịu hồ thẹn vô-ngần giữa đám; song chẳng bao lâu người răn sức gượng lại đè nén các lời nhạo-báng, nên kẻ nhạo báng chịu để cho người bình-tĩnh, bèn xây qua nghị-luận về Cơ-ĐỐC-ĐỒ.

## CHƯƠNG THỨ BA

*Luận về một người sợ hãi vì cảm-nhiệm tội-lỗi mình, ban đầu thường thử cậy sự gìn-giữ luật-pháp của Đức Chúa Trờiặng cứu-rỗi mình; nhưng trong khi tìm phương gìn giữ luật-pháp Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, liền biết rằng chẳng thể nào gìn-giữ cho trọn được.*

Vả, khi Cơ-ĐỐC-ĐỒ vừa nổi bước lên đường, chợt thấy một người ở xa xăm-xăm đi đến, lần lần hai bên gặp gỡ. Ấy là một tay thượng-lưu, tên là THẾ-TRÍ,<sup>1</sup> ở tại Tục-

<sup>1</sup> Thế-Tri, chỉ về hạng người ăn ở một cách tử-tế trước mặt người ta, tùy theo chủ-nghĩa của thế-gian; nhưng khi ai nói về Đức Chúa Jêsus và sự chứng-cứu do sự chết của Ngài, thì họ cãi rằng mình chẳng cần chi các điều đó; hạng người này lại quyết rằng mình không cần nhờ các sự tế-độ của Đạo Tin-Lành đặng xá tội, chỉ phải ăn ở tử-tế trước người ta tùy theo lẽ hiền-triết của trần-gian thì đủ rồi. Họ cho sự tái-sanh của lòng, sự cầu-nguyện và sự giao-thông cùng Đức Chúa Jêsus là đều vô-ích; vậy đại-ý của đạo họ là nghịch lại Đạo Tin-Lành mọi bề.



Tinh,<sup>1</sup> khu làng lớn giáp ranh làng Cơ-Đốc-Đồ trú-ngụ khi xưa.

Người này có nghe thiên-hạ thuật chuyện Cơ-Đốc-Đồ lại, vì khi người ở TƯƠNG-VONG-THÀNH ra đi, khắp tứ phương đồn-đại, ai là chẳng biết; nên THẾ-TRÍ thấy bộ người đi buồn-thảm, nghe tiếng than dài thở vắn, rên siết kêu van, thì nhận biết, bèn cất tiếng hỏi rằng:

Hỡi nhà người, nông-nôi chi vậy? Gánh nặng ngần này nhà-người tính đi đâu?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hỡi ôi! tiên-sanh nói gánh tôi nặng, thật quả có lý! Thiết-tưởng, trên đời còn ai mang gánh nặng hơn. Tiên-sanh hỏi tôi đi đâu, tôi xin tỏ rằng mình tính đi về hướng cửa hẹp ở xa mù trước mặt kia; tùy theo lời mách, đến nơi sẽ có người khản-môn chỉ nẻo cho tôi đi nữa đặng rồi gánh nặng này.

THẾ-TRÍ. — Nhà-người có gia-thế chẳng?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thừa tiên-sanh, có. Nhưng vì gánh nặng này đã trót đa mang, chẳng còn vui thú chi mà lam phần vào nơi; trót tiếng có một người nội-trợ mà lại dường như không.<sup>2</sup>

THẾ-TRÍ. — Ta có một lời khuyên rất hay chẳng biết nhà-người muốn nghe chẳng?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nếu quả rất hay, muốn lắm chớ; vì lâm thời, tôi lấy làm cần dùng một lời khuyên-nhủ thật hay.

THẾ-TRÍ. — Lời khuyên của ta muốn cho nhà-người đây, ấy là khá mau mau gỡ lấy gánh nặng mình, chớ để chút thì giờ trôi chảy; vì chẳng vậy, nhà-người không bao giờ có tâm-hồn bình-tĩnh và cũng không được hưởng phước lành của Đức Chúa Trời.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — May mắn thay! Ấy thật đương cơn nắng hạ gặp lúc mưa dào! Bấy lâu nay tìm phương kia pháp nọ

<sup>1</sup> Tục-Tinh; ấy nghĩa bóng là ông THẾ-TRÍ này ăn ở theo tục-lệ của tỉnh xác-thịt. <sup>2</sup> I Cô-rinh-tô 7: 29-31.



dặng gổ gánh nặng mình; than ôi! chánh tôi nào có làm xong và chánh nơi cố-hương cũng chẳng ai làm cho rồi được,<sup>1</sup> bởi nên mới lìa nhà quyết bước chơn đi. Nay tiên-sanh sẵn ra tay tế-độ, ơn nghĩa dám đâu quên, nhưng kỳ thay, tôi trộm thấy tiên-sanh dường cũng có cái gánh nặng như tôi, thì phải. Tiên-sanh cùng tôi có vẻ khác nhau là tiên-sanh mang lấy cách ôn-tồn, nhân-tĩnh, dường như không lưu-ý đến thôi.

THẾ-TRÍ. — Nhà-người nói chi đó? Ta nào có gánh nặng đâu! Vả lại, mặc trời kệ ta, hiện bây giờ ta khá lo về nỗi nhà người đó chớ! Hãy nói cho ta biết ai đã khuyên nhà-người nương dường này dặng rồi gánh nặng mình kia?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ấy là một qui-nhân rất đáng kính-phục, tên là TRUYỀN-ĐẠO.

THẾ-TRÍ. — Quả một người khuyên-nhủ đáng bĩ đó.<sup>2</sup> Trên đời ta thiết-tưởng chẳng còn đâu làm mệt lòng nhọc trí, nguy-hiểm gian-truân hơn con đường người chỉ cho nhà-người đi đây; nếu tin theo lời của hần, nhà-người sẽ thấy ững-nghiem rõ-ràng. Mà lại, há ta chẳng thấy rành rành sự hoạn-nạn đã xảy đến cho nhà-người ư? Kia, bùn *Ưu-Uất-Nê* dính khấn vào mình nhà-người đó. Vả, bùn này chỉ là cái sơ-diểm của muôn vàn nguy-hiểm về sau, chờ đợi ràn buộc ai là người đi trong con đường này. Ta thật cao niên trọng kỷ hơn, khá nghe lời ta. Con đường nhà-người hiện đương đi đây, nếu đi mãi, sẽ gặp, nào đều đau-đớn, nỗi nhọc-nhăn, nào khi đói khát, lúc khốn-cùng, nào sự lừa-lở, ngọn gươm dáo, nào sư-tử găm hét, tối tăm mờ mịt, nào đến đôi đường vong nẻo tử, hằng-hà sa-số, khôn xiết kể xong. Ấy, quả là sự rõ-ràng, có nhiều tang dùng bày tỏ quyết rồi. Vậy, ích chi, lợi chi, phước chi, hạnh chi mà lại

<sup>1</sup> Cứu rồi linh-hồn cho khỏi gánh nặng tội-lỗi, ấy là một việc người thế-gian chẳng hề làm được; chỉ Chúa Jê-sus cứu mình được mà thôi. Hãy coi Sứ-đồ, 4: 12. <sup>2</sup> I Cô-rinh-tô, 2: 6-8.



hiển mình một cách quá đáng vào nơi thâm-trì đường thế?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Sao, hỡi tiên-sanh! Gánh nặng vai mang khiến tôi kinh-khủng hơn mấy nỗi tiên-sanh vừa lược kể qua đó. Ôi! dẫu đi nữa vô duyên xấu phước gặp các phẩm-trạng đến điều, thì cái thân đã bỏ từ nhà ra đi đây cũng chẳng nệ, miễn được giảm bớt đau-đớn như mình sở-nguyện là hơn.

THẾ-TRÍ. — Vì có sao nhà-người khởi cảm-biết gánh nặng mình đó?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Vì nhờ đọc quyển sách tôi hiện cầm nơi tay đây.

THẾ-TRÍ. — Điều đó ta xin công-nhận. Việc đã xảy đến cho nhà-người cũng như thường xảy cho lắm người lòng non dạ nớt, muốn xen gánh-vác những sự quá tầm thước trí-khôn mình, bèn bị xô đẩy vào nơi xao-xiển, cũng như nhà-người hiện bị bối-rối bối phần. Rồi ra triêm-nhiêm nước mê, chẳng những khiến con người sanh ưu-phiền chán đời như ta nhìn thấy nơi nhà-người đó đâu, lại khiến cho con người đặt tay làm đến đều bất-năng, ước ao những điều mơ-mơ màng-màng, kỳ-thực khó biết rõ.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ai đâu thật chẳng rõ, chớ phần tôi chỉ sở-nguyện được rồi gánh nặng này thôi.<sup>1</sup>

THẾ-TRÍ. — Ngàn trùng cay đắng trên con đường này, thế thì, nhà-người mong tế-độ nào được? Thôi, nếu chịu bền lòng, hãy tua nghe lấy lời này chỉ cho một phương-pháp thần-hiệu để tán-thành không-không các điều nhà-người nông-nả, là phương-pháp chẳng khiến mình tai vươg ách gán, như hiện con đường nhà-người đương đi đây. Phải, phương-pháp này rất giản-tiện, rất đơn-sơ, sẵn ở nơi tay nhà-người đó. Chẳng những nhà-người không phải bị sự bứt-rứt và xoắn-xang như mình đương

<sup>1</sup> Ấy nghĩa là : sở-nguyện được ân-xá tội-lỗi mình.



trải qua đó, song dám chắc rằng sẽ thấy trong phương-pháp này nhiều sự êm dịu tâm-hồn, an-khương trí-não.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tiên-sanh, xin chỉ rõ đều bí-mật đó cho.

THẾ-TRÍ. — Đây vui lòng. Trong cô-thôn kia, biệt-danh là thôn *Tu-Hành*,<sup>1</sup> có một người rất nhơn-từ, tên là THỊ-PHÁP,<sup>2</sup> bấy lâu nổi tiếng giải-cứu muôn dân khỏi đều nặng nhọc, như của nhà-người mang đây. Ta được thấu rõ người có tài-liệu về khoa này, và cũng có phép hay chữa những người bị gánh nặng khiến não-cân rối-loạn. Vậy, nhà người chẳng xa cách chi bao, dám khuyên nhà-người hãy đi thẳng đến, tìm cầu người tế-độ. Nếu rui người đi vắng, hãy cầu lấy con trai người, vắn tay tuấn-tú hình-dung, đích-danh là TẬP-LỄ,<sup>3</sup> cũng có thể cứu-độ ta như thân-phụ người vậy. Đó thật nơi nhà-người tìm được sự giải-thoát gánh nặng mình. Còn nếu ý không mong trở về cố-quận, (ấy là đều ta chẳng dám khuyên nhà-người làm) thì hãy nhả vợ con đến ở cùng mình nơi thôn này cũng đặng;<sup>4</sup> vì tại đó bây giờ nhà không phở trống cũng nhiều, mướn dọn vào ở giá định phải chăng<sup>5</sup>. Vật-thực đã ngon lại rẻ, thật là nơi thích-hiệp cho nhà-người ăn-ở được an-nhàn, hưởng các đều tôn-trọng và tín-dụng của vùng lân-lý mình vậy<sup>6</sup>.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nin lặng giây lát, dường cân nhắc đường hại nẻo lợi, rồi bỗng quyết đi đến thôn đã khuyên-nhủ. Nghĩ thầm rằng: Nếu quả hiện như lời THẾ-TRÍ đạ-thệ

<sup>1</sup> Tu-Hành, nghĩa bóng là sự tu đức làm nhơn theo chủ-nghĩa của thế-gian. <sup>2</sup> Thị-Pháp, nhờ-cậy luật-pháp; ý nghĩa là ông Thị-Pháp này nhờ-cậy luật-pháp ngộ đặng cứu-rỗi. <sup>3</sup> Tập-Lễ, tập-tánh theo lễ-phép. <sup>4</sup> Nghĩa là, không thiết lòng theo Chúa, nhưng khỏi ăn ở có tánh-hạnh tử-tế trước mặt người thế-gian. <sup>5</sup> Đại-ý là, làm người hiền-lành nhơn-đức tùy theo chủ-nghĩa của thế-gian thì không khó bao nhiêu, và chẳng cần tốn kém chi cũng được. <sup>6</sup> Người thế-gian vốn đua-nịnh và tự khoe lẫn-nhau về sự nhơn-đức mình, sự thông-minh trí-huệ, sự tôn-trọng và tánh nết tử-tế riêng của mình.



nói cùng mình, trách nào lời khuyên-nhủ đó chẳng cao-thượng, đáng theo hơn! Liền trong lúc, người hỏi thăm đường dẫn đi đến nhà THỊ-PHÁP.

THẾ-TRÍ đáp: Nhà-người có thấy ngọn núi cao kia chẳng? <sup>1</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thừa tiên-sanh, tôi thấy rõ mười phần.

THẾ-TRÍ. — Ấy là núi *Si-nai*, hãy do nơi quả núi đó làm âm-hiệu mà đi; phàm nhà nào nhà-người gặp đầu hết, tức là nhà THỊ-PHÁP chẳng sai.

## CHƯƠNG THỨ TƯ

*Luận về người bị kinh-khủng vì nhìn biết sự chí-thánh của luật-pháp Đức Chúa Trời, lại cảm biết rằng dầu luật-pháp này chí-thánh, thì, thay vì cứu-rỗi mình, chỉ lên án tội mình mà thôi. Vậy người đó nếu muốn được cứu, phải nhờ Tin-Lành về ân-diễn của Đức Chúa Jêsus thì mới được cứu.*

Ấy, CƠ-ĐỐC-ĐỒ nghe lời THẾ-TRÍ, bèn phăng bước đi liền, bụng bảo dạ rằng, nếu quả thật như lời, khi đến nhà chúa THỊ-PHÁP, gánh nặng mình sẽ được giải-cứu như sở-nguyện. Nhưng lần lần đến gần ngọn núi, thấy hình núi muôn phần chón-chở, hăm dốc ngàn trùng, chánh tại hông người đương đứng núi lại dường như xiên-xiên dè ngã xuống mình, tưởng chắc đầu tan óc nát. Vậy, người bèn dừng bước sững tại nơi đó, ngo-ngo ngần-ngần, không dám bước chò tới một chút nào, gánh nặng càng thêm thấy ra

<sup>1</sup> Trong Sách-Thánh núi *Si-nai* chỉ về luật-pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân *Y-sơ-ra-en*; luật-pháp này, dầu rất thánh rất tốt, cũng chẳng được làm chi khác hơn là xét-đoán và lên án cho người ta mà thôi. Sự dốc hăm của núi và sấm sét nơi núi tuôn ra chỉ bóng về sự hải-hùng thiêng-liêng phát-sanh nơi linh-hồn về luật-pháp của Đức Chúa Trời rất công bình thánh khiết, mà ta chẳng hề tuân-thủ cho được trọn. Nếu không có ân-diễn của Đức Chúa Jêsus ban xuống cứu rỗi ta, thì luật-pháp uy-nghiêm này tất diệt mọi người ra hư-không.



nặng và khó chịu hơn khi còn ở trên con đường kia.<sup>1</sup> Núi cũng phun lửa lên, tuôn chớp nháng, cảnh-trạng gớm-ghiết, khiến cho người da ốc mặt chàm, e rằng mình chẳng bao lâu sẽ phải tan xương nát thịt. Nồng-nổi làm cho người phải phun en, phát rét, cảm một cách dị-thường, buồn rầu vì đã khéo nghe theo lời khuyên của THẾ-TRÍ.

Trong lúc bán tin bán nghi, chợt thấy xa xa có một người đi đến.... nhìn cho kỹ,.... ờ! là TRUYỀN-ĐẠO. Đến gần, CƠ-ĐỐC-ĐỒ ra chịu hồ thẹn, đến gần hơn nữa, hồ thẹn càng thêm; vì TRUYỀN-ĐẠO nhìn người cách tức-giận, lấy giọng nghiêm-trang hỏi người rằng:<sup>2</sup>

— Hỡi CƠ-ĐỐC-ĐỒ, người làm chi đây?

Nghe hỏi, CƠ-ĐỐC-ĐỒ cứng họng chẳng lời đáp lại.

TRUYỀN-ĐẠO cứ hỏi rằng: « Cách ít lâu nay, có phải ta đã gặp người nơi trước bức tường của TƯƠNG-VONG-THÀNH, thái độ ra chịu buồn-thảm giọt lụy thấp cao chẳng? »

CƠ-ĐỐC-ĐỒ, lòng riêng bối-rối, đôi phút ngần ngừ, rồi thưa rằng:

— Thưa đức-ông, chánh phải tôi đó.

TRUYỀN-ĐẠO. — Ta há chẳng có chỉ con đường đi về cửa hẹp ư?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Dạ, thưa đức ông, có.

TRUYỀN-ĐẠO. — Nhưng bây giờ không còn trên đường đó nữa, sao người có xây bỏ như vậy?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thưa đức-ông, vừa khi ra khỏi được *Ưu-Uất-Nê*, kể gặp một bức thượng-lưu, khuyên-dụ tôi đi đến chốn thôn-dã mà chúng ta thấy đằng trước kia, đoán rằng có một người tại đó đủ tài-liệu cứu-rỗi gánh nặng tội.

<sup>1</sup> Rô-ma 7:13 và 7-8, Ga-la-ti 3:10. <sup>2</sup> Trong Thư Ga-la-ti, đoạn 3, câu 10, và đoạn 5, câu 4, đạo Tin-Lành dạy cách nghiêm-trang rằng: Phàm ai cậy công-việc của luật-phápặng cứu rỗi mình, thì bị rửa-sả và bị cắt phần trong ân-diễn. Ấy vì có sự bỏ ân-diễn mà nhờ công-lao riêng mình ngộ được cứu-rỗi, thì đều do nơi sự vô-tín và sự kiêu-ngạo mà ra.



TRUYỀN-ĐẠO. — Người đó là ai ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Dễ thường một người quý-trọng đã tỏ giải cho tôi nhiều lời lắm lẽ, đến đôi giục tôi đi tới chốn này. Nhưng khi ngấm xem sườn núi, thấy góm-ghê thay, đã dựng sừng-sừng, lớn gấp mấy mươi vùng, tôi bèn phát kinh mà sững dừng bước lại, e khi chớ tới bị núi ngã đập trên đầu tan nát chẳng.

TRUYỀN-ĐẠO. — Thế-thì, kẻ thượng-lưu của người đã nói đều chi ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ bèn thuật ngọn nguồn các điều đã xảy ra khi mình cùng THẾ-TRÍ, kể nỗi lằm-lạc của mình và các điều hoạn-nạn liên-tiếp theo sau.

TRUYỀN-ĐẠO giữ sắc trang-nghiêm nói rằng :

— Hãy dừng chơn lại đây một chút, ngõ ta cho người nghe lời của Đức Chúa Trời.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nghe nói, dừng lại đó trước mặt người, bộ run-sợ. TRUYỀN-ĐẠO tiếp rằng :

— Khá cẩn-thận, đừng từ chối Đấng phán cùng mình ; vì, nếu những kẻ kia cự Đấng phán bảo dưới đất, còn không thoát khỏi thay, huống chi chúng ta nếu cự Đấng phán bảo từ trên trời càng không thoát khỏi được.<sup>1</sup> Kẻ công-bình nhờ đức-tin mới sống được ; nhưng ai lui bỏ đi, thì tâm-hồn ta chẳng đẹp lòng về ai đó.<sup>2</sup> TRUYỀN-ĐẠO lấy các lời này ở trong Sách-Thánh dùng khuyên người rằng : « Đò quả nơi hoạn-nạn của người đã bị sa vào. Người đã sanh lòng khinh-bĩ lời của Đấng Chí-Tôn Chí-Đại, thối bước mình ngoài con đường bình-an, đến đôi đánh liều mất linh-hồn mình. Nếu người bẽ-trề phép cứu-chuộc lớn đã đưa đến cho, thì làm sao tránh khỏi được ngoài vòng hoạn-nạn ? »

Nghe dứt mấy lời này, CƠ-ĐỐC-ĐỒ vùng té xỉu xuống

<sup>1</sup> Hê-bơ-rơ 12 : 25. <sup>2</sup> Hê-bơ-rơ 10 : 38.



dưới chơn TRUYỀN-ĐẠO, la lớn lên rằng: Khốn cho tôi thay! Chết mất tôi rồi!

Còn TRUYỀN-ĐẠO thấy người trong cảnh-ngộ này, bèn nắm lấy tay mặt mà nói rằng: «Hết thấy tội-lỗi và lộng-ngôn đều miễn xá cho loài người, chớ nên vô-tín, nhưng phải tin.»

Những lời khuyên-bảo này phẩn-tâm Cơ-ĐỐC-ĐỒ, bèn lồm-cồm chỗi dậy, đứng trước mặt TRUYỀN-ĐẠO, tay chơn còn run tợ thẩn-lẫn. TRUYỀN-ĐẠO tiếp: «Từ đây, bất cứ nơi nào, người phải gìn giữ cho lắm các lời ta truyền dạy cho. Phải khắc cốt ghi xương rằng người kia, tên là THẾ-TRÍ, tinh-danh và cách hành-vi người thật tương-hiệp lắm, vì mọi việc, mọi điều người chỉ theo những câu phương-ngôn, sự giáo-huấn của thế-gian, nhờ công-lao nhân-đức riêng của mình ngộ đẹp ý của Đức Chúa Trời, lòng am-hạp những trò trần-tục, mà trở lại ghê-gớm đạo Tin-Lành, là đạo nhờ thập-tự-giá cứu-rỗi linh-hồn ta. Bởi có đó, THẾ-TRÍ hằng khi rán sức đánh đổ đạo ta, mặc dầu đạo ta thật là đạo rất chánh-đáng.

Còn về lời khuyên-nhủ của người có ba đều khả-ố, nên chiết bỏ đi.

Điều thứ nhứt, khá tị-hềm lời khuyên, giục người bỏ con đường chánh. Người nghe lời dụ của THẾ-TRÍ và tuân-theo, ấy là rất gớm-ghê, vì là từ bỏ lời giáo-huấn của Đức Chúa Trời dặng theo sự hiền-triết của nhân-gian. Chúa có phán rằng: «Hãy gắng sức vào cửa hẹp; (tức là cửa ta chỉ cho người rồi) vì cửa hẹp và đường chật dẫn đến chốn vĩnh-sanh, ít người tìm thấy được.»<sup>1</sup> Ấy là cửa và đường này mà người ác kia muốn giục người xây bỏ đi, đến đổi thiếu chút nữa gây cho người sa vào chốn trầm-luân kiếp-kiếp. Vậy, người khá gớm-ghê sự dụ-dỗ của hắn và hãy tự then, vì mình dám cả gan theo lời khuyến-dụ của hắn.

<sup>1</sup> Lu-ca 13 : 24.



Điều thứ nhì, người cũng phải ghét lời khuyên-giải của hầy giục người lia thập-tự-giá và sợ đều tân-khổ của chánh-lộ; vì nó bày bèo những nỗi đó như chốn buồn-thảm ưu-sầu khó chịu ngàn phần. Kỳ-thực, ai muốn hưởng vĩnh-sanh và sự vui sướng của thiên-đàng, cần phải sẵn lòng chịu sự tân-khổ của chánh-lộ và hết lòng yêu-mến đạo thập-tự-giá hơn những bửu-vật của thế-gian, cho đến đổi vì Chúa vui lòng liêu mình. Vì Chúa vinh-quang có phán rằng: «Phàm ai muốn cứu sanh-mạng mình, thì sẽ mất;<sup>1</sup> và ai muốn theo Chúa lại không thương Chúa hơn thương cha mẹ, vợ con, anh em, chị em và sanh-mạng mình, tất chẳng được làm môn-đồ của Ngài.»<sup>2</sup> Thế thì, nhờ đạo Thập-tự-giá mình mới được vĩnh-sanh, song nếu rủi gặp ai mượn lời hay lẽ khéo, khiến người tin rằng đạo ấy vẫn gây cho một nhọc chết mất, thì khá cứ chối bỏ cái lời ngọt mật đó đi.

Điều thứ ba, rốt lại, người phải gớm ghét lỗi mình đã phạm, đưa chơn vào con đường dẫn đến nơi nô-lệ và tử-vong (vì đó rõ ràng là kết-quả của con đường luật pháp khi nào mình làm thử cậy nó dặng cứu-rồi). Ấy vậy, khá suy-nghĩ lại kẻ mà THẾ-TRÍ đã nói đó là ai. Ấy là THỊ-PHÁP, con của phường nô-lệ; hầy thật chẳng có tài phóng-thích gánh nặng cho người, vì nào hầy, nào mẹ, nào con, nào cháu đều chung nhau bị làm nô-lệ hết; núi *Si-nai*, nơi người đã phun en phát rét kia, dùng thí-dụ chỉ về đều đó.<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Lu-ca 9: 24. <sup>2</sup> Lu-ca 14: 26. <sup>3</sup> Điều này rút trong thư Ga-la-ti, đoạn 4: 21-31; trong nơi đó ông Phao-lô có nói rằng Áp-ra-ham có hai con trai, một là Y-sác do nơi Sa-ra, vợ chánh tự-do mà sanh; một là Ích-má-en do nơi người đòi A-ga sanh. Y-sác con chánh tự-do chỉ về các người nào nhờ ân-diễn của Đức Chúa Jêsus cứu mình khỏi hành-quyền và sự rửa-sả của luật-pháp, cùng phóng-thích mình khỏi làm nô-lệ nó. Còn Ích-má-en là con nô-lệ chỉ về các người thế-gian tìm phương-thế dặng gìn-giữ luật-pháp, nhờ việc đó mà được cứu, thật là một điều không được, vì ai làm thử chỉ xui cho mình bị tội và rửa-sả hơn nữa.



Vả, nếu chánh luật-pháp làm nô-lệ luôn với con cháu mình, (nghĩa là hết thấy người nào muốn sinh-hoạt dưới lưới nó), thì để nào luật-pháp lại phóng-thích cho người? Thật, luật-pháp chẳng phương-thể phóng-thích gánh nặng cho người đâu; từ cổ chí kim, do kim chí hậu, luật-pháp chẳng giải-cứu được một ai. Chẳng bao giờ người nhờ công-việc luật-pháp mà được xưng là công-bình;<sup>1</sup> chỉ những thấy luật-pháp trở gây đều tức-giận,<sup>2</sup> khiến mình nhìn biết và cảm-giác tội mình đó thôi,<sup>3</sup> không cho thuốc trị, cũng không dưỡng sức, ngõ sửa-san mình lại. Bởi có đó, THẾ-TRÍ là một tay ngọt mật chết ruồi, dối muôn người gạt trăm chúng. THỊ-PHÁP là một kẻ chỉ tuyên-giảng những đạo-lý hư-không vô-ích; còn TẬP-LỄ, con hăn, dẫu thái-độ tỏ ra một kẻ từ-đức, kỳ-thực là một kẻ giả-hình muôn đường, chẳng giúp cho người thành một việc chi hết. Thế-thì, bây giờ hãy tin lấy lời ta kết-luận rằng: cả ba tay « tài-trí ảo » đó vẫn là những kẻ bất-tài không thể dẫn người vào con đường cứu-rỗi. Nhưng nếu cứ nghe theo lời học-vấn của ta luôn luôn, thì sau hết người sẽ đến bờ-cõi vĩnh-sanh, không chút nào sai chệch.

TRUYỀN-ĐẠO giảng xong, bèn cất tiếng kêu trời chứng chiếu những lời mình vừa nói qua. Bỗng đâu có tiếng từ trên núi đưa xuống nghe vang tai. Lửa phun ra phừng phừng, xem cảnh lửa rồn da nhồm gáy; còn tiếng nói rền như sấm động trời vang, nghe được mấy lời rằng: « Phàm ai nhờ công-việc luật-pháp đều bị rửa-sả, vì có chép rằng: Đáng rửa-sả cho ai chẳng bền lòng giữ gìn làm theo các điều đã ghi nơi sách luật-pháp! »<sup>4</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nghe xong, chẳng còn tưởng chi khác hơn là chết, bèn kêu van một cách bi-thương, rửa mắng cái thời sui rủi gặp THẾ-TRÍ, tự trách muôn ngàn lần mình là kẻ dồ-dại, điên-cuồng, khéo nghe những lời khuyến-dụ nó. Lại

<sup>1</sup> Ga-la-ti 3 : 11.   <sup>2</sup> Rô-ma 4 : 15.   <sup>3</sup> Rô-ma 3 : 20.   <sup>4</sup> Ga-la-ti 3 : 10.



cũng hồ thẹn trăm chịu về luân-lý của THẾ-TRÍ, vì dẫu các luân-lý đó vẫn thuộc về phạm-gian do xác-thịt đặt ra, thì cũng đủ thế-lực thắng mình, xui cho mình phải bỏ con đường chánh.

Đoạn CƠ-ĐỐC-ĐỒ xây lại thưa cùng TRUYỀN-ĐẠO rằng: «Lạy chúa! ý nghĩ ra sao, cứu giùm tôi với! Chúa còn vài điều hi-vọng chi cho tôi chẳng? Nếu tôi biết hối-cải, tôi có thể trở bước bỏ tà-đạo mà đi về theo chánh-lộ chẳng? Tôi không bị xô đuổi một cách hồ-thẹn vì lỗi này chớ? Chúa ôi! lấy làm bối-rối cho tôi thay! Có ân-xá tội dè-mạt này chẳng, chúa!»

TRUYỀN-ĐẠO đáp: Tội-lỗi ngươi quả thật nặng, vì có phạm hai điều: đều thứ nhứt, ngươi bỏ con đường chánh-lý mà sang qua con đường tà-mị, tắt một con đường ngăn cấm. Nhưng không sao, khá giữ lòng bền đỗ, rồi ra đấng mà ngươi sẽ gặp nơi cửa hẹp vẫn còn dễ dạ hoan-nghinh ngươi, vì đấng đó vốn thường có lòng từ-bi cùng tội-nhơn biết hối vậy. Người lại tiếp: Nhưng, từ đây trở đi, khá gìn lòng nghiêm hơn nữa, chớ xây mặt qua lại lại qua, thay đổi cái tôn-chỉ đặt-biệt mình, e phải hư-mất ngoài chánh-đạo, thiếu chút nữa con thanh-nộ phát phùng phùng chẳng.<sup>1</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nghe xong, bèn lật-đật trở bước lại; còn TRUYỀN-ĐẠO hôn và nhìn người một cách tươi-cười, chúc người đường-sá bình-an, muôn điều như ý nguyện. Đoạn, người cất mình giông-ruồi lên đường, một thân trong đám đám-hồng như bay. Dọc đường, gặp ai cứ giữ trang-nghiêm, khách gặp lại buông lời giễu-cợt, người chẳng thèm đáp lấy một lời, cứ chăm-chú bước đi, dường như một người đi lẫm trên đất cấm, vẫn tự tin rằng mình được khỏi hiểm-nghèo chỉ khi nào vào con đường chánh-đáng lại, tức là con đường trước kia đã bỏ dặng theo lời THẾ-TRÍ.

<sup>1</sup> Thi-Thiên 2 : 12.



## CHƯƠNG THỨ NĂM

*Luận về người chịu theo đạo Tin-Lành đủ mọi bề. —*

*Khởi đi đường hẹp.*

Đi khỏi được ít lâu, ký-giả thấy khách lữ-hành ta đến một nơi có cửa, trên đề dẫn như vậy: «Hãy gõ cửa thì sẽ mở cho.»<sup>1</sup> Vậy, người vừa gõ cửa vài lần vừa thầm nghĩ rằng: «Ôi! Giá tôi được để chơn vào cửa này rồi, dầu tôi vẫn là một kẻ ác-tâm, một tay nghịch-đảng, chỉ đáng sa địa-ngục là ứng, thì cũng phước-hạnh dường bao! Hoặc dẫu, nơi này chật chứa ngàn trùng go-khổ, vào được rồi, tôi cũng vui lòng hằng ngợi khen vinh-quang của Thượng-Đế tại Si-ôn, và tỏ lòng biết ơn Ngài đời đời kiếp kiếp.»

Rốt lại, có một người nết-na đức-hạnh, danh là Huệ-Từ,<sup>2</sup> chạy ra hỏi người là ai, ở đâu đến, đến đây muốn đều chi.

Cơ-Đốc-Đồ khép-nép đáp rằng: «Ấy là một tội-nhơn đáng thương, bị đau-dớn, gánh nặng muôn ngàn, ở từ TƯƠNG-VONG-THÀNH đến, nguyện trải thân đi qua núi Si-ôn, dặng tránh nổi tương-nộ. Bởi có đó, cúi xin ông mở lòng sông biển, rưới chút ân-thừa, cho phép kẻ cùng-khốn này vào cửa, vì có người chỉ rõ cho tôi là con đường cần phải trải qua.»

Huệ-Từ. — Sẵn lòng vậy.

Liền trong lúc đó, người mở cửa. Vừa khi Cơ-Đốc-Đồ đương muốn bước vào người bèn nắm tay áo kéo đưa đi. Đoạn, Cơ-Đốc-Đồ hỏi người có vài điều chi chỉ bảo chẳng, thì người đáp rằng:

— Hãy xem cho rõ; kia, xa xa có một cảnh đền kiên-cố, chủ đền là BÊ-EN-XÊ-BUN.<sup>3</sup> Nơi đó nó cùng kẻ đồng phe

<sup>1</sup> Ma-thi-ơ 7: 7. <sup>2</sup> Huệ-Từ, một người hay làm ơn, sẵn lòng giúp đỡ cho. <sup>3</sup> Nghĩa là ma-quỉ.



nap tên phùng lửa lấy những ai đi đến cửa hẹp này, ý nếu giết được thì toan giết trước khi vào vậy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi nghe qua cũng lấy làm phẩn-khởi mà cũng run-sợ thay !

Kế đó, khán-môn hỏi CƠ-ĐỐC-ĐỒ rằng :

— Ai chỉ đường cho qui-hữu đi đến đây ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ đáp :

— TRUYỀN-ĐẠO chỉ cho tôi đi đến đây, và cũng có nói chắc rằng ông sẽ sẵn lòng chỉ biểu mọi điều cho tôi phải giữ làm về sau.

HUỆ-TỪ bèn dẫn lời Sách-Thánh rằng : « Kia, trước mặt qui-hữu một cái cửa không ai đóng lại được. » <sup>1</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Bây giờ tôi khởi gặt những điều kết-quả của sự cực-khổ tôi đã bị dọc đường.

HUỆ-TỪ. — À ! vì sao qui-hữu chỉ đến có một mình thôi ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Bởi vì chẳng một người đồng-thành nào có thấy xa như tôi những điều hiểm-nghèo mà mình phải trải một mai.

HUỆ-TỪ. — Có vài người nào biết qui-hữu quyết ý khởi đi đường này chẳng ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có, trước hết gia-đình tôi thấy cuộc khởi đi đường của tôi. Kế, CƠ-ĐỐC-ĐỒ lược kể lại cho khán-môn nghe các việc đã xảy ra ; tức duyên-cớ sao hai người lối xóm, DI-THIÊN và CỐ-CHẤP, đã rượt đuổi theo mình ; gặp THẾ-TRÍ ra sao ; đứng trước núi *Si-nai* run-sợ thế nào, và TRUYỀN-ĐẠO đem mình khởi đường lâm-lạc làm sao. — Đoạn người lại tiếp rằng : Bây giờ tôi còn sống, là nhờ ân-huệ của Đức Chúa Trời ; than ôi ! vì có tội trọng mình, thà ngọn núi *Si-nai* kia đè nát tôi cho rồi cũng đáng, còn hơn sống thừa nói chuyện cùng qui-ông đây. Nhưng mặc dầu, tôi đi đến được chốn này rồi, cũng đã phước-hạnh xiết bao !

Khán-Môn nghe CƠ-ĐỐC-ĐỒ nói, bèn đáp rằng :

---

<sup>1</sup> Khải-Huyền 3 : 7.



— Dầu muôn người, ngàn người cũng cứ giữ một mực như bát nước đầy. Dầu cho muôn, ngàn người ngày trước là tay cường-bạo độc-ác, giết người hại chúng, án mạng trùng-trùng, mà đi đến chốn này rồi, thì không một ai bị từ chối hết, tội xưa được sạch, lỗi trước được phai; bởi có đó, hỡi Cơ-Đốc-Đồ chí-thiết, hãy cùng nhau nói chuyện một giây lát nữa, rồi ta sẽ chỉ cho biết con đường về sau phải đi. Hãy ngó ngay trước mặt thiết-hữu đi: đó là con đường thiết-hữu phải trải qua. Nào bậc thánh-trưởng thuở xưa, nào đấng tiên-tri, nào Chúa Jêsus-Christ, nào các sứ-đồ Ngài đều có bước chơn đi vào đường đó; thật đường thẳng-băng như sợi chỉ căng. Ấy là con đường thiết-hữu phải nương theo, chớ mong để ý tìm nẻo quanh-quanh lộn lộn.

Cơ-Đốc-Đồ.— Vả, con đường này có vững vàng chăng, người ta chẳng hề lạc chớ?

Huệ-Từ.— Vững vàng quả thật; nhưng hai bên đường lại có mấy lối cùng nẻo tận thấp hơn quanh-quất theo, thường khi rộng rãi và queo-cong vô-ngăn. Bởi có ấy, qui-hữu khá coi chừng ngõ phân rõ con đường chánh đáng với con đường tà-mị. Vả, ta nói lại một lần nữa cho nhớ: Con đường chánh-đáng thường thẳng băng như sợi chỉ căng và hẹp hòi lắm.

Đoạn, ký-giả lại thấy Cơ-Đốc-Đồ hỏi Huệ-Từ có cách thế rồi gánh nặng mình chăng, vì dầu từ xưa đến nay, người vẫn hết sức mình gỡ lấy, mà gỡ không thấy khỏi, thì Huệ-Từ đáp rằng:

— Qui-hữu khá bền tâm vững chí mang nó đến nơi giải-cứu, vì hễ đến được nơi giải-cứu, nó tự rớt xuống khỏi vai liền.

Nghe khuyên xong, Cơ-Đốc-Đồ quyết sửa soạn nổi bước hành-trình, xin giả-biệt Huệ-Từ, dõng gót lên đường. Huệ-Từ bèn dặn rằng: « Khi đi được một đôi, sẽ gặp một



cảnh nhà nhan-nhãn bên đường, hãy gõ cửa kêu, vì tại đó sẽ thấy được nhiều sự lạ.» Vậy, Cơ-ĐỐC-ĐỒ giả-từ ân-hữu, ân-hữu chúc cho bước đường được bình-yên. Đoạn, cất gánh thẳng xông, chợt đến nhà THÍCH-THỊ.<sup>1</sup> Người gõ cửa cho đến chừng có kẻ ra mở và hỏi mình là ai. Người đáp:

—Tôi vốn là khách-lữ đáng-thương, đến đây cầu đều chỉ bảo để dùng vào cuộc hành-trình của tôi. Vả, có một ông quen lớn với chủ-gia này chỉ bảo cho tôi đến đây.

Người đến mở cửa và hỏi-thăm Cơ-ĐỐC-ĐỒ ban đầu đi thưa lại cho chủ-gia hay, kể một chặp, chủ-gia đến nơi tiếp Cơ-ĐỐC-ĐỒ, rồi hỏi người muốn đều chi. Người đáp:

—Lạy chúa, tôi vốn ở TƯƠNG-VONG-THÀNH đến, tính đi qua thành Si-ôn. Người khản-môn ở nơi đầu đường này nói rằng nếu tôi đến được đây chúa sẽ cho tôi xem nhiều vật lạ-lùng, mắt phàm khôn từng thấy, lấy làm cần-ích cho cuộc đi đường tôi.

THÍCH-THỊ. — Mời vào, đoạn muốn xem chi, ta sẽ cho xem.

Sau khi sai đầy tớ thắp đèn bạch-lạp lên rồi, người mời Cơ-ĐỐC-ĐỒ theo mình, và đưa đến một phòng riêng kia. Trước hết, Cơ-ĐỐC-ĐỒ thấy một bức tượng nét vẽ mặn-mà. Ấy là tượng của một người ngược mắt lên trời, tay cầm quyển Sách-Thánh, môi ngậm luật chơn-lý; sau lưng thì thế-gian;<sup>2</sup> cứ theo thái-độ, người trong tượng dường như nài-khuyên cùng loài người; phía trên đầu có một mào triều-thiên bằng vàng treo lên.

Thấy tượng bày ra có ý-vị, Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn hỏi, THÍCH-THỊ đáp rằng:

---

<sup>1</sup> Người này tên là Thích-Thị, bởi vì người giải các nghĩa bóng dáng và thí-dụ mà chúng ta sẽ thấy sau đây. Một người tin theo Chúa cũng phải cần dùng thiên-tư này để hiểu biết rõ Sách-Thánh; thiên-tư này ấy là Đức Thánh-Linh. <sup>2</sup> Nghĩa là từ bỏ hết thế-gian và vinh-hoa tạm của đời.



— Người nầy quý-danh là Một TRONG NGÀN, tức là một ông tài-năng đức-hạnh, trời-chúng muôn phần. Đức Chúa Trời ban quyền-năng cho người sanh con-cái thiêng-liêng. Người nhờ sự giảng-giải đạo-thánh, nài-khuyên ăn-năn tội ngộ cảm-hóa lòng người ta. Ai thọ sự cảm-hóa đó được phép nên con-cái của Đức Chúa Trời. <sup>1</sup> Thường khi trong cuộc sanh-hóa, người chịu đau đớn khác nào một người mẹ mãn-nguyệt khai-hoa. <sup>2</sup> Còn đều quý-hữu thấy người ngược mắt lên trời, quyền Sách-Thánh cầm tay, luật chơn-lý ngậm nơi môi, nghĩa là người có chức-phận giảng-giải sự bí-mật của đạo-chánh cho tội-nhơn hiểu rõ ràng; bởi có đó quý-hữu mới thấy người dường như đứng nài-khuyên loài người. Thế-gian xô lẩn ở sau lưng người và cái mào bằng vàng treo cao trên đầu người đó, chỉ cho quý-hữu biết rằng người có lòng khinh-bĩ các việc tạm nơi thế-gian nầy, chỉ lo một lòng hầu việc Chúa mình, vì tự biết rằng một mai Chúa sẽ ban cho phần hậu-thưởng vinh-hoa của thiên-quốc.

Sở-ý muốn cho quý-hữu xem bức tượng nầy đầu-tiên, là vì chỉ về đấng mà Chúa của *Thiên-Thành* có ban quyền-năng hộ-tống quý-hữu mọi nơi nguy-hiểm nào mình sẽ trải qua. Bởi có ấy, khá cẩn-thận về các đều ta vừa chỉ cho mà ghi vào trí, kéo dọc đường sẽ gặp và lắm nhiều tay khôn-ngoaan giả, giám-mục giả, tín-đồ giả, cầu danh, khoe giỏi tài cao trí, hứa dẫn mình vào đường chánh-đáng, mà rõ thật đưa mình vào con đường cùng nẻo tận, giáp chốn bại-vong.

<sup>1</sup> I Cô-rinh-tô 4: 15; Giảng 1: 11-13; I Phi-e-rơ 1: 23. <sup>2</sup> Ga-la-ti 4: 19.



## CHƯƠNG THỨ SÁU

*Luận về người cải-tâm tin Chúa rồi, nhìn thấy vô-số ý-kiến mới-mẻ có ích-lợi lắm trong việc theo Chúa.*

Đoạn, THÍCH-THỊ nắm tay CƠ-ĐỐC-ĐỒ dẫn đưa vào trong một phòng lớn kia, chẳng bao giờ quét dọn, bụi đóng lũ-la lũ-lộp. Khi CƠ-ĐỐC-ĐỒ liếc mắt xem xung-quanh mình rồi, THÍCH-THỊ kêu một người đến quét dọn; nhưng ngọn chổi vừa đưa qua vài cái, bụi nổi bay lên lút đầu, nhiều cho đến nỗi CƠ-ĐỐC-ĐỒ gần ngột hơi mất thở. THÍCH-THỊ thấy vậy, bèn sai một thiếu-nữ đứng gần lối đó, đem nước rưới phòng, rồi quét dọn một cách nhậm-lẹ và đơn-tiện dường bao. CƠ-ĐỐC-ĐỒ hỏi ý nghĩa các việc này, THÍCH-THỊ đáp rằng:

— Vuông phòng bụi lấp ngàn trùng đó chỉ về lòng người ta chưa hề nhờ ân-huệ của Chúa ngõ được thánh-khiết. Bụi cát tất-nhiên là tội-ác từ khi mới lọt lòng đã có dính vào tánh tự-nhiên, khiến mình người đầy ô-uế từ chót ngón chơn cho đến chót đầu. Kể quét dọn trước hết, chỉ về luật-pháp; kể đem nước rưới trong phòng, chỉ về ân-diễn của đạo Tin-Lành. Vả, quý-khách cũng đã thấy rằng khi vừa đưa chổi quét qua vài cái, bụi nổi bay lên tứ phía, không còn biết nơi nào dứt chổi vào quét được, đến nỗi thiếu chút nữa quý-khách ngột hơi. Điều đó chỉ rõ-ràng luật-pháp chẳng những không làm cho lòng người ta được tinh-khiết mà lại khiến cho tội-ác tràn ra thêm, hoạt-động thêm, cường-liệt thêm thì quả có thật đó thôi,<sup>1</sup> bởi có ấy luật-pháp càng bày tỏ và cấm tội-lỗi cho loài người bao nhiêu, kỳ-thực, lại càng thêm lên bấy nhiêu, vì luật-pháp chẳng cho ta năng-lực thắng tội-lỗi được.

<sup>1</sup> Rô-ma 7:13.



Cô gái đem nước đến vội rửa và nhờ rửa cách này gỗ sạch hết cả phòng, mô-tả cho quý-khách đều ân-diễn của đạo Tin-Lành phát-sanh ảnh-hưởng êm-diềm nơi lòng người. Nhờ ân-diễn đó cảm-hóa nơi lòng mà người ta đánh đổ, lướt được hết các tội-ác, các vết xấu (khác nào bụi bị nước mà cô gái đem rưới vào vuông phòng đó). Ấy vậy, nhờ ân-diễn đạo Tin-Lành mà lòng người được rửa sạch, trở nên thánh-khiết và thừa-thọ sản-nghiệp của THIÊN-QUỐC.

Đoạn, ký-giả lại thấy THÍCH-THỊ nắm tay CƠ-ĐỐC-ĐỒ dẫn đến vuông phòng nhỏ kia, có hai đĩa trẻ đương ở tại đó, đĩa lớn tên là CẤP-DỤC,<sup>1</sup> đĩa nhỏ tên là NHÂN-ĐÃI.<sup>2</sup> Hình-trang của CẤP-DỤC chỉ to đều bất-bình, còn thái-độ của NHÂN-ĐÃI lại bày ra những đều an-tĩnh.

Thoạt mới đến, thấy hai cái thái-độ có vẻ khác nhau, CƠ-ĐỐC-ĐỒ bèn hỏi vì nổi chi CẤP-DỤC có sắc mặt bất-bình như vậy, THÍCH-THỊ giải rằng:

Bởi vì Quản-gia ý muốn cho nó đợi năm tới đây được các đều hảo-thiện, nhưng nó lại đòi cho có liền theo tay; còn NHÂN-ĐÃI bằng lòng chờ đợi, chầy ra là một năm sau vội gì.

Bấy giờ, có người đến gần CẤP-DỤC tay cầm một bao đầy kim-ngân châu-báu, đồ trực ngay ra bên CẤP-DỤC. Nó lật-dật lượm lấy cách vui mừng, trở mặt khinh-bĩ và chê-cười NHÂN-ĐÃI. Nhưng mặc dầu kim-ngân châu-báu ngần nào, ký-giả thấy chẳng bao lâu đã tan sạch, kết-cục chẳng còn thấy chi dính lại trong tay nó. CƠ-ĐỐC-ĐỒ thấy lạ, mãi bèn hỏi THÍCH-THỊ rằng:

Thưa ngài, dám xin ngài giải-luận dài ra về các sự tang-thương này cho tôi hiểu rõ.

THÍCH-THỊ đáp rằng:

---

<sup>1</sup> CẤP-DỤC: nghĩa là một người muốn chi phải có mau mau liền, chẳng chịu đợi, chậm-trễ. <sup>2</sup> Nhân-Đãi, một người có tánh nhín-nhục mà đợi việc gì mình muốn.



CẤP-DỤC là ảnh-trạng chỉ về người đời này ; còn NHÂN-ĐÃI chỉ về người nhờ đức-tin trông-cậy về THIÊN-QUỐC. Vả, quý-khách cũng đã thấy rằng CẤP-DỤC muốn sao cho có được hết chỉ trong nội năm này, nghĩa là nội đời thế-gian này. Cũng vậy, có nhiều kẻ mê-mết thế-gian, muốn sao hưởng được hết thấy sản-nghiệp tạm-thì của trần-gian này, chớ chẳng ưng đợi đến năm sau, tức là đợi đến buổi tương-lai, ngõ lãnh từ nơi Đức Chúa Trời phần vĩnh-phước mình. Ấy, bởi câu phương-ngôn : « Mười con trên nhánh chẳng bằng một con nơi tay, » đã châm rề nơi gan ruột họ quá rồi, nên lợi-dụng chủ-nghĩa này hơn các chứng-cớ của Chúa đã quả-quyết về các sản-nghiệp tương-lai nơi THIÊN-QUỐC. Vả lại, quý-khách đã thấy CẤP-DỤC nâng-niu các món đồ nơi tay mình chỉ độ trong giây phút, bèn tan phá ra, kết-cục chẳng còn chi khác hơn là hai bàn tay trắng nắm lấy bụi trần-gian. Việc này có ý chỉ cho biết rõ cuộc cuối-cùng của nhân-thế ham muốn hưởng phước tạm-thì nơi thế-gian này.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thế-thì, bấy giờ, tôi được thấy biết NHÂN-ĐÃI thật là một đứa trẻ khôn-ngoaan trí-huệ ; CẤP-DỤC sánh cùng, mười không có một : 1<sup>o</sup> bởi vì nó không xem trọng các điều phù-hoa nơi thế-gian này, nhưng chỉ chăm-chú về sản-nghiệp rất quý của THIÊN-QUỐC ; 2<sup>o</sup> bởi vì, trong tay CẤP-DỤC chỉ còn lại những điều mắc-cỡ, hồ-ngươi mà thôi.

THÍCH-THỊ. — Ý-luận của quý-khách thật là chánh đáng đó ; nhưng lại có lẽ cũng nói thêm được nữa rằng : các điều vinh-hiến nơi THIÊN-QUỐC chẳng hề bao giờ hư-hoại, đổi-tàn ; còn bao nhiêu nhơn-sự toàn là đều phưởng-phất hơi, chóng qua mà thôi. Ấy vậy, CẤP-DỤC chê-cười NHÂN-ĐÃI vô-lý, còn NHÂN-ĐÃI muốn chê-cười CẤP-DỤC, thì thiếu chi là lý ! bởi CẤP-DỤC hưởng phù-sản mình trước, thay vì NHÂN-ĐÃI hưởng vĩnh-nghiệp về sau. Kẻ trước phải bị nhượng chỗ cho kẻ sau, song kẻ sau chẳng để ai chiếm vị



được. Bởi cơ đó, ai nhận lãnh phần sản-nghiệp tạm-thì của trần-gian, thì hưởng có hạn định, mau tiêu-diệt hết; còn ai nhận lãnh sản-nghiệp của THIÊN-Quốc, thì hưởng lấy đời đời, không hề bị tiêu-diệt. Sách-Thánh có chép về kẻ trước-phú rằng: Lúc bình-sanh người có được hưởng các sự lành của mình rồi, còn La-xa-rê phải những sự đau-đớn: nhưng nay người ở đây được an-uỷ, còn người lại bị hình-khổ.<sup>1</sup>

Cơ-ĐỐC-ĐỒ, bèn la rằng: « Tôi hiểu rồi! tôi hiểu rồi! Hưởng các sự hiện-thì chẳng đáng phước chi, nhưng cố đợi và trông mong về điều tương-lai thật là được phước. »

THÍCH-THỊ. — Quý-khách nói quả thật đó. Phạm vật chi thấy được, chỉ tạm-thì mà thôi; còn vật chi không thấy được lại vẫn đời đời.<sup>2</sup> Song dầu vậy, các vật hiện-thì và tình-dục ta thường tương-giao khấn-khít nhau; còn các điều không thấy, lại cách xa tình-dục thiên-nhiên ta, không tương-giao khấn-khít, nên lấy làm dễ cho ta ưng theo điều thứ nhứt mà dãn-cách điều thứ nhì luôn luôn.

Sau mấy cảnh này, ký-giả thấy THÍCH-THỊ nắm tay Cơ-ĐỐC-ĐỒ dẫn vào một nơi kia, lửa đương cháy áp tấm vách ngăn, và có người tưới nước vào luôn luôn đang chữa tắt; nhưng lửa cứ phừng cháy càng ngày càng mạnh, cất ngọn càng ngày càng cao. Thấy vậy, Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn hỏi rằng:

Thưa Ngài, nghĩa đều này là làm sao?

THÍCH-THỊ. — Lửa đó chỉ về sự cảm-hóa của Đức Thánh-Linh nơi lòng người; còn kẻ giới nước vào chữa tắt, tức là ma-quỉ. Vả, như mắt đã thấy, lửa cứ phừng cháy luôn luôn, đến đôi hơi ra nóng hực: này quý-hữu sẽ xem thấy nguồn-cơn đó.

Đoạn, THÍCH-THỊ dẫn người lại phía sau vách, thấy có một người đứng cầm bình dầu đầy, nghiêng đổ cách mật-nhiệm không ngớt giọt trong lửa.

<sup>1</sup> Lu-ca 16 : 25. <sup>2</sup> II Cô-rinh-tô 4 : 18.



Cơ-Đốc-Đồ hỏi :

Còn nghĩa này sao, đây ?

Thích-Thị đáp :

Ấy là Đấng Christ hằng đổ dầu ân-diễn nơi lòng con người ngõ giữ gìn công-việc của Đức Thánh-Linh đã khởi làm. Ấy vậy, dầu ma-quỉ có đang tay ngăn cản việc Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng người, thì không thể nào nên được, vì nhờ ân-diễn của Đấng Christ làm cho càng ngày càng lan ra. Nếu Ngài đứng đằng sau vách đang giữ ngọn lửa này, tức chỉ nghĩa rằng : đương trong cơn cảm dỗ dữ dội, người ta thường lấy làm khó hiểu được thế nào công-việc của Đức Thánh-Linh còn bồi-bổ nơi lòng mình.

Kế đó, Thích-Thị nắm tay Cơ-Đốc-Đồ đưa đến một nơi vui lòng hứng chí, có đèn đài nguy-nga, xem thật lấy làm ngoạn-mục. Ký-giả cũng thấy một vài người, mình mặc y-phục thêu-vàng, nhớn-nhờ đưa bước trên chót đèn.

Cơ-Đốc-Đồ liền hỏi Thích-Thị có lẽ cho phép mình vào đó được chăng ; rồi ký-giả lại thấy tại nơi cửa người ta đứng đông vô-số, bộ muốn bước vào, nhưng lại nhác gan. Có một người ngồi ở phía trong cửa trước mặt đặt một cái bàn, trên bàn có để tráp viết và cuốn sổ, dùng biên tên mỗi người nào phải vào đèn đó. Lại thấy tại cửa, có mấy người cầm khi-giới, phòng giết ai lấn chen, vạch chúng lướt vào.

Thấy có, Cơ-Đốc-Đồ bộ sững-sờ ; và dầu có ai muốn vào, cũng sợ mấy người cầm khi-giới kia, nên lui hết ra sau. Ký-giả bỗng thấy một người bộ cường-dũng dị-thường, đi lên gần người ngồi tại bàn mà nói rằng : « Hãy ghi tên tôi vào sổ. » Ghi xong, người đai gươm đội nón, rồi xây mặt lại cửa, can-đảm xông đũa vào mấy người cầm khi-giới ; mấy người đó cũng xung đột lại cách mãnh-liệt không ai bì kịp. Còn người, không chút nhác sợ, cố hết sức vạch bọn thù-nghịch, tây đục đông xông, làm cho chúng bị thương, mình bị tích ; lướt khỏi giữa bọn rồi, đến nơi đèn-



các. Liền đó ký-giả được nghe các người đi nhớn-nhờ trên nóc đền, cất tiếng hát rằng :

Hãy gan dạ ! vào nơi vinh-diện này !

Ấy thật là chốn non bông tiên cảnh,

Tức nơi hưởng hoa-lợi đặc-thắng đây,

Trải đời đời vĩnh-hạnh.

Vừa vào trong rồi, người đó được mặc một cái áo rất tốt đẹp như mấy người khác ; Cơ-Đốc-Đồ thấy vậy, hơi mỉm cười một chút, mà rằng : Thiết-tưởng tôi hiểu chẳng sai nghĩa-lý của việc này. Thôi, để tôi vào đó với.

THÍCH THỊ. — Khoan đã, hãy đợi một chút nữa, để ta đưa quý-khách đi xem các việc khác, rồi mới được ra đi.

THÍCH-THỊ nói đoạn, bèn dẫn Cơ-Đốc-Đồ đi đến một cái chuồng kia tối-tăm mù-mịt, có người ngồi trong xem dáng tâm-hồn rất buồn thảm : găm mắt xuống, tay chấp lại, thở dài ra, tưởng chừng khi người đã bầm gan tim ruột. Cơ-Đốc-Đồ hỏi :

— Nỗi chi vậy ?

THÍCH-THỊ. — Hãy hỏi ngay người ngồi đó, nói cho nghe.

Vậy, Cơ-Đốc-Đồ hỏi người đó là ai, thì đáp rằng :

— Bây giờ, tôi ra vậy, hồi trước nào phải như vậy.

— Thế-thì, hồi trước ra sao ?

— Hồi trước tôi vẫn một môn-đồ có phẩm-hạnh, trọn vẹn trước mắt muôn người. Tôi tự-tưởng cũng đã đủ tư-cách đăng vào nơi THIÊN-Quốc, nên lấy làm hân-hạnh tưởng mình được vào đó.

— Còn bây giờ, người là ai đây ?

— Bây giờ, tôi đã thành một người thất-vọng khốn-cùng, phải chịu ràng buộc đời đời trong chốn lồng sắt này, không bao giờ thoát khỏi !

— Vì sao người phải sa vào cảnh-ngộ ưu-sầu vậy ?

— Bởi tôi không bền lòng canh-giữ và kiên-cữ ; ưa tham-dục hơn là chuộng nhơn-đức ; cố-ý phạm sự giáo-



huấn của lời Đức Chúa Trời; khinh-bĩ ân-diễn của Ngài; phiên lòng Đức Thánh-Linh, làm cho Ngài xa lánh tôi; nhường chỗ cho ma-quỉ, đến đôi nó bắt buộc tôi; chọc giận Đức Chúa Trời, nên Ngài lia bỏ tôi. Tôi đã lấy làm cứng cỏi lòng quá đến đôi không còn thể hối-cải được.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ xây lại nói cùng THÍCH-THỊ rằng:

—Kia, người này chẳng còn chút trông-cậy chi nữa sao!<sup>1</sup>

THÍCH-THỊ. — Hãy cứ hỏi người.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn xây lại hỏi người hoạn-nạn đó rằng:

—Ủa này! còn chút trông-cậy cho người chẳng? Phải đành ở đời đời kiếp kiếp trong sự thất-vọng này sao?

— Phải! đời đời kiếp kiếp đó.

— Sao vậy, Con-Một của Đức Chúa Trời há chẳng mở lòng thương-xót người sao?

— Phải, tôi vẫn biết vậy; nhưng tôi đã đóng đinh Ngài một lần nữa, nhạo-báng thân-danh Ngài, khinh-dễ công-ly Ngài,<sup>2</sup> giầy đạp huyết Ngài dưới chơn cho là phi-thánh, và khinh-bĩ Đức Thánh-Linh thi-ân. Vì vậy, tôi phải bị truất ra ngoài các lời hứa, bây giờ chỉ còn đợi sự đoán-xét quả-quyết rất dữ-dẫn ghê-gớm, cùng một màu lửa hỏa-hào thiêu-đốt kẻ thù-nghịch, và luôn tôi đây.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ lại hỏi nữa vì sao người tự đem bỏ mình vào nơi sâu-thẳm này, thì người đáp rằng:

— Ấy tại tôi ham muốn các lạc-thú chóng qua và đều ích-lợi tạm-thì của thế-gian, mong để lòng tiêu-diêu tự-tại, hưởng phước thanh-nhàn. Nhưng ngày nay các điều đó lại trở thành dường như một con độc-trùng nhắm gan cắn ruột, ngọn lửa tiêu đốt nơi lòng.

— Há người chẳng được ăn-năn, để cải tâm sao?

— Trước kia, tôi vẫn chối ăn-năn; hiện nay, tôi không thể được, vì thì-giờ ăn-năn hối-cải đã qua rồi, lời Tin-Lành chẳng còn cảm-động lòng tôi hối nữa, và chánh mình, bởi

<sup>1</sup> Hê-bơ-rơ 6 : 4-6. <sup>2</sup> Hê-bơ-rơ 10 : 28-31.



tội lỗi lòng cứng cỏi, đem giam lấy mình vào chốn lồng sắt này, không ai giải-thoát mình được. Ôi! vĩnh-viên! vĩnh-viên! khéo xui cho tôi nông-nỗi khốn-cùng dường bao, phải chịu đời đời ư?

THÍCH-THỊ bèn nói cùng CƠ-ĐỐC-ĐỒ rằng: «Chớ bao giờ quên cảnh-ngộ bi-thảm của người này, mong dùng làm một lời tiên-cáo đời đời cho quý-khách đó.»

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi! nông-nỗi này đáng kinh-khủng thay! Cầu xin Đức Chúa Trời thi-ân giúp tôi tỉnh-thức được kiên-cữ và cầu-nguyện luôn luôn, ngõ tránh khỏi tai-nạn như của người này..... Nhưng, chưa đến buổi cho tôi phải nổi gót lên đường sao?

THÍCH-THỊ. — Hãy đợi chút nữa, tôi chỉ còn một điều cho quý-khách xem, đoạn sẽ cất gánh lên đường.

Nói xong, người nắm tay CƠ-ĐỐC-ĐỒ dẫn qua một buồng phòng lớn kia, có người đương bước xuống giường đi, run-rét mặc y-phục vào, và bộ dớn-giác.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ hỏi:

— Sao người này bộ kinh-khủng dường kia?

THÍCH-THỊ. — Hãy hỏi lấy người.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ vừa hỏi xong, người đó đáp rằng:

— Đêm này, trong giấc ngủ, chiêm bao thấy trên trời phát tối mù-mịt, rồi chớp dậy sấm vang: ban đầu trong lòng phát cảm đều buồn-bã dị-thường, kinh-khủng quá đôi. Kế lại thấy một áng mây hình thức dị-kỳ và nghe tiếng kèn thổi vang inh-ỏi. Bỗng một Đấng mặt mày chói rạng vinh-quang, hiện-hiện nơi quăng-không, ngồi trên áng mây, chung-quanh kẻ hằng triệu thiên-dân châu-chực, xem ra thật oai-nghi nghiêm-liệt. Vả, mọi vật đều bị thiêu tàn, đến đôi các tầng trời cũng bị lửa áp; hiện lúc đó tôi nghe tiếng hô lớn rằng: «Hỡi các kẻ thác, hãy chỗi dậy đến ứng-hầu đoán-xét!» Giây phút, thấy đá nổ, phần-huyết khai, các kẻ thác đứng dậy đi. Một vài người khắp



khởi vui mừng, ngược mắt lên đi ra, kẻ khác nán núp lại trong núi. Đấng ngồi trên áng mây lật sách ra, truyền cả thiên-hạ chường mặt đến trước tòa Ngài. Vả, nơi Ngài ngồi cách nơi các người thác đứng kia có một khoảng xa luôn, khác nào một khoảng phân cách quan tòa ra cùng tội-nhơn, vì trước mặt Ngài có một ngọn lửa nóng hừng-hực, nên đến gần chẳng dặng. Tôi lại nghe hô cùng đầy-tớ của Đấng ngồi trên áng mây đó rằng: «Hãy tom góp cỏ rác rơm rạ đem đốt hết trong ao lửa kịch-liệt.<sup>1</sup> Thoạt-nhiên, vực thẳm bỗng mở ra ngay chỗ tôi đương đứng, miệng vực phun khói vô hạn, tiếng ầm-ầm rất dữ-dội. Lại cũng nghe Đấng đó biểu đầy-tớ rằng: «Hãy tom góp lúa mì vào trong dụn.»<sup>2</sup> Tức thì, kẻ hằng ngàn người được cất lên cuộn-cuộn đem đi trong mây, còn tôi bị ở lại. Tôi kiểm thế ần mình, nhưng vô ích, vì mắt của Đấng hiện đương ngồi trên áng mây kia lờm-lờm ngó tôi; các tội-lỗi tôi bèn hiện ra trước mặt, lương-tâm cắn rứt vô hồi; thấy các điều đó rồi, chợt tỉnh giấc mộng.

— Vậy, đều chi trong điềm mộng xui cho mình sầu-thảm đến thế?

— Cui kia, vì tôi tưởng ngày xét-đoán đã đến, còn mình vẫn chưa dự-bị sẵn dặng ứng-hầu. Nhưng đều xui cho tôi kinh-hãi hơn hết là thiên-sứ chiêu-tập nhiều người, còn tôi thì bị bỏ lại; địa-ngục mở cửa ngay tại nơi tôi đương đứng. Khổ thay! lương-tâm lại lên án cho mình và tôi trộm thấy mắt Ông tòa đương xét-đoán lờm lờm ngó tôi cách chỉ rõ ràng mặt Ngài nổi giận phừng phừng cùng tôi.

THÍCH-THỊ hỏi Cơ-ĐỐC-ĐỒ rằng:

— Sao, quý-khách đã xem các điều đó rõ ràng chẳng?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Thừa có, các điều đó xui cho tôi một đàng thì kinh-hãi, một đàng lại hi-vọng.

<sup>1</sup> Ma-thi-ơ 3 : 12.    <sup>2</sup> Lu-ca 3 : 17.



THÍCH-THỊ. — Vây, qui-khách hãy ghi tạc vào lòng dùng cho mình như đót thối-thức mình nối bước hành-trình.

Thấy bao nhiêu cảnh-tượng, nghe bao nhiêu lời giải dạy xong, Cơ-ĐỐC-ĐỒ thắt lưng lại, dõng gót lên đường.

THÍCH-THỊ chào biệt người mà rằng :

Hỡi Cơ-ĐỐC-ĐỒ chí-tín, nguyện Đấng An-Uỷ vẫn ở cùng qui-hữu luôn luôn, bảo-hộ dẫn bước đường qui-hữu cho đến nơi *Thiên-Thành*.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn cất gánh lên đường, vừa đi vừa hát rằng :

Xiết bao cảnh lạ vật kỳ  
Tổ bày trước mặt, lời chi tả rầy !  
Còn được thấy các chốn này,  
Thiếu nào những việc lạ thay tắc lòng !  
Nào thê-thảm, nào hải-hùng,  
Nào lòng hạnh-phúc, nào lòng lạc-hoan,  
Dùng cơ-phòng kẻ tội-nàn  
Chớ mê giấc ngủ giữa đàng, như ai !  
Nhờ THÍCH-THỊ chí-trọng này  
Đem lời chơn-huấn giải ngay tổ-tường !  
Nguyện rằng tôi được tương-đương  
Nhận-minh huệ-diễn nơi đường toàn-ân ;  
Thà lòng cảm biết tuyệt-ân,  
Hơn nhờ tri-thức của phần não-cân !  
Mừng này khôn xiết vui mừng,  
Lòng quê xin để phân-trần mấy câu.

## CHƯƠNG THỨ BẢY

*Luận về người vừa bước vào đường đạo Tin-Lành, nhờ sự chết của Chúa Jêsus trên thập-tự-giá, nên liền cảm biết đã được gỡ hết gánh tội-lỗi mình.*

Ký-giả lại chiêm bao thấy con đường cao của Cơ-ĐỐC-ĐỒ đương đi đó hai bên có xây lên một bức tường, tên là



*Chứng-Cứu.* Ấy trong khoảng đường này người được vững lòng nên hết sức cong lưng chạy riết, nhưng vì gánh nặng nên chẳng phải là không mệt đâu. Song người cứ chăm-chú đi tới, chợt đến nơi kia cao hơn một chút, có dựng thập-tự-giá, gần thân dưới lại có một cái huyết trống. Lúc đến gần thập-tự-giá, ký-giả lại thấy gánh nặng của người trên vai tự nhiên đứt xuống, lăn tròn đến gần rớt vào huyết đó, chẳng bao giờ thấy nó lại được nữa.<sup>1</sup>

Cơ-ĐỐC-ĐỒ lấy làm hưng tâm khởi chí vô-hồi, dẫn lòng chẳng tiện, bèn cất tiếng lên la rằng : «Ngài chịu thảm sầu để tôi được bình-an, chịu chết để ban sự sống cho tôi.»

Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn dừng bước lại đó ít lâu, ngạc-nhiên vô hồi, vì chỉ liếc mắt thấy thập-tự-giá một cái đủ cỗi cho mình gánh nặng ngàn cân ; nên người khôn xiết nhìn thập-tự-giá đáng thương đáng kính, giọt tương thơn-thót khôn cầm, dầu ai dạ sắt gan đồng đi nữa, thấy cũng phải động tâm.

Vả, đương khi người nhìn sững thập-tự-giá dòng lệ chứa chan, chợt đâu lại thấy ba vị mắt chăm-bắm ngó mình và đồng cất tiếng lên rằng : «Chúc người được bình-an!»<sup>2</sup> Vị thứ nhứt nói thêm rằng : «Các tội người đã được xá,»<sup>3</sup> vị thứ nhì cỗi y-phục dơ dáy rách rưới của người đi, mặc thay cho bộ y-phục đẹp đẽ;<sup>4</sup> còn vị thứ ba làm dấu trên trán người và giao cho một quyền *Chứng-Có* tại nơi có đeo cái ấn,<sup>5</sup> dặn người khá cẩn-thận về cái ấn đó luôn luôn trong lúc đi đường, hầu một mai đến chốn thiên-

<sup>1</sup> Ấy là khi ta hết lòng nhờ Đức Chúa Jêsus, sự chết và huyết của Ngài chảy ra trên thập-tự-giá mà ta được cứu-rỗi và cảm biết rằng tội-lỗi mình đã được xá hết rồi. <sup>2</sup> Đa-ni-en 10 : 19 ; <sup>3</sup> Mác 2 : 5. <sup>4</sup> Xa-cha-ri 3 : 4-5 ; <sup>5</sup> Ê-phê-sô 1 : 13. Cái ấn này chỉ về một chứng-có quả-quyết về sự cứu-rỗi mà Đức Chúa Trời ban cho mọi người tin-đồ. Cái ấn này nghĩa là Đức Thánh-Linh, vì S. T. rằng Ngài làm chứng cho lòng ta rằng mình là con-cái của Đức Chúa Trời. Rô-ma 8 : 14-16.



THÍCH-THỊ. — Vây, qui-khách hãy ghi tạc vào lòng dùng cho mình như đốt thối-thức mình nổi bước hành-trình.

Thấy bao nhiêu cảnh-tượng, nghe bao nhiêu lời giải dạy xong, Cơ-ĐỐC-ĐỒ thắt lưng lại, dõng gót lên đường.

THÍCH-THỊ chào biệt người mà rằng :

Hỡi Cơ-ĐỐC-ĐỒ chí-tín, nguyện Đấng An-Uỷ vẫn ở cùng qui-hữu luôn luôn, bảo-hộ dẫn bước đường qui-hữu cho đến nơi *Thiên-Thành*.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn cất gánh lên đường, vừa đi vừa hát rằng :

Xiết bao cảnh lạ vật kỳ  
Tổ bày trước mặt, lời chi tả rầy !  
Còn được thấy các chốn này,  
Thiếu nào những việc lạ thay tắc lòng !  
Nào thê-thảm, nào hãi-hùng,  
Nào lòng hạnh-phúc, nào lòng lạc-hoan,  
Dùng cơ-phòng kẻ tội-nàn  
Chớ mê giấc ngủ giữa đường, như ai !  
Nhờ THÍCH-THỊ chí-trọng này  
Đem lời chơn-huấn giải ngay tỏ-tường !  
Nguyện rằng tôi được tương-đương  
Nhận-minh huệ-diễn nơi đường toàn-ân ;  
Thà lòng cảm biết tuyệt-ân,  
Hơn nhờ tri-thức của phần não-cân !  
Mừng này khôn xiết vui mừng,  
Lòng quê xin để phân-trần mấy câu.

## CHƯƠNG THỨ BẢY

*Luận về người vừa bước vào đường đạo Tin-Lành, nhờ sự chết của Chúa Jêsus trên thập-tự-giá, nên liền cảm biết đã được gỡ hết gánh tội-lỗi mình.*

Ký-giả lại chiêm bao thấy con đường cao của Cơ-ĐỐC-ĐỒ đương đi đó hai bên có xây lên một bức tường, tên là



*Chứng-Cứu.* Ấy trong khoảng đường này người được vững lòng nên hết sức cong lưng chạy riết, nhưng vì gánh nặng nên chẳng phải là không mệt đâu. Song người cứ chậm-chú đi tới, chợt đến nơi kia cao hơn một chút, có dựng thập-tự-giá, gần thân dưới lại có một cái huyết trống. Lúc đến gần thập-tự-giá, ký-giả lại thấy gánh nặng của người trên vai tự nhiên đứt xuống, lăn tròn đến gần rớt vào huyết đó, chẳng bao giờ thấy nó lại được nữa.<sup>1</sup>

Cơ-ĐỐC-ĐỒ lấy làm hứng tâm khởi chí vô-hồi, dẫn lòng chẳng tiện, bèn cất tiếng lên la rằng : «Ngài chịu thăm sâu để tôi được bình-an, chịu chết để ban sự sống cho tôi.»

Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn dừng bước lại đó ít lâu, ngạc-nhiên vô hồi, vì chỉ liếc mắt thấy thập-tự-giá một cái đủ cỗi cho mình gánh nặng ngàn cân ; nên người khôn xiết nhìn thập-tự-giá đáng thương đáng kính, giọt tương thơn-thớt khôn cầm, dầu ai dạ sắt gan đồng đi nữa, thấy cũng phải động tâm.

Vả, đương khi người nhìn sững thập-tự-giá dòng lệ chứa chan, chợt đâu lại thấy ba vị mắt chậm-bầm ngó mình và đồng cất tiếng lên rằng : «Chúc người được bình-an!»<sup>2</sup> Vị thứ nhứt nói thêm rằng : «Các tội người đã được xá,»<sup>3</sup> vị thứ nhì cỗi y-phục dơ dáy rách rưới của người đi, mặc thay cho bộ y-phục đẹp đẽ;<sup>4</sup> còn vị thứ ba làm dấu trên trán người và giao cho một quyển *Chứng-Cớ* tại nơi có đeo cái ấn,<sup>5</sup> dặn người khá cần-thận về cái ấn đó luôn luôn trong lúc đi đường, hầu một mai đến chốn thiên-

---

<sup>1</sup> Ấy là khi ta hết lòng nhờ Đức Chúa Jê-sus, sự chết và huyết của Ngài chảy ra trên thập-tự-giá mà ta được cứu-rỗi và cảm biết rằng tội-lỗi mình đã được xá hết rồi. <sup>2</sup> Đa-ni-en 10 : 19 ; <sup>3</sup> Mác 2 : 5. <sup>4</sup> Xa-cha-ri 3 : 4-5 ; <sup>5</sup> Ê-phê-sô 1 : 13. Cái ấn này chỉ về một chứng-cớ quả-quyết về sự cứu-rỗi mà Đức Chúa Trời ban cho mọi người tín-dồ. Cái ấn này nghĩa là Đức Thánh-Linh, vì S. T. rằng Ngài làm chứng cho lòng ta rằng mình là con-cái của Đức Chúa Trời. Rô-ma 8 : 14-16.



môn giao lại; bằng chẳng, thì không được vào. Đoạn, Cơ-Đốc-Đồ dõng gót ra đi, bụng mừng khắp-khởi, vừa nhảy vừa hát rằng:

Đã trót gánh tội tình quá nặng,  
Chẳng hề khi nào dặng nghĩ, khuây.

Ôi! vinh-hạnh, quả nơi đây  
Là kỳ mãn hạn tội nầy trót mang!  
Linh-nghiệm bấy, đức càng biết mấy,  
Bủa khắp đây cứu lấy tội-nhơn;

Tội-nhơn bỗng cảm bội phần,  
Ôi nầy ân-trọng, rải phân cứu lòng!  
Tới đây, nghe mình không thân nhẹ,  
Trót nhiều niên, gánh kể nặng lòng.

Tới đây phút chốc giải vòng,  
Há lòng lại sợ tử vong thế nào?

Ca-tụng giá<sup>1</sup> biết bao chí-thánh,  
Sự chết kia ban hạnh-tức ta!

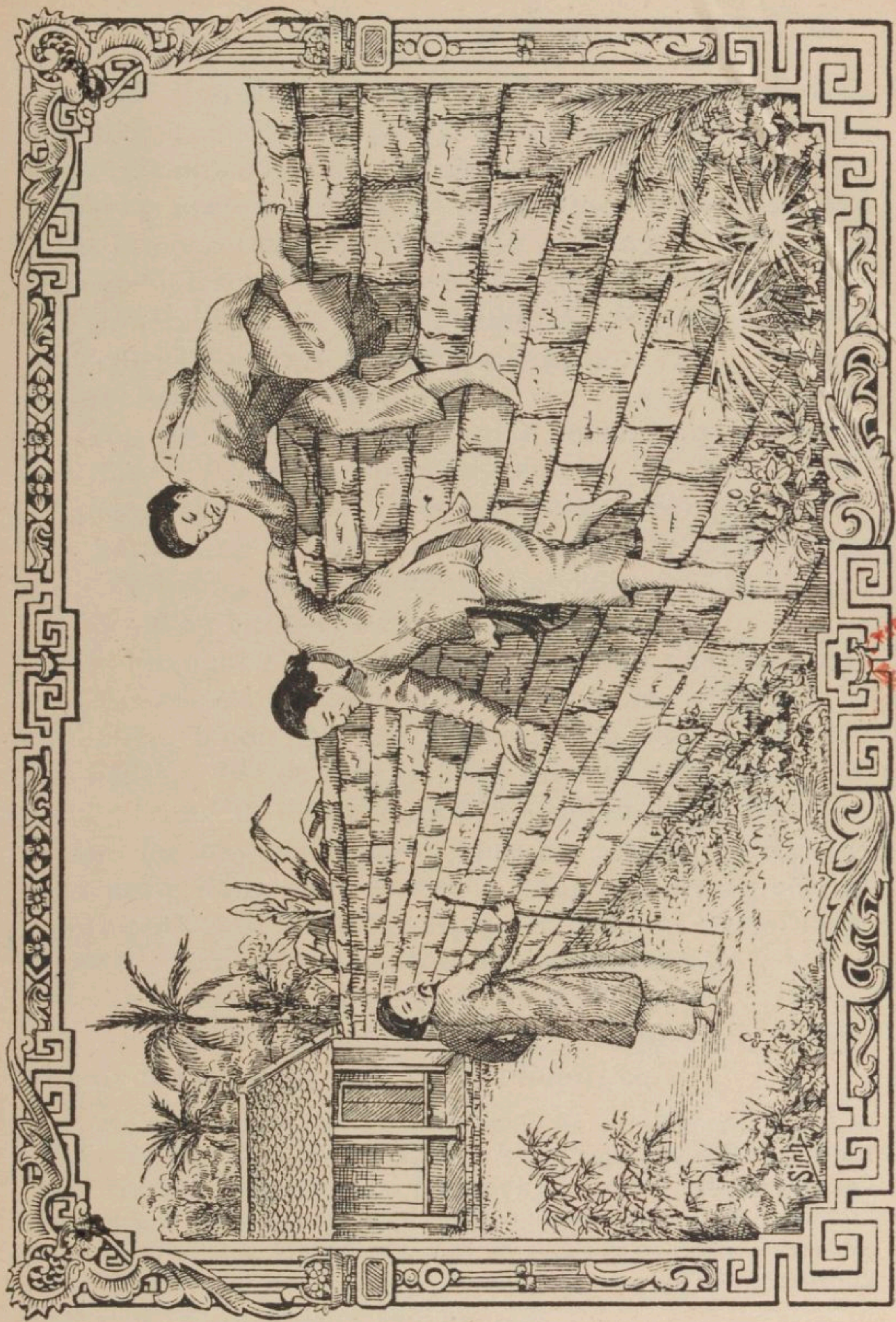
Nhứt là ca-tụng Chúa ta,  
Vì ta, Chúa chịu xiết đà đắng cay!

Vả, người cứ vừa hát vừa đi, bỗng đến một trũng núi kia, thấy xoáng qua trịch bên đường một chút<sup>2</sup> ba người chơn bị xiềng, đương nồng giấc mai: người thứ nhứt tên là NGU-MÔNG,<sup>3</sup> người thứ nhì tên là LẠI-ĐẠ,<sup>4</sup> và người thứ ba tên là TỰ-THỊ.<sup>5</sup>

Thấy ba người đứng vào cảnh nầy, Cơ-Đốc-Đồ bèn đến gần thử đánh thức xem có được chẳng, nên la lớn rằng: « Các người nằm ngủ đây khác nào kẻ nằm ngủ nơi ngọn cột buồm của tàu chạy trên biển thâm-uyên bão-lạc.<sup>6</sup>

<sup>1</sup> Nghĩa là thập-tự-giá. <sup>2</sup> Tức là ba người nầy không còn ở trong đường chánh-đáng nữa. <sup>3</sup> Ngu-mông, ấy chỉ về một người khờ-dại. <sup>4</sup> Lại-Đạ, tức là một người có tánh biếng-nhác. <sup>5</sup> Tự-Thị, nghĩa là một kẻ nhờ-cậy lấy mình. <sup>6</sup> Châm-Ngôn 23: 34.

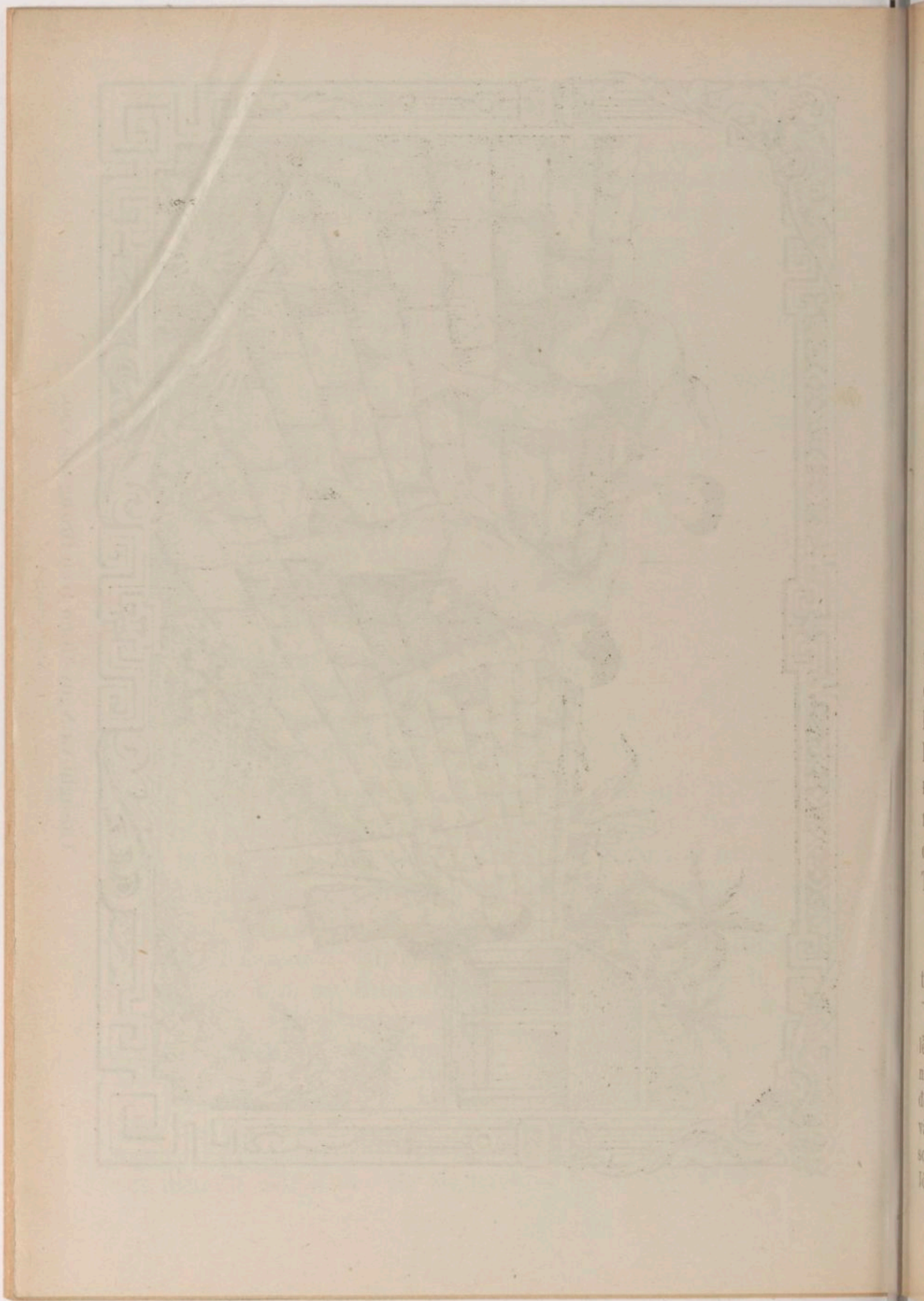




Thị-nghi và Ngụy-thiên trèo tường mà vào.

(Xen-trưng 47)







Vậy, hãy tỉnh thức, khua rùng-rảng xiềng mình đi, ít ra hãy để cho người ta mở xiềng; tôi muốn giúp-đỡ các người được bao nhiêu hay cho bấy nhiêu. Ôi! nếu kẻ mà thường đi ruồng xung-quanh chúng ta như một sư-tử gầm rống kiếm ai phân thay được thì phân,<sup>1</sup> phóng đại trên mình các người, trách nào các người lại là chẳng một miếng mồi cho sự hăm hăm của hắn. Than ôi! tôi thấy hắn đã dự-bị một cuộc thắng trận vô-song, xiềng chơn không cho các người chạy trốn đâu được.»

Trong lúc Cơ-Đốc-Đồ đương nhìn nói như vậy, NGU-MÔNG bèn đáp: «Tôi chẳng thấy tai-ách chi;» LẠI-ĐẠO tiếp: «Ngủ một chút nữa;» TỰ-THỊ nói: «Dễ thường có vài tai-ách thật, nhưng mặc kệ, tôi cũng cứ việc xin kiếu chuyện đó.» Nói xong, ba người đồng nằm xuống an giấc lại, còn Cơ-Đốc-Đồ cứ bước dậm băng.

Vả, khi nghĩ về nguy-hiểm của ba người này chắc phải trải, Cơ-Đốc-Đồ lấy làm tức-tối dường bao, vì ba hắn từ chối không muốn nghe lời tiếp-cứu, hoặc bằng lời khuyên-bảo hết lòng hết dạ, hay là bằng lời bày biểu rất tốt rất lành. Trong lúc đương than tiếc số-phận của ba hắn, Cơ-Đốc-Đồ lại thấy bên phía tả mình hai người trèo đại qua ngọn tường đăng nhập đi chung trong con đường chánh-đáng; một người tên là THỊ-NGHI,<sup>2</sup> một người tên là NGUY-THIỆN.<sup>3,4</sup> Hai người nhập bọn, Cơ-Đốc-Đồ bèn hỏi:

— Hai ông ở đâu đến và tính đi đâu?

— Chúng tôi vốn sanh-trưởng nơi xứ HƯ-VINH, bây giờ tính đi đến núi Si-ôn ngõ tìm đều tôn-trọng.

<sup>1</sup> I Phi-e-rơ 5: 8. <sup>2</sup> Thị-Nghi, ấy nghĩa bóng là tin-cậy làm theo lẽ-nghi của đời. <sup>3</sup> Ngụy-Thiện, tức là một người giả-hình. <sup>4</sup> Hai người này chỉ về hạng người có ý trông sự cứu-rỗi, nhưng chỉ cậy đến việc giữ đạo Chúa cách bề ngoài, như đi đến nhà thờ ngày lễ và Chúa-nhật, đọc kinh, làm lễ này lễ kia, v. v. ngõ được cứu-rỗi, song thật chẳng hề vào cửa hẹp, là chẳng ăn-năn hối-cải, nhờ Chúa Jê-sus đăng cứu-chuộc mình chút nào.



— Sao hai ông không đi lại vào cửa ở đằng đầu đường này? Hai ông há chẳng rõ Sách-Thánh có chép rằng phạm ai không vào nơi cửa nhưng lại vào chỗ khác, thì kể cho ai đó là một kẻ gian-bộm ăn cướp,<sup>1</sup> sao?

Hai người đáp một lượt rằng:

— Hết thấy người đồng-hương chúng tôi luận rằng vòng lại đằng cửa đằng vào con đường này, lấy làm xa lắm, nên muốn thấu đường ngắn lại, thành thói quen đi tắt theo con đường mòn, rồi trèo qua ngọn tường vào đường này, y như chúng tôi mới làm đó.

— Nhưng đều đó há chẳng phải vì mạng Chúa tại thành mà các ông tính đi kia sao? Vả lại, há chẳng phải các ông đem lòng khinh ý Chúa đã tỏ bày ư?

Hai người đáp rằng:

— Bất quá chịu đập đầu nát óc vì đều này, bởi việc mình làm đây vẫn noi theo cựu-tục; vì có cần đi nữa, mình sẽ sẵn lòng dẫn chúng có rõ quyết rằng đều này đã làm như vậy trải gần hai ngàn năm nay.

— Song hai ông có thiết-tưởng rằng cách mình làm đây có thể chịu nổi sự xét-đoán của luật-pháp chẳng?

Hai hần bèn đáp rằng: « Một phong-tục rất cũ dường kia chắc đáng sĩ-sư sẽ công-nhận là một thói chí đáng. » Lại tiếp rằng: « Miễn chúng tôi đi theo chánh-lộ thì thôi, còn cách dùng dặng đi vào thì mặc kệ. Chúng tôi há hiện chẳng đồng trên con đường chánh-đáng ư? Chúng tôi biết rằng quý-ông có do cửa đi đến, nhưng vẫn còn lửng-thững bước giữa đường, có hơn gì chúng tôi đã đi tắt qua ngọn tường. Vậy, cái địa-vị của ông tốt hơn chúng tôi chi đâu. »

Cơ-Đốc-Đồ nói: « Tôi đi theo châm-quì chánh-đáng của Chúa, còn hai ông làm theo phong-tục thế-gian và ý-chỉ riêng mình. Kia, Chúa của chánh-lộ đã cầm các ông như kẻ gian-bộm; bởi thế, khi đi mút con đường này lấy làm e

<sup>1</sup> Giảng 10: 1



thay cho các ông sẽ bị cầm bằng tôi-tớ bất-trung chẳng. Các ông chỉ vào ênh, không có Chúa dẫn đường, vậy, nếu Chúa không mở lòng từ-huệ mà thi ân cho, chắc hẳn các ông phải bước ra. »

Hai người này không lời chi phản-đối, bèn chịu li nói cùng Cơ-Đốc-Đồ rằng mình phải lo giữ lấy phận mình ; rồi làm lui đi, mỗi bên mỗi phía, không nói chuyện nhau nữa. Hai người chỉ thêm rằng về việc giữ luật-pháp và giới-mạng của Chúa chánh-lộ, thì tự-tưởng mình cũng gìn-giữ cách trọn- vẹn bằng người và không thấy chi Cơ-Đốc-Đồ cùng mình là khác nhau, nếu ngoại trừ cái áo toi của người hiện đương mặc, và thiết nghĩ rằng cái áo toi đó nhờ ân của vài bạn-hữu cho đặng che thân lỏa-lồ, khỏi mắc-cổ vậy.

Cơ-Đốc-Đồ lại nói :

— Về vấn-đề của chủ-ý thứ nhứt, vì các ông nhờ luật-pháp và việc gìn giữ giới-mạng của Đức Chúa Trời, thì chẳng hề được giải-cứ đâu,<sup>1</sup> vì các ông đã bị thiếu về răn-giới Ngài mọi bề, nên luật-pháp sẽ xét-đoán và lên án cho các ông đó. Vả, các ông không có vào tại cửa chánh, vì chỉ muốn nhờ lấy cách riêng này đặng cứu-rỗi. Còn về y-phục tôi hiện đương mặc đây vốn nhờ ân Chúa đã ban cho ;<sup>2</sup> và hai ông nói rằng y-phục này dùng che thân lỏa-lồ cho khỏi mắc-cổ, thật trúng quá đó. Ấy là tỏ-tường rằng Chúa mở lòng nhân-từ cho tôi, vì lúc trước tôi vẫn lang-thang rách-rưới ; nhưng hiện nay Ngài phát y-phục này để an-ủy và làm cho tôi can-đảm trong cuộc hành-trình. Tôi dám chắc rằng khi đến thiên-môn, Chúa sẽ nhận biết tôi là người của Chúa liền, vì chánh Ngài mặc áo này cho tôi. Ngoại-dã, tôi lại có một cái dấu nơi trán, có

---

<sup>1</sup> Ga-la-ti 3, 11. <sup>2</sup> Y-phục này chỉ về sự công-bình của Đức Chúa Jê-sus-Christ mà Đức Chúa Trời kể cho mọi người nhờ cậy Ngài ; công-bình này dường như một cái áo dùng mặc lấy mình để che phủ những sự chẳng công-bình của mình vậy.



lẽ hai ông vô-ý chẳng thấy chẳng; dấu này do nơi một vị tâm-phúc của Chúa in vào đó trong ngày gánh nặng tôi rớt xuống khỏi vai. Vả lại, ngõ an-ủy tôi trong khi hành-lộ, Ngài ban cho một quyển *Chứng-Cớ* có đóng ấn của Ngài, dặn hễ khi nào đến thiên-môn phải giao lại, thì mới đặt vào. Đối lại, tôi nghĩ rằng hai ông không có các món này thì phải; quả thật không có đó, vì chẳng do cửa mà vào đây.

Nghe qua xong, hai người này chẳng đáp lại chi, chỉ cứ nhìn nhau mỉm cười.

Vả, ba người đều đi, Cơ-Đốc-Đồ vẫn ở đằng trước, chẳng thêm nói chuyện cùng ai nữa, cứ làm lui bước, vừa thở dài vừa mừng rỡ, lắm khi đọc trong quyển *Chứng-Cớ* mà một trong ba vị *Quang-Hiển* kia đã ban cho, dùng an-ủy và giục mình thêm vững lòng bền chí.

Ký-giả thấy ba người đồng đi đến một hòn núi kia, tên là *Gian-nan*,<sup>1</sup> dưới chơn có suối chảy trong xanh mát diệu; chánh nơi đó, trịch bên đường chật, có hai lối nhỏ, một ở ném về phía hữu, một ở về phía tả, cả hai đều đi vòng quanh theo hai bên hông núi. Còn con đường chật, vẫn là chánh-đàng, đi thẳng dốc ngược lên trên chót núi, dốc đường ấy gọi là *Nan-Kham*.<sup>2</sup> Trước hết Cơ-Đốc-Đồ đi lại suối uống cho mát dạ, đoạn dõng gót lên núi liền, vừa đi vừa hát rằng:

Đá sừng-sừng triền nghiêng dốc đứng,  
Dường không nơi bước vững trèo lên;  
Nhưng lòng gắng với chí bền,  
Sao cho đi được đến trên mới đành.

Kìa, trước mắt quang-vinh thưởng-thiện,  
Cùng phước-lành ở hiện Thiên-đàng;  
Dễ nào ta lại nhát gan,  
Dầu nghiêng, dầu dựng mấy ngàn cũng theo.

<sup>1</sup> Gian-Nan, nghĩa là khổn-khó. <sup>2</sup> Nan-Kham, nghĩa là cực nhọc, khó chịu.



Dầu mệt nhọc, dầu đều lao-khổ,  
 Thà vào nơi chánh-lộ thì hơn;  
 Nẻo hoa đường gấm rạp-ràng  
 Rốt rồi sự chết đến cơn diệt-tàn.

Hai người kia cũng đi đến chơn núi, nhưng khi nhìn núi cao đá dựng, dốc đồ triền nghiêng và vừa chợt thấy ở hai bên có hai ngã khác bộ giản-tiện hơn, bèn nghĩ thầm rằng chắc hai ngã này cũng nhập lại cùng con đường chạt hiện Cơ-Đốc-Đồ đương đi. Bởi có đó, hai người tính đi theo hai nẻo này: một nẻo tên là *Nguy-Hiêm*,<sup>1</sup> một nẻo tên là *Bại-Vong*.<sup>2</sup> Người này nương theo nẻo *Nguy-Hiêm*, đưa mình vào một khu rừng rậm, cây lớn bóng cao, đủ thứ muông hung thú dữ, nước độc trái tai; còn người kia đi theo nẻo *Bại-Vong*, hiến mình vào nơi hoang-dã, đầy dẫy muôn ngàn núi cao chơn chổ, hoán mắt lừa người, vấp lên vấp xuống, ngã tới ngã lui, kết-cục chẳng thấy người đâu nữa.

## CHƯƠNG THỨ TÁM

*Luận về linh-hồn không tỉnh thức canh, ngủ quên, thì mất chứng-cớ của Đức Chúa Trời ở trong lòng, bị sự hồ-nghi, tru-uất ngã lòng xông áp vào mình, đến nỗi phải muôn ngàn đau đớn vì có tội ngủ quên đó.*

Bấy giờ, ký-giả bèn ngó chừng theo Cơ-Đốc-Đồ cho biết người lên núi *Gian-Nan* sẽ ra sao, thì không còn cong lưng chạy riết như trước, nhưng lại buộc mình phải đi chậm, lấy gối bỏ chơn trèo tay vịn, vì núi vẫn thật dốc quá đồi, đá dựng đứng lên, gập-gheñh hê-hủng. Chừng giữa chặng sườn núi có một cái chòi đẹp đẽ vô-song, Chúa cất để phòng khi hành-khách nhọc mệt được vào đó tạm nghỉ. Cơ-Đốc-Đồ

<sup>1</sup> *Nguy-Hiêm*, nghĩa là hiểm-nghièo. <sup>2</sup> *Bại-Vong*, đường chết mất.



bèn vào, nghỉ nhọc giây lát. Người muốn thừa cơn nghỉ làm cho linh-hồn vững-bền lại, vì đã mệt mỏi vô ngần, bèn rút quyển *Chứng-Cớ* trong lòng mình ra đọc, và ngắm nghĩa y-phục đẹp mới của mình đã được mặc tại nơi thập-tự-giá.<sup>1</sup> Quyển *Chứng-Cớ*, y-phục đẹp, hai món sanh ra nơi lòng người một đều hơn hở quả thật lâu thay. Rốt lại, vì mệt nhọc trong mình không hay, bèn chột nòng giấc mai, xui cho người ở lại đó đến chiều tối, quyển *Chứng-Cớ* rúi rớt khỏi tay. Vả, đương nòng giấc mai, có một người đến la lớn đánh thức mà rằng: « Hỡi kẻ biến-nhác, hãy đến xem đường đi nước bước của đoàn ong lũ kiến, để học khôn-ngoaan.»<sup>2</sup> Nghe tiếng kêu này, người bèn vụt thức dậy, lật-đật chạy, chơn không bén đất, dặng đi mút con đường đến trên chót núi; chột gặp hai người chạy ngay lại, một người tên là TÂM-KINH,<sup>3</sup> một người tên là HOÀI-NGHI.<sup>4</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ la lên rằng: « Kìa, hai ông! ở đâu đến, mà thối ngại bước đường đường ấy? »

TÂM-KINH đáp rằng mình tính đi qua thành *Si-ôn*, nên trèo lên núi *Gian-Nan* này; nhưng càng ngày đi tới chừng nào lại càng gặp đều gian-nguy chừng nầy, nên tính thối bước đường lại.

HOÀI-NGHI tiếp: « Quả thật đó; vừa lúc nầy đây, chúng tôi có gặp hai con sư-tử, song không biết chúng nó ngủ hay chẳng? Nhưng dầu có nhảy chụp chúng tôi đi nữa, chắc chúng tôi phải chịu nhai xé đó, chớ biết làm sao! »

CƠ-ĐỐC-ĐỒ đáp:

— Hai ông nói, tôi hãi-hùng thay; nhưng nào biết nơi nào trốn đi cho an? Phải thối lui lại sao? Phải hồi hướng

---

<sup>1</sup> Nghĩa là ngắm-nghĩ về ân Chúa xá tội-lỗi cho và sự kể công-lao của Đức Chúa Jê-sus-Christ cho mình, dường như của riêng mình. <sup>2</sup> Châm-Ngôn 6: 6. <sup>3</sup> Tâm-Kinh, một người có lòng hay sợ-sệt. <sup>4</sup> Hoài-Nghi, là một kẻ có tánh nghi-ngờ.



sao? <sup>1</sup> Nếu trở lại, cố-nhiên tôi chỉ bị thiệt hẩm đó; vì dễ nào tôi trông-cậy sự sống trong nơi đã sẵn dành cho lửa trời một mai thiêu-đốt ư? Song, ví bằng một mai đến *Thiên-Thành*, tôi sẽ được muôn phần xa cách sự hiểm-nguy kia, hưởng lấy vĩnh-sanh; bởi có ấy, tôi quyết định ra đi, không chịu thối lui lại đâu.

Nói như vậy, người bèn cố gan gắng bước đi tới; còn *TÂM-KINH* và *HOÀI-NGHI* cong lưng chạy riết xuống núi. Vả, nghe được mấy lời hai người học lại, *Cơ-Đốc-Đồ* khôn xiết nghĩ-ngợi: muốn lấy quyển *Chứng-Cớ* mình ra đọc, ngõ giúp lòng can-đảm vững bền cùng nguy-hiểm hăm-dọa, nhưng nào còn có thấy, xui cho người sưng-sờ, buồn-rầu chi xiết kể. <sup>2</sup> Vì chỉ nhờ một quyển *Chứng-Cớ* này để an-uy lòng, nâng-đỡ mình lặn-lướt trong mọi cơn thử thách, lại là một bức thông-hành, nhờ đó sẽ được nhận tiếp và đưa vào *THIÊN-QUỐC*. Thế-thì, thử nghĩ xem, khi người thấy mình mất quyển *Chứng-Cớ* kia, là của rất quý-báu, thì tình-cảnh thảm-sầu, hoảng-hốt của linh-hồn người đến ngần nào! Trong cơn thái-sầu, sức nhớ mình có ngủ quên nơi chòi, nên quyển *Chứng-Cớ* rớt mất, bèn quì xuống trước mặt Đức Chúa Trời cầu ân xá tội lớn-lao này. Đoạn, thối trở lại, rảo tìm quyển *Chứng-Cớ*.

Ôi! ruột-sầu ngàn nỗi, trí não muôn phần, tình-cảnh ấy, cơ-hội này, lấy làm thương-xót giùm cho ai đó lắm thay! Dầu có tài tả hay đi nữa, cũng khó nỗi tả rõ hết cảnh thái-sầu cùng đều đau-đớn của *Cơ-Đốc-Đồ* trong lúc trở lại tìm quyển *Chứng-Cớ* này lắm thay! Khi thì thở dài than vắn,

<sup>1</sup> Nghĩa là tin-đồ không lẽ nào vì có một hai tai-nạn, hoặc vài điều cực-khổ gặp trong con đường tin theo Chúa, mà đành trở lại vào nẻo thế-đồ. <sup>2</sup> Điều này chỉ cho ta biết rằng khi nào tin-đồ không tỉnh thức mà canh, phạm ngủ quên, ra lòng nguội lạnh, thì liền mất chứng-cớ của Đức Thánh-Linh nơi lòng, bị hồ-nghi, không, tin và muôn đau-đớn khác, đến đôi dường nghe bị Đức Chúa Trời bỏ mình đi.



lúc thì mắng mình khéo ngủ tại nơi chỉ để nghỉ nhọc không mà thôi. Vậy, trở lại tìm quyền *Chứng-Cớ*, cực trăm ngàn nỗi, nhìn quần nhìn quanh, ngó lui ngó tới, mắt lơ-láo tìm đâu có thấy. Rốt lại, tìm ra cái chòi, nơi mình đã dừng chơn lúc nọ. Nhưng chợt thấy chòi này, nào phải phát khởi đều vui hứng đâu, thật phát khởi một vút thương đau-dớn, đến đôi người phải cất tiếng than la một giọng thăm-sâu về giấc ngủ dồ-dại mình rằng:

— Ôi ! tại nơi gian-nan nguy-cấp ngàn này, tôi đành sa vào giấc ngủ mê, giữa khoảng ban ngày, thật tôi lấy làm khốn-nạn biết dường bao ! Ôi, lấy làm gian-khò cho tôi bấy, để tình-dục xác-thịt mình lẩn-lướt, dùng sai đều an-nghỉ mà Đức Chúa Trời ban cho khách-lữ nghỉ-mát tinh-thần, chớ chẳng phải để cho phỉ lòng toại chí xác-thịt đâu ! Các bước đường vô-ích không buộc tôi phải đi mà lại đi, nhiều biết là dường bao ! Nếu trước, tôi khôn-ngoan cẩn-thận, chỉ đi một lượt là đủ, có đâu đến nỗi phải đi đến ba lượt dường này ! Ấy vì vậy, nên xảy cho dân Y-sơ-ra-en bởi tội-lỗi mình phải bị đuổi đi về hướng Hồng-Hải, khi xưa ở tại nơi sa-mạc.<sup>1</sup> Ôi ! buộc mình phải mang lấy thăm-sâu cay đắng đi vào con đường này thay vì được tiện và hưởng lấy ánh sáng của vầng thái-dương. Hiện bóng ác hầu chèn, mùi hoàng-hôn gây tở, này giấc ngủ khốn-nạn kia, này giấc ngủ khả-ố kia, người xui cho ta đắng cay biết mấy !

Đương cơn khóc than, chợt đến chòi ; trong mình nhuốm mệt, buộc phải đến đó ngồi nghỉ ; nhưng nghỉ thì nghĩ, chớ vẫn than-van nhớ tiếc, khóc lóc thăm trăm chiều. Rốt lại, đương chăm-chú ngồi nhìn chỗ mình đã ngồi khi trước, bỗng thấy quyền *Chứng-Cớ*, bèn mừng quá bội, vừa giơ tay ra, vừa run lập-cập, lợm lấy cất kỹ-

<sup>1</sup> Truyện này ở trong Phục-Truyện luật-lệ Ký, đoạn 1 : từ câu 10 đến đoạn 2 : câu 1.



lưỡng vào lòng; nức mừng-rỡ và cảm-đội ân-huệ của Chúa dẫn-dắt mình.<sup>1</sup> Đoạn, dõng bước lên đường, vui không nói xiết, đến đôi phải đôi dòng lệ rung rung. Nhưng dầu rán hết sức bình-sanh chạy không bèn gót, để đến đỉnh núi trước khi mặt trời chưa khuất đi nữa, thì mặt trời đã khuất hẳn rồi; trách nào vót xưa dề lấp, ruột chẳng rồi bời, mà không nhớ đến lỗi xưa, khóc than mấy nổi.

Người cũng nhớ lại mấy lời của TÂM-KINH và HOÀI-NGHI đã học lại, khó khăn đường ấy, và nhứt là hai con sư-tử đã gặp dọc đường; nên nghĩ thầm rằng: « Nếu quả vậy, đêm nay hai sư-tử đó đi săn mồi, rủi gặp nó trong khoảng trời đen như mực, tránh nào khỏi, chắc phải bị phân thây xé thịt chẳng? » Bước đường chênh-lệch, trí não thăm-sầu, người ngược mắt lên, chợt thấy xa xa trước mặt một cảnh cung nguy-ngã, tên là *Mỹ-Cung*, ở ném về bên mé đường; nên lật-đật đi đến đặng xin tá-túc ban đêm. Song đến một ngã kia hẹp quá, cách cửa cung chừng ngàn thước, người đã có ý xem chừng kỷ-cang trước mắt, chợt thấy hai con sư-tử giữa đường. Người nói: « Bây giờ tôi thấy rõ được duyên-cớ xui cho TÂM-KINH và HOÀI-NGHI phải trở lui bước đường. Vá, sư-tử đó có xiềng;<sup>2</sup> nhưng người không thấy nó bị xiềng, nên kinh-khủng, tự toan lấy, nếu không chịu thối lui trở lại thì chỉ còn chờ một thác mà thôi; song người khán-môn của cung này, tên là KINH-TỈNH,<sup>3</sup> ở trong cung thấy Cơ-Đốc-Đồ dừng bước sững-sờ lại và bộ đón-giác muốn thối lui, bèn la lớn rằng:

<sup>1</sup> Chủ-ý này là khi tín-đồ nào có phạm ngủ-quên sanh ra lòng nguội-lạnh đến đổi mất chứng-cớ của Đức Thánh-Linh trong lòng, thì phải mau mau ăn-năn hối-cải, cầu Chúa tha tội, thì mới được lại chứng-cớ đó và sự vui-vẻ phước lành của Chúa. <sup>2</sup> Ý-nghĩa là trong cơn tai-nạn nào, dầu góm-ghiết đến mấy đi nữa, có Đức Chúa Trời cai-trị luôn luôn, không cho đều chi thật làm hại tín-đồ nào hết lòng nhờ cậy Ngài. <sup>3</sup> Kinh-Tỉnh, nghĩa là răn-sợ, tỉnh-thức



— Sao nhát vậy? Đừng sợ hai con sư-tử đó, vì bị xiềng. Để chúng nó ở giữa đường ngõ thử đức-tin của hành-khách, xem hoặc thiệt có hay chẳng. Thôi, cứ đi ngay giữa đường,<sup>1</sup> tất chẳng có tai hại chi xảy đến cho mình.

## CHƯƠNG THỨ CHÍN

*Luận về tín-đồ, sau khi chịu nỗi cơn thử-rèn rồi, được an-nghỉ êm-diệu trong sự suy-gẫm về những việc thánh-đạo và Thiên-quốc.*

Đoạn, ký-giả chiêm-bao thấy Cơ-Đốc-Đồ đi tới, dẫu trước mặt có hai con sư-tử xui cho run rét như tắm-lăn, thì cứ giữ kỷ-cang như lời KINH-TĨNH truyền dạy. Người nghe thú dữ này gầm hét vang tai, nhưng rõ lại chẳng làm hại chi; qua khỏi được rồi, mừng quá, lên tay múa mặt, tỏ dấu hân-hạnh vì chẳng bị tai-hại. Vừa vui mừng, vừa đi đến gần khán-môn, hỏi cung nầy của ai, và có thể cho mình tá-túc đó đêm nầy chẳng?

Khán-môn đáp: « Chúa của núi cát nhà nầy, có ý để giúp-đỡ hành-khách và cứu-tiếp cho khỏi hiểm-nghèo trong khi trải bước qua THIÊN-QUỐC. » Đoạn, khán-môn hỏi Cơ-Đốc-Đồ ở đâu đến, tính đi đâu, thì đáp rằng:

— Tôi vốn người TƯƠNG-VONG-THÀNH đến, nguyên đi qua núi Si-ôn; nhưng bây giờ lỡ trời đã tối, nên tôi mong được ngài mở lòng từ-huệ cho tá-túc đêm nay.

Khán-môn hỏi danh-tánh; người bèn đáp:

— Từ đây về sau tôi tên là Cơ-Đốc-Đồ; còn lúc trước, tên là TÙNG-DỤC.<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Nghĩa là trong việc khó khăn, ta chớ nên trịch qua hoặc phía hữu, hoặc phía tả của con đường chánh-đáng, cứ đi thẳng luôn, thì quả nhiên không xảy đến cho mình việc thiệt hại gì. <sup>2</sup> TÙNG-DỤC, nghĩa là người ăn ở theo tư-dục xác-thịt và phong-túng của đời.



KHÁN-MÔN. — Vì sao quý-khách đến chậm vậy, kia mặt trời đã lặn, quanh-quất tối-tăm.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có lẽ tôi đến được sớm hơn. Nhưng, than ôi! vì chút ngủ quên nơi chòi, ở giữa chặng sườn núi phía kia, nên mới rủi ro cho tôi biết bao! Vả, còn hại thêm chậm trễ nữa, là khi ngủ quên nơi chòi, bỗng *giấy thông-hành* của tôi rớt mất, làm cho tôi phải trở lại chỗ ngủ đặng kiếm; may thay! tìm lại được. Vì nông-nỗi, nên mới đến đây chậm trễ đường này.

KHÁN-MÔN. — Vậy thì, cứ theo gia-pháp, tôi sẽ gọi một người ở tại nhà ra, nếu câu chuyện của quý-khách nói hợp ý thích tình người, thì người sẽ dẫn đưa quý-khách vào chung cùng dân bôn-cung.

Nói xong, KÍNH-TỈNH liền giựt chuông; bèn có một thánh-đồ bước ra, diện-mạo đoan-trang, tên là CẦN-THẬN,<sup>1</sup> đến hỏi có cần việc chi, thì người đáp rằng: «Kia, có một khách-lữ ở TƯƠNG-VONG-THÀNH muốn đi qua núi Si-ôn; nhưng đến đây bị lỡ bước đường, phần trời tối, phần mỗi mệt, nên muốn xin tá-túc một đêm. CẦN-THẬN hỏi danh CƠ-ĐỐC-ĐỒ và các việc xảy đến cho người lúc dọc đường; nghe đáp xong, lòng CẦN-THẬN bèn cảm-động, giọt tương đầu chảy vòng theo khoé. Hai bên nín lặng một hồi, rồi CẦN-THẬN nói để đi gọi thêm một vài người bạn nữa. Bèn thấy HIỀN-TRÍ,<sup>2</sup> KÍNH-KIỆN<sup>3</sup> và NHÂN-ÁI<sup>4</sup> bước ra, có nhiều gia-nhân theo sau, đến nơi cửa chúc-tụng CƠ-ĐỐC-ĐỒ bình-an và mời vào, mà rằng:

— Hỡi người được ân-huệ của Chúa, xin thỉnh nhập. Ấy cũng vì những người lữ-hành như quý-khách nên Chúa mới dựng cái cung này.

---

<sup>1</sup> Cần-Thận, nghĩa là gìn-giữ cách kỹ-càng. <sup>2</sup> Hiền-Trí, nghĩa là người khôn-lành. <sup>3</sup> Kính-Kiến, nghĩa là người hay tin-kính Chúa. <sup>4</sup> Nhân-Ái, nghĩa là nhân-từ và yêu-thương.



Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn theo vào ; sau khi phân ngôi chủ khách, thì đem thết một thứ nước uống nhứt hạng, mùi thơm bát-ngát. Đoạn, mấy chủ-gia tính nhau rằng bữa ăn chưa sẵn, phải ngồi đợi ít lâu ; nên một vài người thừa thì-giờ đợi bèn ra ngồi trò chuyện cùng Cơ-ĐỐC-ĐỒ, tất-nhiên là HIỀN-TRÍ, KINH-KIỀN và NHÂN-ÁI.

KINH-KIỀN khởi nói rằng :

—Hỡi Cơ-ĐỐC-ĐỒ tin-thành, xin mời qui-đồ thuật lại các việc đã xảy đến lúc dọc đường. Có lẽ chúng tôi đây được nhờ các điều đó, tăng thêm tánh tốt, để làm ích lợi chung cả.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ đáp :

—Tôi xin sẵn lòng ; được dịp may đường này, còn gì hân-hạnh hơn.

KINH-KIỀN hỏi vì sao người nhứt-định khởi trình này, ai chỉ cho may mắn đường ấy, và có tạm bước nơi THÍCH-THỊ chẳng, v. v.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ thuật rõ hết ngọn nguồn các việc mình đã trải dọc đường. KINH-KIỀN nghe qua lấy làm đẹp dạ. Người thuật rằng nôi hải-hùng đã phối-thai về số-phận bại-hoại mình và sự kinh-khủng về cảnh góm-ghiết mai sau của thành què quán buộc mình phải ra đi ; lại trình rằng TRUYỀN-ĐẠO đã chỉ cho mình cái cửa hẹp, dặn mọi lời cần-ích để đi đường ; rằng có ghé nhà THÍCH-THỊ là nơi mình được đưa đi xem các trò rất nên dị-kỳ đích-đáng : 1° nào là Đức Chúa Jê-sus giữ-gìn công-việc của Đức Thánh-Linh cảm-hóa trong lòng kẻ Ngài chọn lựa, mặc dầu quỷ Satan hằng rắp-ranh hủy-diệt ; 2° nào là duyên-cớ sao một người vì tội-lỗi mình bị mất các điều trông cậy về ân-diễn của Đức Chúa Trời xá tội cho ; 3° nào là cảnh mộng của một người tưởng mình thấy ngày xét-đoán đại-dồng ; 4° nào là một người binh-lính can-đảm anh-kiệt của Đức Chúa Jê-sus-Christ, lướt xông vào đền vinh-hiến, mặc dầu các thù-nghịch hết sức chống-cự, và thấy người dùng sức chiếm



lấy nước Đức Chúa Trời làm sao. Lại tiếp: Xem các sự tình lạ-thường này, xui cho mình cảm động vô-hạn. Nhưng đều làm cho mình cảm hơn hết là khi ở nhà THÍCH-THỊ ra đi xa xa, chợt thấy được Đấng bị đóng đinh trên thập-tự-giá,<sup>1</sup> dường như huyết chảy ròng ròng, mặt mày khô-tận, da rách thịt mềm, thì bỗng trong mình nghe đã nhẹ nhàn, gánh nặng rơi đầu mất; lòng cảm vui vô-hạn đến đôi phải rơi nước mắt. Trong khi đương đứng nhìn sững thập-tự-giá, vừa khóc vừa mừng rỡ, chợt thấy ba vị đem y-phục mới mặc cho, và báo-cáo rằng tội mình được ân-xá; rồi giao cho một quyền *Chứng-Cớ*, đóng ấn rành rành.— Người cũng thuật rằng có gặp NGU-MÔNG, LẠI-ĐOÀ, TỰ-THỊ đương mê giấc ngủ, chơn tay bị xiềng; gặp THỊ-NGHI và NGUY-THIỆN, ý rấp-ranh muốn đi đến núi Si-ôn, nhảy tắt ngang qua tường, chớ chẳng chịu đi vòng lại cửa. Đoạn, người lại thuật rằng leo lên núi này thật là mệt nhọc dị-kỳ, bình-sanh chưa hề có; kể thấy hai con sư-tử, lại phát hãi-hùng, nhưng may nhờ khán-môn khuyên-bảo, mới tỉnh hồn lại, vững vàng và gan dạ đi qua. Rốt chuyện, Cơ-Đốc-Đồ bèn ngợi-khen ân-huệ của Chúa tế-độ mình được toàn-hảo đến chốn này và cảm-tạ tấc lòng hậu-đãi của các chủ-gia.

HIỀN-TRÍ tự nghĩ lấy làm có ích hỏi người một vài lời, nên cất vấn rằng: «Chẳng có vài khi nào qui-đồ nhớ lại người đồng-hương<sup>2</sup> ư? Qui-đồ lìa xa đó dạ chẳng ngùi-ngùi ư?»

Cơ-Đốc-Đồ.— Tôi còn tưởng nhớ về đó lắm chớ, nhưng tưởng nhớ một cách xấu hổ gớm-ghê, kinh-hồn thất-vía. Ôi! quả thật vậy; nếu tôi còn mong về quê-hương mà tôi đã ra đi, tất tôi có thể trở về đó được lắm chớ; song tôi ước-ao một quê-hương tốt hơn, tức là THIÊN-QUỐC.<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Nghĩa là Đức Chúa Jê-sus, Đấng Cứu-Thế, chịu chết trên thập-tự-giá vì tội-lỗi của thế-gian. <sup>2</sup> Ý-nghĩa là sự giao-tiếp với anh em bạn-hữu mình còn sanh-hoạt theo tình-dục xác-thịt và noi theo đường của đời này. <sup>3</sup> Hê-bơ-rơ 11: 15-16.



HIỀN-TRÍ. — Quý-dồ chẳng còn vấn-vương vật chi yếu-thiết về đó sao?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hỡi ôi ! tôi cũng đã vấn-vương nhiều rồi, nhưng lại đáng tiếc cho tôi, nhứt là những sự cảm-dục xấu xa và sự tham-lam về xác-thịt mà toàn dân TƯƠNG-VONG-THÀNH mê-mệt mến-yêu quá đỗi, y như tôi xưa đã mắc vào vòng. Bây giờ, các điều đó thật là những mối thảm-buồn cay-dắng; chớ chi tôi có thể chọn lựa, chắc sẽ đem trăm các điều đó xuống vực sâu của sự hư-không. Nhưng hễ khi nào tôi muốn làm điều thiện, điều ác lại đeo đuổi theo.<sup>1</sup>

HIỀN-TRÍ. — Há chẳng có vài khi quý-dồ dường nghe mình lấn-lướt được các cảm giục xấu-xa mà trong lúc khác đã xui khốn nhọc rồi rãm đòi ngăn đó ư?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có chớ, nhưng thiệt ít oi thay ; lại buổi đó rất là hân-hạnh quý-báu cho tôi biết là dường nào !

HIỀN-TRÍ. — Quý-dồ có hiểu làm sao vài khi các cảm-giục về tội-lỗi lại thành ra rất yếu hèn đến nỗi dường như mình đã được toàn-thắng nó chẳng?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Sự đó xảy đến khi nào tôi nguyện-gãm về việc tôi thấy trên thập-tự-giá,<sup>2</sup> hoặc khi liếc mắt qua trên y-phục mình được ban,<sup>3</sup> hoặc khi đọc trong quyển *Chứng-Cớ* cất nơi lòng, hoặc nữa là khi suy-nghĩ về nơi mình sẽ đi đến, mà việc nguyện-gãm sanh ra nóng nảy nơi lòng. Các sự ấy làm cho những cảm-giục của tánh-tình bại-hoại mình ra hèn yếu nhiều thay.

HIỀN-TRÍ. — Nhưng đều cần nhứt xui cho quý-dồ phải thở than ước-ao về *Thiên-Thành* là điều nào?

---

<sup>1</sup> Rô-ma 7 : 21. <sup>2</sup> Ấy là nguyện-gãm đến sự chết của Đức Chúa Jê-sus trên thập-tự-giá. <sup>3</sup> Chúng ta vốn chẳng có công-bình ; nhưng nhờ cậy Đức Chúa Jê-sus, thì chúng ta được xưng là công-bình thật dường như mặc lấy mình bằng công-bình của Ngài vậy. Ấy, sự nguyện-gãm về đại-ân đó xui cho ta yêu-mến Chúa, giúp cho lấn-lướt tình-dục xác-thịt và tránh các tội-lỗi.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Uả, sao qui-nhơn lại cật-vấn tôi câu này !  
— Vì *Thiên-Thành* là nơi sẽ cõi sạch nổi hồng-trần, nào tang-chế, nào tiếng khóc lời than, nào buồn lòng mỗn sức, nào thác-biệt tử-vong. Nơi đó tôi sẽ ăn-ở cùng người hiệp-thích hơn hết, hưởng đều phước-hạnh đời đời ; nơi đó tôi sẽ thấy Đấng vì tôi bị đóng đinh trên thập-tự-giá hiển-hiện vĩnh-sanh. Tôi yêu-mến Chúa chí-thiện này, vì nhờ Ngài tôi được gỡ gánh nặng tội-lỗi mình. Ấy nơi đó tôi lại được toàn-thắng các cảm giục xấu xa đã nói kia, xui cho mình khốn-khổ dường bao. Tôi đã nảo-nề về căn-bệnh trong lòng, tôi khao-khát về nơi sống đời đời an-nhàn cực-lạc, mong muốn nhập cùng hội-thánh kia hằng hát luôn luôn trước ngôi vinh-hiến của Đức Chúa Trời rằng: Thánh thay ! Thánh thay ! Giê-hô-va các đạo quân thánh thay ! và bày-tỏ khôn ngót các nhân-tử của Đấng đã gọi mình ra ngoài cõi tăm-tối mà đưa vào nước sáng-sủa phi-thường của Ngài.

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI

*Tiếp luận theo đề chương trước*

HIỀN-TRÍ và CƠ-ĐỐC-ĐỒ cùng nhau trò chuyện, đến đây NHÂN-ÁI bèn cất tiếng xen hỏi người rằng :

— Qui-đồ đã có vợ con chưa ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có, tôi đã cưới vợ và được bốn đứa con thơ.

NHÂN-ÁI. — Sao không dẫn theo với ? <sup>1</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nghe hỏi, khóc mà đáp rằng :

---

<sup>1</sup> Mấy câu này để vào miệng Nhân-Ái hỏi ra, quả thật là đúng quá, bởi vì nhân-dức này xui lòng tin-đồ mong chúc cho mọi người đều được cứu-rỗi, nhứt là người thân-thích mình.



— Ôi ! nếu chúng nó nhậm lời tôi mời đi theo, thì còn chi vui vẻ cho tôi hơn nữa ! Nhưng chẳng có một ai nhậm lời theo tôi vậy.

NHÂN-ÁI. — Quý-đồ khá rán hết sức nói cho vợ con mình hiểu rằng ở lại sau, thật lấy làm khốn thay.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi đã làm như vậy ; lại cũng có rán chỉ cho chúng nó xem những điều Đức Chúa Trời đã mách bảo tôi về nỗi Tương-vong của thành tôi ở ; nhưng chúng nó cầm bằng lời đó là bày đặt, là việc cuồng, ảo, nên không muốn tin nghe chút nào.

NHÂN-ÁI. — Song le, Quý-đồ có cầu xin Đức Chúa Trời ban phước cho lời mình khuyên vợ con đó chẳng ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có chớ, đến đôi hết lòng sốt-sắng mình ; vì thân-nhơn chớ thiết-tưởng rằng vợ và con tôi chẳng phải là không yêu-dấu cho tôi đó !

NHÂN-ÁI. — Quý-đồ phải bày tỏ cho vợ con biết sự rất-thảm và sợ-hãi mình về cơn tiêu-diệt sẽ đến, vì, theo lời báo-cáo của Chúa, cảnh hủy-diệt một mai của thành TƯƠNG-VONG cũng lấy làm chắc-hắn.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ấy tôi đã tỏ rõ như vậy nhiều lần rồi ; bởi đều không ráo nước mắt, tay chơn run rẩy của nỗi hãi-hùng tôi đủ làm cho chúng nó thấy rõ cái địa-vị tôi đứng vào là khốn-nạn dường bao, nhưng chẳng một mảy may nào gọi là cảm-xúc để nối bước theo tôi.

NHÂN-ÁI. — Vậy, họ lấy chi đặt chừa nhẹ lối từ-chối mình ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi ! biết đáp lời cùng quý-nhơn làm sao ? Vợ tôi tham mển chuyện thế-gian lắm, không muốn xa cách ; các con tôi từ thuở nhỏ đến giờ đã tập theo đều vui chơi vô-ích. Chúng nó khi lấy đều này lẽ nọ trung chứng ra, nói tắt một lời, là chúng nó nương nhiều duyên-có ảo, — đành để tôi đi một mình, hiện như quý-nhơn đã thấy đây.

NHÂN-ÁI. — Nhưng lúc đó có phải vì cách ăn thói ở



không xứng-dáng của qui-đồ xui cho các lời khuyên-nhủ thành vô-ích đối-gạt chẳng?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hỡi ôi! tôi chẳng hề dám tự khoe việc đời mình, vì về phần này tôi đã bị thiếu-thốn bê-trễ nhiều lắm. Tôi biết rằng một người nào dễ thoát-nhiên thành một cục đá xui vấp-phạm cho nhơn-quần, lấy gương trắc nết mình làm cho tàn-hại lời lành mình giải bày đặt làm cho chúng nó cảm-động hối-cải. Song lại dám quyết rằng tôi hết sức giữ-gìn lấy mình e kéo phạm đều xấu, xui cho chúng nó có cớ để búng-rảy các lời khuyên-nhủ của tôi. Cũng vì cớ ấy, nên chúng nó lại cáo tôi thẳng thét, trách tôi khéo có một lương-tâm dị-kỳ, đa nghi đa tín. Vả, vì tình thương chúng nó, nên tôi răn kiêng-cữ nhiều việc nhỏ mọn khác,<sup>1</sup> e rằng thấy tôi có vài điều chi xui cho chúng nó vấp-phạm chẳng.

NHÂN-ÁI. — Quả thật, CA-IN ghét em mình,<sup>2</sup> vì công-việc mình thì xấu, còn của em mình lại tốt: nếu bây giờ vợ con qui-đồ hiểu sai công-việc mình ấy là vì lòng ác của họ; nếu họ bị mất linh-hồn, thì chẳng phải vì có qui-đồ, ấy rõ tại họ vậy. Thôi, tôi chẳng cần nói thêm nữa.

Ấy nhờ trò chuyện cùng nhau như vậy mà trôi chảy ngày giờ, cho đến bữa ăn tối dọn xong. Các người đồng ngồi lại dùng bữa; những món đó, cứ theo lời dấng tiên-tri đã nói, thật là cao-lương mỹ-vị,<sup>3</sup> xương tủy và thịt béo, rượu thượng-hạng, lọc trong ngần. Các lời nói chuyện trong bữa ăn đều chỉ về Chúa của núi, về công-tác đáng khen-ngợi, về lòng rộng-rãi và nhân-từ của Ngài đã dựng nên *Mỹ-cung* này. Theo như mấy lời trò chuyện, ký-giả dễ biết rằng các người đây kính-chuộng Chúa khác nào một Đấng anh-hùng, đã đánh bại kẻ cầm-quyền sự chết, tức là ma-quỉ,<sup>4</sup> nhưng trong lúc Chúa đánh bại nó, nào có phải Ngài chẳng mắc những tai-nạn lớn đâu.

<sup>1</sup>I Cô-rinh-tô 8: 9. <sup>2</sup>I Giăng 3: 12. <sup>3</sup>Ê-Sai 25: 6. <sup>4</sup>Hê-bơ-rơ 2: 14.



Cơ-Đốc-Đồ nói: « Cũng bởi các việc đó nên tôi càng yêu mến Ngài bội phần; và tôi được nghe nói rằng Ngài đã liều thân, chịu cho huyết tuôn chảy nơi thập-tự-giá để thắng kẻ thù-nghịch dữ-dẫn của chúng ta. Song le đều làm cho ân-huệ Ngài được tăng lên bội phần nữa là Ngài chịu thể các nông-nỗi đó vì lòng yêu mến dân-sự mình. Một vài đầy-tớ Ngài đoán-quyết rằng khi Ngài bị đóng đinh trên thập-tự-giá, thì mình có mặt tại đó; về sau lại còn nói chuyện cùng Ngài, được nghe chánh miệng Ngài nói rằng Ngài có lòng thương-xót vô-hồi những khách-lữ khó-khăn đi theo đường chánh-đáng của THIÊN-Quốc. Quả tại thế-gian này, trèo non lặn suối, dạo khắp tứ-phương, tìm cho được một người có lòng thương-xót như Ngài, thật là không; và ngỗ thiên-hạ công-nhận rằng lời mình nói đó chẳng phải là sai-ngoa, thì các đầy-tớ nhắc cho thiên-hạ nhớ rằng Ngài đã lột bỏ của-cải và vinh-hoa mình nơi THIÊN-Quốc, ngỗ vì các tội-nhơn khốn-cùng mà làm cho sự chuộc-tội này được trọn-vẹn.<sup>1</sup> Các đầy-tớ tiếp rằng có nghe Ngài nói chẳng muốn ngự một mình trên núi Si-ôn, nhưng muốn chia sự vinh-hoa mình cho các tín-đồ hưởng với; bởi có đó, Ngài mới nhắc tín-đồ lên bằng bậc vương-tước,<sup>2</sup> dấu rằng hết thấy vốn sanh nơi hạ-lưu và gốc chỉ tro-tro bụi-bụi.<sup>3</sup>

Ấy cùng nhau luận-đàm như vậy cho đến thâu canh. Đoạn, các chủ-gia chúc Chúa phù-hộ, đưa Cơ-Đốc-Đồ vào trong một phòng rộng lớn kia, tên là *Bình-an*,<sup>4</sup> các cửa sổ đều ngó về hướng đông; người nằm an-giấc tại đó cho đến khi mặt trời ló mọc, thức dậy bèn hát rằng:

Ồ! ân-huệ cực-kỳ thanh-cao cùng thánh-đức,  
Mà Đấng Chứng-Cứu đại-từ đại-bi ban-từ thân Ngài,

<sup>1</sup> II Cô-rinh-tô 8:9. <sup>2</sup> I Phi-e-rơ 2:9. <sup>3</sup> I Sa-mu-en, 2:8; Thi-Thiên 103:14. <sup>4</sup> Bình-an, ấy là Chúa cho ta nghỉ nơi bình-an của Ngài.



Huyết Ngài, hết thấy các bửu-sản Ngài,  
Cho những khách lữ-hành thành-tâm cực-lực  
Trong con đường rắc-rải thập-tự-giá,  
Và giữ các thánh-luật Ngài đặt ra !!  
Tôi thường thâm nghe một điều lạc-duyet  
Mà Chúa Jêsus chí-lân, hằng ngày thúc-giục tại lòng.  
Ấy nhờ nơi Ngài hết sức thần thông  
Tiêu-từ khỏi tôi các điều rũ liệt;  
Hiện giờ tôi đã được ăn ở thẳng-bình  
Nơi các độ-môn của chốn Thiên-đình.

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI MỘT

*Tiếp luận theo đề chương trước (tiếp theo.)*

Khi trong nhà ai nấy thức dậy đủ mặt, ba chủ-gia đến phòng Cơ-đốc-đồ nói rằng khi nào chưa cho người xem thấy các việc lạ-kỳ nơi chốn này, thì không an-tâm để người khởi hành đâu. Bởi có ấy, các chủ-gia đưa Cơ-đốc-đồ đến một thư-phòng kia, cho xem những thư-tịch thượng-cổ. Trước hết cho xem về gia-phổ của Chúa núi này, chép rằng Ngài do nơi ĐẮNG HẰNG CÓ TỪ TRƯỚC VÔ CÙNG và sanh bởi một dòng-dõi vĩnh-viễn. (Mi-Chê 5:2.) Đó, cho xem luôn qua hết ngọn nguồn lịch-sử Ngài, công-vụ Ngài, danh-tánh của ngàn muôn người Ngài dùng phục-sự, rồi, ngổ thưởng tắc lòng trung-thành của các người đó, Ngài bèn đưa đến cung-diện oai-nghiêm nơi THIÊN-QUỐC, là nơi chẳng bao giờ bị thời thay tiết chuyển.

Các chủ-gia đọc cho nghe vài gương lịch-sử của mấy người phục-sự Ngài; vì làm sao thắng được các nước, làm sự công-bình, được nhậm lời hứa, khiến sự-tử ngậm miệng, tắc lửa hừng, thoát ngọn gươm bén; làm sao được



hồi-lực, tỏ mặt can-dảm nơi chiến-trận và đánh đuổi các đạo-binh dị-bang. (Hê-bơ-rơ 11: 33-34.) Lại đọc cho nghe chỗ khác rằng Chúa sẵn lòng ban ơn hậu-tiếp mỗi người, mặc dầu trong buổi trước có phạm tội ngán nào đi nữa, hoặc phạm cùng Ngài, hoặc phạm cùng môn-đồ Ngài cũng vậy.

Cơ-Đốc-Đồ lại đọc thêm trong các thơ-tịch những chuyện từ xưa nay xảy ra dị-kỳ, nhưng dự-ngôn và tiên-cáo buộc phải ứng-nghiem chắc-chắn, đã biên vào đó, ngõ khiến cho kẻ bặt-nghịch của Chúa kinh tâm tán đảm bao nhiêu, lại làm cho tin-đồ được an-ủy và can-dảm bấy nhiêu.

Sáng ngày các chủ-gia đưa Cơ-Đốc-Đồ đến xem trại binh-khí, chỉ những thứ khí-giới mà Chúa thường dùng phát cho khách hành-trình, nào là gươm giáo, cái khiên, mũ chiến, mã-giáp....<sup>1</sup> Khí-giới chất thành đống vung lên cao ngất, dẫu số dân đông đến đôi như sao trời, như cát biển, cũng có đủ để phát cho hết thấy dùng. Cũng chỉ cho người xem những khí-cụ khác nữa của các tội-tớ Chúa đã dùng làm công-việc tối-kỳ: như cây gậy của Môi-se; kèn và đuốc của Y-sơ-ra-en dùng làm cho quân Ma-di-an lạc đường; búa và đinh của Gia-en dùng giết Si-sê-ra; trình ném đá của vua Đa-vít dùng giết người giềnh-giàng Gô-li-át; sau rốt, cây thần-kiểm về tương-lai Chúa sẽ dùng xử kẻ tội-nhơn, khi dấy lên nhảy đùa trên mồ mình. Các chủ-gia lại cho xem nhiều vật mẫu khác, Cơ-Đốc-Đồ lấy làm mừng rỡ dường bao; đoạn, mọi người đều trở về an-nghỉ.

Kỳ-giả lại thấy sáng ngày sau Cơ-Đốc-Đồ thức dậy thật sớm, dặng dời gót lên đường; nhưng các người nhà nài ở lại đến sáng mai, vì nói rằng: nếu trời thanh-tịnh sẽ cho xem những thắng-cảnh của *Lạc-Son*, có lẽ thắng-cảnh đó sẽ an-ủy quý-đồ được nhiều hơn *Mỹ-Cung* này, bởi *Lạc-Son*

<sup>1</sup> Ê-phê-sô 6: 13-17; I Tê-sa-lô-ni-ca 5: 8.



ở gần nơi sở-nguyên đi đến. Vậy, người bằng lòng ở lại, sáng bữa sau các chủ-gia dẫn người lên nóc đền, biểu ngó về hướng nam : người bèn làm theo lời. Tức thì chợt thấy ở vùng xa xa một xứ hình cây thế núi xanh xanh, chĩa ngọn mù khơi giữa trời quang-tịnh, lại điểm thêm một vài vít rừng rải-rác, vườn nho bông trái đủ màu, khe tuôn nước chảy, sắc bạc lòa với trời xanh, phay-phẩy ánh dương dưới nước, xem càng ngon mắt Cơ-Đốc-Đồ, bút thần khó tả bức địa-dồ xa xa ....

Người bèn hỏi tên xứ, các chủ-gia đáp : « Ấy là xứ của Ê-ma-nu-en. »<sup>1</sup> Tiếp rằng : « Các ngọn núi cao cảnh lịch đó để dành cho những người đi đến *Thiên-Thành*, chẳng khác như cái cung này đã để dành hậu-tiếp khách lữ-hành. Khi đến nơi rồi, qui-đồ sẽ từ đó dòm thấy *Thiên-Môn*, y như các đấng chần-chiên nơi xứ đó sẽ chỉ cho . »

Nghe qua, lòng thành hứng khởi, quyết mau đến chốn, bèn xin từ-tạ lên đường ; các chủ-gia cũng thuận-ý ; nhưng tiếp rằng : « Dầu có đi, trước xin phải trở lại kho cơ-khí. Vào kho chủ-gia bèn bao trùm tự đầu chí chơn đủ các thứ khí-cụ, phòng khi trải một vài trận xông pha dọc đường.

Sắm sửa chỉnh-tề, Cơ-Đốc-Đồ từ-tạ ra đi ; một vài thân-hữu tiễn bước đến cửa. Cơ-Đốc-Đồ hỏi người khán-môn có thấy một khách nào đi ngang qua đây chẳng, khán-môn đáp rằng :

— Có thấy.

Cơ-Đốc-Đồ. — Chẳng biết danh-tánh khách đó sao ?

KHÁN-MÔN. — Tôi có hỏi, người đáp tên là TẬN-TRUNG.<sup>2</sup>

Cơ-Đốc-Đồ. —Ồ ! người này đồng-hương cùng tôi đó. Ấy là một lối xóm gần gũi hơn hết, bây giờ, ông tưởng chừng người đã đi khỏi xa đây chưa ?

KHÁN-MÔN. — Đương đi xuống đến chơn núi.

<sup>1</sup> Ê-ma-nu-en tức là tên riêng của Chúa. <sup>2</sup> Tận-Trung, nghĩa là một người theo Chúa cách trung-tín.



Cơ-Đốc-Đồ. — Hỡi ông, cầu xin Chúa phù-hộ, thi ân-phước cho, vì ông đã giúp-đỡ các ân cho tôi.

Đoạn, Cơ-Đốc-Đồ đi, có CẦN-THẬN, KINH-KIÊN, NHÂN-ÁI và HIỀN-TRÍ tùy-tùng, đến chơn núi bên kia, muốn lặp lại những lời đàm-luận lúc đầu; Cơ-Đốc-Đồ nói rằng:

— Kìa, thử xem, bạn lên thật là khổ-sở, bạn xuống đây, theo ý tôi, nào lại dễ đâu.

HIỀN-TRÍ đáp rằng:

— Quả thật vậy; đi trong trứng *Cư-Khiêm*,<sup>1</sup> như qui-đồ đương đi đây mà khỏi bị lặn ngã và vấp té, ấy là một việc rất khó, không sai.

Cơ-Đốc-Đồ muốn thừa lời báo-cáo này, rán đi xuống hết sức cần-thận, không vội, không loì, bước đâu gặng đó, nhưng mặc dầu, phải té nhào một đôi lần.

Vừa đến chơn núi rồi, các bạn tiên-hành xin cáo biệt, để lại cho người một ổ bánh, miếng rượu nho, và vài món ăn khác; đoạn, Cơ-Đốc-Đồ một mình thui-thủi, lướt dặm thẳng xông.

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI HAI

*Luận về khi nào tín-đồ đương trải qua những sự sỉ-nhục lớn, hoặc bề ngoài hoặc bề trong, thì ma-quỉ lại cám-dỗ dữ-dội dặng xui lòng bỏ đức-tin đi; nhưng tín-đồ nào vẫn giữ một bề trung-tín cùng Chúa thì được toàn-thắng.*

Vả, khách lữ-hành ta đến trứng *Cư-Khiêm*, tự cảm lấy làm cực-khổ thay; vì vừa đến, xa xa thấy ma-quỉ xăm đến dặng xông vào mình. Tên nó là A-BÔ-LI-ÔN, cũng gọi là PHÁ-BẠI-GIẢ, vì nó thường thường toan phá hại linh-hồn của loài người ta.

<sup>1</sup> *Cư-Khiêm*; ấy là nơi nghĩa bóng tín-đồ phải ăn ở khiêm-nhượng.



Ma-qui đến gần, Cơ-ĐỐC-ĐỒ bắt sợ quá, tự hỏi mình phải chạy trốn hay là phải cự lại; nhưng khi đã nghĩ rằng sau lưng mình không có bao giáp, nên nếu xây lưng tất lấy làm tiện cho nó xạ tên có nạp lửa vào. Bởi có ấy, quyết đứng vững lại chờ, vì thầm nghĩ rằng: đứng vững lại chờ tất bảo-tồn sanh-mạng mình;<sup>1</sup> còn chạy trốn tất là chết mất. Vậy Cơ-ĐỐC-ĐỒ mắt ngó ngay kẻ thù-nghịch, lướt tới đặng cự-dịch với nó.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ và A-BÔ-LI-ÔN bèn giáp mặt. Thật quả nó là một con tinh rất góm-ghê, đầy mình vảy đóng đưa sáng giới, chỉ về sự kiêu-ngạo của nó; cánh rồng, chơn gấu, bụng phun lửa và khói ra nghi-ngút, răng đưa chom-chồm tợn rợn sù-tử.

Trước hết quỉ trợn mắt nhìn lờm-lờm Cơ-ĐỐC-ĐỒ, kể cất giọng sấm vang sét nổ hỏi người ở đâu đến, tính đi qua nơi nào.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ đáp:

— Ta ở TƯƠNG-VONG-THÀNH đến, tính đi qua thành Si-ôn.

A-BÔ-LI-ÔN. — Đó chỉ rõ-ràng người là bá-tánh ta, vì toàn địa-phương ấy thuộc về ta, ta vốn là quân-vương nó, lại là chúa mà bá-tánh ở đó sùng-bái.<sup>2</sup> Vì đâu xui cho người bất-nghĩa đến gần đây, toan trốn lánh khỏi phục-sự vua chánh-đáng của người? Nếu ta không mong cho người phụng-sự ta nữa, tất ta phun miệng thổi ra một cái, tan-nát người như tro bụi.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả thật ta sanh-trưởng trong bờ-cõi người, nhưng quyền-hành người thật lấy làm khó chịu cho ta, công-giá người phân-định cho kẻ phục-dịch người thật là ít oi, không đủ để yên thân mà sống, vì công-giá của tội-lỗi là sự chết.<sup>3</sup> Bởi có đó vừa biết nghĩ suy đứng-dấn, ta đã nghiêm tướng nên hất bỏ ách người đi, hối-cải thật

<sup>1</sup> Tức là sự sống đời đời. <sup>2</sup> Quỉ Sa-tan vốn là chúa trong cõi thế-gian này. <sup>3</sup> Rô-ma 6: 23.



ình, theo như gương của nhiều người thông-minh và đạo-lý đã làm.

A-BÔ-LI-ÔN. — Sao dám nói vậy? Chẳng một hoàng-tử nào, hoặc một vương-đế nào chịu nổi bá-tánh phản-nghịch như vậy đâu; còn ta thật không dễ người được giải-thoát dễ dàng ấy. Còn các lời kêu nài về sự khổ-nhọc phục-dịch ta, và công-giá ta định không chời rộng, phần đó người cứ an-tâm. Nếu khứng vào phục-dịch ta lại, ta quyết hứa rằng mọi món nào nơi thế-gian người ao-ước ta sẽ cho liền.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Không, ta đã tình-nguyện cùng Chúa khác rồi, tức là Chúa của muôn chúa: vậy, chớ trông mong ta hiến thân cho, cúi đầu lòn xuống dưới ách khổ-nhọc ghê-gớm của người nữa.

A-BÔ-LI-ÔN. — Điều người đã làm đây, khiến ta nhớ đến câu ngạn-ngữ tựa-tựa vào đó rằng: «bỏ chủ xấu theo chủ khác xấu hơn, tức chạy đàng mổ mắc đàng mả.» Vậy, thường xảy có nhiều người tự nhận là tay phục-sự Chúa kia, thì chẳng bao lâu đã xây lưng giấu mặt cùng Chúa đó mà trở lại với ta. Hãy làm theo họ đó đi, thì khá.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hãy lui ra sau nào! Ta đã kết-lập giao-ước cùng Chúa rất tốt lành kia rồi, một lòng nguyện-thề ở cách tận-trung tận-tin với Ngài; thôi, đừng nói nhiều nhảm tai điếc óc. Nếu đã lập ước chí-thánh dường này, lại đem lòng bội, quả ta đáng tội thạc như một kẻ phản Chúa.

A-BÔ-LI-ÔN. — Ấy, đối cùng ta, người cũng đã tráo-trở một chước hay như vậy; nhưng hễ người hết lòng trở lại cùng ta lập tức, ta sẽ bỏ qua tội phản-nghịch này cho.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Trước đã đại lầm theo, vì người lấy giọng trầm giọng huyền để phớm-phỉnh ta. Bấy giờ, chẳng những Đấng Vương-Đế mà ta phục-sự đây là ân-từ thiện-bảo, xá các tội ta đã phạm cùng Ngài và các án gớm-ghê của ta



phục-tùng người mà thôi đâu ; nhưng, ôi ! này PHÁ-BẠI-GIẢ, phải biết rằng, — nói thật mà nghe, — quyền-hành của Ngài, công-giá của Ngài, hậu-thưởng của Ngài, công-việc của Ngài, tôi-tớ và cả quần-chúng của Ngài, đem sánh hết lại với mọi điều người hứa ban cho ta, muôn ngàn thật không có một. Bởi có ấy, nói lần này là chót, hãy ngậm miệng lại, đừng rán hòa-dụ ta lâu vô-ích. Ta là tôi-tớ của Chúa, quyết một quyết hai đem tấm lòng tận-trung hầu hạ Ngài luôn luôn.

A-BÔ-LI-ÔN. — Hãy suy xét lại một lần nữa đi ; nhứt là hãy cân nhắc về phần ban-thưởng cộc-còi một mai cho người trong cuộc hành-trình này. Hễ ai từ bỏ ta đều phần nhiều bị đến chung-cuộc khốn-nạn vô-hồi. Người khoe lòng Chủ người thiện-hảo dường ấy, nhưng có khi nào người nhóm xa chỗ mình ra giải-cứu kẻ tôi-tớ khỏi tay thù-nghịch chẳng ? Còn như ta đây, lại không phải vậy đâu, hằng sốt-sắng cứu-giúp kẻ nào phục-dịch ta, lấy mưu chước, cày sức tài, giải-thoát họ ra khỏi tay cừu-địch, dám hứa chắc rằng khi nào người có việc gây khổ chi ta không hề bao giờ ần mặt.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hãy dan ra, ta đã nói, còn..... !

A-BÔ-LI-ÔN. — Nhưng hãy đáp các lời ta đã nói đó chớ !

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Chúa một hai khi cũng có tạm giam ơn của Ngài giải-cứu, nhưng làm vậy chỉ có ý thử xem các tôi tớ Ngài có thật lòng thương mến và trung tín chẳng. Còn đều người cho rằng là chung-cuộc khốn-nạn, thì các tôi-tớ Ngài lại cầm bằng một sự kết-cục của đời mình rất danh-vọng đời đời, vì vốn chẳng cần chi giải-cứu cái xác phàm : trước mắt họ có sự vinh-quang dành sẵn cho, mà mình sẽ hưởng lấy khi nào Chúa ngự trên mây tái-lâm cùng các thiên-sứ quyền-năng của Ngài.

A-BÔ-LI-ÔN. — Người đã bất-trung trong việc phục-sự Ngài rồi : sao lại dám khoe rằng sẽ được vài phần hậu-thưởng của Ngài ư ?



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hồi PHÁ-BẠI-GIẢ kia, ta bắt-trung về nổi chi?

A-BÔ-LI-ÔN. — Này đề ta kể lại tội bắt-trung cho người nghe: Vừa khi bước ra đi dặng một ít, đã bị mệt-nhọc, sa vào chốn Ưu-Uất-Nê, thiếu chút nữa bị chết ngột. Kế đó, người lại bỏ con đường chánh-đáng sang qua một con đường lầm-lạc để cứu khỏi gánh nặng mình, chớ không chịu đợi chánh Chúa mình đến gỡ cho. Người đã phạm tội ngủ quên tại nơi chòi; trong đó lại còn thêm bỏ mấy vật mà người khá nâng-niu trân-trọng quý-báu hơn hết. Trong lòng người đã toan chước thối lui lại khi chợt gặp hai con sư-tử giữa đường. Sau hết, mọi lời miệng người nói ra, hoặc cầu-nguyện, hoặc trò chuyện, trong lòng đều có tham muốn kiếm sự vinh-quang cho mình mà thôi. Ấy, nông-nổi thế, gọi là tận-trung ư?<sup>1</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Các đều người nói toàn là quả thật, còn nhiều nổi người kể sót kia chớ. Ta thú thật rằng khi còn dưới quyền người, lúng-túng trong vòng nô-lệ người, ta có phạm các nết xấu này; nhưng nhờ ta kêu van trước mặt Chúa nên Ngài đã mở lòng từ-huệ, ân-xá tội ta.

Nghe nói vậy, PHÁ-BẠI-GIẢ gan sôi phùng phùng, bèn la lớn một cách đáng kinh-khủng rằng: «Ta là kẻ thù-nghịch Chúa người, luật-pháp và dân-sự của Chúa người, đến đây quyết đánh bại người đó.»

CƠ-ĐỐC-ĐỒ cũng la lớn lại rằng:

— Ta nói lần nữa giữ hồn, hãy lui ra sau! Ta noi theo chánh-lộ của Chúa, nếu người xông đánh ta, tức là người làm sỉ-nhục cho Chúa đó.

<sup>1</sup> Ta thấy đây ma-quỉ thường hay nương lấy lời quở-trách về tội-lỗi bắt-trung mà tin-dồ đã phạm trước khi nhờ ơn Chúa tha tội rồi; ấy nó kiếm thế xui cho ta ngã lòng, rùn chí. Song tin-dồ chớ nghe nó, phải lấy đức-tin chống-cự các tư-tưởng hư-hại phi-đáng này, hằng ngày nhớ rằng, tội-lỗi mình đã xưng cùng Chúa, thì tha rồi, thật dường như không hề phạm vậy.



Nhưng A-BÔ-LI-ÔN đứng cản đường nói rằng:

— Tá phải sạch sợ đó, hãy sửa soạn nạp mạng, vì ta thề rằng sẽ báo người luôn luôn, chẳng cho thoát khỏi nơi này. Người phải thác tại chốn này mới xong.

Quỉ A-BÔ-LI-ÔN vừa nói vừa giương cung xạ CỜ-ĐỐC-ĐỒ một mũi tên lửa cháy đỏ, vù vù đến ngay ngực; nhưng nhờ cái khiên hiện ở nơi tay lấy gạt tên đi, khỏi hại. Song người cũng thấy rõ là dịp buộc mình phải chống cự một cách kịch-liệt; A-BÔ-LI-ÔN xạ tên chung-quanh mình xối như mưa bất, đến đôi đầu hết sức bình-sanh chống cự, rốt lại cũng bị nhiều thương-tích, — nào nơi đầu, nào nơi ngực, nào nơi chơn, — làm cho người phải bước lui lại một chút. A-BÔ-LI-ÔN chẳng hề quên thừa dịp này mà đánh bại, còn CỜ-ĐỐC-ĐỒ cạy hết sức gan địch lại làm cho hai bên hỗn-chiến một cách ghê-gớm và lâu thay. CỜ-ĐỐC-ĐỒ nghe mình mệt nhiều và vì mấy vết-thương nên mồn sức lần lần.<sup>1</sup>

A-BÔ-LI-ÔN thừa thắng, không để mất thì giờ, xông đến gần, quyết đánh CỜ-ĐỐC-ĐỒ một cái cho tan xương nát thịt; có lẽ nói được rằng nếu quỉ đó chẳng cho một trượng chết lẩn, thì nó làm cho CỜ-ĐỐC-ĐỒ rung động dữ dằn, đến đôi phải vấp ngã góm-ghê, cạy gươm rút khỏi tay. Rồi ra, thiếu chút nữa A-BÔ-LI-ÔN gần bóp họng CỜ-ĐỐC-ĐỒ mà mắng rằng: « Bây giờ, ta đã nắm người trong quyền ta, bây giờ, ta được thắng người rồi. » Chừng đó CỜ-ĐỐC-ĐỒ hết phương trông sống được nữa.

Nhưng vì A-BÔ-LI-ÔN cố hết sức lần cuối cùng dặng đánh bại kẻ cừu-địch, còn CỜ-ĐỐC-ĐỒ lại nhờ Đức Chúa Trời mình phù giúp, sức-lực hồi-lại lạ-thường, liền giơ tay ra bắt gươm lại, được rất may thay. Thừa dịp, CỜ-

<sup>1</sup> Phàm hề ta để cho thua quỉ Sa-tan đánh mình một cái, thì mấy lần sau gặp nó cám-dỗ, ta cũng phải bị sức mình lần lần mồn đó, lấy làm càng khó toàn-thắng.



ĐỐC-ĐỒ la lên rằng: « Bớ cừu-địch kia, đừng vội vui mừng sớm! Nếu ta bị té xuống đất ta sẽ đứng dậy lại. »<sup>1</sup> Vừa nói, vừa rần hết sức đưa gươm mình lên đập A-BÔ-LI-ÔN một cái rất ghê-gớm, quỉ phải lui ra sau, khác nào người bị vít tử-bại. Quỉ bèn sè cánh rờn ra, bay thẳng ngay về hướng trước mặt CÔ-ĐỐC-ĐỒ, lần lần đầu mất. Thấy mình thắng được quỉ, bèn nói rằng: « Trong mọi việc, ta nhờ Đấng thương-mến ta mà được thắng hơn bội phần. »<sup>2</sup>

Ôi! ai là người vẽ bày cho được trọn vẹn những tiếng la giọng hét của A-BÔ-LI-ÔN rền động lưng trời trong khi hôn-chiến! còn phần bên kia, ai là người chân tả được mọi nỗi thở than rền siết của lòng CÔ-ĐỐC-ĐỒ phát ra! Lúc hôn-chiến ký-giả núp xem, có ý thấy được một điều đáng ghi nhớ, là mặt CÔ-ĐỐC-ĐỒ chẳng tỏ ra một nét vui mừng cho đến khi người thấy A-BÔ-LI-ÔN bị gươm bén hai bề của mình đâm có vít. Vậy, người hứng khởi tắc lòng, ngược mắt lên trời tỏ dấu cảm-on Chúa, đoạn cất tiếng hát rằng:

Quỉ Sa-tan vua quân dữ độc,  
Sai một đầu-binh xốc đánh càn;  
« Rờn kia » sức dễ ai nhường,  
Lời phân chưa cạn, xông đương-địch nhàu.  
Cám-dụ tôi, dụ nào dễ dặng,  
Trận đường này nhứt thẳng nhứt vong;  
Dấu cố sức, cũng khôn xong,  
Nhưng nhờ Chúa cứu mới mong có rày.  
Phải, Mi-sen<sup>3</sup> giải vây tôi đó,  
Tay hèn này gươm nọ chỏ che.  
Nhờ tận-cứu mới khỏi bề,  
Rờn mang một vít tức-thì bỗng bay.

<sup>1</sup> Mi-chê 7 : 8. <sup>2</sup> Rô-ma 8 : 37. <sup>3</sup> Mi-sen, nghĩa là một thiên-sứ cực-phẩm (Archange Michel), phụng mạng Đức Chúa Trời phái đi phù-hộ tín-đồ.



Tụng-mỹ Đấng giúp đây chiến-thắng,  
Tức Chúa yêu giúp thắng, chớ ai!

Nguyên sống mãi, rạng danh Ngài,  
Trong cơn hôn-chiến quả Ngài giải nguy.

— Đoạn, bỗng nhiên ký-giả thấy ở đâu có một bàn tay trong khoảng không giơ ra, cho Cơ-Đốc-Đồ vài lá cây sanh-mạng để đắp mấy chỗ thương-tích đó; vết thương-tích liền liếp lành lại. Người bèn ngồi nghỉ giây lát dặng ăn vài miếng đồ lòng, (tức là các vật-thực đã lãnh nơi *Mỹ-Cung*): nhờ vậy, sức-lực trở lại, tâm-thần sáng-sủa, cất bước lên đường, hăng cầm gươm nơi tay, vì người thầm nói rằng: Chẳng hay dọc đường còn gặp kẻ thù-nghịch nào nữa chẳng, nên tôi phải giữ chừng.» Vậy người đi được bình-yên nơi trũng *Cư-Khiêm*, chẳng còn gặp một cơn hôn-chiến nào nữa.

## CHƯƠNG THỬ MUỐI BA

*Luận về các việc thử-thách lớn quá khác. — Tin-đồ cảm nghe dường như bị Đức Chúa Trời bỏ và bất đi, những ánh sáng thiêng-liêng đều mất hết cả.*

Đi mút trũng *Cư-Khiêm* này, tận đặng đầu kia, lại gặp một cái trũng khác, tên là trũng *Ảnh-Tử*<sup>1</sup> hay là trũng *Âm-Ế*<sup>2</sup>, ở về con đường buộc Cơ-Đốc-Đồ phải đi ngang qua, vì nó nằm ngay giữa chặng đường đi đến cõi *Thiên-Thành*. Thật là một nơi hiu-quạnh vô-song, đấng tiên-tri Giê-rê-mi đã tả cảnh trũng này như một nơi rừng hoang, một địa-phương nước độc muông hung, thâm sơn cùng cốc, một nơi hạn-hán trăm phần, ảnh-tượng của tử-vong.<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Ảnh-Tử, là bóng của sự chết. Thi-thiên 23: 4. <sup>2</sup> Trũng Âm-Ế là trũng tối-tăm mù-mịt. <sup>3</sup> Giê-rê-mi 2: 6.



Khi vào đến miệng trũng, Cơ-Đốc-Đồ gặp hai người, tức hai trai của những kẻ ngày xưa phao-phản xứ Ca-na-an màu-mỡ,<sup>1</sup> vội vàng quay mặt xây lưng, trở bước lại.

Cơ-Đốc-Đồ hỏi :

— Hai anh đi đâu ?

Đáp rằng :

— Thôi, hãy trở về mau đi, nếu ông còn một vài điều lo bảo-tồn sanh-mạng mình.

— Sao vậy ? Có chi trở ngại ư ?

— Hỏi sao trở ngại ? chúng tôi đi tận trong trũng đó xa được bao nhiêu hay cho bấy nhiêu, mà than ôi ! thiếu chút nữa phải bỏ mình.

— Bởi xảy đến cho hai anh đều chi ? thấy chi hãi-hùng ?

— Này chúng tôi thuật cho ông nghe rõ. Chánh trũng đã tối mịt tối mờ, đó chẳng đủ ư ? Hẳn đủ chớ ! Nhưng lại còn vùng u-âm phủ bao khắp chốn đưa bàn tay cách xa mặt chừng một chút đã chẳng thấy, chỉ thấy các quỷ ma yêu quái, rờng dưới vực thẳm bay lên ; nghe khôn xiết kêu la rên rĩ, khác nào tiếng kẻ bị xiềng khóa nặng nề, nhức đầu khốn cực ; nói tắt một lời, thật là chốn gây thảm-khổ, vía mất hồn kinh.

— Hoặc đó còn có nhiều điều khác nữa, cũng chẳng hề chi ; ấy là đường tôi phải trải sang, dặng đi đến nơi hạn-định của cuộc hành-trình tôi.

— Nếu quả thật con đường ông trải qua chốn này, chúng tôi không dám xin đi theo đâu.....! Liền đó, hai người bỏ đi ; Cơ-Đốc-Đồ cũng lướt dậm, trong tay vẫn nắm cây gươm phòng khi tình cờ rủi gặp nữa chẳng.....

Ký-giả thấy phía bên hữu của trũng, dọc dài theo đường, một cái hố rất sâu, mắt dòm xuống thấy thẳm-thẳm, — (là nơi kẻ mù dắc kẻ đui thường bị sa chơn sầy bước nhào xuống luôn luôn, chết một cách rất thảm-sở.) — Bên phía

<sup>1</sup> Dân-Số Ký 13 : 32-34.



tả, lại có một cái bầu, đầy đầy bùn-sinh, phàm hành-khách nào rủi sa vào đó, chơn chẳng bao giờ đứng dụng chí đày. Chánh chốn này vua Đa-vít đã bị sụp một lần,<sup>1</sup> và nếu chẳng nhờ Đấng Toàn-Năng đến cứu chắc cũng phải trầm-luân cách thảm thay. Vả, con đường thật rất là hẹp, vừa đủ bàn chơn đi, nên đều nguy-hiểm càng thêm lắm. Đương đi trong vùng tăm-tối, nếu Cơ-Đốc-Đồ muốn tránh khỏi dải hố sâu bên này, xích lẫn bên kia, tất gần bị sụp xuống bầu; nếu muốn thoát khỏi bầu bên này, xích lẫn bên nọ, tất gần nhào xuống dải hố; vẫn lần lần dò đi nơi vùng tăm-tối như vậy, đến đổi đi một cách rất lo-lắng và thảm-sở.

Lối giữa trứng, gần khít bên con đường, lại có một trong mấy miệng vực ăn luôn xuống chốn địa-ngục. Nào khói, nào lửa bay ra nghi-ngút, nào tiếng kêu la ghê-gớm ở dưới vực này rền lên, làm cho Cơ-Đốc-Đồ đi đến đó phải dừng bước lại sửng-sò mà nói thầm rằng: « Hỡi ôi! tôi phải làm sao đây? » Vả, lúc này cây gươm cầm nơi tay chẳng ích chi, nên người để nó vào vỏ, đặng dùng khí-cụ khác, tức là sự cầu-nguyện luôn luôn.<sup>2</sup> Vậy, ký-giả nghe người la lên rằng: « Ôi Giê-hô-va! xin hãy cứu linh-hồn tôi với! » Đi qua khỏi miệng vực, lửa liền táp gần sau lưng quá, lại nghe tiếng thần than quỉ kẻ hải-hùng, giọng kêu la găm hét, thường xui cho người sợ sẽ bị giày đạp tan tành như vũng bùn bị dấu ngựa lẫn xe nghiền cán. Người nghe tiếng kinh-tâm tán-đảm này và các trò lạnh lùng kia độ trong vài giờ như vậy. Đặng sau lưng lại nghe tiếng lụp-chụp dường như một đạo quân thù bị vây, thì người dừng bước lại ít lâu đặng xem phải cần giải-cứ đều chi chẳng. Vài khi, người cũng muốn quay trở lui, nhưng lại nghĩ liền rằng mình đã đi qua hơn phân nửa trứng rồi, và cũng đã lướt được bao nhiêu tai-nạn, có lẽ nếu thối lui, thì phải gặp nhiều điều hiểm-nghèo hơn là đi luôn; nên người quyết cứ đi tới.

<sup>1</sup> Thi-Thiên 69 : 2-3.    <sup>2</sup> Thi-Thiên 116 : 2-4.



Hiện trong lúc này bởi lắm khi dường như nghe quân-thù áp lại gần, đeo hai bên cánh tay, nên người vùng la lên dặng lấy gan mà rằng: «Tôi muốn nương nhờ năng-lực Chúa của muôn chúa mà xom tới.» Nói vậy, các binh đều vỡ chạy tứ tán, chẳng còn thấy nơi nào hết.

Này, còn một điều đáng trần-thuật, ký-giả thiết tưởng chẳng nên bỏ qua: Trong lòng Cơ-Đốc-Đồ loạn-lạc bối-rối, đến đôi chẳng còn nhận biết tiếng mình hay tiếng của ai nữa. Một con tinh xuất-hiện nơi ngang chỗ miệng vực sâu đó, đi theo sau, sẽ-lén nhẹ nhẹ bước đến gần Cơ-Đốc-Đồ, kề tai, buông mấy lời phạm thượng, rất nhỏ, rất mau, người tưởng chánh nơi lòng mình mà ra.<sup>1</sup> Điều này xui cho người càng bối-rối thập-phần. Không những chác lấy ruột tâm đòi đoan, mà có lẽ lại đòi đoan muôn lần hơn các cảnh-ngộ đã trải qua rồi, vì tự nghĩ chẳng biết có sao mình sanh chứng buông lời phạm thượng cùng Đấng bấy lâu mình thương-mến vẹn mười. Nhưng điều làm cho người càng chẳng dò mà rồi chẳng dần mà đau là dầu rán hết sức bình-sanh dẹp bỏ các lời góm-ghiết này, thì vẫn dẹp bỏ chẳng được.

Người đưa bước nơi vùng thăm-cảnh này trong một vài chập, và đương đi bỗng nghe tiếng ai dặng trước mình xa xa kêu rằng: «Hoặc tôi còn phải đi trong trứng *Tử-Ảnh*, tôi sẽ không sợ chi, vì Ngài ở cùng tôi.» (Thi-Thiên 23:4) Gặp như vậy, Cơ-Đốc-Đồ lấy làm hưng khởi, bởi nhiều có:

1° Bởi vì người vừa nghe nhắc rằng, dầu mình đương đứng vào cảnh-thế cực-sâu dường này, Đức Chúa Trời

---

<sup>1</sup> Ấy, là khi tín-đồ bị vô-số ác-tướng ham áp lấy mình, dường như tự nơi lòng mình mà ra, đến đôi lấy làm khó nhìn biết mình lại; nhưng thật các ác-tướng đó do ma-quỉ mà có, tức là những tên nạp lửa phùng phùng nó thường xạ vào lòng tín-đồ dặng làm hại cho vậy. Ê-phê-sô 6:16.



vẫn ở cùng mình và phù-hộ cho. Lại thăm rằng: Quả thật Ngài vẫn ở cùng tôi, dầu đã nhiều cảnh-ngộ ngăn không cho mắt thấy và lòng chẳng cảm-biết Ngài.

2° Bởi vì người lấy đều đó mà kết rằng chắc có kẻ khác trong trứng Âm-Ế này kính-sợ Chúa như mình.

3° Bởi vì người sanh lòng trông-cậy rằng: Hễ đi mau mau một chút, có lẽ sẽ theo kịp người đi trước đó; như vậy cùng nhau sẽ kết bạn hành-trình thật tốt lành thay....

Vậy, gắng lòng bền sức, bước tới mau mau, rồi khi đã gần đến ai là người đi trước, bèn gọi lớn tiếng; nhưng lấy làm lạ thay! tiếng kêu người, người lại hỏi rằng: «Sao người chỉ đi một mình quanh-quẽ như vậy?» — Vả, lúc này rạng đông, mặt trời gần lộ ra, nên khiến người nói rằng: «Chúa đổi tối-tăm mù-mịt ra rạng đông.» (A-mô 5:8) Ánh quang-hiển đã chói rạng rồi, người bèn ngoái đầu lại sau, chẳng phải có ý thêm trở bước thối đường, nhưng xem cho biết các hiểm-nghèo mà mình đã trải qua trong vùng u-ám nguy-hiểm. Vậy, người thấy rõ ràng bên này thì hầm hố gớm-ghê, bên kia lại bùng bàu kinh-khủng, còn đường ở giữa hai cái hiểm-nạn buộc mình phải đi đó, lại hẹp hòi biết bao. Dầu tinh ma yêu quái, rờn rợn cào cào ở chốn vực thăm thấy bóng mặt trời hé đến đều toan đường trốn tránh đi nữa, thì tránh nào khỏi thấy, y như lời Sách-Thánh chép rằng: «Ngài bày tỏ-tường các điều giấu nơi u-ám và khiến sự ánh-tử hiện ra nơi sáng.» (Gióp 12:22.)

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI BỐN

*Luận về tin-đồ tìm thấy ánh sáng lại và gặp một tin-đồ khác đồng tình đồng ý với mình.*

Bấy giờ, ký-giả lại thấy Cơ-Đốc-Đồ lấy làm cảm-xúc về ơn Chúa giải-cứu mình khỏi các tai-nạn mà mình đã trải



qua nơi đường hầm thiết này; ánh mặt trời hé đến, nỗi khốn-nguy càng xem thấy rõ ràng hơn. Vả, bóng dương thật bội phần lợi cho người, vì phải biết rằng dầu phần trứng đã trải sang đây-dây đều gây go hiểm-khốn, nào hay khoảng sẽ đi tới đây lại khốn đốn vô-hồi hơn; vì khoảng sẽ đi lại đây-dây muôn vạn thứ sát-hại, nào thiên la địa võng, nào hầm hố rãnh hang. Nếu rủi gặp trời còn tối mịt như lúc này, dầu Cơ-Đốc-Đồ có ngàn mạng, muôn mạng cũng phải bỏ tiêu hết, lựa là mạng một như hiện đó. Nhưng chẳng phải vậy đâu, vầng thái-dương đã mọc ngay trên đầu người rồi, vệt hết vùng tối-tăm, soi sáng con đường, nên trong lòng hưng-khởi, cất tiếng la lên rằng: «Đuốc của Chúa đã chói rạng trên đầu tôi; tôi nhờ ánh sáng của Ngài trải qua các nơi âm-ế.»

Nhờ ánh sáng này Cơ-ốc-Đồ đi cuối dầu trứng đến một chỗ kia, nào huyết, nào xương, nào tro, nào cốt, đổ lên vung đồng, lộn dưới lộn trên hăng-hà sa-sổ, chung với tử-thi của nhiều người hành-khách khi xưa đi đến *Thiên-Thành*, đã bị tán-mạng tại đó. Lúc này, tri-não ký-giả đương phát sầu ngổ biết nỗi đó có nghĩa chi, thì chợt thấy trước mặt Cơ-Đốc-Đồ, cách xa xa, có một hang đá lớn, lúc trước hai tên chần ở đó, lòng beo dạ gấu dùng cường-quyền áp-chế, giết biết bao kẻ đáng thương này. — Cơ-Đốc-Đồ đi qua các cảnh lạ đây chẳng phải hại chi, ký-giả thật lấy làm lạ quá; nhưng rồi lại, được hay rằng một trong hai tên chần đó đã chết hơn mấy năm nay; còn tên kia dầu vẫn sống, tứ-chi lại bị bại-liệt, tuổi già sức yếu, chẳng làm hại ai được bao, chỉ ngồi sù-sụ nơi miệng hang, sôi bọt mồm giận cùng hành-khách, lấy tay quơ dọa cho chúng kinh hồn mà rân nói rằng: «Ta chẳng hại người được cách này, quyết toan mưu cho con cháu ta hại người thế khác;» đoạn mình lại tức nổi mình, cắn móng tay đỡ giận, thật nào còn làm được những ngón tàn-nhân như xưa.



Vậy, Cơ-ĐỐC-ĐỒ qua khỏi chốn, lòng khôn xiết nghĩ thầm về kẻ già ngồi tại miệng hang đó, vì sao bắt thiêu đốt những tín-đồ của Chúa ngày xưa; và nhứt là nghĩ về khi người la lớn lên rằng: « Thôi, đi đi, ta chẳng hậu-dãi người hơn kẻ khác đâu, ta sẽ sai thiêu nhiều người nữa mà.....! » Cơ-ĐỐC-ĐỒ chẳng một lời đáp lại, lòng vững như bàn thạch, mặt mày có vẻ hân-hoan, cất tiếng lên ngâm rằng:

Ngài tạo cho tôi được khán-quan,  
Thiên kỳ vạn quái thị mang mang!  
Khắp nơi, hỡi Chúa! lòng mong những  
Cao xướng ân Ngài, thật mới an!

Linh-hồn này vương ngàn hiểm-thế,  
Bầy, tai-nạn, âm-ế, khủng-kinh,  
Đều hoảng-hốt, nổi bại-linh;  
Nhưng quyền-năng Chúa cứu mình khỏi nơi.

Trải bao nhiêu vực góm-ghê đời,  
Mặc chốn dạ-dài, kẻ nghịch tôi;  
Chúa vẫn độ về nơi tịnh-lạc,  
Cùng vung tràng phước-hạnh muôn đời.

Đó là nơi tuyệt vời khoái thật,  
Ngài tế nguy, vung chạt đều thương.  
Muốn sao khánh-hạ vĩnh-trường  
Các đều vinh-hiễn Ngài thường ban cho.

Vậy, miệng đọc chơn đi, tới một ngọn núi kia, có ý nổi cao lên ngỗ các người hành-khách trải ngang qua được thấy trước mặt mình, so phương gióng hướng nơi nào mình phải đi đến. Người mau mau đi lên, nhìn xem bốn phía, chợt thấy trước mặt có TẬN-TRUNG đương đi một đường cùng mình. Người bèn kêu rằng:

— Bớ ai đó! Bớ ai đó! đợi tôi với! Tôi muốn đi chung cùng người.



TẬN-TRUNG xây tìm chung-quanh, chẳng biết CỜ-ĐỐC-ĐỒ gọi ai như vậy; còn CỜ-ĐỐC-ĐỒ cứ la lên rằng: « Xin hãy sẵn lòng đợi tôi cùng. »

TẬN-TRUNG đáp rằng:

— Tôi sợ kẻ báo-thù huyết thay! Giữ gìn sự sống thì cần-kíp hơn!

CỜ-ĐỐC-ĐỒ nghe câu đáp nầy trong lòng tự-thẹn một chút; song đem hết sức lực mình, chẳng những theo kịp TẬN-TRUNG mà thôi, lại đi lướt qua mặt người được nữa, đến đôi kẻ đi trước thành đi sau; rồi CỜ-ĐỐC-ĐỒ khởi cười trêu vì mình qua mặt người đồng-hội. Cứ trêu cứ cười, nào dè chừng dưới chơn, nên vấp một cái quá mạnh, té nhào xuống đất chẳng ngồi dậy được, lúi-cúi ở đó cho đến chừng TẬN-TRUNG đi tới đỡ mới ngồi lên.

Đoạn hai người cùng nhau kết bạn đi đường mười phần vẹn vẻ; ký-giả có nghe hai người nói chuyện nhau như vậy: — CỜ-ĐỐC-ĐỒ khởi nói rằng:

— Hỡi ngô-huynh rất kính rất yêu, đệ lấy làm vui mừng bấy mà thấy mình được theo kịp bước ngô-huynh, và cảm-đội Đức Chúa Trời thi ân cho đôi ta được cùng nhau trải bước hành-trình đẹp đẽ nầy.

TẬN-TRUNG. — Cố-giao, tôi có tưởng đôi ta được hân-hạnh cùng nhau kết bạn từ khi bước chơn ra khỏi TƯƠNG-VONG-THÀNH kia, nào ngờ cố-giao đã đi trước xa quá, nên tôi đành an phận cò-đơn đưa bước nơi con đường dài nầy.

CỜ-ĐỐC-ĐỒ. — Từ khi đệ đi rồi, ngô-huynh còn ở lại TƯƠNG-VONG-THÀNH bao lâu?

TẬN-TRUNG. — Hề gan được bao nhiêu ở lại đó bấy nhiêu; nhưng liền sau khi cố-giao đi rồi tiếng thiên-hạ đồn vang khắp tứ-phương rằng: Bồn-thành chẳng bao lâu nữa sẽ bị lửa và diêm trời đốt tiêu ra tro bụi.

CỜ-ĐỐC-ĐỒ. — Tiếng đồn nầy có tràn ra giữa miền lân-lý ta chăng?



TẬN-TRUNG. — Phải, thật vậy đó ; trong một ít lâu lại không nghe việc chi khác nữa.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thật vậy chớ ? Nhưng chẳng một ai muốn rán sức tránh khỏi cái đại-tai đó ư ?

TẬN-TRUNG. — Ấy như lời tôi đã thuật, nói thì có nhiều người, tin thì lại ít người. Câu phương-ngôn, « *Năng-thuyết, bất-năng hành* » đem dùng vào đó, thật tương-hiệp quá. Lắm khi đương bàn-bạc việc nghiêm-trang, tỏ lời chánh-đáng, chúng lại đem lời nhạo-báng cố-giao, luận bĩ cuộc hành-trình của cố-giao, cho rằng cuộc hành-trình này là thất-vọng.<sup>1</sup> Song chúng bình-phẩm mặc chúng, tôi cứ tin chắc rằng thành ta một mai sẽ bị lửa và diêm trời hủy-diệt. Còn thuần-phong gì, còn mỹ-lục gì, còn có đạo chi, còn có đức chi, trách sao chẳng bị tiêu-diệt ? Bởi có đó, tôi mới cất mình ra đi đây.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Còn việc Dị-THIÊN, ngô-huynh chẳng nghe bình-phẩm thế nào sao ?

TẬN-TRUNG. — Có chớ ; nghe nói rằng Dị-THIÊN cùng đi với Cố-giao đến *Ưu-Uất-Nê* ; một vài người nói anh ta bị sụp té xuống đó, nhưng anh ta lại chỗi đi, không chịu thiệt. Song dầu nói thế nào, tôi cũng chẳng tin, vì lúc anh ta trở về, mình mảy hảy còn lấm bùn lem luốc.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Mấy người bàn-cận cho anh ta thế nào ?

TẬN-TRUNG. — Đều bị chúng khinh-bĩ hết, vài người nhạo-báng, hỉnh mũi trề môi, hai ba người lại làm ngặt chẳng nhận cho chỗ làm ; còn hăn bây giờ càng ngày càng xấu xa bội phần hơn khi chưa đi ra khỏi *Tương-Vong-Thành*.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thường biết rằng : phạm ai dốc lòng khởi-hành như ta đều bị tiếng đời miêng thế bậu bạn ghen ghét rã rời ; nhưng thiết-tưởng nếu Dị-THIÊN bỏ việc này mà

<sup>1</sup>Ấy là cách thế-gian đối-đãi cùng một người tin-đồ, cho rằng việc theo Chúa là đều thất-vọng, vô-ích.



nhập hội lại như xưa, có lẽ chúng tung-trọng hậu-dãi hơn chó, lại chê-bai hơn thật kỳ quá!

TẬN-TRUNG. — Chúng nói rằng: «Ồ! hay cho thằng cha này; khác nào một cái chổng chổng găng trên nóc nhà; phải xử tử những kẻ có thói hay nhẹ tính và đổi lòng này mới xong!»<sup>1</sup> Cố-giao, theo ngu-ý, có lẽ vì Dị-THIÊN bỏ con đường chánh-đáng, nên Đức Chúa Trời khiến thù-nghịch anh ta đẩy lên ngỗ dùng một sự xét-đoán công-bình hình-phạt tội anh ta vậy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Trước lúc đi, tôn-huynh có dịp-tiện nào trò chuyện giây phút cùng Dị-THIÊN chẳng?

TẬN-TRUNG. — Tôi có gặp anh ta một lần ở ngoài đường, nhưng khi thấy tôi liền sang qua mép bên kia, bộ có ý mắc-cỡ về công-việc mình, nên chẳng chuyện trò chi được.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ban đầu, tôi in tri tốt về anh ta lắm, nhưng bây giờ lại sợ cho anh ta phải bị đùa áp nơi lửa hùng của *Tương-Vong-Thành* thay! Về nông-nỗi anh ta đây, Sách-Thánh có một câu châm-ngôn quá đáng rằng: «Chó mửa ra, rồi liếm lại, heo tắm sạch bùn trở dẫm lại bùn.»<sup>2</sup>

TẬN-TRUNG. — Ấy tôi cũng sợ đó, nhưng ví bằng chúng muốn như vậy, thì biết làm sao?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Bởi vậy, hỡi ngô-huynh, ta phải bỏ dẹp mặc công-việc người đi, thà luận qua việc cần-yếu của anh em mình thì hơn. Xin hãy thuật lại cho tôi các việc của tôn-huynh đã trải qua, vì tôi chắc rằng dọc đường cũng có xảy đến việc trọng cho tôn-huynh, bằng không thì rất kỳ lắm.

---

<sup>1</sup>Khi những người tin-đồ bất-trung và nhác-gan, bỏ Chúa trở về cùng thế-gian lại, thì thường không được thiên-hạ yêu chuộng hơn.

<sup>2</sup>II Phi-e-rơ 2: 22.



## CHƯƠNG THỨ MƯỜI LĂM

*Luận về sự tình-trải của tin-đồ cốt nhứt bị các điều tham lam xác-thịt xông áp. — Sự khác nhau về mực-cách của luật-pháp và mực-cách của ân-diễn.*

TẬN-TRUNG. — Tôi trải qua miền Ưu-Uất-Nê vô hại ; là nơi in tôi thấy dấu cố-giao đã bị sụp xuống đó thì phải. Tôi đến cửa hẹp hân-hạnh muôn vẻ, chẳng gặp hiềm-nghèo chi, chỉ có gặp một người nữ, tên là DÂM-PHỤ ;<sup>1</sup> — cứ theo thái-độ, nếu tôi không tránh có lẽ chắc nàng làm cho tôi bị khốn-nạn nhiều.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ngô-huynh đã gặp DÂM-PHỤ mà thoát khỏi lưới nàng, thật là phước biết bao ! Kia, Sách-Thánh còn ghi chuyện Giô-xép<sup>2</sup> ngày xưa đã bị tổ-mâu của DÂM-PHỤ cảm-dục vô-hối ; nhưng nhờ Chúa, Giô-xép được thoát cũng như ngô-huynh vậy. Nàng có dùng lời hòa-dụ chi ? xin thuật lại cho tôi nghe với.

TẬN-TRUNG. — Cứ lấy tên của nàng, cố-giao cũng đã biết rồi ! Bao nhiêu lời êm tiếng dịu, gấn-vó keo sơn ; biểu tôi lại sánh vai đôi lứa : hứa cùng nhau đủ mọi bề, nào trò vui thú lạ, hưởng đến da mồi tóc sương.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Phải ; nàng hứa cùng tôn-huynh các việc tửu-sắc tài-khí, nhưng qua việc thật bình-an lương-tâm, nàng nào có hứa được đâu.

TẬN-TRUNG. — Cố-giao thiết nghĩ vậy là quả thật, nàng chỉ hứa về các lạc-thú của xác-thịt và sự ố-gỉ đó thôi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Đáng khen ngợi Đức Chúa Trời thay ! Ngài cầm lòng tôn-huynh khỏi sa vào chước cám-dỗ của nàng ! Phàm ai bị Đức Chúa Trời bỏ ra sẽ sa vào đó.

TẬN-TRUNG. — Điều đó thật vậy, nhưng tôi chưa dám khoe rằng thập toàn đâu.

<sup>1</sup> Dâm-Phụ, nghĩa là đờn-bà dâm-ô. <sup>2</sup> Sáng-Thể ký 39 : 6-12.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Sao lại không? Tôi dám chắc rằng tôn-huynh chẳng làm hoàn-toàn cho các tình-dục nàg đó.

TẬN-TRUNG.— Tôi đã giữ-gìn lắm, kéo phải bị ô-uế, vì tôi có nhớ Sách-Thánh chép rằng: «Cách ăn thói ở của dâm-phụ đưa đến mồ-mả.» (Châm-Ngôn 5:3.) Bởi có đó, tôi nhắm mắt cứng lại, bịt lỗ tai chặt lại, kéo e làn-thu khuynh-thành nàg, giọng ẻo-lả nàg cảm-dục tôi chẳng. Khi nàg thấy tôi làm như vậy, bèn nhạo-báng, rồi tôi cứ bước đi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Ngô-huynh chẳng còn gặp cảnh hiểm nào khác dọc đường ư?

TẬN-TRUNG.— Khi tôi đến núi *Gian-nan* gặp một ông già, chơn đi lụm-cụm, mắt đã lạc-lờ, hỏi tôi ở đâu đến và sẽ đi đâu. Tôi liền đáp các câu hỏi, thì người nói rằng: «Này, già xem bộ qui-khách là tay trung-hậu, nếu tinh sao ở được cùng bọn già đây, già sẽ công-đức qui-khách một món hậu-bổng.» Tôi bèn hỏi danh-tánh; người xưng rằng CỰU A-ĐAM,<sup>1</sup> ngụ tại làng *Hôn-mê*.<sup>2</sup> Hỏi qua nghề-nghiệp, và lương-bổng muốn công-đức cho tôi, thì đáp rằng nghề người lấy làm khoái-lạc vô-cùng, còn lương-bổng, thì người sẽ lấy cơ-nghiệp mình mà cho.<sup>3</sup> Tôi hỏi đến mọi người gia-quyến có đông chẳng, thì người đáp rằng đông lắm, và hết thấy đều thông-dong tự-tại, hưởng đủ mùi thú lạ trò hay của đời; các đầy tớ đều là bà con ở tại nhà sanh đẻ; người lại cũng có được ba con gái, tánh

<sup>1</sup>Mọi người sanh nơi thế-gian tự-nhiên có một tánh chiều theo về tội-lỗi; tánh này do nơi A-đam, tổ-tông ta lưu-truyền lại, nên Sách-Thánh thường gọi tánh đó là cựu A-đam. Trái lại, Sách-Thánh gọi Đức Chúa Jêsus là A-đam thứ nhì, bởi vì Ngài có giáng-sanh đặng cứu chuộc các tội-lỗi của A-đam thứ nhứt, dùng cách kin-nhiệm thay đổi loài người ta ra loài người mới; nghĩa là một người nào đã hiến mình cho Ngài đặng tin theo, thì Ngài cho sanh một người mới trong lòng người đó. (Rô-ma 5:14.) <sup>2</sup>Hôn-mê; ấy là nơi ăn ở bại-hoại phong-hóa. Ê-phê-sô 4:22. <sup>3</sup>Cơ-nghiệp này tức là sự chết. Rô-ma 6:23.



ình khác chúng, dung hạnh đủ đều, tên là THẾ-DỤC, THẾ-THAM và THẾ-KIÊU;<sup>1</sup> nếu tôi muốn liền nhanh chấp cánh, người sẽ đưa một trong ba con gái đó nâng khăn đỡ trấp cho. Tôi lại có hỏi người sẽ dùng tôi giúp việc gia-dình ước độ bao lâu, thì người đáp rằng: « Trọn đời. »

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quí-huynh có định cùng người làm sao?

TẬN-TRUNG. — Ban sơ chưa thấu rõ công-cuộc, nghe qua mấy lời người nói, trong lòng cảm-động, thúc-giục tôi theo người, gần chịu xuôi theo để cho mấy lời dối-giả này hòa-dụ. Nhưng, may thay! trong lúc cùng nhau đàm-đạo, tôi chợt thấy trên trán người có ghi tạc mấy dòng chữ rằng: « Hãy lột bỏ cựu-nhơn cùng các ngón tham-dục nó. »<sup>2</sup> Từ bây giờ tôi lấy làm cảm-phục câu ghi nơi trán thay; dầu bao nhiêu lời người dụ-dỗ và tung-trọng tôi đến ngần nào thì chẳng làm cho tôi tránh được ngoài đều nghi-hoặc, thật một cái mưu người di kín để đem bán tôi làm nô-lệ đó thôi. Bởi có đó, tôi liền biểu người già ấy nín đi, chẳng những không mong vào nhà để hưởng cơ-nghiệp, mà bước đến ngạch cửa ngoài nhà của người cũng không thêm nữa. Người bèn khinh-bĩ, nhạo-báng tôi, hăm rằng sẽ sai một đầy-tớ theo sau báo tôi cực lòng rồi tri, buồn thảm sầu-tư, trọn lúc hành-trình này mãi mãi. Trong khi tôi từ-biệt, nghe người riết trong mình tôi lại một cái rất mạnh và đánh luôn tôi một đấm nặng thay, dường như người đã cắt một phần thân tôi đi;<sup>3</sup> nên buộc tôi la lớn lên rằng: « Ôi! khốn cho tôi dường bao! » Đoạn, tôi rẽ lên núi, đi được nửa đường chợt thấy sau lưng có một người nào xăm xăm đi đến gần, nhẹ như gió, mau như tên, theo kịp tôi chánh ngay nơi chòi nghỉ nhọc.

<sup>1</sup> Thế-Dục, là sự ham-muốn của thế-gian. Thế-Tham, là sự tham-lam của thế-gian. Thế-Kiêu là sự kiêu-ngạo của thế-gian. 1 Giảng 2:16. <sup>2</sup> Ê-phê-sô 4:22. <sup>3</sup> Đại-ý là từ bỏ thế-gian và từ chối việc xác-thịt trách nào chẳng ruột vỏ dao cắt, nhiều đều khổ thay!



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nầy tôn-huynh, chánh tại nơi chòi nầy tôi rủi ngủ mê gây cho mất quyền *Chứng-Cớ* của tôi.

TẬN-TRUNG. — Người đó chẳng bao lâu theo kịp, lấy gậy hất tôi một cái té nhào xuống đất, nằm tại chỗ nín thở. Lần lần lấy hơi tỉnh lại, tôi bèn hỏi người vì cớ nào dãi tôi một cách phi-thường nầy, thì đáp rằng vì tôi còn một điểm chiều theo cựu A-đam. Vừa nói vừa giơ gậy đập cho tôi một thương nặng nơi ngực, phải nhào lặn xuống đất, ngay tay sải chơn, khác nào chết giả. Nhưng sức-lực trở lại một ít, tôi bèn la lên rằng: « Hãy mở lòng khoan-dung một chút chớ! » — Người đáp: « Ta chẳng biết khoan-dung chi cả; kể, lại đem thêm cho tôi mấy gậy nữa, có lẽ nếu không ai đến biểu người ngừng tay, chắc tôi chẳng còn tánh-mạng.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Người đến biểu ngừng đó là ai?

TẬN-TRUNG. — Mới ban đầu, tôi chẳng rõ được, nhưng kể sau, thấy rõ hai bàn tay và hông người có dấu bị đâm lủng, làm cho tôi sức nghĩ là Chúa ta thì phải. Đoạn, tôi bèn đi lên đến đỉnh núi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Người xông đến đánh tôn-huynh đó chắc là MÔI-SE. MÔI-SE chẳng biết dung-thứ ai và cũng chẳng biết mở lòng thương-xót cho kẻ phạm luật của người.<sup>1</sup>

TẬN-TRUNG. — Tôi biết người lắm chớ; vì chẳng phải một lần thứ nhứt tôi gặp người đâu. Khi còn ở an nơi gia-đình, người có đến một lần hăm đốt nhà tôi, nếu tôi còn dự-dự không chịu đi trong một phút đồng-hồ.

<sup>1</sup> Ở đây nói Môi-se, chúng ta chớ tưởng rằng chính Môi-se thật; nhưng chỉ về đời luật-pháp của Môi-se đối-địch cùng đời ân-điển mà Đức Chúa Jêsus đến lập nên cho chúng ta. Thánh Giăng có nói rằng: Luật pháp do nơi Môi-se truyền ra, còn ân-điển và chơn-lý do nơi Đức Chúa Jêsus mà đến. (Giăng 1:17.) Luật-pháp tự-nhiên dẫn đến hình-phạt đến cho mọi người nào phạm luật đó, (cũng như ta thấy về phần Tận-Trung đây bị Môi-se đánh phạt,); còn Đức Chúa Jêsus đến ngỏ thi ân xá tội cho mọi người, và ai không nhờ Ngài thì chẳng được giải-cứu khỏi sự hình-phạt gắc-gao của luật-pháp.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tại nơi Môi-se gặp tôn-huynh, há tôn-huynh chẳng thấy cái cung ở bên kia sườn núi sao?

TẬN-TRUNG. — Có thấy; và lại cũng có gặp hai con sư-tử ở đằng trước cung, nhưng tôi tưởng nó ngủ từ bao giờ. Vả, lúc này, nhằm đứng bóng trời còn quang rạng, nên tôi đi luôn qua cửa cung đó, không ghé, cứ thẳng xuống triền phía bên kia.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Phải, khán-môn nói có thấy tôn-huynh qua cửa. Tôi ước chi tôn-huynh tạm bước lại nơi cung này, sẽ thấy rõ được nhiều việc ít có và dị-kỳ, trọn đời khó mà quên được. Nhưng tôn-huynh ôi! có gặp ai trong trũng Âm-Ế chẳng?

TẬN-TRUNG. — Ừ, quên. Tôi còn gặp một người, tên là NAN-TÚC,<sup>1</sup> rần hết lời nói cho tôi trở lại, mượn có rằng trong trũng đó chẳng có bả vinh-hoa chi; rằng tôi làm mất lòng hết thấy bạn-hữu tôi như: KIÊU-NGẠO<sup>2</sup> TỰ-CAO,<sup>3</sup> TỰ-TRÁ,<sup>4</sup> THẾ-VINH,...<sup>5</sup> và nhiều bạn khác nữa mà người tự khoe quen biết rõ ràng.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — NAN-TÚC nói vậy, ngô-huynh đáp lại làm sao?

TẬN-TRUNG. — Tôi nói rằng, thật các kẻ mà người lược kể qua đó đều là bà con thân-thích tôi, (nhưng bà con thân-thích chẳng qua thuộc về xác-thịt). Từ khi tôi quyết trải bước hành-trình, họ đã từ bỏ tôi, không thêm nhìn bà con thân-thích cùng tôi nữa; phần tôi, tôi cũng từ bỏ họ, cầm bằng như chẳng bao giờ quen biết vậy. Tôi lại lấy lời này của Sa-lô-môn mà tiếp rằng: « Sự kiêu-ngạo đi trước, tất có sự tiêu-diệt theo sau; lòng tự-cao đi trước tất có bại-hoại theo sau. »<sup>6</sup> Đoạn, tôi lại nói: « Thà noi theo gương

<sup>1</sup> Nan-Túc, là một người hay bất-bình, lấy làm khó thấy mình được thỏa lòng. <sup>2</sup>Kiêu-Ngạo, là kiêu-căng ngạo-mạn. <sup>3</sup>Tự-Cao, là nhắc mình lên cao. <sup>4</sup>Tự Trá, ấy là một người phỉnh-gạt lấy mình. <sup>5</sup>Thế-Vinh, ấy là sự vinh-hiến của thế-gian. <sup>6</sup>Châm-Ngôn 16:18.



các đảng hiền-triết xưa, mà đi ngang qua trứng này đảng đến nơi vinh-hạnh còn hơn giữ-gìn danh-dự này, người cho là chí-đáng mà bèn dính vào đường kia.» Nói xong, tại đó, hai đường cách biệt.

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI SÁU

*Luận về tin-đồ hồ-thẹn vì Chúa và đạo-lý Ngài gây nhiều sự ngăn đón không cho mình tấn ích trong đường chánh-đảng.*

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tại nơi đó, tôn-huynh chẳng gặp ai nữa sao?

TẬN-TRUNC. — Tại đó tôi còn gặp một người tên là Sĩ-Tu;<sup>1</sup> trong các người tôi gặp gỡ dọc đường, tên người này thật thích-hiệp ít ỏi thay cùng cách cử-hành người; vì mấy người kia đương răn lời hòa-dụ, đã bị tôi chống-cự hay cãi bẻ, bị thua tôi một hai điều. Còn cái mặt tự-cao của Sĩ-Tu này lại khác, không ai làm cho luống nó ngừng được, hay là nó thua lời chi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Vậy người nói cùng tôn-huynh làm sao?

TẬN-TRUNC. — Người tìm muôn lời ngàn lẽ phản đối đạo ta, mà rằng: «Thật việc đáng ố đáng khinh thay cho ai đem lòng mê-hoặc, tin tưởng phục-sự Đức Chúa Trời; thật một việc chẳng đáng cho ai là người tri thông-minh mà khéo có lương-tâm cẩn-thận cho khỏi tội thay! Ấy là hiến mình vào đều ô-danh của thế-gian mà hết lòng tỉnh thức về các lời thuyết-luận cùng các lỗi ăn ở mình, e sợ hoài phải sa vào nẻo tà; hấn lại rằng làm như vậy ấy là từ bỏ đều tự-do cao-thượng của những bậc minh-triết đời nay tập dùng. Hấn cũng kéo chứng ra rằng lấy làm ít tay phú-túc, mặt

<sup>1</sup> Sĩ-Tu, tức là sự mắc-cỡ, hồ-thẹn.



hào-lương, kẻ biết thời-vụ, đồng hiệp ý với tôi mà bằng lòng từ bỏ các sự vui thú trần-gian, đeo đuổi theo một việc mơ-màng khó biết là chi. Người cũng khinh-bĩ biết bao về địa-vị yếu-ớt đê-mạt của những người thuở xưa đã là thánh-đồ có danh lớn hơn hết và chê-bai sự dốt-nát cùng thiếu-trí của các thánh-đồ về môn bác-học.<sup>1</sup> Nói tắt đây cho cố-giao nghe, người bắt-lý tôi biết mấy. Thí-dụ người nói rằng: Khi nào ta nghe giảng đạo cảm-động rồi châu mày than thở, thật là hồ-thẹn thay! Lại hồ-thẹn thay khi nào than khóc kể lể tại nơi nhà về tội-lỗi và lòng vô-tín mình; hồ-thẹn thay khi nào có việc xích-mích nhỏ mọn cùng lối xóm lại phải đến mà xin lỗi, và nếu làm hư-hại đều chi lại phải bồi-thường; hồ-thẹn thay mà lân-la cùng kẻ hạ-lưu, mặc dầu kẻ hạ-lưu là chánh-khi lương-thiện; hồ-thẹn thay vì có đôi phần kém sức mà phải dứt đường đi lại cùng người tai mặt của thế-gian. (Phần kém sức, ấy là tiếng kiền người đặt nói về các tội-trọng ố-gỉ của thế-gian.) Ôi! tóm lại một lời, người nói kể ra thật là vô số giờ thuật lại cho cố-giao nghe cũng khôn xiết.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ngô-huynh đáp lại cùng Sĩ-Tu làm sao?

TẬN-TRUNG. — Ban đầu tôi khó biết mà phản-đối lại; người ép tôi quá đến nỗi tôi đỏ mặt tia tai,<sup>2</sup> gần để cho người lấn lướt; nhưng tôi nghĩ rằng: Phạm đều chi trước mặt thế-gian là trọng dài, thì trước mặt Đức Chúa Trời là ghê-gớm;<sup>3</sup> rồi tôi lại nghĩ rằng: Sĩ-Tu nhắc, nhưng chẳng qua nhắc về đường thế-gian tục-lụy, chớ nào có một câu nhắc về Đức Chúa Trời hay là đạo-lý của Ngài đâu. Tôi tự xét rằng: Đến ngày cuối-cùng chúng ta nào phải chiếu theo sự thông-minh cực-đại của trần-gian nầy mà chịu định, hoặc chết hoặc sống đời đời đâu; nhưng ta phải chiếu theo đạo-lý và luật-pháp của Đấng Chí-Cao mà chịu xét-đoán.

<sup>1</sup> I Cô-rinh-tô 1 : 26 và 2 : 4. <sup>2</sup> Nghĩa là Tận-Trung gần mắc cỡ vì mình là người tin theo Chúa. <sup>3</sup> Lu-ca 16 : 15.



Ấy vậy, tôi quyết giữ theo đạo-lý của Đức Chúa Trời, thì vững chắc hơn các điều ảo-đoán của thế-gian. Vả lại, việc phục-sự Ngài là cao hơn hết, bởi Ngài kể một cái lương-tâm cao-nhỏ, hay cần-thận cho khỏi tội là qui-báu muôn phần; bởi ai vì có THIÊN-QUỐC bị thế-gian cho là điên-cuồng ngu-dại<sup>1</sup>, trước mặt Chúa được cho hiền-triết khôn-ngoa hơn hết; bởi một người nghèo-khổ yêu-mến Đức Jê-sus-Christ tất được giàu có hơn ai là người cực-phú nơi thế-gian mà chẳng đem lòng kính mến Ngài. Tôi la lớn rằng: « Hỡi Sĩ-Tu nghịch sự phước đời đời của ta kia, hãy lui lại sau! Ua này! dễ nào ta nhận người và đành theo người mà phản-nghịch Chúa ta ư? Nếu bây giờ, ta có lòng hồ-thẹn cùng đạo-lý và các tội-tớ Ngài, thì làm sao ta dám gặp thấy Ngài khi Ngài tái-lâm?<sup>2</sup> Rồi ra làm sao ta dám trông mong được sự cứu-rỗi?

Vã, Sĩ-Tu này thật bề trong chỉ là đồ kiêu-ngạo đáng gớm, tôi thoát được kẻ đà lăm cực-khổ, vì nó hết sức năn-ni đeo đuổi theo tôi, thỗi lời này bày lời nọ vào tai; còn về đường nhân-từ đạo-đức, thì trách đều này quở đều nọ. Nhưng tôi nói cùng nó rằng: « Nói cùng ta nhiều quá thì mất ngày giờ vô-ích, vì chánh các điều mà người khinh-bĩ chê-bai quá kia, tức là điều ta đã kể như sự vinh-hoa rất lớn của ta đó. » Nhò nói vậy, tôi được tách khỏi bạn khó chịu này, bèn ngồi xuống cất tiếng hát rằng:

Phàm một người nào có lòng ao-ước  
Về cơ-nghiệp vững-bền của thiên-đàng,  
Phải chịu thử dường bao, khôn nói được,  
Vì thế-gian và dây xích khốn-nản!

---

<sup>1</sup>I Cô-rinh-tô 3: 18; Thế-gian thường coi một người nào theo Chúa cách sốt-sắng như một người điên-cuồng ngây-dại vậy. <sup>2</sup>Mác 8: 38.



Ngộ một đôi khi người ra khoe trẻ,  
 Rằng lướt được tư-dục xác-thịt mình;  
 Một nạn mới phải xảy ra đáp lẽ,  
 Một hãm đánh mới xui người bại kinh.  
 Nào ngón hay để cùng đời phớm-phỉnh,  
 Nào đốt thúc-giục, nào mỗi dụ mê,  
 Xui cho đời người tin-đồ an-tĩnh  
 Càng cay càng đắng, càng tái càng tê.  
 Vậy, kẻ nào thiệt khôn-ngoaan minh-lý,  
 Muốn cuộc hành-trình mình được chung-thành  
 Một cách rất là hân-hoan hạnh-hỉ,  
 Thì phải cường-tâm tráng-chí anh-danh.  
 Phàm việc nào mình buộc mình vào đó,  
 Khả chớ bao giờ rùn chí nãn tâm;  
 Hãy rán chiến-cự, chớ bao giờ bỏ,  
 Mọi đều có thể làm mình thốn tâm.  
 Phàm người tin-đồ, ngày qua đêm lụn,  
 Phải phòng các tình đặc-sắc khốn-nản,  
 Tất mỗi của sự hoang-đàng phóng-túng  
 Và sự khoái-tâm hưng-chí thế-gian.  
 Vì ai đã được khỏi nơi khổ-hải,  
 Lại đem thân sa vào vẫn như xưa,  
 Tất nhiên phú mình đắm xiêu mãi mãi  
 Không xây lưng trở bước được bao giờ.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ nói :

— Tôn-huynh ôi, đệ lấy làm vui-mừng vô-hạn, vì tôn-huynh chống-cự được kẻ vô-loại nầy cách can-đảm. (Đệ cho là vô-loại, vì chẳng biết cho tên nào khác xứng-hiệp cùng cách ăn-ở của nó hơn.) Nó tự xưng là Sĩ-Tư, song biểu-danh không thích-hiệp cùng nó chút nào, quả thật một tay rất đôi mặt chai mày đá, kiếm tìm đủ cách làm cho ta hổ người trước mặt thế-gian, muốn ép ta châu mày nhắm mắt



giữa chốn muôn người về đều rất tốt rất lành : lấy đó, tỏ rằng chánh nó đã bỏ các đều thẹn-thường bên-lên. Thế thì, nếu ta khôn-ngoaan viễn-lự, phải hết lòng đương-dịch cùng nó ; chỉ kẻ dồ-dại điên-cuồng mới xiêu theo lời nó mà thôi.

TẬN-TRUNG. — Cố-giao, tôi biết quyết rằng nếu muốn đánh bại Sĩ-Tu thù-nghịch này, thì buộc ta phải nhờ chánh-đạo, gương phước và lời hứa của Chúa cùng hằng cầu-nguyện Ngài giúp đỡ, thì mới thắng được nó mãi mãi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôn-huynh nói phải đó, nhưng chẳng còn gặp ai nơi trũng *Cư-Kiểm* này nữa ư ?

TẬN-TRUNG. — Chẳng còn gặp ai nữa, vì bóng dương đã soi sáng khắp con đường, đến đôi trong trũng *Ảnh-Tử* cũng quang-rạng nữa.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thật phước thay ! Dám nói chắc rằng đệ chẳng bao giờ được phước như tôn-huynh đâu.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ bèn thuật cho bạn mình nghe việc chiến-đấu cùng PHÁ-BAI-GIẢ cơn tai-nạn mình đã trải, đều giải-thoát lạ lòng mình đã được, và con đường nguy-hiểm trong trũng *Âm-Ế*, — theo lời người thuật lại — là nơi tôi chẳng thấy một chút hé mặt trời, gần nửa trũng vẫn u-u minh-minh, sè bàn tay đưa ra chẳng thấy, đến đôi một hai khi tôi tưởng chẳng toàn thân. Nhưng sắc tối-tăm lần lần đổi nên sắc sáng rạng, rồi ra vằng ô lỗ bóng, con đường rõ trông, đệ từ đó cứ nương theo đi cách thông-dong hơn.

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI BẢY

*Thăm-trạng của một người chỉ tin theo Chúa  
nơi ngoài miệng mà thôi.*

Hai người vừa đương đi, vừa chuyện trò vui-vẻ, TẬN-TRUNG bèn xây mặt lại, chợt thấy đằng xa kia một người



thân cao vai rộng, hình dạng bộn bề, tên là THẦN-ĐỒ,<sup>1</sup> ở xa trông ngỗ tợ tiên, đến gần nức nở như niên cối xay. TẬN-TRUNG đến gần người mà hỏi rằng:

— Nhà-người cũng đi đến *Thiên-Thành* nữa chớ?

THẦN-ĐỒ đáp rằng:

— Phải, ấy là ý muốn của tôi đó.

TẬN-TRUNG. — Thật may thay! Nếu quả là sự ước ao của nhà-người, tôi mong cho đôi ta kết mối tình-thân, để cùng nhau đi đường đến THIÊN-QUỐC.

THẦN-ĐỒ. — Xin vui lòng.

TẬN-TRUNG. — Hè, ta hãy đi chung e kéo phải bị buồn dọc đường; vậy khá luận nhau vài vấn-đề về gương tốt có ích cho ta.

THẦN-ĐỒ. — Hết lòng vui luận-đàm các việc tốt, dặng treo gương, hoặc cùng đại-nhơn, hoặc cùng kẻ khác. Tôi lấy làm khấp-khởi tắc lòng mà gặp một người chánh-trực như đại-nhơn. Nói thật mà nghe, lấy làm ít kẻ biết tìm cách dùng thì giờ mình trong lúc đi đường như đại-nhơn đây; tiếc thay, chúng chỉ ư chuyện trò đều vô-vị đó thôi.

TẬN-TRUNG. — Thật đáng tiếc thay đó! Trong các chuyện ta bàn-bạc nơi thế-gian, có chuyện chi đáng trọng hơn là đạo-lý của Đức Chúa Trời và sự phước đời đời dành cho ta nơi THIÊN-QUỐC?

THẦN-ĐỒ. — Thiên-hạ chi thường tình, còn biết nói chi tốt hơn. Thật vậy, chẳng việc chi vui-thú và ích-lợi hơn bằng cùng nhau đàm-luận về đạo-lý của Chúa. Vì trong Sách-Thánh dạy rõ, nào là sự tìm-tỏi bí-mật của tạo-hóa, nào là sự siêu-tánh, nào là việc tương-lai, nào là môn lịch-sử; mỗi người, tùy lòng ước-ao mình đều tìm được tại đó sự thật thỏa-nguyện mọi bề mãn-chí.

---

<sup>1</sup> Thần-Đồ, ấy là chỉ về những người theo Chúa cách đầu môi chót lưỡi.



TẬN-TRUNG. — Quả thật đó chút; nhưng tôi tưởng đại ý của sự nói chuyện ta đáng thuộc vào các gương tốt đáng giục lòng trở nên nhân-đức thì hơn.

THẦN-ĐỒ. — Ấy là điều tôi đã nói; nhờ câu chuyện-luận về thánh-giáo mà đại ý này càng hay càng ích nữa, một người nào nhờ phương-châm đó được gây nhiều học-vấn, hoặc về sự hư-không của các món phù-hóa trong đời, hoặc về giá-trị của việc trên trời. Lại nhờ phương-châm đó mà người ta học cho hiểu biết rằng muốn vào thiên-đàng tất phải tái-sanh, chẳng phải nhờ công-lao bất-toàn mình mà được xá tội; cần-yếu nhờ công-nghĩa của Đấng Christ ngõ được xưng là công-bình. Cũng nhờ phương-châm đó mà người ta học cho biết<sup>1</sup> nghĩa-lý của sự ăn-năn hối-cải, đức-tin, cầu-nguyện và chịu đau đớn là làm sao; hiểu biết lời hứa nào của Chúa, câu an-ủy nào của Đạo Tin-Lành có đủ quyền-thế khiến cho ta vững lòng bền chí. Nói tóm một lời, nhờ phương-châm nói chuyện về đạo Chúa mà người ta học cho biết, bắt bẻ đạo-tà lý-mị, bình-vực sự chơn-lý và khuyến-dỗ người ít-trí ngu-dại.<sup>2</sup>

TẬN-TRUNG. — Các điều đó thật chẳng sai; tôi cảm-hứng vô ngần mà được nghe nhà-người có tài lưu-hoạt dường ấy.

THẦN-ĐỒ. — Ôi! điều sai lầm là ít kể hiểu sự cần-yếu của đức-tin và công-việc của Đức Thánh-Linh cảm-động nơi lòng ngõ được sự vĩnh-sanh. Phần nhiều người trọn đời chỉ ăn ở cách dốt-nát, mong nhờ công-lao riêng mình và việc luật-pháp đặng cứu-rỗi, nhưng nào có ai được đâu.

TẬN-TRUNG. — Xin lỗi nhà-người; sự thông-hiểu các

<sup>1</sup> Ta thấy rõ ràng Thần-Đồ vẫn nói luôn học và hiểu biết, chớ chẳng hề khi nào nói việc cần-yếu hơn hết, là cảm biết đạo trong lòng và ăn ở theo Đức Thánh-Linh. <sup>2</sup> Vả, điều này quả thật hẳn. Ta thấy nhiều người thông biết chánh-đạo đến nỗi dạy đạo cho kẻ khác cũng được, nhưng chẳng hề có sự sống đời đời ở nơi mình do đạo đó mà ra; vì chỉ nhờ biết đạo trong trí-khôn, còn lòng chưa bao giờ cảm biết.



đều này do nơi ân-từ mà Đức Chúa Trời ban cho, chớ nào có một ai nhờ sức trí-hóa mình mà được, dầu ai đó có tài luận-biện hay đến ngần nào cũng vậy.

THÂN-ĐỒ. — Tôi biết rõ các điều đó. Sách-Thánh có chép rằng : Vì không do nơi thiên-thượng ban cho, thì không ai được lãnh chi hết. Lại có câu rằng : Mọi việc do nơi ân-diễn của Chúa, chớ chẳng chi do nơi công-tác của thế-gian. Tôi hẳn kể lại được hằng trăm đoạn nữa, chứng rằng điều này là chơn-lý.

TẬN-TRUNG. — Vậy, bây giờ, nhà-người muốn ta luận nhau về đề nào?

THÂN-ĐỒ. — Về đề nào cũng được. Hoặc tôi nói về thế-gian chi sự, luận về Thiên-Quốc chi công; hoặc nói về luật-pháp, tỏ về đạo Tin-Lành ; hoặc thuyết-minh về cuộc quá-khứ, trần-tỏ về nỗi tương-lai ; hoặc phân về thánh-đạo, dạy qua thế-tình; hoặc nói đến điều cần-yếu chi-trọng, lược qua việc bình-thường; nói tắt một lời, về các điều chi ích-lợi và cần-yếu vậy.

Nghe đến đây TẬN-TRUNG dừng lại, sắc mặt vui mừng, tới gần Cơ-ĐỐC-ĐỒ — từ khi gặp THÂN-ĐỒ hai bên trò chuyện, người vẫn đi một mình, không nói không năng, cứ làm thinh nghe, — mà nói nhỏ rằng : « Chúng ta gặp bạn đi đường qui-báu biết bao ! Quả thật người này chánh là một tín-đồ tốt chúng. »

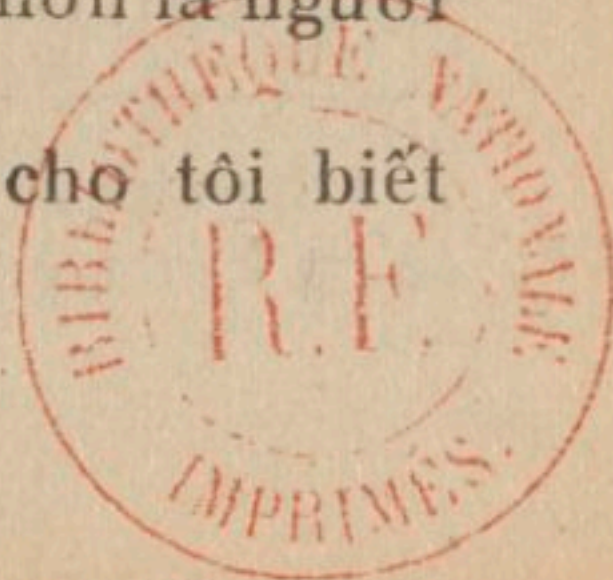
CƠ-ĐỐC-ĐỒ mỉm cười mà đáp rằng :

— Ôi ! người này mà tôn-huynh yêu-chuộng dường ấy, cậy tài hùng-biện mình gặt biết bao nhiêu người nữa, như đã gặt tôn-huynh. Phải cho biết người mới khỏi lầm đó.

TẬN-TRUNG. — Cố-giao biết rõ người sao?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có chớ ! biết rõ rằng người hơn là người không tự biết mình.

TẬN-TRUNG. — Thế thì, xin cố-giao nói cho tôi biết người này là ai.





CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôn-huynh không rõ hẩn, đệ tự lấy làm lạ thay, hẩn vẫn đồng-thành cùng ta, ở đường *Bình-Luận*,<sup>1</sup> con của NẶNG-NGÔN.<sup>2</sup> Ai ai trong thành lại chẳng biết tên hẩn là THẦN-ĐỒ, có tài nói như nước chảy, luận như mây bay, mà rõ thật một kẻ mượn lối chiền che cốt sới.

TẬN-TRUNG. — Song bộ người xem ra hẩn-hỏi mà.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Phải, hẩn-hỏi cho ai là người không lấy mắt tinh đời xem kỹ-lưỡng, chỉ phớt qua mà thôi, hay là không thấy rõ: THẦN-ĐỒ này thật là một bức tranh xa xa xem đến, biết bao nét bút thần tinh; nhưng đến gần chẳng thú-vị chi, đêm xanh trông trên đêm trắng, mặt sơn cộm nhảm xấu xa.

TẬN-TRUNG. — Cố-giao có lẽ làm cho tôi tin rằng cố-giao giêu-cột đó, và tôi thấy dường in cố-giao đã mỉm cười thì phải.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thật tôi có mỉm cười; nhưng đứng vào cảnh-trạng dường kia, tôi không bao giờ trêu-cợt hay nói phao cho hẩn một việc nhỏ nào đâu; còn muốn cho tôn-huynh thấu rõ tận đều, đệ xin nói cho tôn-huynh biết rằng người đó, bọn nào, phe nào, chi nào, đạo nào nhập hội cũng được xong hết. Đến quán rượu này, trái tiếm cơm kia, người chỉ tỏ một cách như đã dùng với tôn-huynh, để trò chuyện cùng bạn ngồi bàn; hễ có hơi men đưa vào bao nhiêu, tài khẩu-biện lại càng lưu-hoạt bấy nhiêu. Lòng hẩn chẳng có chỗ nào gọi là kinh-sợ Đức Chúa Trời; tự gia-đình ngoài ra chỉ con đường giao-tiếp, chẳng thấy hẩn bày tỏ rằng kinh sợ chút nào. Mọi đều làm vốn-liếng, tức là người có tài khẩu-biện về đạo của Chúa; tóm lại một lời, việc hẩn theo Chúa chỉ thâu lại tại nơi đầu môi chót lưỡi, nhiều tiếng nhiều lời.

---

<sup>1</sup> Bình-luận, là bình-phẩm nghị-luận. <sup>2</sup> Nặng-Ngôn, là một người có tài biện-luận.



TẬN-TRUNG. — Nếu quả như lời, người này lường gạt tôi vô-hạn.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thật tôn-huynh đã bị hấn gạt rồi ; nhưng hãy nhớ lời Sách-Thánh có nói : « Nước Đức Chúa Trời chẳng phải ở nơi lời nói, nhưng ở nơi việc làm, » và lời châm-ngôn có nói : « Năng thuyết, bất-năng hành. »<sup>1</sup> Hấn luận về sự cầu-nguyện, đức-tin, ăn-năn hối-cải, tái-sanh, nhưng nói ngổ cho có nói, chớ lòng chẳng cảm biết đến chút nào. Tôi đã có ở nhà hấn trộm xem cách ăn ở đã nhiều, hoặc lúc hấn ở với gia-đình, hoặc lúc đối cùng xã-hội, nên tôi biết rằng lời tôi phân lại cho ngô-huynh tưởng đó là quả thật : nhà thì chẳng có chút đạo-đức, lát khác nào nước ốc, không hề mở lòng nhân-đức kính-thờ Chúa, đem lời cầu-nguyện, tỏ chút hối-cải, ăn-năn ; thật cách thói của con thú đồ-dại kia thờ-phụng Chúa còn hơn hấn đây. Hấn thật là mằm tội-lỗi và gương sỉ-hỗ cho đạo Chúa mà làm cho đạo-đức phải chịu tiếng ong ve ; vì thiên-hạ thường lấy gương xấu của một kẻ giữ đạo như hấn mà cho các người thành-tâm tin-giáo cũng như vậy. Trong dân-chúng đã biết hấn, bèn kết-thành một câu tục-ngữ rằng : Ở nhà thì ma-quỉ, ra đường thì thánh-đồ. Cái gia-đình khốn-đốn của hấn cũng bị biết tính khó của hấn rồi. Quả thật một hạng người cứng đầu cứng cổ, đáng thảm đáng buồn ; lời nói ra thì chua cay đau-đớn, vô phép cùng trong nhà quá đổi, chẳng biết thế nào giữ cho kham được. Hấn hằng kiêu thể nâng mình cao hơn thiên-hạ, rồi lường gạt mọi người ; tệ hơn nữa là tập-tàn con cái mình nương theo một lối. Phàm khi nào thấy con tỏ một vài dấu lương-tâm chiều tin theo đạo Chúa, thì lại cho là đồ ngu-muội điên-cuồng, biếm-nhẽ lương-tâm yếu-ớt của chúng nó. Tôi đã in trí cách ăn thói ở xấu xa của hấn gây mằm tàn hại và cục đá vấp phạm cho nhiều người. Nếu Đức Chúa Trời không ban ân cho

<sup>1</sup> I Cô-rinh-tô 4 : 20 ; Ma-thi-ơ 13 : 3.



hắn ăn-năn hối-cải, tôi e còn sẽ xui cho nhiều người phải sa vào chốn trầm-luân hơn nữa.

TẬN-TRUNG. — Thế thì, buộc tôi phải đem lòng tin đó, tin chẳng những vì cố-giao nói rằng quen biết hắn, nhưng tin vì cố-giao lấy lòng vô-vị vô-tư mà bày tỏ nỗi này, dám chắc cố-giao đầy đầy lòng nhơn-từ cho hắn; nói như vậy chẳng qua sự chơn-thật buộc mình phải nói đó thôi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nếu tôi không thấu rõ hắn hơn tôn-huynh, có lẽ buổi đầu tôi cũng khen người như tôn-huynh đã khen vậy. Lại nữa, nếu tôi chỉ nghe theo phe phản-ngịch đạo-đức làm chứng nỗi hắn, thì chắc tôi cảm các điều này như một món nôi-hành của bọn đó, thường thường có tánh làm ô-danh cho nhà lương-thiện; nhưng bây giờ tận mắt tôi đã thấy cách ăn ở của hắn và có chứng-cớ quả-quyết để bắt phục hắn, không phản đối lại được. Vả lại, các nhà lương-thiện không hề thích-hiệp cùng hắn, lấy làm thẹn mà gọi là bạn thân nó, đến đôi khi nghe xưng danh THẦN-ĐỒ đủ làm cho chúng đỏ mặt mắc cỡ rồi.

TẬN-TRUNG. — *Năng thuyết* với *năng hành* khác xa nhau lắm, như núi với sông, như đen với trắng. Từ rày về sau, tôi nguyện không quên phân-biệt hai cảnh này.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả thật hai điều rất phân-biệt khác nào như xác với hồn; vì nếu xác không có hồn thành ra một tử-thi; còn *năng thuyết* lại *bất-năng hành*, thì cũng đồng một thể, tất hóa ra vô-ích, chẳng khác tử-thi. Sự thờ-kính Đức Chúa Trời chẳng do nơi giỏi tài luận-biện về đạo-đức, bèn do nơi cách làm-lụng; Sách-Thánh có câu rằng: «Đi thăm giúp người góa-bụa, và kẻ mồ-côi trong khi chúng bị gian-nan, và giữ lấy mình khỏi các điều ô-uế của thế-gian, ấy là sự giữ đạo cách tinh-khiết và không điểm-ố trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha của chúng ta.» Đó chẳng phải cách giữ đạo của THẦN-ĐỒ đâu: Ôi! hắn tự gặt lấy mình cách gớm ghê quá, tưởng rằng giỏi tài biện-luận về đạo-



đức và sẵn lòng nói chuyện về việc Thiên-Quốc mà gọi đủ tư-cách của người giữ đạo. Nào có phải đâu! Kỳ-thực, Đức Chúa Trời muốn sự *năng hành* hơn là *đều năng thuyết*. Vả, sự nghe đạo chỉ là thọ đạo dường như đất tiếp lấy hạt giống; và lời nói về đạo chẳng qua là hoa xinh sắc đẹp chưa kết trái chín. Đến ngày cuối-cùng Quan-Tòa của thế-gian này sẽ chiếu theo cách ăn ở ta mà xét-đoán, chớ Ngài nào sẽ hỏi ta có tri-thức và giỏi luận-biện về chánh-đạo, nhưng thật hỏi ta có tin và làm theo chẳng. Kỳ tận-thế sánh như một mùa gặt hái chỉ chọn lấy quả tốt trái tươi, còn hoa cỏ thì lại hất bỏ ra ngoài. Bởi có đó, các lời xảo-huyệt của THẦN-ĐỒ êm như du, ngọt như mật, thật sẽ là vô-ích trong ngày đó biết bao.

TẬN-TRUNG. — Luận qua việc này, tôi sức nhớ đến lời của Môi-se trong Sách-Thánh nói về sự phân-biệt thú-vật khiết và bất-khiết. Theo gương của Chúa Jêsus, các thánh tông-đồ và những tín-đồ trước-thuật, tôi hằng tìm cách để phân rõ nghĩa-lý thiêng-liêng trong nghĩa-lý sơ-nguyên, và nghĩa thiết của các truyện, các luật-lệ và các lễ-tế bày tỏ trong Cựu-Uớc. Thi-dụ như đây, tôi tìm cách tiện lấy những lời của Môi-se ngày xưa nói về loài-vật bất khiết đem dùng vào việc người này. Ông Môi-se nói rằng: « Những con thú nào không có móng, rẽ ra, chơn chia hai và không nhơi, đều phải cầm là bất-khiết.<sup>1</sup> Ta phải chú ý rằng phạm thú nào không có trọn hai đều này, thì chẳng cho là khiết được, hoặc có móng rẽ mà không nhơi, hoặc có nhơi mà không móng rẽ: kia, như con thỏ rừng, nó nhơi lắm, nhưng móng không rẽ ra, cho nên bị kể là bất-khiết. Ấy đó là ảnh-tượng của THẦN-ĐỒ. Hẳn ham muốn sự tri-thức, nhơi nuốt lời của đạo, nhưng chẳng khứng chia rẽ con đường tội-nhơn, phân cách thế-gian và tội-lỗi.

---

<sup>1</sup> Lê-vi Ký 11 : 3



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Đệ thiết tưởng tôn-huynh thấy rõ chánh nghĩa của thí-dụ đó. Xưa thánh Phao-lô cũng có luận về khoản này, cho những kẻ có tài nói giỏi khác nào như THẦN-ĐỒ ta là hai cái chập-chửa kêu vang, cái đồng-la kêu rền, vật có tiếng inh-ỏi mà không tâm-hồn, nghĩa là thiếu đức-tin về đạo Tin-Lành và không thọ ân-diễn của Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng. Ấy vậy, những kẻ dưng này, dầu có tài lưu-hoạt như các thiên-sứ, cũng không bao giờ vào Thiên-Thành, đồng-hội cùng thánh-đồ được.

TẬN-TRUNG. — Ban đầu tôi không góm kết-bạn với hấn, nhưng bây giờ cảm biết thật nặng nề chớ tôi thay. Thôi, biết gỡ sao đây?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nếu ngô-huynh khứng nghe, tôi sẽ tỏ ý-kiến của tôi.

TẬN-TRUNG. — Ý-kiến nào?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hãy hiệp cùng hấn lại, rồi nói chuyện một cách kỹ-cang về quyền-năng của nhân-đức. Hễ khi hấn chịu lãnh luận về vấn-đề này, (chắc có lẽ sẵn lòng làm đó) thì ngô-huynh phải hỏi thử nếu lòng hấn có đầy đầy nhân-đức, có cảm-động mọi lời mình nói và có cần-thận giữ-gìn làm theo các lời nói đó chẳng? Tôi dám quyết rằng nếu Đức Chúa Trời không ban ân cho hấn hối-cải, chắc hấn sẽ từ bỏ chúng ta mà đi.

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI TÁM

*Tiếp luận chương trước. — Các dấu tỏ ra dưng nhìn biết việc Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng.*

Nói xong, TẬN-TRUNG đến gần THẦN-ĐỒ lại mà rằng:  
— Sao, nhà-người thế nào? bình-an chẳng?

THẦN-ĐỒ đáp rằng:



— Tôi vẫn khá, chẳng mệt nhọc chi ; nhưng thiết-tưởng chúng ta sẽ cùng nhau bàn-luận một lúc lâu đó, phải chăng?

TẬN-TRUNG. — Nếu nhà-người sẵn lòng, tôi đây muốn lắm. Vả, vì nhà-người để tôi chọn đề giảng-luận, vậy xin ta hãy luận về câu này : Bằng-cớ sự cảm-hóa của Đức Thánh-Linh nơi lòng người ta là làm sao ?

THẦN-ĐỒ. — Tôi hiểu rằng bài luận của ta đây bây giờ phải bỏ lần lần đến nơi yếu-điểm của sự Đức Thánh-Linh cảm-hóa lòng người. Đó là một vấn-đề rất đáng, tôi xin vui lòng nhận làm đề của bài luận ta.

Thế thì, tôi xin lấy ít lời mà tả đều này ra.

Điều thứ nhứt, khi lòng một người nào được Đức Thánh-Linh cảm-hóa, thì khiến cho người đó kêu la lên cách dữ-dội cùng các tội-lỗi mình. Ấy là bằng-cớ thứ nhứt. Điều thứ nhì.....

TẬN-TRUNG. — Hãy ngừng lại đó một chút, ngẫm chúng ta cặn xét điều thứ nhứt. Tôi thiết-tưởng nhà-người phải nói rằng bằng-cớ của lòng nào được Đức Thánh-Linh cảm-hóa, ấy là ghét tội-lỗi mình, thì đúng hơn.

THẦN-ĐỒ. — Ôi ! nói sao vậy ? kêu la cùng tội-lỗi với gớm-ghét tội-lỗi, hai nghĩa nào có khác xa bao !

TẬN-TRUNG. — Ồ phải ! khác xa lắm. Thiên-hạ theo thói thường dễ làm bộ kêu la cùng tội-lỗi, chớ rõ thật chưa ghét nó được. Ghét tội-lỗi, tức là trái nghịch với nó, hiềm nó, gớm-ghiết và sợ hãi nó vô-ngần. Tôi đã gặp gương lắm người giả bộ kêu la nhứt nhĩ tội-lỗi khác nào mình thật sợ và ghét nó, nhưng vẫn chứa nó nơi lòng chẳng chút chi bối-rối và giữ nó trong gia-đình, không tỏ dấu chi bất-hòa. Kia, như thuở xưa có bà chủ nhà của Giô-xép hô trách vì tội tà-dâm khác nào bà là một người cực-thánh dưới đời, song thật chẳng qua tìm cách này thế kia để cùng chàng âm-thầm tình dâm mình. Những bọn ư chứa các tội-lỗi trong lòng mà ngoài mặt giả bộ nhứt nhĩ đó thì khác nào



lắm người làm mẹ la rầy con, vừa xong kể bỗng ăm nỏ trong lòng cho ăn cho bú; thường khi lại nhieếc con là hung-hoang đảng-tử, xấu lạ xấu lung, trong khi ôm ấp vào lòng nâng-niu như ngọc như ngà, hôn tro hôn trát.

THẦN-ĐỒ. — Tôi thấy rõ ông có ý bắt-bẻ cho tôi rối lòng đó.

TẬN-TRUNG. — Nào có ý đó đâu; chỉ muốn xướng cho nhà-người một đề rất đáng đề luận cho sắc-nghĩa đó thôi. Mà bằng-cớ thứ nhì của sự Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng người là làm sao?

THẦN-ĐỒ. — Ấy là thâm-hiểu về sự kin-nhiệm của đạo Tin-Lành.

TẬN-TRUNG. — Đều này ở trước mới phải; nhưng ở trước hay ở sau, cũng chẳng chút nào sai chạy; vì một người có thể được tri-thức đến đôi tri-thức rộng rãi về đạo Tin-Lành, nhưng dầu vậy, chẳng được ân của Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng. Vì dầu một người nào được thông kim hiểu cổ, vẹn vẻ mọi bề mà thiếu tình yêu-mến,<sup>1</sup> thì người đó chẳng qua là nô-lệ của ma-quỉ đó thôi. Có lần kia Đức Chúa Jêsus phán hỏi môn-đồ có biết mọi việc này chẳng, thì môn-đồ đáp rằng: « Có biết »; Ngài tiếp: « Nếu các người hiểu mọi việc này, đem ra làm theo đi, tất được hạnh-phước biết bao! »<sup>2</sup> Ngài chẳng buộc sự cứu-rỗi vào tri-thức hay là vào sự thông biết các điều bí-mật của đạo-lý, nhưng buộc sự cứu-rỗi và sự tin và sự làm theo đạo-lý đó; vì thật có nhiều người thông biết đạo-lý và ý muốn của Chúa, nhưng không hề khứng làm theo, và không bao giờ được Đức Thánh-Linh cảm-hóa lòng. Bởi vậy, cái dấu-hiệu này chẳng đủ bằng-cớ chi hết. Những người kiêu-hãnh lấy tri-thức mình để khoe khoang, nhưng nào có phải; đều làm cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, tức là vâng lời chịu lụy; mà lại ta cũng biết rằng, lòng không tri-

<sup>1</sup> I Cô-rinh-tô 13: 2.    <sup>2</sup> Giảng 13: 17.



thức thì chẳng tốt-lành; vì Sách-Thánh có câu: «Lòng nào không khôn-ngoa, thì chẳng tốt,»<sup>1</sup> nhưng có một thứ tri-thức chỉ khiến lòng ham muốn sâu xa những việc bí-mật của đạo, và một thứ tri-thức khác lại khiến cho lòng có ân-huệ, đức-tin và tình yêu-mến; tri-thức ấy tập-tành người ta làm theo ý-muốn của Đức Chúa Trời. Phàm tin-đồ chơn-thật chẳng hề thiếu tri-thức này; lòng họ hằng nguyện rằng: «Cầu xin Chúa ban cho tôi sự thông-minh, thì tôi sẽ hết lòng giữ theo luật-pháp Ngài.»<sup>2</sup>

THẦN-ĐỒ. — Càng ngày tôi càng thấy ông tìm cách bắt-bẻ tôi; đều đó không tốt mà.

TẬN-TRUNG. — Vậy, tùy ý thích, nhà-người hãy xưng một bằng-cớ khác tỏ tường sự cảm-hóa của Đức Thánh-Linh nơi lòng đi.

THẦN-ĐỒ. — Không, vì tôi thấy rõ đôi ta chẳng sẽ thuận chi hơn trước.

TẬN-TRUNG. — Nếu không muốn, nhà-người bằng lòng để cho ta xưng đề chẳng?

THẦN-ĐỒ. — Tùy ý ông.

TẬN-TRUNG. — Người nào thọ sự Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng thì chánh mình tự biết; còn ai thường giao-thiệp với người cũng có thể biết được. Về phần ai được thọ sự cảm-hóa của Đức Thánh-Linh sẽ nhìn biết bởi có nào? Trước hết, Đức Thánh-Linh làm cho người cảm biết tội-lỗi mình, nào sự vong-bại của bần-tánh,<sup>3</sup> nào tội vô-tín lia bỏ Đức Chúa Trời và chánh-lộ mà theo tà-thần và tà-đạo; đều ấy khiến cho mình nghe biết quả quyết rằng nếu không được ơn của Đức Chúa Jê-sus cứu khỏi các tội-ác này, thì mình chỉ phải bị xét-đoán, xử án sa xuống địa-ngục đó thôi.<sup>4</sup> Ấy vậy, người đã tỉnh thức rồi, sự cảm biết tội-lỗi khiến lòng mình náo-nùng xốn-xang, nhuốc-nhơ hồ-

<sup>1</sup> Châm-ngôn 19:2. <sup>2</sup> Thi-Thiên 119:34. <sup>3</sup> Giăng 16:8; Rô-ma 7:24. <sup>4</sup> Mác 16:16.



thẹn. Đoạn, Đức Thánh-Linh bày cho người biết Chúa Cứu-Thế, dạy rõ ràng rất cần-yếu cho mình cậy nhờ Chúa Cứu-Thế đó ngõ được cứu rỗi và xá tội. Rốt lại, sự cảm-hóa này sanh ra nơi lòng đều khát-khao ao-ước vô ngần về sự cứu-rỗi và ơn xá tội đó, dường như người hòng không dă dối mong-mỏi nước uống vật ăn;<sup>1</sup> người bèn một lòng trở về Chúa, lấy đức-tin nhờ công-lao và huyết báu của Ngài cho đặng cứu-rỗi linh-hồn và xá hết các tội-lỗi của mình. Vậy, hưởng sự cứu-rỗi, thọ ân xá tội, ấy khiến cho lòng được đầy-dẫy đều vui mừng, bình-an, thương yêu sự thanh-khiết, mong-mỏi phục-sự Đức Chúa Trời, vâng lời đồn đạo thánh tràn ra khắp nơi, càng ngày càng muốn khấn-khít cùng Đức Chúa Jêsus, ước-ao càng thâm biết con đường tri-thức của Ngài.

Vả, tôi cũng nói rằng sự cảm-hóa của Đức Thánh-Linh nơi lòng người thường hay tỏ ra rõ ràng cho kẻ khác biết; 1<sup>o</sup> hoặc nhờ thấy người có lòng thành nhận-tiếp Đức Chúa Jêsus, xưng Ngài là Cứu-Chúa mình; 2<sup>o</sup> hoặc nhờ thấy cách ăn thói ở thanh-khiết của người; nào việc làm, nào lời nói, nào bề cư-xử nơi gia-đình hay là ngoài xã-hội, đều hiệp cùng đạo thánh; chẳng hề làm bộ kêu la cùng tội-lỗi mà vẫn ưa chứa nó trong lòng; nhưng thật thường ghét nó, và lại cũng ghét luôn mình nữa vì có nó. Đối cùng gia-đình người rán sức tập-tành cho người nhà về sự nhân-từ và thanh-khiết; đối cùng xã-hội người dạy đạo-thánh cho họ, khuyên họ ăn năn tội, tin theo Chúa và giữ đạo của Ngài; tóm lại một lời, hằng khi hết sức giúp cho việc nhân-đức càng ngày càng tấn-tới trong thiên-hạ. Nhờ vậy, một tín-đồ của Đức Chúa Trời bày ra cho chúng biết mình thọ được ơn của Đức Thánh-Linh cảm-hóa nơi lòng, chớ chẳng chỉ nhờ tài biện-luận hư-không y như các cậu thần-đồ, dầu môi chót lưỡi và mấy kẻ giả-hình thường

<sup>1</sup> Ma-thi-ơ 5: 6.



làm đó đâu. Nếu trong các điều này nhà-người có nỗi nào cãi lại nói thêm, thì hãy nói đi; bằng không, xin cho tôi xướng qua đề thứ hai.

THẦN-ĐỒ. — Không, bây giờ tôi chẳng muốn cãi lại chi về lời của ông đã bàn, hãy cứ nói qua đề khác.

TẬN-TRUNG. — Đề thứ hai của tôi là : nhà-người có cảm biết đều thương-mến sốt-sắng về sự thánh-khiết, là dấu chỉ cho mọi tín-đồ chơn-thật, chẳng? Có phải cách ăn thói ở của nhà-người đều là hiệp cùng đạo thánh chẳng? Nhà-người phục-sự Đức Chúa Trời chỉ trong tài *năng-thuyết* hay thật trong sự *năng-hành* ư? Các bằng-cớ nói trước tỏ rõ cho người nào được Đức Thánh-Linh cảm-hóa đó, nhà-người có hay chẳng? Nhà-người phải đặt tay lên lương-tâm mình mà đáp mấy câu hỏi của tôi, tự xét địa-vị mình; xét chẳng phải do tưởng-tượng hư-không, hay là lấy mộng-tượng nơi lòng mà xét đâu, nhưng phải lấy theo sự xét-đoán của Đức Chúa Trời sẽ dùng một mai. Vì Sách-Thánh có câu rằng: «Chẳng phải kẻ nào tự khen mình, nhưng kẻ nào được Đức Chúa Trời công-nhận, mới xưng là công-bình.» Nên chi, lấy làm tội-lỗi lắm mà nói rằng: «Tôi là thiện thể này, tôi là nghĩa thể kia,» khi nào cách cư-xử ta trước mặt công-chúng với đạo thánh khác xa nhau lắm.

THẦN-ĐỒ nghe bài luận này, ban đầu tự-thẹn; nhưng sau lần lần tâm-trí định lại, bèn đáp rằng:

— Bây giờ ông đã luận đến sự cảm-giác, chỉ nài chứng lương-tâm và Đức Chúa Trời; tôi chẳng ngờ nghe đến điều nghị-luận này và cũng chẳng có ý cãi chi về vấn-đề như vậy, vì tưởng không có chi buộc tôi phải trả lời, miễn là ông đối cùng tôi chớ tự-tăng mình lên làm thầy giáo đạo lý; và dầu có như vậy, tôi cũng chẳng nhận ông làm quan xét-đoán địa-vị tôi đâu. Có sao ông cật vấn tôi những câu như vậy?



TẬN-TRUNG. — Bởi vì tôi đã nghe và có nghe họ nói rằng việc nhà-người phục-sự và tin theo Đức Chúa Trời chỉ bằng lời nói của đầu môi chót lưỡi, giỏi tài giảng về đạo thánh; chớ cách giao-tiếp và bề cử-chỉ nhà-người chẳng thích-hiệp cùng lời nói mình. Thiên-hạ đồng cáo rằng nhà-người là một vít nhơ-bợn trong hội tin-đồ, và cũng vì nhà-người mà danh Chúa bị mang tiếng mang tai; rằng tánh-hạnh nhà-người đã gây cho nhiều người phải vấp phạm bỏ đường chánh-đáng, và có lẽ muôn ngàn người cũng vì gương xấu nhà-người phải bị trầm-luân nữa. Thiên-hạ cũng nói rằng « Nhà-người kết-hiệp việc phục-sự và tin theo Chúa với sự tham-lam, dâm-hạnh, hư-thệ, dối-gạt, sây-sưa và giao-tế các ác-hội. »

THẦN-ĐỒ chẳng thể chịu các điều trách-thiện nầy nổi, bèn nói cùng TẬN-TRUNG rằng :

— Ông thật hay tin và ưa xem xét đều thiên-hạ quá; quả tôi chẳng còn lời chi xét ông khác hơn là người quạo-quọ chấp nhứt, không có ai biết nghị-luận cùng ông cho hiệp-lý được. Chúc ông đi đường được bình-an, tôi xin kiếu !

CƠ-ĐỐC-ĐỒ bèn đến gần bạn mình mà rằng :

— Tôi đã nói với tôn-huynh đều nầy xảy đến như vậy, có trúng không? Các lời giảng-luận của tôn-huynh chẳng thích-hiệp cùng đều hấn ưa đi tìm đó. Than ôi! hấn ưa sự ác-hạnh mình hơn là ưa kết-bạn cùng tôn-huynh! Kia, giờ THẦN-ĐỒ đã lui, thôi để mặc hấn chạy, ta không cần lo chi phương-thế nào ngõ chia rẽ được hấn. Nếu hấn cứ ở như vậy, quả thật một trong các bợn mà thánh Phao-lô đã dặn ta phải lo trốn tránh.<sup>1</sup> Vì bằng hấn bị mất linh-hồn, ấy cũng tại hấn đó thôi.

TẬN-TRUNG. — Tôi lấy làm mừng rỡ về đều chúng ta có dịp-tiện giảng-luận cùng hấn; có lẽ hấn sẽ còn xét suy cân

<sup>1</sup> II Cô-rinh-tô 6 : 17.



nhắc các lời khuyên-bảo tôi và ăn-năn hối-cải. Song dầu thế nào, tôi đã hết lòng nói rõ mọi nỗi, nếu hấn bị mất linh-hồn, thật tôi không liên-can về huyết của hấn đó.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôn-huynh nghị-luận cùng hấn như vậy, thật rất đáng. Đời bây giờ ít người có thành-tâm đường này để đối ở cùng nhau; ấy vì ngày nay đạo thánh và sự nhân-đức lấy làm gớm-ghiếc thay cho thiên-hạ. Mấy cậu giữ đạo bằng dầu môi chót lưỡi đó chỉ phục-sự Chúa cách dối-giả, để lường-gạt chúng trong câu giảng-luận, vốn ô-xử, biến-cải trong việc ăn ở mình, thường khi chui vào hội người nhân-thiện, gây đều phiền-phức vô-ngăn cho xã-hội, xui đạo Chúa ta nhor-bợn, rõ ràng trao phẩm đưa phiền cho các con-cái chánh của Đức Chúa Trời. Tôi nguyện mỗi người tín-đồ ta khi gặp hạng người như THÂN-ĐỒ này, nên bắt chước dùng sự tận-trung của tôn-huynh mà đối-đãi cùng họ. Vì bằng bọn họ không ăn-năn hối-cải, ít ra sẽ cầm hội thánh-đồ khác nào một áng lửa thiêu gan đốt ruột mình, lấy làm khó chịu thay.

Rốt lại sự giảng-luận này, ký-giả thính nghe hai người cất tiếng hát rằng:

Tay dối đạo  
Tại giáo-đường  
Của Đức Thánh-Linh, không hề được học-thức,  
Tự khoe, nghe ra càng tai long óc nhức;  
Kiến-thức họ thành ra pho-tượng phật-đường.

Giọng phô-trương,  
Lời chuốt-ngọt,  
Hấn chỉ dùng giáo đạo khổng cho ai!  
Vốn thật một tai-dịch cho nhân-loại,  
Lấy thói hăng ngày phá hại  
Nhiều hơn dung-đắp bằng lời phô-trương.



Môn học khoa,

Che vô-ích

Các ngón tà mình, không quyền-năng nhân-dức :

Hắn tự-thẹn, bại-vong, trốn đi lập-tức,

Khi vừa thấy hé ánh mặt nhựt công ra.

Nếu thẹn à,

Nếu hổ à

Trước mặt người chỉ tro-tro bụi-bụi,

Thế, ngã lòng ngăn nào nữa

Trước Đấng xét-đoán tại Si-ôn ta ?

## CHƯƠNG THỨ MƯỜI CHÍN

*Luận về tín-đồ gần phải giao-chiến kịch-liệt cùng thế-gian,  
nhờ các bài học và gương tốt của đạo Tin-Lành ngõ  
trước làm cho vững lòng bền-chí.*

Khi trời giọng hát xong, hai hành-khách ta cứ vừa đi tới vừa đàm-luận nhau các điều đã xảy đến dọc đường. Ấy là cách giúp hay cho được vui trong lúc này ; bằng chẳng, thật là buồn tanh buồn ngắt, vì hai người đương trải qua miền sa-mạc,<sup>1</sup> bốn phương cát trắng một màu, trông với THIÊN-QUỐC biết đâu mà nhìn.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ và TẬN-TRUNG trải qua miền sa-mạc gần xong, chợt thấy sau lưng mình có ai đi theo gần kịp. CƠ-ĐỐC-ĐỒ nhìn biết trước, bèn nói rằng :

— Ủa kìa ! ấy là TRUYỀN-ĐẠO, thiết-sư của đệ đó !

---

<sup>1</sup> Ý-nghĩa là tín-đồ cũng có khi gặp chuyện khó trải qua khác nào như trải qua sa-mạc, tức là khi khô-khan tấm lòng, nghe như mình bị Đức Chúa Trời bỏ, khi ngã lòng rún chí, khi bị ghét-ghen và cũng có khi gặp phải điều hiểm-trở gắc gây.



TẬN-TRUNG nói :

— Cũng của tôi nữa ; nhờ quý-sư chỉ đường cho tôi đi đến cửa hẹp.

Hai đảng còn nói, TRUYỀN-ĐẠO đã đến khít bên, chào mà rằng : « Cầu cho hai thân-hữu được bình-an ! »

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nói :

— Hạnh thay ! hạnh thay ! Thấy mặt đức-ông, trong lòng tôi bèn gây dựng lại các điều kỷ-niệm êm-dềm của chúng tôi ngày xưa, tình thân-ái, nghĩa thâm-giao, sự chăm cần không nản, và săn-sóc chẳng phiến của đức-ông, để đưa tôi vào đường dẫn đến chốn vĩnh-sanh.

TẬN-TRUNG nói :

— Hạnh thay ! rất là hạnh thay ! Có đức-ông đi chung cùng kẻ hành-trình hèn mọn như chúng tôi đây, thật là may mắn cho chúng tôi dường bao !

TRUYỀN-ĐẠO nói :

— Từ khi chúng ta phân cách, hai thân-hữu được mạnh giỏi thể nào ? đường xá ra sao ? nhờ người chỉ bảo đường nào ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ và TẬN-TRUNG bèn thuật lại hết ngọn nguồn các cảnh hiểm-nghèo mình trải muôn vàn cay-đắng mới đến được đây, thì TRUYỀN-ĐẠO đáp rằng :

— Thâm hoan-hỉ thay ! hoan-hỉ chẳng phải vì biết lắm khi hai thân-hữu đã thấm ráo giọt mồ-hôi, muôn vàn phen cố hết sức ; nhưng vì hai thân-hữu trỗi lên và thắng được các điều nguy-hiểm ; mặc dầu sức yếu tài hèn, hai thân-hữu vẫn bền lòng gắng sức đến ngày nay. Ta nói thật, lấy làm mừng cho ta, và cho hai thân-hữu nữa. Ta đã gieo, anh em đã gặt ; rồi đến kỳ hạn, kẻ này gieo, người khác gặt, cũng sẽ đồng hưởng vui vẻ ; nếu anh em bền đỗ đến chung-cuộc, không hề nhát gan nhẹ tri, thì anh em sẽ gặt hái được trọn mùa.<sup>1</sup> Phàm ai đua tranh cách tín-thành nơi chánh-

<sup>1</sup> Ga-la-ti 6 : 9.



lộ thì Chúa sẽ dành sẵn cho ai đó một mao triều-thiên không hề hư-nát.<sup>1</sup> Vậy, phải đua tranh cách nào, ngõ mình được lãnh phần thưởng. Lắm người thấy mao triều-thiên này làm bộ bươn-chải đua tranh, nhưng được ít lâu lại có kẻ khác bước đến giành ngay phần thưởng mình. Chúa có khuyên rằng: «Đều chi người đã có hãy nắm giữ cho vững bền, ngõ không ai đến giành mao triều-thiên người được.»<sup>2</sup> Anh em chưa bị thế-lực của quỷ Sa-tan áp-chế; chưa phải chống-cự đến hạn huyết lưu trong khi chiến-trận cùng tội-lỗi;<sup>3</sup> nhưng khá lưu-tâm nhớ rằng mình buộc phải trải nhiều việc bắt bớ gian-nan mới vào THIÊN-QUỐC được.<sup>4</sup> Anh em hằng phải để THIÊN-QUỐC ở trước mặt mình, khá tin hẳn có đều chi hiện bây giờ mắt chưa thấy, tai chưa nghe; đừng cho một việc trần-gian hiện thấy trước mắt, nghe bên tai choán ở nơi lòng, mà nhứt là phải cẩn-thận giữ tánh thiên-nhiên mình vì nó vốn là một cơ-quan rất giả-dối, rất quỷ-quyệt, dễ xui cho mình vấp-phạm. Khá rán sức bình-sanh, khá chắc gan vững dạ, ngõ mình được tro như đá, vững như đồng; thế-lực của Chúa trời và đất đều dành dùng cho anh em đó.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ cảm-tạ mấy lời khuyên-nhủ, rồi cầu xin người vui bước cho có bạn để đàm-luận giúp mình qua khỏi trót đường. Lại cũng biết rằng người có tài nói trước mọi đều chi phải xảy đến cho mình về buổi tương-lai, chỉ bảo luôn cho biết cách nào cần-yếu ngõ thắng được trong mọi bề. TẬN-TRUNG cũng nài xin như Cơ-ĐỐC-ĐỒ, thì TRUYỀN-ĐẠO tiếp rằng:

— Hỡi tin-đồ, anh em có biết chẳng lời này của đạo Tin-Lành: «Các người phải trải nhiều gian-nguy mới vào THIÊN-QUỐC được?» Và, «Từ thành này chí thành kia,

<sup>1</sup> I Cô-rinh-tô 9: 24-25. <sup>2</sup> Khải-Huyền 33: 11. <sup>3</sup> Hê-bơ-rơ 12: 4.

<sup>4</sup> Sứ-Đồ 14: 22.



dây trời buộc, sự gian-nguy đều sẵn dành cho anh em? »  
 Vậy, chớ tưởng rằng mình trải bước hành-trình được xa  
 mà không bị các gian-nguy, hoặc cách này hoặc thế khác.  
 Kia, anh em đã trải biết một vài gian-nguy trong miền sa-  
 mạc ghê-gớm này; kể rồi ra, sẽ đi đến một nơi đô-hội kia,  
 chẳng bao lâu sẽ thấy rành trước mắt.

Tại thành đó, anh em sẽ bị nhiều người thù-ngịch vây  
 phủ để hành hung, răn làm cho mình phải bỏ thân nữa.  
 Phải tin quyết rằng một người trong hai tín-hữu sẽ lấy lưu-  
 huyết mình mà ấn-dấu sự chứng-cớ của mình đã làm về  
 đạo Chúa. Song phải tận-trung đến chết, rồi Chúa sẽ ban  
 mào triều-thiên sanh-mạng cho.<sup>1</sup> Ai sẽ bỏ mình trong  
 cảnh-ngộ này, dấu một cách dữ-tợn, thì ít ra cũng được  
 hạnh-phước hơn bạn mình; phước chẳng những vì được  
 đến thiên-đàng sớm hơn mà thôi, lại cũng phước vì khỏi  
 nhiều tai-nạn mà bạn mình sẽ trải qua trong lúc còn đi  
 đường nữa. Khi hai tín-hữu vừa vào địa-phận của thành  
 này rồi, và cảm biết sự ứng-nghiệm của lời nói trước ta đây,  
 thì khá thương-tưởng bạn mình, hết lòng can-đảm, phó  
 linh-hồn mình cho Đấng Tạo-Hóa chí-thánh và cứ làm  
 đều lành.<sup>2</sup>

## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI

*Luận tả cách thế-gian đối-đãi cùng con-cái của Đức Chúa Trời. —*

*Sự vu-oan, sự bắt ố bắt tù, sự chê bai nhạo-báng và sự lên án  
 gian mà thế-gian thường làm cho các tín-đồ hết lòng  
 hết ý yêu-mến phục-sự Đức Chúa Trời.*

Bấy giờ, ký-giả chăm chỉ xem vừa khi nhị-đồ ta đi hết  
 khoảng sa-mạc này rồi, chợt thấy một cái thành ở tận trước

<sup>1</sup> Khải-Huyền 2 : 10. <sup>2</sup> I Phi-e-rơ 4 : 19.



mặt, tên là *Hư-Hoa-Thành*,<sup>1</sup> trong có nhóm hội chợ phiên từ đầu năm chí cuối, tên là chợ *Hư-Hoa*; vì chánh thành người ta đặt hội chợ này có giá-trị ít hơn sự *hư-hoa*. Muôn vật ngàn món của bạn hàng, con buôn đem bán chỉ những *hư-hoa*, y như lời nhà hiền-triết có nói rằng: « Muôn vật đều *hư-hoa*. »<sup>2</sup> Chẳng phải mới lập hội chợ đây đâu; đã có lâu năm chày kiếp rồi, nên chỉ nói thêm qua một vài lời đăng phân-biệt rõ hơn, ký-giả thiết-tưởng không có lạc ý sai đề.

Cách vài ngàn năm trước có nhiều người đi đến *Thiên-Thành* cũng như ngày nay hai khách hành-trình ta, tức là *Cơ-Đốc-Đồ* và *TẬN-TRUNG*. Nhưng trong lúc *Sa-tan* và các quân quỷ nó nhập bọn cùng chúng mà trải bước hành-trình, thấy rõ tin-đồ phải đi ngang qua thành *Hư-Hoa*; nên lấy làm tiện và hay, sáng-lập ngay tại thành một chợ phiên, để bày các thức phù-vân đăng sanh ý. Tại đó, có đủ mọi bề, nào nhà cửa ruộng nương, nào vườn ao thế khóa, nào quốc-bang vương-vị, nào quan chức công-danh, trò chơi anh yến, đủ ngón đủ ngần, muôn hình vạn trạng; nào thói say mê gió gác trắng sân, nào ngón mưu mô xảo kế; đờn-ông điều-dừng, đờn-bà tà-dâm, gái nghịch cha, trai phản mẹ, chủ vô nghĩa, tớ bất-trung, nhờn mạng nhờn huyết, tửu-sắc hóa-tài, bạc vàng châu báu, xe ngựa áo quần, muôn vản máu chảy ruột mềm, nói bao nhiêu cũng có hoài bấy nhiêu.

Hằng ngày, thường xảy ra trước mắt thói gian-giảo đảo-lừa, trẻ ranh-lợi phỉnh già quê-kịch, cậu côn-đồ đánh lộn khách con đen; cảnh này tưởng nọ, trò ấy chuyện kia, múa men hát-ly; tiếng trống điểm, hơi kèn thổi. Hưởng thú thị-thành, nào công-tử thẳng diên, nào chú cuồng cậu

<sup>1</sup> *Hư-Hoa-Thành*, cái thành và hội chợ đây có nghĩa bóng chỉ qua thế-gian và các món *hư-hoa* thế-gian phô bày trước mặt thiên-hạ.

<sup>2</sup> *Truyền-Đạo* 1 : 2.



bột; mặt khỉ mảy trâu, hồn lang dạ thú, trăm ngàn ngón ghê! Lại cũng có kẻ ăn cắp ăn bùng, trộm tiền trộm của, cướp cửa cướp nhà, giết người hại chúng, dâm-dãngoại-tình, chưởi rửa mắng thề đủ cách; rõ thật mấy ngón « hay » này người ta thấy mà không tốn tiền mất của chi!

Vả, phàm trong hội-chợ nhỏ, ít danh tiếng đi nữa, thường cũng phải có đủ các phố phường; mỗi phố, mỗi phường, có một tên riêng, trong đó bày các thức hàng tùy theo mỗi phố; thế thì, cũng có đủ phố phường, cũng có đủ thức hàng, tại nơi hội-chợ phù-vân này. Đây là phố *Anh-Cát-Lợi*, phố *Pháp-Lan-Tây*, kia là phường *Ý-Đại-Lợi*, dãy *Y-Pha-Nho*; xich qua một chút, hàng *Đức-Ý-Chí*; còn mấy dãy ta thấy ở cuối cùng kia là phố *Nhật-Bồn*, *Mông-Cổ*, *Trung-Hoa*, *Cao-Ly*, *Nam-Việt*, *Xiêm-La*, dãy dài dãy ngắn, cái thấp cái cao, ngược xuôi đủ lối. Một phần ta chưa kể đến kia vì mắc dãy *Đức-Ý-Chí* án, nay sang khỏi đây, ta sẽ còn thấy nhiều nữa; đây là phố *Huê-Kỳ*, phường *Thoại-Sĩ*, phố *Bồ-Đào-Nha*; kể ba dãy khác liên-tiếp là: Hàng *Thiên-Trúc*, *Thoại-Điện*, *Nga-La*, *Ai-Cấp*, *Úc-Đại-Lợi*, vân, vân, thật không kể tên cho xiết. Mỗi nơi đều có mỗi hóa-vật phù-vân đặc-biệt bày bán. Vả lại, con đường đi về *Thiên-Thành*, — như lời ký-giả đã nói rồi — phải trải ngang *Hư-Hoa-Thành*, tức thành đương nhóm hội-chợ phiên này. Hễ ai muốn đi về nơi cố-quốc thiên-thai mà chẳng chịu đi ngang qua thành này, tất phải lia khỏi chốn trần-gian.<sup>1</sup> Chánh Vua của muôn vua, khi tạm ngụ thế-hạ, rồi về cố-quốc, cũng phải buộc mình đi ngang qua thành, trải xem các thức hàng phù-vân tạp-hóa. Đoạn, có một người — in *Sa-tan* thì phải — vẫn tây buôn bán cường-bạo hơn hết nơi hội-chợ, nài Ngài mua giùm ít thức hàng phù-vân mình; nhượng Ngài cai-trị hội-chợ, miễn Ngài dành lòng hầu nó thì đủ. Nể vì quyền cao tước cả, *Sa-tan* bèn đưa

<sup>1</sup> I Cô-rinh-tô 5: 10.



Ngài đi xem phố này hàng nọ, chỉ cho biết các nước của hoàn-cầu trong một giây phút, có ý, nếu được, buộc Đấng Cứu-Thế ân-từ này mua vài thứ tạp-hóa phù-vân.<sup>1</sup> Nhưng các thứ hàng này chẳng cảm-giục lòng chút nào, Ngài bèn bỏ đi ra, dầu mắc rẻ giá nào không thêm bỏ ra một đồng kẽm mua những phù-hóa đó. — Các độc-giả thấy rõ ràng chẳng, chỉ nhờ mấy điều này biết rằng hội-chợ đã từ lâu đời, có lẽ đầu trước lúc tam-hoàng ngủ-đế mà lại hội-chợ thật là rộng lớn minh-mông.

Vậy, buộc nhị-đồ ta phải đi ngang qua chợ này. Kia vừa mới đặt chơn vào đầu chợ, nghe tiếng thiên-hạ ồn-ào, cả thành tự đầu này chỉ đầu kia, kẻ buôn người bán đều tràn đến nhộn-nhàng. Thiên-hạ nhộn-nhàng như vậy là vì nhiều có:

1° Hai khách lữ-hành này mặc áo-xống khác hẳn cùng thiên-hạ trong chợ,<sup>2</sup> bởi có đó, ai ai cũng dòm xem nhìn ngó. Kẻ này thì đề rằng: « Ấy là mấy người điên, kẻ mắt đui tai tiếc; » người khác nói: « Ấy là khách ngoại quốc đến. »<sup>3</sup>

2° Nếu thiên-hạ lấy làm lạ lòng về cách ăn mặc khác thường, hồ dễ giọng thổ-âm của hai người lại chẳng cho là kỳ-quái, rất ít người hiểu, vì vốn giọng xứ Ca-na-an;<sup>4</sup> còn giọng dân chợ thì nói theo tiếng hoàn-cầu: thoảng lại, tứ dân của chợ phiên này, cầm hai lữ-khách đây là kẻ man rợ.

---

<sup>1</sup> Lu-ca 4:5. <sup>2</sup> Áo-xống của nhị-đồ mặc đây chỉ về tánh-hạnh của tín-đồ, bọn nào người giao-tế, thói nết và đều thích-mộ của người.

<sup>3</sup> Nghĩa là thế-gian nói: « Hai người này chẳng có một điểm nào mừng-tượng với chúng ta, nguyên-dân của một xứ khác. » Ấy, lời nói có lý, vì một người tin theo Chúa là một dân ngoại-quốc và người khách nơi thế-gian này. <sup>4</sup> Tức là giọng nói tùy theo đạo lý của Chúa.



3° Nhưng có xui cho ai nấy trong hội-chợ phiên này đều phải xôn-xao nhộn-nhục là hai lũ-khách ta khinh-dễ các hàng hư-hoa đó đến đôi không thèm ngó mắt vào. Vả, chủ buôn mời mua hàng thì hai người bịt lỗ tai la lên rằng: « Xin hãy xây mắt tôi đi, kéo e ngó vào hư-hoa chẳng; » hay là nói: « Nếu các người đã được phục-sanh cùng Đấng Christ, hãy cố-nhìn các vật nơi thiên-thượng, chớ thèm ngó vật chi tại thế-gian. »<sup>1</sup> Cũng có khi nhị-đồ ngược mắt lên trời, có ý bày cho thiên-hạ biết lòng mình mong-mỏi các phước lành của Thiên-Quốc.

Trong bọn hội-chợ có một tên kia, khi ngấm xem nhị-đồ mần mắt rồi, bèn xây lại cất tiếng hỏi cách kiêu-căng rằng: « Hai tên kia, muốn mua chi? » Nhưng hai người cứ nhìn tên đó một sắc trang-nghiêm mà đáp cách dạn-dĩ rằng: « Ta muốn mua chơn-lý. » (Châm-Ngôn 23: 23.) Ấy càng thêm một dịp-tiện cho thiên-hạ khinh-bĩ nữa.

Một hai người nhạo-báng; vài kẻ khác mắng chưởi, nhiều kẻ khác lại nói chuyện một cách rất chê-bai. Lắm người lại xui giục kẻ khác đánh đấm nhị-đồ; rốt-lại, buổi chợ đương bình-tĩnh, bán buôn có thứ-tự, bỗng nổi xôn-xao, đến đôi bốn hướng đều lộn-xộn loạn-lạc. Chúng liền đến báo cho chủ chợ hay;<sup>2</sup> ban đầu chủ chợ nổi giận phùng phùng, bèn phái vài tên đầy-tớ mình đến tại nơi tra hạch hai người này, cho biết rõ nguyên-cớ của đều loạn-lạc bởi đâu ra. Hai người bị dẫn đến trước mặt kẻ « ăn-kết, » hỏi ở xứ nào đến, tính đi đâu, khéo vào chốn phiên-ba thị-tứ này ăn mặc cách quái-gở dường ấy. Nhị-đồ đáp rằng mình là khách viễn-phương, đương đi đến nơi cố-thổ, tức là thành *Giê-ru-sa-lem* thiên-thượng; chẳng có gây sự chi, nào cùng người bần-thành, nào các tay thương-mãi, mà chúng lại trở bạc-đãi mình cách tàn-nhẫn dường này,

<sup>1</sup> Cô-lô-se 3: 1. <sup>2</sup> Chủ chợ này, ấy là vua-chúa của thế-gian, tức là ma-quỉ.



đón đường chặn nẻo không cho đi, vì có chẳng thêm mua món mời mọc, lại đáp rằng: « Chúng tôi muốn mua chơn-ly. » Vả, nếu chẳng cầm bằng nhị-đồ là kẻ điên-cuồng hay là kẻ có ý đến dấy lên đều loạn-lạc, thì các tay « ăn-kết » kia thật chẳng biết xét lẽ nào khác hơn nữa. Bởi có đó, bèn truyền trói lại, dẫn cho thiên-hạ trong chợ xem, beo giữa chợ ít lâu, ngỗ chịu lấy sự sỉ-nhục, lời nhạo-báng, ngón tàn-nhân của thế-gian. \* Đoạn, thiên-hạ bôi bùn lên mặt, chủ chợ có mặt tại đó thấy vậy chỉ hả hòng cười rân. Còn TẬN-TRUNG và CƠ-ĐỐC-ĐỒ hết lòng nhin-nhục chịu lấy, chớ chẳng hề lấy ác trả ác, lấy sỉ-nhục đối với sỉ-nhục, nhưng chỉ cầu phước cho họ mà thôi; <sup>1</sup> lấy lời hiền-đức đáp cùng câu rửa-sả, tỏ tình thân-ái cùng kẻ làm quấy mình.

Trong bọn nơi chợ, có vài người ít in trí hơn kẻ khác, xem xét việc lại kỹ-càng, bèn ra binh-vực, chống-cự cùng kẻ có lòng ác và quở-trách họ. Chúng chịu chẳng kham mấy lời quở-trách đó, bèn nổi xung-thiên, nắm tay nhận cổ người binh-vực, tra ngón tàn-nhân, nói rằng các cậu này cũng dữ dằn như hai hấn bị xiềng kia, xem bộ bạn-bầu hay là thân-thích chi cùng hai hấn thì phải, <sup>2</sup> có lẽ rồi ra chắc phải đồng số-phận vậy. Những kẻ binh-vực đó đáp rằng: « Phần mình biết được rõ hai người này vốn là người rất nhân-từ, rất bình-tĩnh, chẳng làm hại cho ai; còn trong chợ thiếu chi kẻ đáng mang gông đeo xiềng hơn, sao chẳng làm, lại bạc đãi một cách vô-tâm những trang nhân-từ như vậy. »

Sau khi đầu này đầu nọ cãi-lộn rân lên nhiều lời, hai hành-khách ta cứ mực thìn lòng, ôn hòa và chế-độ, thì xảy đến phiên chúng khởi đánh lộn nhau.

Bấy giờ, nhị-đồ ta bị dẫn đến trước mặt quan thanh-tra, thiên-hạ phao tội rằng đã gây đều rối loạn đó. Sau khi đánh đòn một cách không tiếc không thương, thì chúng

<sup>1</sup> I Phi-e-rơ 3 : 9.    <sup>2</sup> Giảng 7 : 46-47 ; 52 và 9 : 28.



cho mang xiềng lại, buộc hai người kéo lết đi dọc dài theo chợ, làm gương cho khách thị thành thử soi; ngỗ ngằn ngừ không ai dám cả gan xin giùm hay đem lòng tin theo cùng phe nhị-đồ. Nhưng Cơ-ĐỐC-ĐỒ và TẬN-TRUNG cử-xử rất khôn-ngoan, hết lòng lành và bền-đồ chịu các lời bạc đãi, phần nhiều người, — nói nhiều, song sánh cùng số dân bòn-thành thì ít, — đem lòng yêu chuộng hai người, nên nhập phe cùng. Như vậy, xui cho kẻ cừu-nghịch càng thêm đem lòng ghen-ghét, đến nỗi quyết giết hai người này mới lợi gan cho. Nồng-nổi này có người ta thuật lại cho nhị-đồ ta biết hết.

## CHƯƠNG THỨ HAI MƯỜI MỐT

*Tiếp luận về chương trước — Thế-gian lên án xử-tử cho môn-đồ của Đức Chúa Jêsus-Christ.*

Đương cơn đau-đớn dường kia, nhị-đồ sức nhớ đến lời của tín-hữu TRUYỀN-ĐẠO nói trước cho mình biết, bèn càng thêm bền lòng chắc dạ trong lúc tai-nạn bất-kỳ, vì nhị-đồ cho tai-nạn đó đã phán trước cùng mình rồi. Hai người an-ủy lẫn nhau, tin chắc rằng hễ ai được thác trước rất hạnh-phước hơn, nên mỗi người đều ước ao trong lòng cái hạnh-phước đó. Song hai người đều phú thác xác hồn mình cho sự lọc lừa cao xa của Đức Chúa Trời, là Đấng quản-trương muôn vật, cứ một mực bình-an, bằng lòng trót ở trong thảm-trạng mình cho đến chừng Chúa đẹp lòng ra tay sửa sang lại. Ít lâu, lại bị dẫn đến tòa xử-đoán, nào kẻ thù-nghịch, nào người tiên-cáo đồng đến hầu trước mặt quan án tên là NGHỊCH-THIỆN.<sup>1</sup> Các đơn trạng, lá khai, nói dong

<sup>1</sup> Nghịch-Thiện, là một người bối-nghịch và ghét sự lành.



dài rồi kết-cục cũng đồng một thể; lời cáo trọng hơn hết cho hai người này là: họ vốn kẻ cách-mạng của chánh-phủ, vì vậy nên phản-nghịch và dấy loạn cho thị-thành; đã chiêu-dụ được một phe đông đông rồi, xui-giục nhiều kẻ vào đường dư-luận khả-ố của họ.

Theo lời đó, TẬN-TRUNG đối nại rằng mình chẳng phải là cách-mạng, cũng không phải là phản-nghịch ai, chỉ chống-trả những điều chi trái ý-muốn Chúa của muôn chúa đó thôi.

Người tiếp:

— Còn việc loạn-lạc mà các ông phao phản cho chúng tôi, nào phải do đây mà ra, vì đây vẫn là trang bình-tịnh. Vả lại, những người giúp nói cho chúng tôi là tại họ chịu bằng-cớ của chơn-lý và lòng vô-tội chúng tôi thúc-giục mà nói, chớ nào phải đây đã dụ được một phe đông-dông; bởi có ấy, các người đó bỏ con đường tà-mị để sang qua con đường đi đến chốn vĩnh-sanh. Còn ai là vương-đế mà các ông đã nói — ấy là Bê-en-xê-bu — thật là một kẻ cừu-nghịch của Chúa chúng tôi; quả thật vua-chúa của thế-gian này mà tôi lấy làm ghét nó vô cùng và ghét luôn các quỉ-sứ nó nữa.

Bấy giờ, người ta ban-hành lời này ra khắp tứ phía, ai có cáo nại nhị-đồ đều chi hãy vào, ngõ cho quả tang chánh án; bèn có ba người chứng, tên là TẬT-ĐỐ,<sup>1</sup> DỊ-ĐOAN<sup>2</sup> và SIỀM-NỊNH<sup>3</sup> xin vào cáo nại. Quan tòa liền hỏi có biết hai tên phạm ở trước chốn công-lý đó chẳng và có điều nào phản-đối cho họ để bình-vực chủ mình chẳng.

TẬT-ĐỐ<sup>4</sup> được phiên nói trước, bèn thưa rằng: — Bẩm quan lớn, tôi biết tên TẬN-TRUNG này lâu rồi, dám xin làm

<sup>1</sup> Tật-Đố, sự ganh-gổ. <sup>2</sup> Dị-Đoan là các đạo lạ, không phải là đạo chánh. <sup>3</sup> Siềm-Nịnh, ấy là một người có tánh hay đua-nịnh người ta. <sup>4</sup> Ấy sự tật-đố (sự ganh-gổ) là một trong mấy duyên-cớ đầu hết mà xui thế-gian đem lòng ghen-ghét hiềm-thù các con cái của Đức Chúa Trời.



chứng về công-việc hần; và ngộ chứng-cớ chẳng sanh nghi, thì tôi sẵn lòng khai ra giữa đám danh-giá này, vẫn nhớ lại sự thề buộc tôi phải nói thẳng luôn.

Khi thề xong, người tiếp khai rằng: — Cậu này dầu tánh-danh là TẬN-TRUNG, rõ thật một kẻ rất hung-bạo trong xứ chúng tôi. Chẳng sá chi vương-đế, kẻ đến lê-dân, không sợ gì luật-pháp, cần chi mỹ-tục thuần-phong;<sup>1</sup> nhưng hần làm chi được thì làm ngộ in vào trí mọi người cái ý-kiến sai-ngộ mình, mà đặt cho là luật-lệ cần-yếu về chánh-đạo và về việc phục-sự Đức Chúa Trời. Ngoại-dã, một lần kia tôi trộm nghe hần nói rằng lấy đạo của Đức Chúa Trời do sánh với việc thuần-phong mỹ-tục của thành *Hu-Hoa* ta, thật là nghịch ý quá lẽ, không hề tương-hiệp được. Ấy vậy, hần chẳng những lên án đường thương-mãi của ta mà thôi, lại lên án luôn cho chúng ta nữa, là người lấy thương-mãi làm thực-nghiệp.

Quan tòa bèn hỏi TẬT-ĐỐ có cáo đều chi khác nữa chẳng, thì đáp rằng: «Bẩm quan lớn, còn nhiều việc lắm, nhưng tôi chẳng dám nói sợ nhọc lòng quan lớn. Song khi hai đảng chứng rất đáng tin kia sẽ khai xong, rồi sau tôi lại xin sẵn lòng cáo thêm cho rõ hơn nữa, chớ không chịu đau lòng để thiếu một vài đều trọng-yếu trong cơn kiện-cáo đầu.»

Kế đó, đòi tên chứng DỊ-ĐOAN; quan tòa biểu có đều chi cáo nài thì hãy nói. Được lời dạy, tên chứng này cũng giơ tay lên trước mặt tòa thề theo luật buộc, rồi khai rằng:

—Bẩm quan lớn, tôi từ lúc trước không hề biết người này và cũng chẳng thêm giao-tế cùng hần.<sup>2</sup> Nhưng nhờ

<sup>1</sup> Vua-Chúa của thế-gian, tất là ma-quỉ; dân-sự thế-gian, ấy là kẻ không tin Chúa; luật-pháp và phong-tục của thế-gian, ấy là sự tội-lỗi.

<sup>2</sup> Sự tin dị-đoan chẳng có một đều chi tương-hiệp cùng đạo Chúa; sự dị-đoan ấy là tin đều nghịch lý; đạo Chúa ấy là sự chơn-lý; cho nên ai tin Chúa khá bỏ các sự dị-đoan, chẳng hề nên tin đến chút nào.



vài câu chuyện tôi đã nói với hần ngày kia, biết rõ là một tai-dịch của xã-hội, vì hần thối rằng việc kinh-bái quỷ-thần, phục-sự tiên-phật, cúng ông nầy lạy bà kia, cầu thánh nầy khẩn tả nọ mà chúng ta thường làm theo, vốn chẳng hiệp chánh-lý và đạo-thánh của Đức Chúa Trời. Các thói dị-đoan cùng những lễ bề ngoài từ cổ chí kim chúng ta quen noi dấu, hần cho là đều vô-ích, chẳng hề tiến-dân chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời ngõ được ân xá tội; và lại, nếu chúng ta không ăn-năn cải quá, thì một mai vì tội mình sẽ sa xuống địa-ngục. Ôi! nếu quả vậy, đáng thương cho chúng ta thay, vì vốn còn trong vòng tội-lỗi mình, việc ta thờ-phượng thật uổng công, vì tùy lời hần các thói thường rất chánh-dáng kia, chẳng cải tử cho ta được. Kết-cục lời hần phân giải, đó rõ là mối xui cho đạo nước nhà ta phải cùng nát hư-không. Ấy, các lời tôi cáo nại cùng hần là vậy.

Quan tòa bèn truyền đòi SIỀM-NỊNH nhập; khi giờ tay lên thề rồi, được lệnh cho khai các điều chi mình biết để phản-đối giùm chủ mình và cáo nại hai tên tội phạm. Người bèn khai rằng:

—Bẩm lạy quan lớn, thưa cùng các ngài, tôi biết người khốn nầy đã lâu rồi và cũng có nghe hần thuyết-giáo nhiều lời chẳng đáng và lộng-quyền, vì hần khi thì khinh-bạc chúa-tể ta là BÊ-EN-XÊ-BU, khi thì nói mịch lòng đến các kim-bằng qui-hữu ngài, như: CỰU-NHƠN,<sup>1</sup> DÂM-LẠC,<sup>2</sup> PHÓNG-TÚNG,<sup>3</sup> DỤC-VINH,<sup>4</sup> THAM-LẦN;<sup>5</sup> nói tóm một lời, là các bậc danh-vị cao-nhơn mà chúng ta kính-trọng hơn hết. Càng rồi nữa là hần quyết rằng nếu thiên-hạ có lòng tin theo và đồng-ý đồng-tình cùng hần, thì chắc các bậc cao-nhơn danh-vị nầy chẳng ở lâu được nơi bôn-thành.

<sup>1</sup> Cựu-Nhơn, xin coi chú-dẫn 1, trang thứ 86. <sup>2</sup> Dâm-Lạc, ấy là sự vui-sướng của tư-dục xác-thịt. <sup>3</sup> Phóng-Túng, nghĩa là người nào ăn-ở cách luông-tuồng. <sup>4</sup> Dục-Vinh, nghĩa là người ham muốn sự vinh-hiến hư-không. <sup>5</sup> Tham-Lần, là tham-lam hà-tiện.



Mà lại người này cũng dám nói nghịch quan lớn, hiện đương ngự ngôi quan tòa để xử đoán hẳn, đem thói khinh-bĩ xác-xược tốt-hạn, nói quan lớn là kẻ a-hành ác-nghiệp mạn-đạo vô-nghi, đặt thêm lắm tên xấu-xa hồ-thẹn khác nữa, kẻ không xiết. Tóm lại, hễ TẬN-TRUNG có thể làm chi được thì làm để xui cho phần nhiều bậc quyền-quí trăm-anh của thành ta phải ô-danh mất tiếng.

SIỀM-NINH chưa khai hết lời, quan tòa nghe đến đây, phùng phùng nổi giận, xây qua hỏi nhị-đồ và mắng rằng: «Quân hoang-đàng, phản chúa, lạc đạo, vô-nghi, có nghe các lời của trang đáng kính vừa khai đó chẳng? Bay có lời chi để chữa mình bay chẳng?»

TẬN-TRUNG đáp:

—Nếu cho phép, tôi xin chữa mình một vài điều,.....

Quan tòa liền gạt lời rằng:

—Nin, nin câm đi! bay không đáng sống lâu, vô-ích.....

Vả, để cho mọi người đều thấy lòng khoan-dung ta đối-dãi cùng bay, chúng ta hãy nghe lời thẳng a-hành ác-nghiệp này còn răn gân cổ phản-đối nữa. — Đoạn, TẬN-TRUNG khai rằng:

— Đây là điều tôi xin chữa mình. Trước hết, về phần TẬT-ĐỐ đã khai, tôi không cần phản-đối chi khác hơn là nếu phong-tục, pháp-độ, luật-lệ và dân-sự nào phản-nghịch cùng luật-pháp của Đức Chúa Trời, thì quả thật trái hẳn cùng đạo thật của Chúa. Vì bằng lời nói này không chánh-dáng, dám xin ra chỉ giùm chỗ lầm-lạc, tôi thật sẵn lòng từ bỏ. — Phần chứng của DỊ-ĐOAN khai, tôi xin bày rõ: Tôi chỉ có nói: Người ta đáng thờ-phượng một mình Đức Chúa Trời mà thôi, chẳng nên phục-bái, nào thần-phật, nào hình-tượng, nào ông bà, nào thánh tà. Phàm ai muốn phục-sự Đức Chúa Trời, cần phải tuân theo mạng-lệnh của Ngài, chớ nên theo thế-tục hay là ý riêng của người ta mà phục-sự Đức Chúa Trời. Như vậy,



không đẹp lòng Chúa và cũng chẳng tương-hiệp cùng đạo chánh. Ấy vậy, việc thờ-phượng Chúa mà chẳng thích-hiệp cùng ý Ngài tỏ ra trong Sách-Thánh, thì chẳng ích chi, không hề dẫn mình đến chốn vĩnh-sanh. — Theo lời khai của SIỀM-NỊNH, — nếu không kể qua mấy lời mắc mớ, cáo oan rằng tôi ỷ-tận, khinh-bĩ và chưởi-mắng, — tôi xin nói rằng: Chúa của thành này và bao nhiêu kẻ cận-thần, khanh-tướng đã kể đó thật đều đáng,... đáng thế nào? đáng xuống ở nơi địa-ngục hơn là ở tại thành hoặc xứ này; nói ngay ra như vậy, tôi cầu xin Đức Chúa Trời thi ân cho tôi nhờ.

Nghe hết lời này, quan tòa cất tiếng nói cùng các quan thị-sự đã dự-thính từ đầu chí cuối rằng:

— Hỡi các ngài, có thấy rõ trước mắt một kẻ gây đều rối-loạn cho thành ta chẳng? Các ngài cũng có nghe mấy lời của bậc danh-giá khai rõ ràng về kẻ đó và lời phản-đối của nó. Vậy, bây giờ muốn tha cho sống hay là muốn để xử-tử, ấy do nơi ý các ngài. Nhưng khoan lo kết án vội, thiết-tưởng là dịp-tiện cho ta nên đọc vài khoản luật của bôn-thành trước mặt công-chúng.

Về đời PHA-RA-ÔN là thần-bộc rất cao-trọng của chúa ta, trong tòa nội-các có ra chỉ về sự sanh-sản nhiều thêm dũ-dội của những kẻ thờ theo một đạo khác hơn là đạo của xứ, đặt ngăn dân đó chớ thắng hơn dân bôn-quốc; chỉ này truyền rằng: « Phàm ai sanh con trai, phải đem nhận nước. » (Hãy coi Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 1.)

Qua đến đời vua NA-BU-CA-NẾT-SA, cũng là thần-bộc có tiếng của chúa ta, có ra chỉ-dụ rằng: « Nếu ai không qui-lạy trước mặt pho-tượng bằng vàng mà người đã dựng lên, tất sẽ bị quăng vào lò lửa hỏa-hào. » (Đa-ni-en đoạn 3.)

Chỉ đến đời vua ĐA-RI-ÚT, lại có ra sắc-chỉ rằng: « Nếu một lúc nào ai sùng-bái chúa đâu khác hơn là vua, thì ai đó sẽ bị ném vào hầm sư-tử ». (Đa-ni-en, đoạn 6.)



Thế mà, tên phản-chúa này phạm đều gốc của luật-pháp ta, chẳng những phạm về tư-tưởng mà thôi, là một việc chúng ta chịu không được, nhưng lại phạm về lời nói và việc làm, tất hai đều không hề bỏ qua được. Vậy, chiếu theo luật này, tên TẬN-TRUNG đáng bị phạt muôn phần nhiều hơn các người đã bị những sắc-chỉ này định tội khi trước. Rốt lại, ta xin kết án tên phạm này phải đáng tội xử-tử.

Các quan trị-sự đều đứng dậy, tên của họ là: MÔNG-MANH,<sup>1</sup> BẤT-TRUNG,<sup>2</sup> SẮC-DỤC,<sup>3</sup> TÀN-ÁC,<sup>4</sup> TỬ-LINH,<sup>5</sup> CƯỜNG-HẠNG,<sup>6</sup> KIÊU-NGẠO, OÁN-ĐỐ,<sup>7</sup> THUYẾT-VỌNG,<sup>8</sup> TÀN-NHÂN,<sup>9</sup> NGHỊCH-QUANG,<sup>10</sup> và HẰNG-OÁN.<sup>11</sup> Sau khi các quan thị-sự này, mỗi người từng phiên, lên án cho TẬN-TRUNG rồi, bèn rập một ý cáo trước mặt quan tòa rằng: « TẬN-TRUNG hẳn có tội. »

MÔNG-MANH dự quyền chưởng-ly nói như vậy: « Tôi thấy rõ ràng kẻ này là lạc-đạo. » — BẤT-TRUNG tiếp: « Thôi, biểu chúng diệt nó khỏi thế-gian đi! » — TÀN-ÁC la lên rằng: « Phải, diệt nó khỏi mắt đi, tôi không thể chịu nổi nó. » — TỬ-LINH tiếp: « Tôi cũng vậy, vì nó gàn nghịch các việc làm tôi luôn luôn. » — CƯỜNG-HẠNG pha rằng: « Thôi, đem xử treo nó cho xong! » — KIÊU-NGẠO tiếp: « Ấy, quả thật một đứa kiêu-ngạo quá chừng. » — OÁN-ĐỐ đưa theo nữa rằng: « Thật, hề thấy mặt nó, lòng tôi đã nổi giận. » — THUYẾT-VỌNG la lên rằng: « Thôi! hãy biểu chúng làm tan tành thịt xương của thằng bọm này đi! » — TÀN-NHÂN xướng rằng: « Xử treo thật là một hình-phạt rất êm-dềm

---

<sup>1</sup> Mông-Manh, nghĩa là sự đui mù thiêng-liêng. <sup>2</sup> Bất-Trung, nghĩa là không trung-thành cùng Chúa. <sup>3</sup> Sắc-Dục, nghĩa là ham-muốn sắc đẹp. <sup>4</sup> Tàn-ÁC, nghĩa là hung-dữ. <sup>5</sup> Tử-Linh, nghĩa là một người chết về phần linh-hồn. <sup>6</sup> Cường-Hạng, nghĩa là một người cứng cổ. <sup>7</sup> Oán-Đố, nghĩa là sự oán ghét. <sup>8</sup> Thuyết-Vọng, sự dối-trá. <sup>9</sup> Tàn-Nhân, sự hung-dữ. <sup>10</sup> Nghịch-Quang, nghịch sự sáng của chơn-thật. <sup>11</sup> Hằng-Oán, chẳng khi nào quên oán thù.



cho nó.» — NGHỊCH-QUANG cáo rằng: «Thôi đi, hãy đem giết nó cho rồi, thật là chậm trễ quá!» — HẪNH-OÁN nói: «Nếu bao giờ được thâu quyền thiên-hạ đi nữa, tôi cũng chẳng hề hòa-hiệp cùng nó.»

Thế thì, bao nhiêu lời của mấy quan thị-sự này đều đua nhau một ý rằng TẬN-TRUNG đáng tội xử-tử, kết án mau mau, đưa đến pháp-trường. Tại đó, hễ tìm được cách thác nào cho oan-nghiệt, cho ghê-gớm, cho tàn-nhân hơn hết, thì họ lấy đem ra xử-tử người. Sau khi đòn, cây áp vào mình, roi da net vào thịt, máu chảy thịt mềm, xương lòi da cuốn, lại lấy dao xẻ rạch ngàn đường, máu tuôn càng linh-láng; chất đá ngất mình, cột vào chày giã, rồi đốt cho tan-tành tro bụi. Ấy, TẬN-TRUNG chết cách ghê-gớm dường thế! Nhưng ký-giả thấy phía sau lưng bá-tánh của *Hư-Hoa-Thành* này có một cỗ xe ngựa đương chực rước TẬN-TRUNG, bèn rước người tức-thì, đem thẳng về thiên-đàng, bay ngang qua các tầng mây, bốn phương có tiếng kèn thổi vang rân.

Vả, Cơ-Đốc-Đồ ở lại bị dấn cầm ngục một ít lâu, nhưng Đấng quản-trị cả và thế-gian, cầm quyền sanh tử, lo sắp đặt cách thức cho người được thoát ngoài vòng lao-lý. Vậy, người dời gót lên đường, vừa đi vừa hát rằng:

Phàm trót tiếng thánh-đồ, gặp cơn bình-địa ba đào,  
Phải tận-tin tận-trung cho đến khi đã thác,  
Cùng Đấng Quân-Vương chúng ta, cậy lấy sự lao-đao,  
Cất tiếng chiêu gọi chúng ta vào bờ-giác.

Kìa thập-tự rất khỗ-sở,  
Hãy chịu lấy, chớ than-thở:  
Ấy quả con đường thiệt  
Mà Ngài khai dẫn ta  
Đến phúc-đẳng hà-sa,  
Đến phúc-trường bất-tuyệt.



## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI HAI

*Luận tả cảnh góm-ghê của những người tìm cách thế đặng hiệp chuyện thế-gian với việc phục-sự Đức Chúa Trời.*

Vả, Cơ-ĐỐC-ĐỒ vừa thoát khỏi lao-lý nơi *Hư-Hoa-Thành*, đương cất bước lên đường, may gặp một bạn, tên là *Hi-Vọng*,<sup>1</sup> cùng người kết mối thân-tình, trải bước hành-trình đến cuối. *Hi-Vọng* vẫn một người có được nghe lời giảng của *TẬN-TRUNG* và *Cơ-ĐỐC-ĐỒ* và lại có xem thấy nông-nôi náo-nùng của hai người tại thành *Hư-Hoa*. Bởi có đó, người bèn kết bạn cùng *Cơ-ĐỐC-ĐỒ* liền, tỏ lòng quyết muốn theo người trong đường dẫn đến *Thiên-Thành*. Ấy vậy, do nắm xương tàn của *TẬN-TRUNG* đã thác về chơn-lý, mà nảy ra một tin-đồ khác để *Cơ-ĐỐC-ĐỒ* kết bạn vui bước hành-trình cho đến cuối. *Hi-Vọng* lại nói thật rằng còn nhiều người trong hội-chợ *Hư-Hoa* chỉ chờ có dịp-tiện dõng bước theo mình.

Hai tin-đồ vừa ra khỏi chợ phiên, bỗng gặp một người tên là *Lợi-Đồ*,<sup>2</sup> bèn hỏi người ở đâu đến và tính đi đâu. *Lợi-Đồ* đáp, nhưng không xưng tên, rằng:

— Tôi ở *Xảo-Ngôn-Thành*<sup>3</sup> đến, tính đi *Thiên-Thành*.

*Cơ-ĐỐC-ĐỒ* nói:

— Ủa! tiên-sanh vốn *Xảo-Ngôn-Thành* đến đây sao? Ở đó cũng có vài tay lương-thiện chớ?<sup>4</sup>

*Lợi-Đồ*. — Phải! tôi tưởng khi cũng có một vài người đó.

*Cơ-ĐỐC-ĐỒ* — Này, xin vui lòng cho tôi biết danh-tánh tiên-sanh.

<sup>1</sup> *Hi-Vọng* nghĩa là một người hay trông-cậy. <sup>2</sup> *Lợi-Đồ*, là một người theo Chúa đặng ăn ích-lợi về đời này. <sup>3</sup> *Xảo-Ngôn-Thành*, ấy là bọn của những kẻ hay lấy lời luận thuyết khôn-ngoa của đời để biểu-bạch về đạo Chúa; tại vòng đó ta thường gặp phần nhiều kẻ lợi đồ như vậy. <sup>4</sup> I Giăng 4: 5, 4; I Cô-rinh-tô 1: 18-21; 2: 4.



Lợi-Đồ — Qui-ông không biết tôi, tôi cũng chẳng rõ qui-ông, nếu bằng lòng cho đi chung vui chơn nhau với, tôi lấy làm mừng rỡ, bằng không, xin đi riêng một mình.

Cơ-Đốc-Đồ. — Tôi vốn có nghe nói về *Xảo-Ngôn-Thành*; nếu tôi không lầm, thiên-hạ đồn rằng ở đó dân-sự hưởng đều hạnh-phước và thanh-thới lắm, phải chăng?

Lợi-Đồ. — Phải, có hẳn vậy; ở đó tôi còn nhiều anh em bạn cự-phú lắm.

Cơ-Đốc-Đồ. — Vậy, xin hãy kể các anh em bạn mình cho tôi biết, nếu tiên-sanh không cố-chấp tôi là kẻ dạn gan.

Lợi-Đồ. — Gần nội thành đều kim-bằng quý-hữu tôi hết; nhưt là các anh bạn: Cơ-Biến,<sup>1</sup> Xu-Thì,<sup>2</sup> Xảo-Ngôn (lúc trước tổ-phụ người này đặt tên cho cái thành đó,) Chiếu-Lê,<sup>3</sup> Lương-Hướng,<sup>4</sup> Tất-Khả<sup>5</sup> và quan thầy thuốc nơi bồn-quận, là người trong thân tôi, tên là Lương-Thiệt.<sup>6</sup> Nói thật mà nghe, dầu rằng tôi đây là người danh-giá, nghiêm-phụ ở nhà vẫn một lái-dò, tay nắm guốc chèo, thuyền lướt tới hướng đông, mặt ngó về hướng tây; thuyền xuôi về hướng nam, mặt xem qua hướng bắc. Nhờ nghề đó, tôi đây cũng được gia-lai nhiều thay!

Cơ-Đốc-Đồ. — Tiên-sanh đã có nơi nào chưa?

Lợi-Đồ. — Phải, tôi có một người vợ rất hiền-lành nhân-đức, con gái của bà Dương-Nghi,<sup>7</sup> vốn nền phú-quí, bọc tài-danh. Nó biết nói chuyện cùng các hạng người, bất-

<sup>1</sup> Cơ-Biến, ấy là hạng người không nhưt định, vẫn dờn dỗi luôn.

<sup>2</sup> Xu-Thì, ấy là hạng người thừa thì giờ tiện, không can hệ đến điều hại, mà làm việc bồn phận mình. <sup>3</sup> Chiếu-Lê, ấy nghĩa bóng là một người hay cứ theo những sự giữ luật bề ngoài và các công-việc làm nhân làm đức của thế-gian. <sup>4</sup> Lương-Hướng, ấy kẻ ăn ở hai lòng, khác nào đứng núi này, lại trông núi nọ. <sup>5</sup> Tất-Khả, là kẻ chẳng chủ-nghĩa đặt-biệt chi hết, gặp hạng người nào cũng kết bạn được cả, gặp đạo nào cũng theo được hết. <sup>6</sup> Lương-Thiệt, ấy là hạng người miệng nói một cách, lòng tưởng một cách. <sup>7</sup> Dương-Nghi, ấy là một người làm bộ ăn ở theo lễ-nghi.



luận người đa văn quảng-kiến, bất-luận kẻ thiếu-trí vô-tài, bất-luận người nhân-đức hay gian-ác. Còn về những người vào cửa hẹp, giữ gìn đạo Chúa và chúng tôi đây, thật có hai điều khác xa, nhưng chỉ hai điều không quan-trọng chi lắm.

Điều thứ nhứt, trong việc giữ đạo, chúng tôi không bao giờ muốn đi nước ngược và gió ngược.

Điều thứ hai, chúng tôi vẫn có lòng thương mến sốt-sắng hơn hết khi nào đạo của Đức Chúa Trời được thiên-hạ phú-hậu và khen ngợi.

Nghe đến đây, Cơ-Đốc-Đồ kéo bạn Hi-Vọng mình dãn ra xa một chút mà nói rằng:

— Tôi sức nhớ trong trí có lẽ người này tên là Lợi-Đồ, ở tại *Xảo-Ngôn-Thành* thì phải; nếu quả vậy, chúng ta sẽ mắc một bạn rất là khốn-kiếp ở nơi miền *Xảo-Ngôn* đó.

Hi-Vọng — Vậy, nhân-huynh hỏi gạn danh-tánh hẳn lại một lần nữa thử coi có lẽ hẳn không hổ-thẹn để bày tỏ cho nhân-huynh đâu.

Cơ-Đốc-Đồ bèn đến gần Lợi-Đồ, nói rằng:

— Tiên-sanh nói chuyện với tôi khác nào một tay hiền-triết hơn hết nơi thế-gian này, có lẽ tôi đã biết tiên-sanh từ lúc trước rồi đó. Có phải tên là Lợi-Đồ, ở tại thành *Xảo-Ngôn* chăng?

Lợi-Đồ. — Phải đâu; ấy là một tên riêng bày đặt của vài người chịu tôi không nổi, tìm cách nhạo-báng tôi đó chớ! Bây giờ, tôi phải an-ủy lấy mình, noi theo gương các bậc tiên-bối nhân-từ đau lòng chịu nhận lãnh nó như một điều ô-nhục.

Cơ-Đốc-Đồ — Chúng đặt tên như vậy, để nào lại chẳng tại tiên-sanh xui cho chúng đặt đó ư?

Lợi-Đồ. — Chẳng hề bao giờ có. Điều lỗi hơn hết mà tôi đã làm và chúng thừa dịp đặt lấy tên này, ấy là tôi có tài-liệu phục các mối tình mình và điều-độ tánh nết mình theo thế-



thường thiên-hạ, gió bẻ nào theo bẻ nấy, mặc dầu cách thế của vật lý đời nầy giống-ruồi làm sao; cũng nhờ cách hay đó, tôi được hưng-vượng trong nghề-nghiệp, và tránh được nhiều cảnh-ngộ hiểm-nghèo tột-hạn. Nhưng dầu thế nầy, chúng nào có cơ để khinh-bĩ tôi vậy?

Cơ-Đốc-Đồ. — Tôi đã nghe thiên-hạ nói nhảm tai, nên thiết tưởng chánh tiên-sanh đó chớ chẳng ai; nếu cho phép tôi tưởng sao nói vậy, dám chắc rằng biệt-danh mà thiên-hạ đặt cho tiên-sanh đó thật là thích-hiệp tánh nết mình mười phần, chẳng sai.

Lợi-Đồ. — Vi ông có tư-tưởng khác lạ nầy tôi nào dám phản-đối; nhưng nếu sẵn lòng cho nhập bọn để vui bước đi đường, tôi đây thật một bạn-hữu rất thích-hiệp cùng ông đường bao!

Cơ-Đốc-Đồ. — Nhược bằng muốn chung cùng với chúng tôi, tất phải vui lòng chịu trải gió ngược, đi nước ngược; và nếu lời tôi không tưởng sai, đó quả thật chẳng phải là ý muốn của tiên-sanh đâu. Song, chúng tôi phải giữ đạo chánh luôn luôn, không bao giờ xao-xiển, mặc dầu nghèo khó hay giàu sang, bị nơi lao-lý hay ngự chốn ngai vàng, thiên-hạ ngợi khen hay khinh-bĩ; đinh-ninh một lòng một dạ.

Lợi-Đồ. — Ông chớ khá ép lương-tâm tôi quá, bắt giữ đạo theo cách riêng ông; hãy để tôi tự-do và đau lòng cho tôi đi chung tùy theo ý-kiến tôi.

Cơ-Đốc-Đồ. — Nhược-bằng tiên-sanh chẳng đành theo lời tôi vừa nói đó, thôi đi! đừng đi tới thêm một bước nào!

Lợi-Đồ. — Tôi chẳng hề bỏ các câu cách-ngôn mình đâu, vì nó vẫn giản-tiện và có ích-lợi. Nếu tôi chẳng được may kết-bạn cùng ông, tôi xin cứ làm theo đều mình đã làm từ trước đến nay: tức một mình thủng-thỉnh đi chậm chậm cho đến chừng nào gặp được bạn đồng-tình hiệp-ý.



## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BA

*Tiếp luận chương trước. — Lý-luận sai lầm của thế-gian về việc phục-sự Đức Chúa Trời, và đều góm-ghe trong sự toán bậy này.*

Tại đây, ký-giả thấy Cơ-ĐỐC-ĐỒ và HI-VỌNG bỏ hẳn, đi được một đôi xa xa. Song khi một trong hai tín-đồ ngó lại sau, thấy có ba người ở đâu đến đi chung với Lợi-ĐỒ. Khi chúng đến gần, Lợi-ĐỒ cúi đầu chào cách rất khiêm-nhượng; chúng cũng cúi đầu đáp lễ lại. Tên ba người đó là: ÁI-THẾ,<sup>1</sup> THỊ-KIM<sup>2</sup> và KIÊN-LÃN;<sup>3</sup> cả ba đều thân-thuộc với Lợi-ĐỒ, vì buổi thơ-ấu vẫn bạn đồng-môn tại nơi phủ *Tham-Tâm*,<sup>4</sup> học trò của thầy NGƯ-LỢI.<sup>5</sup> Thầy chỉ dạy học trò các tài hay ngón khéo để chiếm-đoạt của chúng, hoặc dùng năng-lực hay đua-nịnh, hoặc dùng mưu-mô hay dối-gạt, hoặc giả-bộ nhân-đức giữ đối-đạo, tùy theo người theo buổi. Bốn bạn đồng-thân nhờ đó làm ăn tấn phát, vì thầy dạy bảo ân cần, mỗi người đều có tài dạy lại thiên-hạ cũng bằng tài thầy mình.

Sau khi hai bên đáp lễ nhau rồi, THỊ-KIM hỏi các bạn mình rằng:

— Hai người đi trước ta đó là ai? (Vì Cơ-ĐỐC-ĐỒ và HI-VỌNG đi chưa xa chúng mấy, nên vẫn còn thấy.)

Lợi-ĐỒ đáp:

— Ấy là hai cậu đồng-hương, giữ theo đạo cách riêng của họ.

THỊ-KIM. — Ủa! sao không nán đợi ta, ngỗ ta nhờ lấy bọn tốt lành của họ kia! Thiết-tưởng bọn họ kia, ba tôi đây và qui-hữu đó đồng có một mục-dích, chớ nào xa.

<sup>1</sup> Ái-Thế, nghĩa là kẻ yêu chuộng chuyện thế-gian. <sup>2</sup> Thị-Kim, nghĩa là một người tham muốn tiền-bạc. <sup>3</sup> Kiên-Lân, ấy là kẻ hà-tiện. <sup>4</sup> Tham-Tâm, ấy là bọn những kẻ có lòng tham-lam. <sup>5</sup> Ngư-Lợi, nghĩa là người kiếm tứ-phương đặt ăn lợi hoai.



Lợi-Đồ. — Quả thật; nhưng hai người đi trước ta, thật là gắt-gao nghiêm-nhặt về việc giữ đạo quá, chỉ yêu-mến cái ý-kiến mình, đem lòng khinh-bĩ ai có ý khác biết bao. Nhược một người nào ta cho là nhân-từ đạo-đức đi mấy mà không thích-hiệp các chủ-nghĩa họ, thì họ liền làm rời rã mối giao-tế cùng người đó đi.

KIÊN-LÂN nói:

— Hề chi. Ấy là hạng người muốn cho tốt bụng công-chánh. Lòng nghiêm-nhặt của họ khiến cho xét-đoán và lên án mọi người nào không giữ đạo theo như ý-riêng của họ. Nhưng xin qui-hữu nói cho tôi biết mình dan ra bởi tại đâu và có mấy điều?

Lợi-Đồ đáp:

— Cứ theo tánh cố-chấp họ buộc bòn-phận ta phải đi luôn luôn, bất kể thì tiết nào, mưa nắng lúc nào; còn tôi lại muốn đợi luôn luôn cho có thì tiết điều-hòa, nước xuôi gió thuận. Hề có đều chi, họ vì việc phục-sự Đức Chúa Trời bèn liều luôn hết một lần, bất-luận sanh-mạng hay tài-vật mình; còn tôi trong việc phục-sự Đức Chúa Trời lại để ý lo lợi riêng, giữ gìn cẩn-thận tài-vật và sanh-mạng mình lâu bao nhiêu được hay cho bấy nhiêu.<sup>1</sup> Họ vẫn chắc lòng trong cách sùng-phượng Đức Chúa Trời, mặc dầu hết thấy thiên-hạ đem lòng đổ-nghịch; còn tôi lại giông-ruồi theo đạo tùy buổi, tùy thời, tùy cận-lợi nó ràng buộc. Họ chăm-chú về đường nhân-đức, dầu chánh mình phải bị trái đều ô-danh khinh-bĩ; còn tôi theo đó chỉ khi nào sự nhân-đức vẫn có danh-vọng.

Ái-THẾ nói:

— Hỡi Lợi-Đồ thiết-hữu, khá chắc lòng về các chủ-nghĩa đó đi; tôi dám cho ai là người như hai tên kia, có

<sup>1</sup> Chủ-nghĩa này nghịch cùng ý Chúa, vì Ngài có phán rằng: Phàm ai muốn cứu sanh-mạng mình thì sẽ bị mất; còn ai vì lòng yêu mến ta phải mất, thì sẽ được lại. (Ma-thi-ơ 10 : 39.)



quyền tự-do dự-bị tài-sản và sự tiện-lợi mình, mà lại vì có vài ý-kiến quái-gỗ về cách giữ đạo phải chịu thiệt thòi, bỏ lợi riêng đi, thật là điên-cnòng, vô-trí vô-giác. Ta phải noi theo câu cách-ngôn hay này: «Khá khôn-ngoaan quỉ-quyết như loại rắn;» nhưng đều hay hơn hết là ta phải giống như đoàn ong lo luyện mật trong mùa hè, trời khô mưa tạnh, rồi ra đến kỳ thu mản đông sang, khi trời lạnh lẽo, chỉ bình-tĩnh ở lại trong ổ; vài khi gặp hé nắng có thể bay ra luyện thêm mật đó thôi. Các cậu đó điên quá, đến đôi cừ chịu dầm chải đi trong cơn mưa gió bầy bùn, thôi để mặc họ đi; chúng ta hãy nán đợi ngày nào trời khô nắng ráo. Khi nào người ta có thể hiệp đạo của Chúa với sự gìn giữ các sản-vật mà Đức Chúa Trời lấy lòng ân-huệ ban cho ta; như vậy đạo Chúa thật là tùy thì hiệp thể hơn hết, ta nhứt định đều này như thế là phải, vì khi Đức Chúa Trời phân-phát cho chúng ta các sản-vật của thế-gian này, ý Ngài cũng muốn ta lấy lòng kính-ái Ngài mà dự-bị các món đó, ngõ được vui sướng riêng cho mình. Giốp có nói rằng: Những bọc nhân-từ thay vì đất cho vàng, (nói trúng hơn nữa là hốt vàng như bụi cát)... Vậy, chớ khá giống theo hai kẻ đi trước ta kia, nếu quả thật như cố-hữu đã chỉ vẽ đó.

KIÊN-LÂN nói:

— Thiết-tưởng chúng ta đều đồng-ý hiệp tình về việc đó, chẳng cần nói chi nhiều vô-ích.

THỊ-KIM nói:

— Qui-hữu nói có lý đó; vì phạm ải về phần này không khứng theo nào Sách-Thánh, nào chánh-lý (là hai đều ta thấy toàn-hiệp cùng ý-kiến mình), thì dầu chỉ nghe lời ai đó nói cũng chẳng đáng.

LỢI-ĐỒ tiếp rằng:

— Đây các tôn-huynh, chúng ta hiện đương đông đủ, xin cho tôi xướng câu này ngõ giúp ích lẫn nhau:



Nhược có một người truyền-đạo nào gặp dịp-tiện sanh-lợi, hầu kết-quả miễn mình từ chối một vài chủ-nghĩa của đạo chánh ngộ thuận-hiệp cùng ý chúng, hay là một người tâm-tường vốn chẳng hết lòng về đạo, gặp buổi thuận muốn sanh-phương đắc-lợi hơn, nhưng chỉ được miễn mình làm bộ có lòng thành theo đạo, giả-hình sốt-sắng về Chúa nhiều hơn lúc bình-thường, thì tôi xin hỏi hai người đó há chẳng có phép dùng phương-pháp này để đạt được mục-đích mình ư? và dẫu vậy, há chẳng còn cho là người nhân-đức ư?

THỊ-KIM đáp:

— Tôi hiểu câu này cặn kẽ; nếu được tôn-huynh cho phép, đệ xin giải rõ-ràng. Khoản thứ nhứt xin luận sánh về người truyền-đạo.

Giả như một người truyền-đạo tôn-trưởng kia, ít huê-lợi, may gặp một chức nào hay một huê-lợi nào khá hơn, có thể đạt được, miễn mình phải lo học-vấn cho sâu xa việc tri-thức của thế-gian hơn sự tri-thức của đạo, dặng giảng-dạy thích-hiệp với sự mê ưa của chúng hơn, dẫu đến đôi buộc phải từ chối một vài chủ-nghĩa của đạo chánh nữa, ngộ toại chí phỉ lòng của chúng, thì tôi chẳng thấy một lý nào được ngăn cấm mình nhận cái chức đã kể đến tận nơi kia; mà dẫu có nhận rồi đi nữa, chẳng đều chi là không hiệp cùng ý Chúa và cũng không hư-hại mảy may chi cho lương-tâm mình, vì,

1° Làm cho địa-thế mình trở nên tốt hơn, ấy là việc tự-nhiên phải lắm, Đức Chúa Trời nào cấm đâu; cho nên rõ lý, thầy truyền-đạo được phép nhận lãnh chức mới mẽ không cần chi dò hỏi lương-tâm.

2° Sự ước ao đến được địa-thế tốt-đẹp hơn, buộc mình phải học-vấn cho sâu xa và cần mẫn, ngộ giảng cho hay hơn, mở rộng tài-năng mình ra, càng ngày càng trở nên người hiền-trí. Ấy cũng là đẹp lòng Đức Chúa Trời.



3° Còn việc từ chối, hoặc biến-cải vài điều về chủ-nghĩa của đạo chánh để thích-hiệp ý-chỉ của bá-tánh, thì tỏ ra ba điều: 1° tỏ rõ người biết từ bỏ lấy mình và các ý riêng mình; 2° tỏ rõ người biết trở tài mình dâng giúp vài người vào đạo thêm, lấy mình trở nên mọi điều cho mọi người y như Sách-Thánh có dạy; 3° tỏ ra một người như vậy, quả đáng làm chức-phận mình hơn hết mà truyền thánh-giáo. Vậy, tôi xin kết-cục lại là: chẳng nên lên án một người truyền-đạo nào vì có từ bỏ tư-lợi ít ỏi để được tư-lợi khác nhiều hơn; cũng chẳng nên lấy đó nói rằng người là hà-tiện, tham-lam hay là dục-lợi, v. v. . Nhưng khi người có dịp-tiện làm điều hay tài khéo, tri-thức thông-minh mình bao nhiêu, thì ta khá cho người biết dùng tài-trí mình, thừa cách không-ngoan, cái dịp-tiện mà Đức Chúa Trời phú trong tay người bấy nhiêu.

Đó nói về người truyền-đạo, đây luận qua nhơn-công. Giả-như có một nhơn-công vốn chẳng có lòng thành tin đạo, song biết nếu mình giả bộ có lòng thành giữ đạo chánh, nhập cùng giáo-hội chịu phép báp-tem, thì có thể làm cho cảnh-trạng mình được vui vẻ hơn; hoặc có thể kết-hôn cùng một cô vợ giàu có, miễn mình làm bộ hết lòng theo Chúa, hay là chiêu mỗi hàng vào tiệm cho đông dặng đặc-lợi cho nhiều, thì tôi không thấy nghĩa-lý cho buộc đều đó chẳng được làm theo chánh lẽ, vì

1° Ăn ở nhơn-đức, giữ đạo Đức Chúa Trời cách thành-tâm, ấy là một điều lành, mặc dầu lẽ thế nào xui cho mình phải theo như vậy;

2° Cũng chẳng cấm làm giàu; thí-dụ, kết-hôn cùng một cô gái giàu có, hay là chiên tập mỗi hàng cho đông;

3° Ai nhờ sự tin theo đạo Chúa mà được các điều đó, tất-nhiên nhờ sự phước-lành nầy mà kéo được sự phước-lành kia. Vậy, như khoản đã dùng thí-dụ, có sự giàu-sang, bạn-hàng tử-tế, có vợ phú-gia, thật là những điều phước,



nhờ việc tin theo đạo Chúa mà được, tất cũng là sự rất có phước nữa. Bởi vậy, tôi quyết rằng người ta được phép tin theo đạo Chúa để hưởng các lợi này.

Về vấn-đề của Lợi-Đồ đã xướng, THỊ-KIM đáp được toàn-hiệp, ai nấy nghe cũng đều khen ngợi; nên bốn người đồng kết luận rằng khá ưng theo đó. Vả, vì chúng nghĩ rằng không ai chống trả các câu kết cục đó được và thấy Cơ-Đốc-Đồ cùng HI-VỌNG đi trước mình cách chẳng bao xa dễ theo kịp được, nên đồng chịu lấy câu đề vừa nói đó để vấ-nạn nhị-đồ, cũng như nhị-đồ đã vấ-nạn búng rầy Lợi-Đồ vậy. Bởi có đó, chúng cất tiếng kêu nhị-đồ dừng bước lại giây phút dặng dọi. Chúng tính không cho Lợi-Đồ xướng hỏi, nhưng để cho ÁI-THẾ cất-vấn, nói đỡ rằng câu đáp chẳng gắt-gao chi bằng câu đáp của nhị-đồ đã ra cho Lợi-Đồ lúc này.

Đến gần nhau, đáp lễ rồi, ÁI-THẾ bèn ra đề đó cho Cơ-Đốc-Đồ và bạn người, xin có thể được hãy đáp nghe.

Cơ-Đốc-Đồ đáp:

— Quả thật được; một đứa trẻ mới sơ-học về đạo Chúa, có thể đáp câu này được dễ như uống nước, và đáp luôn đến ngàn câu như vậy nữa, vì

1° Trong Sách Tin-Lành theo thánh Giăng, đoạn 6, câu 26 có nói rằng người ta chớ vì bánh ăn mà theo Chúa Christ. Vậy, theo Ngài ngõ được thanh lợi trong con đường thế-tục, há chẳng phải một điều gớm-ghe muôn phần nữa ư?

2° Tìm hết trong Sách-Thánh, chẳng thấy một ai là người giữ theo những chủ-nghĩa các người đây, nếu ai đó chẳng phải là người theo đạo-tà, kẻ giả-hình, thầy tà-thuật và ma-quỉ.

a) Người theo đạo-tà: ấy cũng vì nông-nỗi mà thuở xưa xảy ra chuyện Hê-mô và Si-chem lập mưu chiếm đoạt con gái Gia-cốp cùng súc-vật người; thấy rõ ràng chẳng phương chi khác hay dặng làm xong công-việc cho bằng, ít nữa bề ngoài phải giả bộ theo đạo dân Hê-bo-rơ, nên truyền cho



người đồng-thành mình rằng: «Nếu anh em chịu phép cắt-bì thì sản-vật; lục-súc và mọi món chi đã thuộc về dân đó sẽ thuộc về ta.» Vậy, con gái và tài-sản Gia-cốp tất là đều chúng đã thấy muốn, còn việc vào đạo chẳng qua là một mưu-mô để đoạt các phần đó thôi. Hãy đọc hết chuyện này trong Sáng-Thế Ký, đoạn 34; từ câu 20 đến 23, thì rõ.

b) Kể giả-hình: Kia hãy xem Sách-Thánh chuyện mấy người Pha-rê-si; họ chỉ miron lấy đều cầu-nguyện cho dài đăng ăn cho xiêu cho nát cửa nhà của người quả-phụ, ấy là một điều khiến cho tội họ càng tăng càng trọng trước mặt Đức Chúa Trời hơn.<sup>1</sup>

c) Thầy tà-thuật Si-môn cũng có tánh xấu này; vì ước-ao nhận tiếp được Đức Thánh-Linh ngỗ ăn tiền ăn bạc người ta. Nhưng ăn mà người đã nghe từ nơi miệng thánh Phi-e-rơ là lời này: « Tiền và bạc người phải tiêu-diệt với người! »<sup>2</sup>

Tôi có nói về khoản thứ tư, một con ma-quỉ; vì Giu-đa là một trong lũ ma-quỉ có theo những chủ-nghĩa này. Hắn diện-mạo xem ra nhân-đức, theo hầu-việc Đức Chúa Jê-sus, tỏ lòng từ-thiện cùng kẻ nghèo khó; nhưng tại hắn giữ cái túi bạc và ham muốn được vật đựng trong túi đó, mà bề trong hắn vẫn là tên đáng sa địa-ngục, một con trác nết hư thân.

Lấy làm dễ thay, ai vì mê mẩn sự giàu sang tôn-trọng của thế-tục, sanh lòng muốn theo Chúa, thì thường thường cũng sẵn lòng từ chối Chúa chánh vì một duyên-cớ đó; quyết chắc rằng hễ Giu-đa theo Chúa, đăng ăn lợi thế-gian bao nhiêu, thì cũng quyết chắc rằng, hắn vì mê muốn đắc-lợi đó, nên từ chối đạo-chánh bấy nhiêu, đến đôi đem bán nọp luôn Chúa mình nữa. Chủ-nghĩa của kết-cục về vấn-đề các người ra đó quả thật một ý-kiến theo đạo-tà, bọn Pha-rê-si và do ma-quỉ đó thôi. Mà dầu vậy, ôi! tôi thấy

<sup>1</sup> Lu-ca 20 : 46-47.    <sup>2</sup> Sứ-Đồ 8 : 19-22.



rõ các người đã buộc mình vào đó rồi. Nhưng không sao, công-giá một mai sẽ tùy việc của các người đó.

Nghe lời này, bốn người đứng đưa mắt nhìn trơ nhau, chẳng một lời đáp lại, vì chúng bị thua chánh-lý của các lời Cơ-Đốc-Đồ mới nói đó. Vậy, Lợi-Đồ và nội bọn dừng bước ở lại sau để Cơ-Đốc-Đồ và Hi-Vọng đi trước. Đi cách xa xa, Cơ-Đốc-Đồ bèn nói cùng bạn mình rằng:

— Nếu bọn họ không thể chịu nổi lời xét-đoán của phạm-nhơn, hồ dễ chịu nổi đều xét-đoán trước mặt Đức Chúa Trời, hử? Chỉ có việc cùng kẻ tro bụi, còn cứng họng dường này thay, huống chi họ sẽ rối lòng loạn trí cho đến ngàn nào nữa khi thấy mình phải bị Đức Chúa Trời quở-phạt, hành-hạ trước mặt các thánh và các thiên-sứ!

## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BỐN

*Luận về sự yêu-mến thế-gian và thương của-cải vẫn làm cho linh-hồn bị bại-vong. — Sự khoái-lạc thiêng-liêng của một người con cái Đức Chúa Trời.*

Cơ-Đốc-Đồ và Hi-Vọng đã đi xa xa khuất mắt chúng rồi, đến một nơi thẳng-cảnh, tên là *An-Dật*,<sup>1</sup> trải xem cảnh vật, lòng hứng-khởi lắm thay; nhưng chỉ một khoảng đất nhỏ, vui hứng không bao lâu đã hết. Ở phía bên kia đồng có hòn núi nhỏ tên là *Tài-Sơn*,<sup>2</sup> tức nơi được nhiều mỏ bạc, vì sự rù-quyến của nó mà ngày xưa đã gặt găm nhiều khách lữ-hành phải bỏ đường chánh-lý. Vả, vì chúng đi gần mỏ quá,<sup>3</sup> đất dưới chơn lở sụp (vì đất đây thật là dối gặt lắm) nên phải bỏ mình một cách khốn-khổ thay! Tai-

<sup>1</sup> An-Dật, là nơi ăn ở An-tĩnh. <sup>2</sup> Tài-Sơn, ấy là chỗ người thế-gian bị sự mê-hoặc về của-cải, tiền bạc cám-dỗ phỉnh-gạt. <sup>3</sup> Ấy là cố-ý đến gần sự chước cám-dỗ, không có lo tránh khỏi.



nạn này mỗi ngày một thêm, có lắm người phải bại xuội tại đó,<sup>1</sup> trọn đời chẳng vùng vẫy chi được.

Bên hữu thân trên mỏ bạc một chút, ký-giả bèn thấy một người, tên là ĐÊ-MÃ,<sup>2</sup> đứng kêu hành-khách khá đi qua chơi chốn này một giây lát. Người kêu CƠ-ĐỐC-ĐỒ và HI-VỌNG rằng: Ai đó! Ai đó! lại đây; ta sẽ chỉ cho các quý-khách xem những cảnh-vật vui mắt sừng tại!

CƠ-ĐỐC-ĐỒ hỏi:

— Vật đó là chi, đáng cho chúng tôi quày trở lại vậy?

ĐÊ-MÃ. — Ấy là mỏ vàng mỏ bạc; nếu sẵn lòng dời gót qua đây, quý-khách sẽ được giàu có bội-phần, không một nhọc bao nhiêu.

HI-VỌNG. — Này hiền-huynh, chúng ta hãy lại đó xem một chút đi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi không đi đâu hết; tôi đã nghe nói đây tại về các việc của chốn đó rồi. Người ta nói rằng nơi đó đã bỏ mình biết bao nhiêu người. Ôi sợ thay! Bả vinh-hoa phú-quí này vốn những bầy gài ai là người đeo đuổi theo; quả thật một cách ngăn đường cản nẻo trong cuộc hành-trình.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ bèn la cùng ĐÊ-MÃ rằng:

— Chốn này, há chẳng phải một nơi hiểm-thế ư? Há chẳng phải nơi trở bước nhiều khách phải bỏ chánh-lộ trong khi hành-trình ư?

ĐÊ-MÃ. — Có gì đâu, chỉ vài kẻ khờ dại rủi tay sẩy bước, không được toàn tánh-mạng đó thôi chớ! (Miệng thì nói, mặt thì ra dáng then.)

---

<sup>1</sup> Phàm tín-đồ nào trở lòng mê-hoặc bả giàu sang của thế-gian, thì xui cho sự sống của linh-hồn đều bị nguội lạnh dường như bại xuội vậy. <sup>2</sup> Đê-Mã, ấy là một môn-đồ của thánh Phao-lô, vì ham-mê sự giàu sang tạm của thế-gian, nên bỏ Phao-lô mà trở lại thế-gian như trước; vì đó người ấy trở nên một gương chỉ về người nào bỏ Chúa đặng đeo đuổi theo sự giàu-sang của đời. (II Ti-mô-thê 4: 10.)



Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Nầy qui-hữu khá tin lời tôi, đừng trở lại một bước nào, phải đi thẳng theo con đường ta đương đi đây.

Hi-VỌNG. — Tôi dám nói chắc, nếu Lợi-Đồ đi ngang qua đây, được ĐÊ-MÃ mời mọc như vậy, trách nào khỏi đi đến đó xem cho biết.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Đều nầy không lấy chi làm lạ, như vậy hẳn chỉ cứ làm theo chủ-nghĩa hẳn; nhưng đều quả-quyết hơn là nơi đó hẳn vấp ngã chết mất đi.

ĐÊ-MÃ. — Nầy nói cho một lần nữa; hai qui-khách không muốn đi đến xem sao?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Nói rõ ràng cho biết, người quả thật tay phản-nghịch cùng chánh-lộ của Chúa ta; người đã bị một quan-tòa của Chúa ta xét-đoán về việc dấy loạn mình rồi. Sao còn rần gân cổ gọi chúng ta vào để chịu một hình-phạt với nữa ư? Ồi! nếu bỏ đường của Chúa ta, tự-nhiên Ngài biết tức-thì, rồi Ngài sẽ làm bĩ mặt ta trong một lúc cũng đủ. Đây chỉ muốn dăng tác lòng tự-do và bèn-dỗ mình cho Ngài mãi mãi.

ĐÊ-MÃ. — Ta đây cũng đồng hội đồng thuyền cùng qui-khách; nếu muốn đợi một chút để ta nhặt vài vật trong mỏ nầy, rồi sẽ đi với!

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Tên người là chi? Há chẳng phải như tên tôi vừa nói đó ư?

ĐÊ-MÃ. — Phải, tên là ĐÊ-MÃ, còn trai của Áp-ra-ham.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Người nào phải là con Áp-ra-ham đâu; quả thật con của chú Giu-đa, noi dấu của cha mình. Cha người vì phản Chúa nên phải bị xử-treo; vậy bây giờ, lên án người nhẹ hơn, thật không đáng. Hãy tin quyết rằng khi ta ra hầu Đức Chúa, thì sẽ tau mọi điều ta thấy đây lại cùng Ngài, chẳng sai.

Nhị-đồ đáp cùng ĐÊ-MÃ như vậy, rồi bỏ đi; nhưng phía sau lại thấy Lợi-Đồ và nội bọn đi đến. ĐÊ-MÃ chỉ



liếc một cái đủ dụ cho nội-bọn đó đi tới nơi liền. Ký-giả chẳng biết thế nào nói cho đúng, hoặc bọn đó đã vấp chơn té xuống hầm rồi, hoặc xuống mỏ vàng để phục-dịch rồi, hay là thế này nữa, đã bị chết ngột trong đám khói, hơi nước bay lên ngui ngút đó rồi. Nhưng đều quả quyết hơn hết, là từ đây về sau không thấy bọn đó lộ mặt trên đường chánh-đáng nữa.

Các đều này xui cho Cơ-ĐỐC-ĐỒ và HI-VỌNG cất tiếng hát rằng:

Một ngày nọ,  
 Kẻ bất lương  
 Xăm-xăm đến trước  
 Người ít trung-lương:  
 Vừa khi người dở đến  
 Ngón phỉnh-chúng thường thường,  
 Thì kẻ vô-ý này chạy đến chỗ ĐÊ-MÃ kêu.  
 Dụ người vì ánh sáng  
 Của tài-sản huỳnh-lương;  
 Bèn đánh lia Chúa vì hình-tượng mơ-màng;  
 Kia hồn ai lâm chốn  
 Ràn-rạt rất khốn-nản  
 Của quỷ độc thủ  
 Đem xich mình mang  
 Ai không phục Thánh-Chúa,  
 Chủ nhu-hiền lạ thường;  
 Chỉ theo quyền chí-hại ma-vương,  
 Thật gương cực khốn!  
 Giận ai muôn đường!  
 Phỉnh chúng vô-lương;  
 Chớ chẳng phải cho mình ai đó  
 Chỉ cất làm gương!!

Vả, hai người vừa đi, vừa hát, không hề xây mặt lại sau, chợt đến một nơi có tượng chi chí-cổ, ở khít bên



đường, xui cho mình kinh-ngạc; tượng đó giống như một người nữ bị hóa-thành cây trụ. Hai người bèn dừng bước lại, có ý xem bốn bề cho biết tượng này ra sao. Đoạn, Hi-Vọng thấy dưới chơn tượng có đề mấy dòng chữ cổ, đã lu-lít, dường như mòn lẩn, không đề chữ chi hết. Người bèn gọi Co-Đốc-Đồ, thông thạo hơn, đứng xem mấy hàng chữ đó, may hiểu được nghĩa chi chẳng. Khi đánh vần từ chữ rồi, Co-Đốc-Đồ bèn đọc lên rằng: «Hãy nhớ sự-tích vợ Lót.» Hai người liền biết là tượng của vợ Lót bị hóa-thành tượng muối, khi nàng xây mặt ngó lại thành Sô-Đô-Ma, là nơi nàng tham lam yêu mến hơn hết.<sup>1</sup> Cái cảnh hãi-hùng này khiến nhị-đồ nói chuyện nhau như sau này:

Co-Đốc-Đồ. — Ôi! quý-hữu, cảnh hãi-hùng này bày tỏ rất thích-hiệp cho ta dường nào! Khi bị Đê-Mả mời ta đến xem-xét cảnh *Tài-Sơn* kia, nếu đi đến đó y như khuynh-hướng của quý-hữu, trách nào lại khỏi treo gương cho thiên-hạ muôn đời soi chung như người nữ này.

Hi-Vọng. — Lấy làm tiếc sao đê khờ dại quá; thiệt may cho đê không đồng số-phận cùng người nữ này; nàng cùng tôi có cảnh-trạng khác bao? Nàng thì có xây mặt ngó lại sau, còn tôi lại ngược mắt cao muốn đi tới. Ôi! sau khi cả gan có tư-tưởng xấu như vậy trong lòng, tôi lấy làm hổ-thẹn dường bao. Nhưng may mắn cho đê được nhờ ân Chúa xá tội.

---

<sup>1</sup> Lư-cã 17: 32. Chuyện này ở trong Sáng-Thể Ký, đoạn 19; thuở xưa có hai thành tên là Sô-đô-ma và Gô-mô-ra, vì dân thành gian-ác dâm-bạo bị tội rất trọng, nên Đức Chúa Trời dùng lửa diêm-sanh hủy-diệt hai thành đó và cả bốn-dân. Nhưng Đức Chúa Trời nhìn thấy Lót là công-bình, bèn sai thiên-sứ cứu người và toàn-gia khỏi tai-nạn, biểu người và người nhà ngó ngay trước mặt, chạy thẳng vào núi mà ẩn-núp mình, kéo e lây phạt. Song, giữa lúc đương chạy ngang qua đồng, vợ của Lót, vì có tiếc của cải bỏ nơi thành, xây mặt ngó lại sau, bèn bị hóa-thành trụ muối.



Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Các cảnh ta vừa thấy đó, khá khắc cốt ghi xương, ngõ dành dùng cho ta về buổi tương-lai. Người đàn bà này thoát được tai-nạn lớn, lại xui bị tai-họa khác. Nàng chẳng phải đồng hình-phạt của dân thành Sô-Đô-Ma mà bị bỏ mình đâu, nhưng nàng thiệt thân, tại vì lòng tham-lam thương tiếc tài-sản và sự vinh-hoa phú-quí buộc mình phải bỏ lại.

Hi-VỌNG. — Thật vậy ; nàng dùng cho ta làm lời bảo-dẫn cùng gương soi mình : lời bảo-dẫn ngõ ta tránh khỏi phạm đồng một tội ; gương soi mình ngõ biết sự xử phạt một mai ra sao, nếu ta không thừa lấy việc vợ Lót làm gương. Thí-dụ, Cô-rê, Đa-than, A-bi-ram và hai trăm năm mươi quân, vì có thuở xưa vì mạng Chúa và dấy loạn cùng Môi-se, đều bị bỏ mạng chung, tất cũng là một lời bảo-dẫn và gương soi mình đó.<sup>1</sup> Nhưng để lấy làm lạ một điều, là chẳng biết sao ĐÊ-MÃ và nội bọn dám dạn gan đeo đuổi miếng cao-lương, mùi phú-quí của thế-tục, mà vẫn trước mặt có cái gương hãi-hùng của người nữ này, — không sao tránh khỏi thấy được — chỉ xây lại sau liếc về chốn của-cải mình mà phải nên nông-nổi ? Chúng ta có đọc Sách-Thánh biết rõ rằng nàng chẳng lui một bước nào dặng đi chữa lấy tài-sản mình ; nhưng chỉ liếc lại sau thôi, mà phải bị hình-phạt nặng nề dường ấy thay, huống chi là !.....

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Ấy là một việc rất lạ-lùng xui cho thiên-hạ muôn đời được thấy rõ những kẻ đó thật là gian-ác dữ-dẫn không trông sửa lại được. Thật để chẳng biết ai dặng đem sánh cùng mấy cậu bợm của ĐÊ-MÃ kia, nếu không đem sánh cùng quân trộm cướp ở trước mặt quan án, dám nâng túi khoét đẫy của thiên-hạ, đến đôi hiện-diện dân tới pháp-trường chúng nó cũng chẳng hề nào núng, vẫn có ý muốn trở tài củ lại. Thế thường đồn rằng dân thành Sô-Đô-Ma vốn là dân phạm tội trọng cùng Giê-hô-va, bởi vì có

<sup>1</sup> Chuyện này ở trong Dân-Số Ký, đoạn 16.



phạm tội trước mặt Chúa và bắt kẻ các ân-huệ của Ngài nhuần-gội cho; (vì xứ Sô-Đô-Ma khác nào một cảnh vườn rất xinh-lịch.) Tội bất-nghĩa này chọc cho Ngài ghét, đem lửa thanh-nộ áp vào chúng vậy. Cứ lấy đó mà suy cho chín chắn, kết-cục quả quyết, ai đã được xem các gương này hằng để trước mặt ngõ dùng bảo-dẫn, mà lại đem lòng khinh-bỉ, thì ai đó không sớm cũng muộn sẽ bị đoán-phạt rất gớm-ghê thay!

Hi-Vọng. — Ngô-huynh luận các điều thật là quả quyết, không còn chút chi nghi-hoặc. Ngô-huynh và tôi chẳng ai đáp theo dấu của những kẻ đó, thật là ân-diên thay! Ấy đáng buộc ta ca-tụng Chúa luôn luôn, kính-sợ Ngài mãi mãi, hễ khi nào ta trộm nhớ đến gương vợ Lót vậy.

Vả, cùng nhau giảng-luận, nhị-đồ ta chợt đến gần bên ngọn khe xinh đẹp kia, vua Đa-vít ngày xưa gọi là khe nước Đức Chúa Trời, còn thánh Giăng gọi là *suối sanh-mạng*.<sup>1</sup> Con đường nhị-đồ đương đi bỏ dọc thẳng theo mé khe này, nên chỉ đưa bước cách nhẹ nhàng, nhìn xem cảnh-vật, tắc lòng hứng khởi biết bao! Hai người cũng có uống nước khe, hồi sức lại lạ-thường, thân mình bị mệt-mỏi được hồi tráng-kien lại. Kề mé nước phía bên kia khe, chòm cây khóm cỏ xanh xanh, dường chào mừng ai là khách bị khổ nhiều khi, trái dùng làm vật-thực và bỏ mát, lá hay cho chữa bệnh khi đi đường xa trong mình nghe mệt. Gần khe, mé bên kia, có một vùng nội cỏ tốt tươi, nhuộm sắc xanh rờn như làn nước biển, rải rác đó đây mấy khóm hoa lan bông huệ, màu xanh sắc đẹp lạ thường; quanh năm đồng xanh cỏ biếc hoa nở hương bay. Nhị-đồ

<sup>1</sup> Thi-Thiên 65:10 và Khải-Huyền 7:17. Cái khe này và toàn thẳng-cảnh đã ban cho hai khách hành-trình ta để đi qua, mô tả một vài lúc rất vui mừng mà Đức Chúa Trời dẫn đến từng lúc từng hồi cho những tin-đồ có lòng thành theo Chúa, hưởng lấy giữa vòng khốn khó nhọc nhằn bị gặp dọc đường.



bền nằm đó nghỉ và an-giấc, vì chốn này nghỉ được bình-yên, không ai trêu hại. Khi thức dậy, lượm vài trái cây ăn, uống ít hợp nước suối, nghỉ ngơi, ăn uống tại đó trong đôi hôm, thật là một nơi an-nhàn cực-lạc. Cùng nhau cất tiếng hát rằng:

Miền tạm ngụ, phước-hạnh thay,

Mé gấm, nước trong, suối chảy,

Rậm cây sai trái;

Trái có chất hay

Bồ khỏe cho tâm-hồn mệt nhọc;

Trái thật thần-hiệu,

Phục sức cho tứ chi bại-hoại.

Này chốn mến-yêu,

Ai đâu vẽ được

Các thắng-cảnh ngời, tín-đồ ngắm bao nhiêu?

Phước thay cho ai

Hưởng được thú của Chúa-yêu,

Phước thay cho ai,

Đã tránh khỏi các điều ô-nhiễm,

Được đến nơi cực khoái-lạc này,

Vui lòng uống thẳng hợp nước, tiêu-diêu!

Khi sửa soạn lên đường, (vì chưa đến nơi) thì nhị-dồ ăn diêm-tâm đã; dẫu đó xong xuôi, bền an lòng từ-biệt chốn rất vui thú này.

## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI LĂM

*Luận về một người tín-đồ đi lạc mất con đường chánh-đàng  
cứu-rỗi, bị sa vào chốn nghỉ-hoặc; rồi nghỉ-hoặc  
dẫn mình đến sự thất-vọng.*

Ấy, ký-giả nói rằng nhị-dồ vui lòng dời gót lên đường, nhưng đi chưa khỏi xa nơi suối trong trái bồ bao nhiêu,



thì con đường bò theo mé khe biển-cải, tẻ riêng ra một lối khiến cho nhị-đồ ngộ thấy sanh lòng bối rối. Dầu đất khúc này cứng như sỏi, chông lên như gai và phần hai bàn chơn đi lâu ngày ê hết, nhị-đồ cũng không dám bỏ con đường đó sang qua đi con đường khác. Song tâm-hồn buồn-thảm vì khúc đường, khác nào dân Y-sơ-ra-en ngày xưa ở nơi sa-mạc,<sup>1</sup> nên ước-ao sao được lối nào tốt hơn. Bỗng chợt thấy phía bên tả một cánh đồng mọc xanh rì, tên là *Bàng-Kinh*,<sup>2</sup> có một tấm ván bắc ngang qua đó.

Thấy đoạn, Cơ-Đốc-Đồ bèn nói cùng bạn mình rằng :

— Nếu cánh đồng này chẳng trở ngại cho ta phải lạc đường, ta khá sang qua đó đi.

Vừa dứt lời, người đi ngang qua tấm ván ngộ nhìn cho biết, chợt thấy con đường mòn bò dọc theo con đường cái. La lớn rằng : « Ừa này ! quả thật như lời tôi ao-ước ; mình đi theo đường này thật rất tiện. Quí-hữu, hê ! ta nên vào con đường này đi ! »

Hi-Vọng. — Mà, ngộ con đường này trở ngại, ngô-huynh tính làm sao ?

Cơ-Đốc-Đồ. — Không lẽ ; kia thử xem, há đường mòn này chẳng chạy cặp theo đường cái ư ?

Vậy, Hi-Vọng ưng theo ý bạn, đi ngang qua tấm ván. Ôi ! vì một lối này, gây biết bao điều khốn khó ! Ban đầu, khi qua tấm ván xong, thấy con đường mềm êm căng, mừng dạ xiết bao. Kế thấy ai đi đằng trước mình xa xa, tên là Tụ-Tín,<sup>3</sup> bèn kêu hỏi con đường này đi về đâu, thì người đó đáp rằng :

— Đi về *Thiên-môn*.

Cơ-Đốc-Đồ nói :

---

<sup>1</sup> Dân-Số Ký 21 : 5. <sup>2</sup> Bàng-Kinh, ấy là xây bỏ con đường chánh-đáng, đi qua đường khác. <sup>3</sup> Tụ-Tín, ấy nghĩa bóng là một người tin-cậy nơi mình tưởng chắc không hề làm-lạc.



— Qui-hữu có phải tôi chẳng làm chẳng? Con đường này tốt thật.

Vừa nói xong, nhị-đồ theo chơn nối gót người này, lần lần đưa mình vào một nơi kia, đường ngang đường dọc đủ bề, ngõ ngược ngõ xuôi đủ lối, trí phải lộn, dạ phải nao, ngàn cay trăm khổ gỡ mình mới ra ; vì trời đã chụp tối mù, mây kéo dày đen kịt đến đôi người sau không còn thấy người trước nữa.

Vả, chánh Tự-Thị cũng chẳng thấy rõ lối đi dưới chơn, bèn sụp xuống hầm sâu mà vua bồn-xử có ý đào, để gài kẻ tự-thị và kiêu-ngạo nhào xuống đó lợi cổ gãy xương.

Khi nhị-đồ nghe tiếng chi té xuống hầm, lấy làm vô-hồi kinh-ngạc ; nhưng càng kinh-ngạc hơn nữa là khi hỏi việc đó là chi, thì nghe lặng trang, quanh mình một vùng êm như tờ giấy trải, không tiếng trả lời, chỉ nghe tiếng thở dài của một người gần thác. Lúc này gió dậy mưa sa, sấm vang chớp nháng, bốn phương chuyển-động ùng ùng. cảnh đã sẵn gớm-ghe, xui càng thêm gớm-ghe nữa.

Hi-Vọng hỏi :

— Tôn-huynh ôi ! ta bây giờ ở đâu đây ?

Vì đã bị sa vào đường lăm-lạc thăm-nảo này, Cơ-Đốc-Đồ muôn vạn đau-đớn, ban đầu không đáp lời chi hết, chỉ lấy đều thở vắn than dài, đau từ chặn, khổ từ hồi mà tỏ ra các đều thăm-tưởng đã đầy dẫy trong tâm-hồn mình.

Người nói :

— Tiếc thay ! sao tôi không theo con đường cái ! Ai dám ngờ rằng nẻo này tách con đường cái tốt kia ư ?

Hi-Vọng. — Ấy là đều tôi đã e trước rồi. Chánh phần tôi đáng phải nói cách rõ ràng cho tôn-huynh cần-thận, nhưng ngặt phải nể tuổi tác, vì tôn-huynh vẫn anh cả tôi.

Cơ-Đốc-Đồ. — Này qui-hữu, xin chớ chấp. Tôi lấy làm hổ-thẹn, thú thật cùng qui-hữu rằng tôi đây là cái mầm ác-độc gây đều nguy-hiểm đến ta. Nỗi đau lòng thâm nhập



vào tôi, đều ăn năn tội mình xui cho quý-hữu phải bị tai-nạn lớn này khôn biết sao bày tỏ cho cùng. Xin quý-hữu tha thứ tôi, tôi vốn không có ác-tưởng gây nên nông-nổi này đâu.

HI-VỌNG. — Tôn-huynh nói chi đó? tôi xin hết lòng bỏ qua mọi việc, miễn tôn-huynh vững lòng bền tri là hơn. Tôi mong đều này giúp ích cho chúng ta.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Trong cơn hoạn-nạn, được người bạn-hữu hiền-lành thế này, từ-dức thế này, để an-uy mình, thật phước biết dường bao! Nhưng nói thì nói, ta chớ ở lại chốn này, hãy trở về đường cái lập-tức.

HI-VỌNG. — Để tôi đi trước tôn-huynh đi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Không đâu, tôi phải đi trước, ngộ có gặp tai-nạn chi tôi sẽ hiến thân vào đó trước cho, vì vốn tôi làm cho quý-hữu lăm-lạc nên phải chịu.

HI-VỌNG. — Không, không nên vậy; tôi phải đi trước, trí tôn-huynh đã rối-loạn có lẽ còn lạc nữa chẳng.

Liền trong lúc này, bỗng nghe có tiếng khuyên-bảo rằng: « Phải coi chừng con đường dẫn các người đến đây, và hãy trở lại đường cũ. »<sup>1</sup> Vậy, nhị-đồ tỉnh trở lại; nhưng phần trời tối quá, phần mưa chảy dầm-dề, nước tràn linh-láng, nhiều khi tưởng đã bỏ mình. Trọn đêm trường, hết lòng cần mẫn, chẳng tìm được tấm ván ban chiều ở đâu, nên buộc mình phải vào đụt mưa trong một hang đá nhỏ kia, ngồi đợi cho đến rạng sáng. Vả, vì mệt nhọc quá, nên bỗng ngủ quên. Hai hành-khách khốn-cùng ta cảm biết rằng lấy lăm cực dễ ra khỏi con đường chánh-đáng hơn là vào lại khi đã ra rồi.

Mà, cách xa xa hang đá, có một cái dịch-dài, tên là *Nghi-Trại*; <sup>2</sup> chủ tên là TUYỆT-VỌNG, <sup>3</sup> hình-dung to-tát,

<sup>1</sup> Giê-rê-mi 31 : 21. <sup>2</sup> Nghi-Trại, là nơi môn-đồ của Chúa bị cơn nghi-ngờ xông vào hãm-áp mình. <sup>3</sup> Tuyệt-Vọng, là mất hết sự trông-cậy.



diện-mạo hung-hăng, thức sớm dạo chơi miền cảnh nội, gặp Cơ-Đốc-Đồ và Hi-Vọng nằm trên đất mình ngủ ngáy pho pho.<sup>1</sup> Người la lớn lên cách dữ-dằn, hăm-he cho thức dậy; đoạn hỏi nhị-đồ là người chi, có ý gì vào ranh đất mình nằm ngủ.

Đáp rằng:

— Chúng tôi là hành-khách lỡ đường.

Nhưng hăn vụt gạt lời mà rằng: «Các người ở đâu đến, dám cả gan nằm ngủ trên đất ta! Phải đi theo đây lập-tức, rồi sẽ biết mình gây việc cùng ai.

Cơ-Đốc-Đồ và Hi-Vọng không dám cự vi, ngoài ra lời xui cho mình nhát gan, lại còn sợ hăn nổi thêm cơn giận, bởi hăn mạnh dạn thập-phần. Khi dẫn đến đài rồi, TUYỆT-VỌNG bèn bỏ nhị-đồ vào trong khám tối-lắm hôi-hám, cầm từ hôm sáng thứ tư cho đến chiều thứ bảy. Thật lấy làm dễ mà xét rõ số-phận nhị-đồ đáng thương thay. Kia nhị-đồ bây giờ đã bị cắt hết mọi đường trông-cậy, mất hết mọi sự tiếp-cứu của người thế-gian, không cha không mẹ, chẳng chị chẳng em, vô bầu vô bạn, thui thui một mình bị TUYỆT-VỌNG sát-phạt; trong vùng u-ám thăm-phiền, chẳng có một miếng bánh mề ăn cho đỡ đói, một hộp nước thừa uống cho đỡ khát, chỉ chung-quanh có những cảnh-trạng gớm-ghe của sự chết bày lộ-lộ trước mặt đó thôi. Nhưng đều khiến cho Cơ-Đốc-Đồ bị hình-khổ hơn hết là tưởng đến lời chỉ bảo hăng-hờ xui hại cho bạn tận-trung mình phải mang tai vương nạn.

---

<sup>1</sup> Đó là cái kết-quả của sự lầm-lạc; có thể dẫn mình đến sự nghi-hoặc về đạo Tin-Lành đến nỗi phải bị thất-vọng về sự cứu-rỗi. Ai là tín-đồ lầm-lạc, bị nghi-hoặc này thì gần bị hư-mất sự trông-cậy mình về sự cứu-rỗi linh-hồn.



## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI SÁU

*Luận về tin-đồ nào chẳng còn biết trông-cậy ân-diên của Đức Chúa Trời, bị sự thất-vọng bắt buộc ; nhưng nhờ cậy lời hứa của Đức Chúa Jêsus giúp cho mình khỏi thất-vọng, được tự-do, trở vào con đường chánh-đáng lại.*

Bấy giờ TUYỆT-VỌNG đương ở một mình cùng vợ là PHÁT-TÍN,<sup>1</sup> bèn thuật lại cho nàng nghe hết duyên-cớ mình gặp hai người tù đó ở trong đất mình và bắt cầm ngục ; kể, hỏi thăm vợ phải xử hai người đều chi. Vợ bèn hỏi thăm hai người tù đó ra sao, hẵn thuật chuyện đầu đuôi, vợ dạy sáng ngày mai phải đánh nhau, đừng để chút chi dung-thứ.

Người giềnh-giang kia bèn thức dậy sớm, làm y lời vợ dạy. Bởi cớ đó, dẫu nhị-đồ không nói đều chi xúc-phạm, hẵn cũng cứ cầm một cây gậy lớn, giận phùng phùng không tài nào tả được, xông vào đánh đập bất kể nơi nào, khổ đau đến đôi nằm mẹp xuống đó, không còn sức gượng ngồi lên được nữa. Đánh đả rồi, bỏ nằm vùi dưới gạch là nơi nhị-đồ than thầm trách trộm số hoạn-nạn mình luôn luôn.

Đương khi nhị-đồ nằm vùi trong ngục tối, than tiếc và thở ra luôn luôn, thì TUYỆT-VỌNG chỉ toan cách góm-ghiết nào để giết chết họ mới lợi gan. Bởi cớ đó, đêm sau hẵn nói cho vợ hay rằng nhị-đồ chưa chết, vợ bèn xui giết chết đi. Sáng mai, vừa rạng đông, TUYỆT-VỌNG đến gần hai người, cứ cố nài cho họ tự giết lấy mình. Nhưng đương khi nửa muốn nửa không theo lời nài ép, TUYỆT-VỌNG tức giận áp đại vào, có lẽ đã giết hai người chết rồi không góm

---

<sup>1</sup> Phát-Tín, sự chẳng tin và thất-vọng vẫn hai đều đi cặp luôn luôn, không hề rời rã, hoặc đời này hoặc đời sau ; bởi cớ đó, co dùm sợi « xích-thằng » này là một dây trời rất chắc hai loài người, để tỏ ra đều khấn-khít của sự chẳng tin với sự thất-vọng.



tay, nếu hấn không bị một thứ binh trăm-trệ nơi mình, thường thường nhuộm đau nhiều hơn khi thấy ánh mặt nhựt dọi vào. Lúc này, không còn phương-thế nào dùng hai tay nữa, nên đành chịu phép đề nhị-đồ như củ, vừa lui ra, vừa suy-nghĩ việc mình sẽ làm về sau. Còn nhị-đồ lại khuyên-nhủ và bàn-luận lẫn-nhau về cách nào tiện hơn để cứu lấy mình khỏi.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ nói :

— Quí-hữu, ta phải làm sao bây giờ? Số-phận ta thật đáng tiếc, đôi ta thật khốn thay! Tôi đây, quí-hữu ôi, chẳng biết tính phần nào tốt hơn: hoặc chịu mang lấy cái đời đau phiền này mãi mãi hay là quyết liều quyên-sinh một lúc cho xong. Chịu chết một cách dữ-dẫn hơn hết<sup>1</sup> tại chốn dạ-đài, còn êm thắm hơn cái hố âm-ế này. Ừ! nào chúng ta chịu kẻ giềnh-giàng sát-phạt chúng ta ư?

HI-VỌNG. — Đệ xin thú thật rằng cái cảnh bây giờ của chúng ta đây khá tiếc thay, chết liền có lẽ êm-dịu hơn sống lại. Nhưng bị sự thái-sầu xui nói ra như vậy, ta cũng nên nhớ lời Chúa của xứ mà ta đi đến, có phán rằng: « Chớ giết người. » Nếu ta không phép giết kẻ khác, huống chi ta lại tự giết ta; vì ai giết người đồng-loại mình, chỉ giết thân-thể mà thôi, còn ai tự giết mình tất phá hại thân-thể và linh-hồn mình luôn nữa. Tôn-huynh nói rằng hễ chết sẽ tìm được sự giải-thoát đau-đớn, nhưng chớ quên rằng địa-ngục là nơi kẻ sát-nhơn phải hiến mình vào không sai, vì kẻ sát-nhơn không đáng dự phần vào nước Đức Chúa Trời. Ta cũng phải nhớ rằng TUYỆT-VỌNG không trọn quyền đâu, tôi nghe nhiều người lạc vào đất này, bị đánh đập rồi lại được giải-thoát một cách may mắn thay! Ai dám chắc rằng Đức Chúa Trời, Chúa của sự không-không sắc-sắc chẳng giết kẻ TUYỆT-VỌNG ác-nghiệp này ư? Hoặc xảy

---

<sup>1</sup> Gióp 7: 15.



đến một ngày kia bỗng quên bể cửa đại hãn ư? hoặc thêm bệnh trăm-trệ cho hãn hết dùng được từ chi ư?<sup>1</sup> Xảy ra làm sao, tôi xin cứ hết lòng bền vững cho đến ngày cuối, hay là ước thử xem có thể thoát khỏi tay hãn chăng. Đệ thật là vụng tính trước không ước thử sớm một chút. Ôi! nói thì nói, xin tôn-huynh chớ ngã lòng, phải bền-đỗ trong tai bay vạ gởi. Đâu, ai dám quả quyết rằng chúng ta không gần đến sự giải-thoát phước-hạnh kia? Hãy giữ mình, đừng cho ta mang tội giết lấy mình vậy.

Các lời này giục lòng Cơ-ĐỐC-ĐỒ được hưng lên đôi chút, nên khi chiều tối TUYỆT-VỌNG ngồi rình nghe hai người trong ngục có vâng theo lời mình chăng,<sup>2</sup> lấy làm lạ thay thấy được phước nhân hơn trước. Hãn bèn ngó ngang hai người, mượn giọng dọa nói rằng: « bay không nghe lời khuyên-bảo ta, lần sau bay sẽ tiếc lỗi này, vì sau sẽ xảy đến nhiều sự khốn-khổ muôn phần hơn nữa đến đôi bay sẽ rửa-sả ngày sanh mình. »

Lời dọa này xui cho nhị-đồ run sợ, nhất là Cơ-ĐỐC-ĐỒ run sợ đến đôi phải té xuống ngất hơi đi. Nhưng lần lần tỉnh lại, hai người giảng luận nữa, tình xem bên nào phải theo hơn, vì lúc này Cơ-ĐỐC-ĐỒ hơi xiêu nghe lời TUYỆT-VỌNG sai khiến, còn HI-VỌNG lại chống-cự một cách thẳng thét.

Người nói :

—Tôn-huynh ôi! há chẳng còn nhớ cái lòng can-đảm, hùng-tráng của mình từ bao giờ đến bây giờ sao? Chẳng chi tôn-huynh nên ngã lòng: Kia sự hung-tàn của A-BÔ-LI-ÔN, gánh nặng của tôn-huynh ngàn-ngàn triệu-triệu, kia các kỳ-hình dị-tượng rất hãi-hùng thấy nơi trũng Âm-Ế, tiếng ma kêu quỷ khóc, rờn rợn bên đường, nói tóm một lời, ngàn tai muôn nạn xảy đến dọc đường chẳng chi có thể

<sup>1</sup> Các lời này đề vào miệng HI-VỌNG nói ra, thật là đúng hiệp đường bao. <sup>2</sup> Vâng theo, tức là vâng theo tự-tử đó.



xui tôn-huynh nào lòng rủn chí thay, nữ nào ngày nay đau-đớn mực này tôn-huynh lại chịu ép theo bề đó sao? Phần tôi, chỉ mong cho số-phận được thuận-thích hơn, dầu bây giờ cảnh đệ không xa chi tôn-huynh, dầu tôi đồng trải đau-đớn như tôn-huynh, và ít sức lực, kém sự từng-trải hơn tôn-huynh vậy. Thế cho nên, hãy bền lòng vững trí cùng nhau, nhớ đến sức mạnh thường thường tôn-huynh phát ra kia và nhứt là tắc lòng hùng-tráng vô-song mà tôn-huynh đã một liều hai quyết tại chợ phiên *Hur-Hoa*, này dây xích, này khám tù, này gông cùm, này tử-biệt, thường thường đem đến trước mặt dọa-hăm tôn-huynh. Vậy, các điều đó không đủ khiến lòng tôn-huynh bền-vững, thì ít ra phải suy xét về điều ô-danh mà đạo Chúa phải bị mang nếu ta giết lấy mình đặt cất khỏi sự than siết mình, suy xét như vậy cũng đủ xui cho chúng ta bền lòng khứng chịu hết mọi nỗi đắng cay cho đến đời đời.

Nhị-đồ giảng-luận cùng nhau như vậy đến trọn đêm trường.

Nhưng vừa khi hừng sáng, TUYỆT-VỌNG y như lời vợ dạy, kéo lết hai người ra ngoài sân, chỉ cho xem mấy cốt xương tàn rải rác các nơi.

Hắn nói :

—Mấy kẻ này cũng tay hành-khách như bay ; họ vào đất ta như bay, ta phạt tánh hằng-hờ họ, đem ra phân thây ; trong hai ngày sẽ qua bay cũng sẽ biết thật mình đồng chịu một hình-khổ vậy. Thôi, hãy trở vào ngục đi.

Liền đó, đuổi nhị-đồ đi trước mặt mình vào ngục tối lại, ở cho đến ngày thứ bảy, tình cảnh này thật đáng thương thay.

Giờ lại khắc qua, kia hoàng-hôn nhuộm lấy vẻ hồng, vàng ô hâu khuất bóng ; TUYỆT-VỌNG cùng PHÁT-TÍN đương bàn-luận cảnh của hai người, tay độc-thủ kia tỏ cho vợ biết sự lạ thường là dầu rằng đập đánh hai người, đem lời xui



giục chúng giết lấy mình đi, thì cũng chẳng thấy họ làm theo sở-ước mình.

Vợ nói :

— Tôi e chúng nó còn trông có người nào đến tiếp-cứu, hay là tìm một hang ngách nào để trốn ra chẳng.

TUYỆT-VỌNG. — Hiền-thê nghĩ đến như vậy ư? Âu sáng mai ta sẽ đem chúng nó ra thử một cách mới nữa.

Vả, giữa đêm thứ bảy này, hai tín-đồ qui xuống cầu-nguyện cho đến trời rạng-đông. Rốt lại, trước khi mặt trời mọc, Cơ-ĐỐC-ĐỒ cất tiếng than như vậy :

— Ôi ! thay vì được thích-tình thông-thả, lại phải chịu nằm trong chốn hang hăm hôi-thúi này, thật dồ-dại biết dường bao ! Hồ dễ lòng tôi chẳng có một chìa khóa gọi là ân-hứa<sup>1</sup> dùng mở được hết các cửa đài Nghi-Trại này ư ?

HI-VỌNG. — Hiền-huynh ! tin đâu may mắn lạ thường ; hãy đem nó ra mở thử xem có được chẳng.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ bèn lật-đật lấy chìa khóa này ra sửa soạn mở cửa ngục trước hết. Mở được dễ lắm thay ; vì chưa vắn qua hết một vòng, cửa đã mở bét cho nhị-đồ đi ra. Đi đến cửa sắt thông qua sân đài, nó cũng mở được dễ như chơi. Kế, lại bị một cửa sắt khác, vốn mở ra thật khó lắm, nhưng nhờ thứ chìa khóa này, mở được cũng không nhọc bao lắm. Sau rốt hai người lật-đật mở cửa cái cho sẵn đặt trốn và mau mau dời gót lên đường. Cửa bèn mở ra, nhưng lúc mở kẹt kêu một tiếng lớn quá làm cho TUYỆT-VỌNG giật mình thức dậy. Ban đầu, hẩn nghi đều đó, muốn lật-đật ngồi dậy mau để đuổi theo, nhưng bị bệnh trầm-trệ hành hung quá đỗi, không thể nào dùng tứ-chỉ được, nên nhị-đồ có đủ ngày giờ mà chạy trốn.

---

<sup>1</sup> Chìa khóa Ân-hứa là lời hứa Đức Chúa Trời, lấy làm xứng đáng để rút ta khỏi sự thăm sâu của cảnh thất-vọng. Ai muốn dùng chìa khóa đó ít nữa phải hết lòng nhờ cậy đến ; nó để dành cho mọi người phạm tội buồn rầu.



Bởi có ấy, nhị-đồ lật-đật sang qua đường cái của Thánh-Chúa không ở trong bờ cõi TUYỆT-VỌNG nữa, lấy làm trăm phần vững vàng hơn.

Khi trở qua tấm ván rồi nhị-đồ tìm cách nào dặng làm dấu chỉ cho xúng ngổ ngẩn giữa những hành-khách hậu-lai khỏi sa vào quyền-năng của TUYỆT-VỌNG to-tát, bèn trồng một cây trụ có đề rằng: « Qua khỏi ván này là con đường dẫn vào đài Nghi-Trại, chủ là người giềnh-giàng tên TUYỆT-VỌNG, tánh khi-thị Chúa, tìm thể giết hành-khách thánh. » Lời báo-cáo này từ đó về sau thật là rất có ích cho nhiều người hành-khách, nhờ lấy đó tránh khỏi được tai-nạn. Dựng trụ xong rồi, nhị-đồ cất tiếng hát rằng:

Ôi ! an-dật phỉnh-phờ,  
Ôi ! an-dật phỉnh-phờ,  
Người xui cho ta xiết nỗi vò tơ !  
Phạm linh-hồn nào cậy người an-nghỉ,  
Nào được phước đâu mơ !  
Người hứa cho khoái-lạc,  
Nào thấy bao giờ ;  
Mọi đều giao-hứa  
Kết-cục chẳng qua những nỗi gia-hình  
Thiên-niên bất tuyệt,  
Thiên-niên bất diệt.  
Trên con đường nào bằng thẳng,  
Người biết rải mồi hăng-hờ,  
Đề phỉnh-gạt bước chơn ta  
Ra ngoài con đường chánh-lý.

\* \* \*

Mượn làm-tưởng,  
Người giục ta  
Đều kiêu-hãnh ;  
Làm cho mắt ta hoáng-manh :



Nầy gian-truân khốn-khổ,  
Nầy ô-hạnh hư-danh,  
Nầy tư-dục tình-ái ;  
Mượn đều ngọt mật  
Toan kể chết ruồi, xui vui lòng khôn xiết ;  
Cũng tại lòng muốn được an-nhàn cực-lạc,  
Nên khiến cầu-nguyện giảm bớt lần lần.  
Lại dẫn dắt ta  
— Không thể biết được, —  
Vào một nẻo, ta phải trở nên cái mằm  
Của sự *Tuyệt-vọng* và nghi-nan.

Ôi ! an-dật phĩnh-phờ,  
Ôi ! an-dật phĩnh-phờ,  
Ngươi xui cho ta xiết nỗi vò tơ !  
Phàm linh-hồn nào cậy ngươi an-nghỉ  
Nào được phước đâu mơ !  
Thà linh-hồn sở-vọng  
Sản-vật vô-hư  
Nơi Thiên-thượng vậy.  
Hãy đào-tầu con đường phĩnh-phờ kia,  
Trốn an-dật này,  
Tránh an-dật này.  
Ai ôi ! kia đường thập-tự,  
Chớ nên bỏ lảng làm ngo.  
Thật chỉ có một đường này  
Đưa ta đến Thiên-Thành vậy.



## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BẢY

*Luận về an-nghỉ phước-hạnh của linh-hồn. — Các cách làm cho bị suy đức-tin, và số-phận thảm-não của người nào phải bị nông-nỗi khốn nàn đó. — Luận về sự nếm trước mùi hạnh-phước của thiên-đàng.*

Hát xong, nhị-đồ đi đến nơi *Lạc-Sơn*<sup>1</sup> thuộc về Chúa của *Mỹ-Cung* mà ký-giả đã thuật từ lúc trước. Bèn leo lên đặng ngoạn cảnh hoa tươi tốt, vườn nho tú-mậu và suối nước trong xanh như lọc; uống lấy nước trong tấm mình suối mát, ăn tự-do hoa trái vườn nho.

Trên chót núi, chợt thấy mấy người súc-mục rải-rác chăn chiên ở hai bên đường, nhị-đồ bèn đi đến ngõ hầu-chuyện cùng các súc-mục đó, hai tay vừa chống trên gậy. Ấy là thể thường của hành-khách đi lâu ngày chồn chợn mỗi gối, mệt nhọc thân hình, dừng bước dọc đường để chuyện-trò cùng ai đó. Nhị-đồ hỏi súc-mục ngọn *Lạc-Sơn* này và các bầy chiên đương ăn cỏ nhơn-nhờ kia thuộc về ai, thì súc-mục đáp rằng:

— Ấy là xứ *Ê-ma-nu-en*, còn các ngọn núi này ở cách dạn xa xa thành của Ngài. Chiên cũng thuộc về Ngài nữa, bởi Ngài đã liều sanh-mạng mình vì chúng nó.<sup>2</sup>

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Đây có phải chánh-lộ đi về thành Ngài chẳng?

SÚC-MỤC. — Phải, ấy là chánh-lộ đó.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thành còn ở xa chẳng?

SÚC-MỤC. — Còn xa lắm; nhưng ai không trở bên này xây bên kia, thì chẳng xa bao.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Đường hiểm-trở hay là vững-vàng?

---

<sup>1</sup> *Lạc-Sơn*, nghĩa là núi vui-vẻ. <sup>2</sup> *Giăng 10: 15.*



SÚC-MỤC. — Vững-vàng cho ai là người tận-trung cùng Chúa, còn những kẻ phản-ngịch phải sai chơn vấp bước.<sup>1</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tại đây không có vật chi mát khoẻ để phòng khi hành-khách bị mệt-nhọc và té xỉu dọc đường ăn giải lao, phục sức lại sao?

SÚC-MỤC. — Chúa của các ngọn núi này có phán biểu chúng tôi cho hành-khách trú-ngụ<sup>2</sup> và hậu-tiếp những người di-bang; vậy, các sản-vật tại chốn này sẵn dành cho quý-khách dùng.

Khi các súc-mục vui lòng đáp lời cùng nhị-đồ rồi, bèn hỏi thăm đều này qua đều nọ, thì nhị-đồ đáp lại một cách rõ-ràng như thói thường mình. Ngoại dả, lại hỏi sao đi đến được núi này, dùng phương-thế nào đặt hành-trình đến đó; vì, — nói rằng — có ngàn-ngàn kẻ bước chơn ra đi, nhưng lọc lại ít người đến được chốn này thay!

Nhị-đồ cứ theo lời hỏi đáp lại một cách rất bằng lòng đến đôi các súc-mục lần lần thuận ý vừa lòng kết mối tình thân cùng nhị-đồ.

Quý-danh của các súc-mục này là : TRI-THỨC,<sup>3</sup> LUYỆN-ĐẠT,<sup>4</sup> CẦN-THỦ<sup>5</sup> và THÀNH-THỰC.<sup>6</sup> Các ông bèn nắm tay nhị-đồ dẫn vào trại mời ăn những vật ngon quý, nài ở lại ít ngày ngộ kết mối tình thân thêm sâu sắc, có thể hái hoa-quả bổ khoẻ nơi núi này đem thết đãi. Được mời như vậy, hai người lấy làm bằng lòng và thấy tiện lắm tính tạm ngụ đêm tại đó, vì bây giờ trời đã tối rồi.

Trời vừa rạng-đông, ký-giả thấy các súc-mục đánh thức nhị-đồ đặt dẫn đi dạo chơi cảnh núi. Các người đồng nhau ra đi một lát, nhìn xem phong-cảnh, bốn bề minh-mị xa trông, cảm tú sơn kỳ, ai tả được cảnh này cũng khó.

Một người súc-mục nói cùng bạn rằng:

<sup>1</sup> Ô-sê 14: 9. <sup>2</sup> Hê-bơ-rơ 13: 2. <sup>3</sup> Tri-Thức, nghĩa là sự hiểu biết. <sup>4</sup> Luyện-Đạt, tức là sự từng-trải. <sup>5</sup> Cần-Thủ, tức là người giữ đạo cách kỹ-cang. <sup>6</sup> Thành-Thực, ấy người hết lòng theo Chúa.



— Há chúng ta không muốn dẫn hai quý-khách đi xem vài nơi cảnh lạ ư?

Mỗi người đều thuận-ý, dẫn nhị-đồ lên chót núi kia tên là *Tà-Giáo*, có một phía thật là gập-gình vô-hạn, dặn hãy dòm thử xuống dưới; vừa khi xây mặt qua hướng gập-gình, chợt thấy dưới đất xa, nhiều thây nằm rải tay quynh chơn, tan-nát, khó nhìn hiết được.

Cơ-Đốc-Đồ hỏi:

— Nghĩa này ra sao?

Súc-mục đáp:

— Quý-hữu, há chưa hề nghe chuyện những kẻ bị sa vào tà-giáo, như những người ngày xưa nghe lời giáo-huấn của Hy-Mê-Nê và Phi-Lít luận rằng sự phục-sinh đã qua rồi, về sau không hề có nữa, mà thánh Phao-lô có thuật lại đó sao? (II Ti-mô-thê 2: 17.)

Nhị-Đồ. — Phải, chúng tôi có nghe nói hơn một lần rồi.

Các súc-mục tiếp nói rằng:

— Những kẻ mà hai quý-hữu thấy nằm đó, và phải chịu nằm vậy cho đến ngày nay không ai an-táng, có ý để treo gương cho thiên-hạ, ngõ đừng lên cao tột hạn, lân-la gần quá nơi vực thẳm của núi này, e phải bị sa vào tà-giáo.

Xem đây xong, ký-giả lại thấy các súc-mục dẫn nhị-đồ lên một ngọn núi khác tên là *Thận-Phòng*,<sup>1</sup> mà dặn rằng: « Hễ mắt ngó tỏ xa đến đâu hãy nhìn cho rõ đến đó; » nhị-đồ bèn làm y lời. Kia xa xa dường thấy có đủ hạng người lại qua qua lại lại trong nơi mộ-địa và các hạng người này chơn hăng vấp mả, không thể tránh xa nơi đó được. Nhị-đồ bèn nghĩ rằng chắc mấy kẻ đui mù không sai.

Cơ-Đốc-Đồ hỏi: Đều đó nghĩa chi vậy?

Súc-mục. — Hai quý-hữu há không thấy dưới chơn núi có một tấm ván bắt qua ruộng xanh-rì ở nơi phía tả kia sao?

---

<sup>1</sup> Thận-Phòng, nghĩa là phải coi chừng cách cẩn-thận.



Nhị-đồ đáp :

— Thưa có.

Súc-Mục tiếp :

— Có một đường mòn ở từ tấm ván chạy tuốt vào đài *Nghi-Trại*, chủ đài là *TUYỆT-VỌNG*. Máy người đó, (súc-mục lấy tay ra chỉ những người đương đi trong mộ-địa kia) lúc trước cũng là tín-đồ lữ-hành như hai quý-hữu. Họ đi đường đến tấm ván này, gặp khúc chánh-lộ tại đó có hơi khó một chút, và chợt thấy con đường mòn chạy liền theo bên tường đi được, bèn tính đi qua đồng, bỗng gặp *TUYỆT-VỌNG* bắt được trong ranh-hạn hẳn, đem bỏ vào ngục tối ; khi để họ ngồi xù-xụ trong ngục được ít lâu, thì khoét mắt, đoan, đem ra nơi mộ-địa này tha đi lộn-lạo lại qua cho đến ngày nay. Việc đó ứng-nghiem lời của Đấng hiền-triết có nói rằng : « Phàm ai sai lầm ra ngoài con đường khôn khéo, tất sẽ ở cùng kẻ chết. »

Khi nghe xong lời này, nhị-đồ trơ mắt nhìn nhau, có ý mượn cặp nhãn-tuyến hỏi nói nhau về các cảnh-ngộ của mình đã trải, song may nhờ Đấng Toàn-Năng giải-cứu, cảm tình giọt lệ chạy quanh tròn, không dám bày tỏ nông-nỗi mình cho các súc-mục biết.

Các súc-mục lại dẫn hai người đến trong một cái trũng rất sâu, có khuôn cửa ở về bên hông núi. Mở cửa ra, biểu nhị-đồ xem, thật một nơi tối đen như mực. Cơ-Đốc-Đồ bèn hỏi, súc-mục giải rằng :

— Ấy là con đường dẫn giáp địa-ngục, tức nẻo các kẻ giả-hình đi : nghĩa là những kẻ bán quyền trưởng-nam mình, như Ê-SAU ; kẻ phản Chúa mình, như GIU-ĐA ; kẻ phạm thượng đạo Tin-Lành như A-LÊ-XAN-ĐÊ ; kẻ dối gạt Đức Thánh-Linh như A-NA-NIA và SA-PHI-RA.

Hi-VỌNG nói :

— Tôi có ý xem mỗi người này đều có sẵn sửa hành-lý



để đi đường<sup>1</sup> như chúng tôi. Há chẳng như vậy sao? há chẳng mặc áo-xống như chúng tôi sao?

SÚC-MỤC. — Phải, thật vậy; và chúng cũng đã đi được xa xa.

HI-VỌNG. — Nhưng chúng đi đến đâu rồi lại bị sa vào chốn khốn khó này vậy?

SÚC-MỤC. — Một vài người chưa đi tới núi này, còn nhiều người lại đi khỏi xa lắm.

Nhị-đồ đồng la một lược rằng:

—Ồ! lấy làm cần-kíp cho chúng tôi phải khẩn-cầu sự cứu-tiếp của Đấng Toàn-Năng luôn luôn, ngõ Ngài báo-hộ giúp đỡ chúng tôi được vững-vàng và chống-chỏi đến khi kết-cục!

SÚC-MỤC. — Phải, có lẽ vậy. Khá cầu-khẩn Ngài luôn luôn, rồi khi nào Ngài đã phú cái sức-lực cho hai quý-hữu, hãy dùng cái sức-lực đó.

Nghe xong, nhị-đồ tỏ ý muốn từ-giả lên đường, các súc-mục đều bằng lòng cho và cũng muốn tiến đến cuối triền núi bên kia. Các súc-mục bèn nói nhau rằng: «Chúng ta có thể cho hai người đứng tại đây xem thấy *Thiên-môn* bằng ống thiên-lý của ta trước đã, vì hai người vẫn còn tỏ mắt.»

Vừa nghe qua, nhị-đồ bèn vội vàng tỏ lòng thừa dịp hay đó, nên các súc-mục dẫn họ lên trên chót-vót núi *Thanh-Cảnh*,<sup>2</sup> đưa ống thiên-lý cho xem những cảnh vật tuyệt mù xa xa kia. Nhưng các cảnh lạ vừa được xem rồi đó khiến cho tấm lòng cảm-động đến đôi tay chơn bây giờ còn run, cầm ống thiên-lý xem chẳng chắc. Mặc dầu, nhị-đồ cũng vẫn xem được xa xa kia có vài vật chi giống như *Thiên-môn*, ánh hào-quang ở đó. Mừng lòng, bèn cất tiếng hát rằng:

<sup>1</sup> Nghĩa là lúc trước mọi người đó cũng đã được vào con đường chững-cứu và đi theo đạo-lý một ít lâu. <sup>2</sup> Thanh-Cảnh, nghĩa là cảnh-trí thanh-tao.



Phàm một súc-mục nào<sup>1</sup> muốn dưỡng-mục  
Chiên yêu-dấu của Ê-ma-nu-en,  
Trước hết phải học cho tường trong đục  
Những chân-lý ý-thật của thượng-thiên.

Kìa quả thật một thâm-thúy diệu-lý,  
Đã biết bao trang khôn khéo thông-minh  
Chẳng dự được phần trong việc chơn-lý;  
Bị đuổi ra, then, chi xiết bức mình.

Ngõ được học-vấn y thật chơn-lý,  
Tất phải làm kẻ yếu mọn nhỏ hèn;  
Hiển lại khoa khác tìm việc tối-bí,  
Chỉ mình trở thành con chiên nhỏ nhen.

Ấy, nhờ gần một trung-thành súc-mục,  
Trong cơn hỗn-độn, một tâm-hồn nào  
Cũng được lời khuyên đầy đủ thúc-dục  
Ngõ thoát ngoài vòng tai-nạn lao-đao.

Hỡi súc-mục hạnh-hỉ! chiêm hạnh-hỉ!  
Chẳng hề nao nản-ách như thường tình,  
Khá dõi đường sáng đường như thu thủy  
Của Giê-sus, Thánh-Hoàng súc-mục mình.

Vả, khi nhị-đồ sửa soạn lên đường, người súc-mục này chỉ đường bảo nẻo cho, người kia khuyên-nhủ dọc đường hãy khá lo tránh những bợn giả-dối; người thứ ba dặn hờ trước chớ nên vui tại chốn đồng Mê-khí,<sup>2</sup> mà phải ngủ quên nơi đó; người thứ tư lại chúc cho bước đường được bình-an, muôn đều như ý-nguyện. Đoạn hai bên từ-tạ chia tay, nhị-đồ giả thanh-sơn thẳng-cảnh, lên đường thẳng xông.

---

<sup>1</sup> Tiếng súc-mục trong đoạn này chỉ về một người truyền-giảng đạo-lý của Chúa, dẫn dắt người vào đường chánh-đáng. <sup>2</sup> Mê-Khí, nghĩa là khí làm cho mê-mẩn.



## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI TÁM

*Luận về sự trông-cậy giả-dối về đời sau của một người không biết theo đạo Tin-Lành. — Thảm-trạng của một linh-hồn yếu ớt về đức-lin.*

Xích xa xa bên hông núi này, có một xứ tên là *Tự-Mãn*,<sup>1</sup> liên-thông cùng chánh-lộ của nhị-đồ đương đi đây nhờ một con đường mòn nhỏ.

Một trai có ý kiêu-hãnh, tên là *Vô-Tri*<sup>2</sup> ở xứ đó khoan-khoan đi ra đường cái, gặp nhị-đồ tại chốn ngã ba. Nhị-đồ hỏi chàng thanh-niên này ở đâu đến và tính đi đâu, thì chàng đáp rằng:

— Tôi ở tại xứ hiện hai ngài đương thấy về bên tả mình kia; bây giờ tôi từ-biệt chốn làng cha quán mẹ đang đi đến *THIÊN-QUỐC*.

*Cơ-ĐỐC-ĐỒ*. — Người ý muốn vào đó mà chi, vì sẽ gặp nhiều điều nguy-hiểm lắm.

*Vô-Tri*. — Tôi biết rõ-ràng đường đi nước bước như người ta, không sao!

*Cơ-ĐỐC-ĐỒ*. — Vậy, người có chi để trình cùng người khán-môn làm bằng đang vào *Thiên-Thành* cho dễ chẳng?

*Vô-Tri*. — Tôi vẫn biết ý-muốn của Chúa tôi; nào tôi đây là kẻ phạm tội tà-dâm, bất-công, bất-chánh, đoạt của cướp người; kia tại chốn cố-hương ra đường gặp của rơi chẳng lượm, vật chi thuộc về ai trả lại cho ai, ăn chay năm đất, miễn các thuế khóa, bố-thí cho bần-nhơn; ngày nay tôi quyết từ-biệt cố-hương đi đến nơi mình sở-nguyện.

*Cơ-ĐỐC-ĐỒ*. — Nhưng người không có đi ngang qua cửa hẹp ở đằng đầu đường này, lại nương đường nghiêng mà

<sup>1</sup> *Tự-Mãn*, nghĩa là tự mình lấy làm đầy-đủ. <sup>2</sup> *Vô-Tri*, ấy là một người ngu-dốt về đạo Chúa và về phép cứu-chuộc tội người ta.



vào, thì dầu có tưởng mình là trọn vẹn đường nào, e đến ngày xét-đoán người sẽ bị cầm như một bọm lậu, một ăn cướp, chẳng hề vào *Thiên-Môn* được.

Vô-TRI. — Hỏi hai ngài, tôi không rõ hai ngài là ai; đối lại, hai ngài cũng không biết tôi là kẻ nào. Vậy, hãy giữ đạo của quê-quán hai ngài, để tôi cứ theo đạo của làng tôi; mong rằng hai bên, bên nào cũng hoàn-toàn hết.<sup>1</sup> Còn chuyện cửa hẹp của hai ngài nói, ai ai cũng rõ nó ở cách xa xứ tôi tuyệt mù, dám chắc không có một ai đã biết được lối dẫn đi đến cửa đó. Vả lại, cần chi cho chúng tôi rõ ư? Kia, hai ngài cũng thấy chớ, có một con đường rất tiện để ở từ xứ tôi chạy thẳng xuống vào đường này đây.

Nghe mấy lời này, Cơ-ĐỐC-ĐỒ biết rõ Vô-TRI là một kẻ rất khôn-ngoaan tri-thức tùy theo sự tự-mãn mình, bèn xây qua nói cùng HI-VỌNG rằng:

— Có phần trông-cậy cho một kẻ điên-cuồng kia hơn là người này; và có nhiều người điên thật trong đường mình đi, nhưng không đến nỗi như cậu trai này. Chúng ta còn phải làm chi nữa? Phải theo nói hay là bỏ? Có lẽ ta hãy đi tới, để hấn ở lại sau có thì giờ suy nghĩ các lời vừa nghe đó. Đoạn chúng ta mới mong có thể nói thử nữa, có lẽ lần sau hấn sẽ sẵn lòng nghe chúng ta hơn chẳng.

HI-VỌNG đồng theo ý nghĩ đó, liền trong lúc cất tiếng hát rằng:

Đã không mắt thấy,  
Lại chẳng ai dẫn đường,  
Làm sao người mù nương theo chánh-lộ?  
Nếu không Đức Thánh-Linh,  
Một kẻ ngu độn nào,

---

<sup>1</sup> Ấy là cách nói của nhiều người dốt-nát, vô-tri về đạo Chúa; tưởng rằng đạo nào cũng được tốt lành, miễn là được công-bình chánh-trực trước mặt thế-gian và trước mặt mình.



Sao có thể hiểu được  
Nhưng đều bí-nhiệm của Thiên-Đường?  
Ôi! này kẻ khốn-cùng kia,  
Ít ra nếu tri dốt nguoi,  
Phải thúc-giục mình theo Đấng dân nẻo chỉ đường;  
Vậy mới có lẽ đưa người vào con đường thái-  
[hạnh được,  
Nhờ Ngài chiếu sự vinh-quang.

Hai tin-đồ ta hát xong cứ đi để mặc Vô-Tri ở lại, chợt đến một con đường tối-tăm mù-mịt, sè bàn tay ra không thấy, gặp một người bị bảy con quỷ lấy bảy sợi dây thật lớn kéo về cửa mà nhị-đồ vẫn thấy ở nơi hông núi.

Cơ-Đốc-Đồ thấy cảnh-trạng đó phát sợ, đến đôi phải run lập cập; Hi-Vọng cũng run sợ không thua chi.

Định tỉnh rồi, Cơ-Đốc-Đồ đi đến xem thử có biết người cùng-khôn đó chẳng. Nhưng nào thấy rõ đâu, vì người sợ cúi mặt xuống như kẻ bọm kia vừa bị bắt, dấn nộp vào khám, mắc-cỡ hồ-ngươi, cúi đầu giấu thiên-hạ. Lúc cúi đầu đi ngang qua đó, Hi-Vọng liếc mắt thấy trên lưng kẻ khốn-nản đó có đề rằng: « Một kẻ theo Chúa không xứng-đáng, một kẻ chối đạo đáng rửa-sả. »

Cơ-Đốc-Đồ nói cùng bạn mình rằng:

—Đều này xui cho tôi sực nhớ một chuyện mà người ta đã thuật cho nghe lúc trước, ngày nay hãy còn nhớ rành rành, xin nói lại cho quý-hữu nghe:

Xưa có một người tên là TIÊU-TÍN,<sup>1</sup> rất hiền-lành, rất chơn-thật, ở tại làng *Thành-Tâm*.<sup>2</sup> Đàng đầu đường ta đương đi đây có một con đường khác nằm ngang qua, do nơi cửa rộng bỏ đến, tên là *Sát-Lộ*;<sup>3</sup> tên nghe gớm-ghe như vậy là vì có nhiều người bị sát hại tại đó. Vả, xảy một ngày kia TIÊU-TÍN nhơn-từ này đi ngang qua đó cũng như

<sup>1</sup>Tiêu-Tín, nghĩa là người yếu đức-tin. <sup>2</sup>Thành-Tâm, nghĩa là có lòng thành-thực. <sup>3</sup>Sát-Lộ, nghĩa là con đường có thể giết người ta.



ta ngày nay, bèn ngồi đại giữa đường rộng,<sup>1</sup> rồi ngủ ngất đi. Hiện bấy giờ, ba kẻ côn-dồ tên là KHIẾP-NHỰ,<sup>2</sup> NGHI-TÂM<sup>3</sup> và CÁO-TỘI<sup>4</sup> ở phía cửa rộng đi đến, thấy TIỂU-TÍN ngồi giữa đường, đồng chạy thẳng lại đó. Nghe tiếng chon ba cường-đảng chạy, người bèn chợt tỉnh, rần hết sức bình-sanh mà khởi đi lại; nhưng ba tên cường-đảng này đều ép đại vào mình,<sup>5</sup> giở ngón tàn-nhân, hăm-dọa, biểu người phải đứng dừng lại. Nghe hăm-dọa TIỂU-TÍN mất-via kinh-hồn, mặt xanh như chàm đồ, chết đứng lại nơi, không còn chút sức-lực chi dặng chống-cự hay là chạy trốn. KHIẾP-NHỰ bắt nộp tiền lưng<sup>6</sup> và đương lúc không lật-đật đưa ra, vì có ý muốn làm lương-lẹo, NGHI-TÂM liền chạy đến, thọc tay đại vào túi người, gắp món chi nâng hết sạch món này. TIỂU-TÍN thấy mất của nóng lòng, muốn cất tiếng hô lên tiếp-cứu, CÁO-TỘI thấy vậy, sẵn gậy trong tay,<sup>7</sup> bèn giơ lên đập một gậy trên đầu thật mạnh, nhào lăn xống đất, thiếu chút nữa huyết tuôn linh-láng. Mấy cường-đảng đứng bên người một giây lát, chợt thấy xa xa có ai đi đến, e cho SÙNG-ÂN,<sup>8</sup> nên đồng kéo nhau buồm hết. TIỂU-TÍN phục tỉnh lại rồi, gượng sức đứng dậy, rồi rần chậm chậm kéo đi xà-lếch dọc dài theo mé đường. Chuyện người ta thuật cho tôi làm sao, này tôi nói lại cho quý-hữu nghe y như vậy.

<sup>1</sup> Đường rộng đây chỉ về sự yêu-mến thế-gian; ngồi tại đó, nghĩa là nếm hưởng mùi đời; ngủ tại đó tức là kết-quả của hai điều trước ấy. Điều này thường xảy đến khi nào mình yếu về đức-tin. <sup>2</sup>Khiếp-Nhự, ấy là sự kinh-khiếp. <sup>3</sup> Nghi-Tâm, ấy là sự nghi-hoặc. <sup>4</sup> Cáo-Tội, ấy là nghe lương-tâm cáo tội mình khiến cho sợ. <sup>5</sup> Nghĩa là TIỂU-TÍN này bị sự kinh-khiếp, nghi-hoặc về sự lương-tâm cáo tội mình xông áp vào linh-hồn người. <sup>6</sup> Sự kinh-khiếp khiến cho linh-hồn mất phương-thể để được còn sống. <sup>7</sup> Một tin-dồ ít đức-tin rất phải cần dùng cầu-nguyện Đức Chúa Trời tiếp-cứu mình, nhưng nhiều khi chẳng dám cầu-nguyện, vì sự cảm-biết tội mình; tưởng vì đó Đức Chúa Trời không nhậm lời. <sup>8</sup> Sùng-Ân, ấy là ân-diễn dư-dật của Đức Chúa Trời sẵn lòng tha tội, cứu giúp mình hoai.



HI-VỌNG. — Ba tên cường-đảng đoạt hết của cải TIÊU-TÍN sao?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Không, chúng nó chỉ đoạt lấy tiền bạc, còn bửu-vật bọn này dầu kỹ-cang tìm-kiếm, thì cũng chẳng thấy các bửu-vật ở đâu. Vậy, người còn để dành được các bửu-vật.<sup>1</sup> Song người chẳng khỏi buồn-rầu của mất cướp mình, vì bọn cướp đã đoạt nhiều bạc tiền cần-dùng vào cuộc hành-trình, và, — như lời tôi đã nói —, chỉ để lại những bửu-vật cùng một ít tiền bạc đâu không đủ vào đâu đáng đi đến chốn. Vả, người không muốn đem ra bán những bửu-vật, làm cách nào cho qua ngày tháng được thì làm, nuôi quấy-quá lỗ miệng; lại cũng lắm khi vì yêu bửu-vật quá hơn thương thân trọng mạng mình, bèn gượng đi xin ăn, lần lữa bước đường đi cao thấp.<sup>2</sup>

## CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI CHÍN

*Luận tiếp về chương trước. — Một tin-đồ yêu về đức-tin*

HI-VỌNG. — Nhưng há chẳng lấy làm lạ thấy bọn cướp đường này không lấy được quyền *Chứng-Cớ* mà người sẽ nộp cho tay khát-môn ngộ được tiếp rước vào *Thiên-Quốc* ư?

<sup>1</sup> Bửu-vật này nghĩa là sự tin vững vàng và bằng-cớ mà Đức Thánh-Linh ban cho tin-đồ, ngộ biết rằng mình là con cái của Đức Chúa Trời. Cho nên ý của thí-dụ này là ba điều kia, dầu có xông áp vào mình người hung cho mấy đi nữa, thì chẳng có thể đoạt lấy được sự tin-cậy và bằng-cớ nơi lòng chỉ rằng mình là con cái của Đức Chúa Trời; ấy thật là một sự quý báu hơn hết. <sup>2</sup> Sự thổ-lộ của Tiêu-Tín này chỉ về một người, dầu yêu-mến đạo chúa, có đức-tin thật, thì thường thường lại bị yếu đuối đến nỗi phải bị thù nghịch của linh-hồn đánh đập, lột lấy các phước-hạnh và các sự trông cậy mình, đến nỗi buộc phải chịu sự khốn-cùng nhiều lắm ở nơi lòng.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả thật một điều phước-hạnh, vì trong lúc hỗn-loạn này người không còn một chút sức-lực chi để giữ gìn cái chứng-cớ đó được. May ra lại còn, quả là nhờ Chúa nên chúng nó tìm chẳng thấy.

HI-VỌNG. — Không mất quyền *Chứng-Cớ* này có lẽ là một sự an-ủy rất lớn cho người đó.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả vậy; nếu biết được, tất người sẽ do nơi quyền *Chứng-Cớ* này mà sanh nhiều sự an-ủy nơi lòng. Nhưng thiên-hạ nói rằng dọc đường người xem quyền *Chứng-Cớ* này không giá-trị gì bao, vì tại sợ mấy kẻ cường-đảng kia, đến đôi lần lúc lâu quá, người cũng không kể đến; hễ khi nào sức nhớ lại các bửu-vật mình và nhờ đó rán tìm thế cho được an-ủy, thì nhớ về việc mất cướp mình sanh một sự cảm-sầu chan-chứa, nên chỉ nhớ đến đó luôn không thể nào an-ủy được.

HI-VỌNG. — Ôi! người khôn-trí kia! cảnh-ngộ người đáng thương tiếc dường bao! Phàm trong chốn quê người cảnh lạ như chốn người đã bị lột rồi kia, rủi có bị khốn-cùng dường ấy, thì sự sầu-não biết là ngần nào! Bao nhiêu đó cũng đủ cho chết phiền rồi vậy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Như tôi đã nghe, dọc đường người chỉ những khi thở dài than vắn, khi nuốt thắm ngậm sâu, chơn bước đi, tri não nghĩ; hễ gặp ai, dầu lạ hay quen, đều đem thuật nỗi đau-đớn mình lại, tỏ sự mất cướp mình cho thiên-hạ biết.

HI-VỌNG. — Thật lạ chớ; giữa khi cần-yếu gấp bên lưng kia, người không chút nào muốn đem bán các bửu-vật mình để xây xài trong cuộc đi đường.<sup>1</sup>

---

<sup>1</sup> Nghĩa là Hi-Vọng lấy làm lạ bởi vì Tiểu-Tin không có vì có các sự Kinh-khiếp, nghi-hoặc và cảm-biết sự đau-đớn về tội-lỗi mình mà bỏ hết việc tin theo đạo Chúa, dặng đi kiếm nguồn-lợi trong thế-gian ngõ an-ủy lòng của mình.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quý-hữu khéo nói mập-mờ; người tiểu-lín như vậy, — xin quý-hữu nói cho tôi biết, — sẽ đem đổi bửu-vật mình với chi? Nội vùng người đã bị ăn cướp, những bửu-vật như của người đây nào có giá-trị gì bao? Lại đó chỉ là một vốn-liếng để an-ủy người được đôi chút, khuyên-giải người trong cơn khốn-cùng. Rốt lại, nếu không lấy bửu-vật mình đem trình nơi *Thiên-môn*, người sẽ bị đuổi không được hưởng phần gia-sản mình đi tìm-kiếm bấy lâu. Ấy đều người biết rằng, sự không nhận cho vào Thiên-Đàng và bị mất vĩnh-nghiệp tại đó là việc đáng thương tiếc vô-hạn hơn là bị muôn ngàn kẻ cướp xông đánh dọc đường.

HI-VỌNG. — Tôn-huynh thật nghiêm-khắc quá; kìa như Ê-sau đã vì chút canh đỏ mà đem bán quyền trưởng-nam, dầu biết quyền trưởng-nam là quý chuộng hơn. Sao TIỂU-TÍN chẳng bắt chước làm như vậy đi?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả thật Ê-sau đã bán quyền trưởng-nam; và cũng vì bán quyền trưởng-nam nên mới bị truất ra ngoài dân-sự mình và cất việc chúc phước lành. Cho đến ngày nay, có nhiều tay khốn-cùng vẫn hay còn noi theo gương đó; nhưng quý-hữu hãy biết phân-biệt kẻ khốn-cùng này với cái địa-vị của TIỂU-TÍN, vì Ê-sau sùng-bái dạ mình, thay vì Đức Chúa Trời, nào có giống như người này đâu. Tội Ê-sau chỉ do nơi đều mê tham về phần xác mà ra, vì người nói cùng Gia-cốp rằng: «Này anh gần thác, quyền trưởng-nam để cho anh dùng làm chi?»<sup>1</sup> Còn TIỂU-TÍN, dầu có đức-tin ít, mà rõ thật biết đủ để tránh được khỏi sa vào tội lớn dường kia. Đó là cái yếu-lý khiến người biết giá-trị của bửu-vật mình, yêu-chuộng nó ít nhiều, nên không nỡ lòng đem bán như Ê-sau đã bán quyền trưởng-nam. Quý-hữu há có xem nơi đoạn nào thấy nói Ê-sau có đức-tin, dầu là đức-tin nhỏ hơn hết chẳng? — Chẳng có thấy chút

<sup>1</sup> Sáng-Thế kỷ 26 : 32.



nào. Nên chi không lấy làm lạ cho người dễ tình-dục xác-thịt hành-quyền mình, như thói thường của một người không hề có đức-tin, đem bán các ân-tử thiêng-liêng mình, linh-hồn và các món đã phú cho mình và đến đổi bán mình cho ma-quỉ nữa. Cứ như lời của đấng tiên-tri nói, phàm người như vậy, khác nào một con lừa rừng ở trong miền đồng hoang nội vắng, hứng gió cho thỏa-thích, chạy dong chạy dài không ai bắt lại được. Người tánh nết như vậy, rủi dính vào việc vui sướng nào, dầu giá cao đến đâu, cũng đeo đuổi hưởng cho được phi-tình mới cam, chớ không ai ngăn cấm được. TIỂU-TÍN đây lại khác, tác lòng thành thường khuynh-hướng về việc thiêng-liêng, ước-ao về *Thiên-Quốc* và mong rồi linh-hồn. Vì đều ao ước đó chúng ta biết rằng người không bao giờ muốn đem bán các báu-vật để mua lấy sự hư-không của đời. Cũng như một con bò-câu không có cái đặc-tánh đậu trên mình tử-thi như con quạ ô xấu kia. Dầu một kẻ khờ dại nào cầm và bán hết tài-sản mình ngỗ làm cho phi-tình tư-dục xác-thịt và tìm đều vui-sướng phước-lành trong các tư-dục đó, thì cũng chẳng hề sánh được một ly một thí nào cùng kẻ có đức-tin thật, dầu nhỏ cách mấy cũng vậy. Người không thể theo cách này, ấy là đều qui-hữu không hiểu đó.

HI-VỌNG. — Đệ xin thú thật; nhưng nỗi nghiêm-khắc của tôn-huynh làm cho đệ trước hết có vài điều khó chịu.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Sao vậy? Tôi chỉ sánh qui-hữu như mấy con chim nhỏ kia mới nở, chưa mở mắt, cũng bay đó liệng đây, không biết mình đi đâu. Nhưng thôi, hãy bỏ qua; khá xem xét về vấn-đề ta đương cân nhắc; rồi ra sẽ tương-hiệp.

HI-VỌNG. — Hỡi CƠ-ĐỐC-ĐỒ chí-ái, đệ tưởng ba cậu bọm này chỉ là cột thỏ sau lưng; bằng chẳng, có đâu vừa hơi nghe tiếng người lại bỏ buồm đi. Ấy là một cơ có lẽ giúp vững lòng TIỂU-TÍN, và sanh phương thế để chống-cự chữa mình, chớ để cho chúng lấn-luớt mình dễ quá như vậy.



Cơ-Đốc-Đồ. — Ai nấy cũng nói trúng rằng bọn đó nhát gan, sau lưng cột thỏ ; nhưng đến cơn cầm-dỗ và thử dợt, thì ít người thấy bọn đó quả như đường kia. Quý-hữu nói về sự đại-dởm, nhưng TIỂU-TÍN chẳng có vậy đâu. Vả lại, nếu chánh quý-hữu đứng vào địa-vị của người đó, có lẽ ban đầu cũng ra sức chống-cự một chút đỉnh, rồi lại bó tay chịu nộp cho chúng. Quý-hữu phải nhớ rằng bọn cướp này hằng đón đường hành-khách ; chúng nó là kẻ hạ-thần của vua DIÊM-ĐÀI, trong khi họ cần-yếu chánh vua đó cũng phải đến tiếp-giúp họ, tiếng nó khác nào tiếng sư-tử rống. Một ngày kia, tôi cũng sa vào bực như TIỂU-TÍN, bị bọn đó ở nơi đầu đường này ; từng-trải rồi thật lấy làm gớm-ghe thay, vì mấy tên cướp xông đại vào mình, tôi bèn chống-cự lại cách xúng-dáng theo phận một tin-đồ thật. Song hễ la lên một tiếng, chủ bọn đó liền đến tiếp giúp ; tôi cảm mạng tôi khác nào một đồng kẽm ; nhưng nhờ quyền Đức Chúa Trời thống-trị, tôi đã được bao phủ chiến-giáp để ngăn-ngừa cách tiện-lợi ; nhưng mặc dầu vậy, tự-nhiên tôi cũng lấy làm khó mà chống-cự lại cách can-dởm thay ! Trong cơn hỗn chiến ghê-gớm này, thật không ai giải được các điều xảy đến ra sao, chỉ một mình người đã lâm chiến biết mà thôi.

Hi-Vọng. — Thế mà, tôn-huynh đã thấy rõ, khi bọn nó mới vừa ngõ SÙNG-ÂN đến, thì đã cong lưng sai bước.

Cơ-Đốc-Đồ. — Thật vậy, khi SÙNG-ÂN đến, cả bọn, nào quân nào tướng đều vỡ chạy tán-lạc, đều đó chẳng lạ, vì người vốn thuộc về đạo-binh của Chúa. Nhưng quý-hữu phải phân-biệt một người TIỂU-TÍN cùng một người biệt-hậu của Chúa. Phàm ai là tôi của Chúa chẳng phải toàn như nhau ; lấy làm dễ mà biết rằng một đứa trẻ không có đồng-lực như của vua ĐA-VÍT đỡ sức của người giềnh-giàng Gô-li-át, hay là nhè trong sức một con chim sâu muốn tìm sức bằng một con bò đực. Có người mạnh, có người yếu, kẻ này có nhiều đức-tin, kẻ kia có ít đức-tin. TIỂU-



Tín vốn ở vào vòng kẻ yếu nên mới bị khi-bạc đường kia.

Hi-Vọng. — Vậy, vì tình thương người, tôi chúc các tay thù-nghịch người đều bị SÙNG-ÂN đánh bại.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Dầu thế đi nữa, có lẽ người vẫn cũng còn lắm điều khôn-cực, ví rằng SÙNG-ÂN vốn cầm cung lên ngựa không ai bì, song khi KHIẾP-NHỰ, NGHI-TÂN và vài người khác trong bọn được thắng tới một ít, thì người ta không dễ đánh-bại đuổi bọn đó đâu. Vả, khi ai giầy kẻ bạn-nghịch mình dưới chơn, thì quý-hữu biết đều ai đó sẽ làm. Vì vậy, nếu xem gần mặt SÙNG-ÂN sẽ thấy đầy đường dao và theo, chứng-cớ rõ ràng về lời tôi nói; lại tôi có nghe thuật chuyện một lần kia người đương hỗn chiến cùng thù-nghịch, thì la lên rằng: « Ta lấy làm bối-rối vô song, đến đôi không còn mong toàn mạng; » lại, « ta tự thấy mình dường như đã thọ án xử-tử. »<sup>1</sup> Các tay thù-nghịch này xui cho Môi-se, Đa-vít, Ê-xê-chi-a, thổ biết bao nhiêu tiếng rên-siết thổ-than, mặc dầu các người đó là tay hậu-thân của Chúa! Này, các ông đó khá kiên dè trong việc đường sá cho lắm và giữ mình khi nào bị xông đánh! Nhiều người không sao tránh cho khỏi xông đánh được. Quý-hữu cũng biết lắm chớ, ấy là đều xảy đến cho Phi-e-rơ ngày trước.

Cũng được nói thêm rằng đầu-đẳng của bọn cướp này vốn chẳng ở xa xác chi nên không nghe; vẫn sẵn-sàng đến ứng-tiếp, khi bọn nó ra hiệu-lệnh một chút. Về đầu-đẳng này, ta có thể mượn lời ông Gióp nói về ma-quỉ rằng: « Ai sẽ cầm gươm lại gần hắn? Gươm vẫn chẳng chịu đựng được trước mặt hắn, dẫu mẫn mủ giáp đồng cũng như không. Hắn sợ sắt như sợ rơm, ghê đồng gan như củi khô gỗ mục; lẫn tên mũi đạn nào dễ đuổi được hắn; đá tránh cầm bằng như cọng-rạ. Hắn xem binh-cơ đồ-trận tựa ngọn cỏ, khi chúng xạ lao lại đem lòng nhạo-báng. »<sup>2</sup> Khi nào chẳng may gặp những kẻ thù-nghịch như vậy

<sup>1</sup> II Cô-rinh-tô 1 : 8-9.    <sup>2</sup> Gióp 41 : 17-20.



trước mặt mình thì biết tính làm sao? Về hạng chiến-sĩ yếu hèn như chúng ta đây, chớ nên cầu gặp những cảnh đường ấy, và cũng chớ tự khoe rằng hơn, rằng giỏi khi nghe nói kẻ khác bị bại. Chớ nên tự khoe tài-năng mình, vì kẻ nào bị cảnh đó xảy đến thường tỏ mình nước nhỏ trong cơn cảm-dỗ luôn luôn. Vậy, chúng ta có một gương rõ ràng trong thánh Phi-e-rơ mà tôi vừa nói cho quý-hữu nghe đó. Người tự-khoe rằng làm giỏi hãy hơn kẻ khác, và tánh tự-khoe xui cho người tưởng mình được vững trong sự hầu việc Chúa mình hơn kẻ khác; nhưng ai bị hạ xuống hơn? ai té nặng hơn?

Thế-then khi nào ta nghe nói những kẻ cướp đường ấy làm công-việc chúng nó trên con đường của Chúa, thì ta phải giữ hai điều. Thứ nhứt, trước khi lên đường phải nai-nịch khi-giới cho vững vàng, nhứt là phải thủ cái thuận-dỡ làm đầu, vì tại thiếu thuận-dỡ này nên phần nhiều người bị thua.<sup>1</sup> Kẻ thù-nghịch không sợ ta chút nào, nếu ta thiếu thuận-dỡ. Kìa, ông thánh Phao-lô, người rất tinh thông cách chiến-đãi trong trận này, có nói rằng: «Phàm trước mọi việc, phải giữ lấy thuận-dỡ đức-tin; nhờ đó, anh em mới dụt tắt được các mũi tên phừng lửa của kẻ hung-dữ.» (Ê-phê-sô 6: 16.)

Một điều thứ nhì rất cần-yếu cho ta trong lúc hành-trình, ấy là cầu xin Chúa phù-hộ, khấn-nguyện Ngài đi cùng ta dọc đường. Ấy là điều làm cho Đa-vít được toàn-thắng trong trũng Âm-Ế; và Môi-se thà chịu chết chớ không chịu bước tới một bước mà không có Đức Chúa Trời mình đi với.<sup>2</sup> Ôi! quý-huynh! khi nào Ngài vui lòng đi với ta, dầu số thù-nghịch trăm, ngàn đi nữa, ta hồ dễ sợ ư?<sup>3</sup> Bằng không có Ngài, ai là người đường đường một đứng anh-hào cũng phải ngã lặn.

<sup>1</sup> Cái thuận-dỡ này ấy là đức-tin. <sup>2</sup> Xuất Ê-díp-tô ký 33: 15. <sup>3</sup> Thi-Thiên 3: 7.



Lúc trước, chánh tôi cũng bị gặp một trận như vậy ; và, dầu tôi vẫn còn thấy thiên-hạ, ấy là nhờ ân-diễn Đức Chúa Trời, nào tôi dám khoe khoan tấm lòng can-đảm mình đâu ? Tôi sẽ được hạnh-phước nhiều nếu từ rày về sau tôi được cất khỏi các cảnh-ngộ như vậy ; nhưng lấy làm e ta chưa vượt qua được hết mọi tai ! Vả, mặc dầu đều đó phải xảy đến, tôi sẽ tuân theo như lời vua Đa-vít đã nói rằng : « Bởi Đức Chúa Trời đã cứu tôi khỏi giấu sự chơn gấu, Ngài cũng sẽ còn giải-cứu tôi khỏi hết tay bọn Phi-li-tin không thọ cắt-bì này, mà sẽ chường mặt đến nữa. »

Tại đó, Cơ-đốc-đồ cất tiếng hát mấy khúc này rằng :

Đức-tin ai bạc-nhược và kinh-hãi  
Chẳng bao giờ kháng-cự được năng-kiết  
Của thù-nghịch hung-cường và đồng-liệt.  
Khi Sa-tan và nội bọn hết thấy  
Chỉ giao chiến với người chút mảy-may,  
Đã thấy người bị xiêu ngã lung-lay.

Nhưng nhờ thuận-đỡ vô-phương khả-thắng,  
Ấy quả sự kiên-cố của đức-tin ;  
Đức-tin chẳng hề phục-lụy lưới hình  
Của thù-nghịch tai nguy thật hãn.  
Sa-tan, nội bọn, lấy làm luống-công  
Giao chiến quyết cho ai phải hư-không.

Về nỗi rất là kinh-hoàng của ta,  
Hãy nhớ, kia gương Y-sơ-ra-en  
Nhờ sự cầu-nguyện và giọt lệ chen,  
Được Chúa giúp thắng, gương đó đâu xa,  
Mặc dầu quỷ Sa-tan và đồng phe  
Quyết đánh ta ngàn trận, dễ góm-ghê !



## CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI

*Luận về qui Sa-tan biến ra hình thiên-sứ quang-minh để dụ-dỗ  
tín-đồ. — Tư-tưởng của một người không tin có Chúa. —  
Sự cảm-dỗ để giục phạm giặc ngủ thiên-liêng*

Hai người có đi như vậy, còn Vô-Tri đi theo sau. Rốt lại, họ đến chốn có một con đường mòn ra dạng cũng ngay thẳng như đường mình đương đi, ngay thẳng cho đến đôi không biết chọn sao, bèn dừng lại giây látặng tính luận về phần nào mình phải nương theo. Trong lúc hai người đương tưởng-nghĩ, xảy có một người ở đâu đến, da đen như mực, nhưng ăn mặc y-phục trắng như vôi. Khách ấy hỏi sao hai người dừng chơn lại đó; — bèn đáp rằng mình muốn đi *Thiên-Thành*, nhưng chẳng rõ biết trong hai nẻo song song trước mắt, phải chọn nẻo nào cho an.

Khách đáp:

— Hãy theo ta, con đường ta đi là chánh-lộ đó.

Vậy, nhị-đồ theo lời khách đi sang con đường mòn ở *bên cạnh* chánh-lộ. Nhưng càng đi tới chừng nào, càng thấy mình xa ra khỏi chỗ mình muốn đi chừng nấy, đến đôi trong ít lâu không còn thấy xa xa hơi dạng thành đã thấy trước mặt. Vả, đương cùng nhau đi theo người đó, thì trong khi bất-ý không ngờ, bỗng thấy mình phải bị lưới bao phủ chắc đến đôi không biết sẽ ra sao. Hiện lúc bây giờ, y-phục trắng của người đen rớt xuống, nên bèn thấy rõ-ràng nó là ai và mình phải ở đâu. Nhị-đồ ở tại đó vài chập không thể nào vùng vẫy thoát khỏi được, bèn buông lời than thở rất cay đắng xiết bao.

Cơ-Đốc-Đồ bèn nói cùng bạn mình rằng:

— Ôi! thôi; bây giờ tôi đã biết sự lầm-lạc của tôi rồi. Các đấng súc-mục há chẳng dặn trước ta khá giữ mình về kẻ hòa-dụ ư? Hiện bây giờ chúng ta mới cảm biết câu của



đấng hiền-triết nói rằng: «Người nào làm bộ giả-hình cùng kẻ đồng-chúng mình tức gương bày trước bước người đó.»<sup>1</sup>

Hi-Vọng nói:

— Các đấng cũng có chỉ đường đi nước bước, ngộ chúng ta không thể hụi đường: nhưng tại chúng ta vốn là kẻ bê-trẽ. Há chẳng nên đọc cái cáo-dẫn ta và giữ mình về lưới của kẻ phá-bại ư? Thuở xưa trong việc này, vua Đa-vít khôn nhiều hơn chúng ta lắm, vì người có nói rằng: «Tùy theo lời Chúa, tôi đã chăm chỉ giữ mình về công-việc của nhơn loại và đường của kẻ độc-ác.»<sup>2</sup>

Ấy, đương cơn mắc trong lưới bủa mà hai người thỏ giọng ai-phiền như vậy. Sau chợt thấy một người ăn mặc trắng hết, chánh nước da cũng trắng nữa, tay cầm roi dây nhỏ đi đến; tới gần bèn hỏi hai người làm chi ở đó.

Đáp rằng:

— Chúng tôi vẫn là hành-khách hèn mọn muốn đi qua núi Si-Ôn; nhưng bị một tay hòa-dụ nói rằng: «Hãy đi theo ta, vì ta cũng đi đó nữa,» nên phải lầm đường lỡ bước thế này.

Người cầm roi da nơi tay nói cùng nhị-dồ rằng:

— Ấy là một tay gian-trá, một tông-dồ giả thay hình đổi dạng ra một thiên-sứ quang-hiễn, y như Sách-Thánh đã nói.<sup>3</sup>

Liền đó, người xé lưới cho nhị-dồ được thông-thả, mà rằng: — Hãy theo ta bây giờ, ngộ ta dẫn vào đường chánh-dáng lại.

Người dẫn hai tin-dồ vào lại đường chánh-dáng, hỏi tối hôm qua tá-lúc nơi nào. Đáp rằng:

— Nơi các đấng súc-mục trên những ngọn Lạc-Sơn kia.

Người lại hỏi thêm thử nhị-dồ có nhớ các đấng súc-mục báo-cáo con đường chánh-dáng chẳng. Đáp rằng: «Có.» Rồi lại hỏi khi bị bắt đó, có nhớ để tay vào lòng rút quyền

<sup>1</sup> Châm-Ngôn 25: 5. <sup>2</sup> Thi-Thiên 17: 4. <sup>3</sup> II Cô-rinh-tô 9: 14.



Cáo-Thị đọc lại chẳng.<sup>1</sup> Đáp rằng: « Không. » Nhơn đó, bèn hỏi sao chẳng làm, thì đáp rằng: « Quên đi. » Đoạn, hỏi: « Các đấng súc-mục há chẳng nói trước giữ mình cùng tay hòa-dụ sao ? »

Đáp rằng: « Có, nhưng chúng tôi chẳng tưởng bợn này dùng lời dua-nịnh và tài lưu-hoạt đường kia, là một kẻ hòa-dụ. »

Nghe đáp xong, người bèn lấy roi đánh phạt nhị-đồ một cách nghiêm-khắc dặng dạy họ giữ mình trong con đường chánh-đáng luôn luôn ; đoạn, nói rằng:

— Ta quả trách và sửa phạt kẻ nào ta thương mến ; vậy, khá sốt sắng và hối-cải.<sup>2</sup>

Kế, người biểu hai tín-đồ dời gót lên đường và dạy khá cẩn-thận các lời khuyên khác mà đấng súc-mục đã truyền cho trước. Hai người tạ ơn Đấng giải-thoát và luôn lời quả-phạt của Ngài, rồi nhớn-nhờ dời gót lên đường, vừa đi vừa hát rằng:

Hỡi anh em nương lấy đường ngay

Ngõ dẫn đến Si-ôn chẳng sai,

Khá nương gương đó.

Kìa ma-quỉ

Tam bát vạn dung cải dạng thay,

Thành sứ-thần quang-hiến ai tày,

Đưa trang lương-thiện,

Vào nẻo xảo-quai.

Thật vô ân bất hạnh lắm thay !

Tất ma-quỉ mình vẫn gặp hoài,

Tại động trung đó, hỏi ai !

---

<sup>1</sup> Nghĩa là trong cơn khốn-đốn, ta phải nhờ lời dạy biểu của Đức Chúa Trời trong Sách-Thánh và việc cầu-nguyện dặng khỏi khốn-đốn đó. <sup>2</sup> Khải-Huyền 3: 19.



\* \* \*

Phàm tin-đồ nào ngoài chánh-lộ  
 Sẽ sa vào trong lưới khốn-nản.  
 Tất thành miếng bả cho muôn ngàn  
 Đều đắng cay, khá nên cảm-giác.  
 Ý muốn khỏi nơi bất ngờ sa vào,  
 Vây vùng, kết-cục ích đâu nào !

\* \* \*

Nhưng nếu Chúa  
 Cho người ta  
 Vào tai ách này, dễ mãi a ?  
 Ngài nào muốn để  
 Người phải tiêu-ma ;  
 Đấng Chứng-Cứu tất đến tế-độ ;  
 Bằng có một đôi lời Đấng Chứng-Cứu quả phạt  
 Nào đâu rắp hại, [qua,  
 Ấy chẳng qua là  
 Muốn linh-hồn ai hằng-hờ đó,  
 Càng thành càng tin, chớ đâu xa.

Đi được một đôi, kia chợt thấy xa xa có ai nhớn-nhờ  
 đưa bước một mình trong con đường đất nện, lần lần đến  
 đọng dầu nhị-đồ. Vừa khi Cơ-ĐỐC-ĐỒ thấy người, bèn nói  
 cùng bạn mình rằng :

— Kia, tôi thấy một người xây lưng bỏ *Si-ôn* đi về kia.

Hì-VỌNG nói :

— Bây giờ, ta khá giữ chừng cho' lắm e khi người này  
 bắt tất một cậu hòa-dụ khác chẳng.

Vả, người đó lần lần đi tới cho đến ba người chọi mặt  
 nhau ; tên người là BẮT-TÍN-THIÊN.<sup>1</sup> Khách hỏi nhị-đồ đi  
 đâu, Cơ-ĐỐC-ĐỒ đáp rằng : « Chúng tôi đi đến thành *Si-ôn*. »

<sup>1</sup> BẮT-TÍN-THIÊN, ấy là một người không tin có Chúa, không tin  
 có thiên-đàng, tưởng mình sống chết như con thú vậy. Tiếng lang-  
 sa gọi là « Athée. »



BẮT-TÍN-THIÊN bèn cất tiếng cười gần bể hóng. (Nhưng tiếng cười nghe ra dường buộc mình phải giả cười vậy.)

CƠ-ĐỐC-ĐỒ hỏi :

— Sao ông lại cười như vậy ?

BẮT-TÍN-THIÊN. — Tôi cười là cười vì ông đơn-sơ đến đôi khéo dốc lòng tính cuộc hành-trình này, chỉ ban cho mình những điều cực khổn không mà thôi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Sao vậy ? Ông tưởng chúng ta chẳng sẽ được hưởng phần chi ư ?

BẮT-TÍN-THIÊN. — Hưởng phần chi ? Khắp thế-hạ này chẳng có một nơi nào y như nơi ông mong-tưởng đó.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Phải, thế-hạ không có bao giờ ; nhưng tôi nói về cảnh thế tương-lai mà.....

BẮT-TÍN-THIÊN. — Trộm nhớ khi tôi còn nương chốn thảo-gia, thường khi nghe người ta nói cảnh *Thiên-Thành*. Nghe rồi, bèn sửa-sang hành-lý, vó câu tách dậm. Kia, trong hai mươi năm trời trôi chảy, hết công tìm-kiếm cõi *Thiên-Thành*, nào đâu có thấy. Thật hai mươi năm trời cay đắng, trải gió dầm mưa, mà than ôi ! kết-cục có hơn gì ngày chơn vừa bước ra đi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Còn chúng tôi đã nghe rõ-ràng, hết lòng tin lấy, chốn đó hiện có thật.

BẮT-TÍN-THIÊN. — Nếu lúc trước, tôi không đem lòng tin nghe như các ông bây giờ, có đâu đi xa mà tìm-kiếm như thế này. Nhưng mặc dầu đã đi trước các ông xa lâu rồi, tôi chẳng kiếm được một thành nào như đường kia ; đều đó làm cho tôi tưởng rằng một nơi ảo-vọng phù-vân, phải thối bước dòn đường ; từ nay về sau quyết lòng kiếm lại đều vui-sướng trong các công-cuộc mình đã bỏ khi xưa đặt đeo đuổi món ảo-nghiệp này.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ lại nói cùng bạn mình rằng :

— Các đều khách vừa nói đó có lẽ quả thật chẳng ?



HI-VỌNG. — Ấy ta hãy giữ mình kéo bị một bọm hòa-dụ khác và hãy nhớ lại bao nhiêu điều khổ-tận sanh ra vì có lòng tai nghe lời phớt-phình của kẻ dối-giả đường ấy. Há chẳng hiện có ngọn núi Si-ôn ư? Khi đứng nơi chót Lạc-Son ta há chẳng thấy dạng Thiên-môn ư? Hiện bây giờ, ta há chẳng phải cậy đức-tin mà hành-trình ư?<sup>1</sup> Vậy, khá bỏ qua đi, kéo dặng cùm roi da lúc trước trở lại kia kia. Thà tôn-huynh phải bắt chước theo lời này của Sách-Thánh mà lúc trước tôn-huynh khuyên tôi thì hơn: «Hỡi con, phải tránh xa các lời nói có thể dạy-tập mình không theo bài học khôn-ngoa.» Ta chớ nghe các điều kia vậy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi hỏi, chẳng phải nghi sự quả thật có Thiên-Thành đâu, nhưng có ý trước thử dò lòng quý-hữu, sau được rõ cái kết-quả của đức-tin quý-hữu là đường nào. Vì về phần BẤT-TÍN-THIÊN này, tôi biết rằng hấn bị chúa thế-gian làm cho mù mắt.<sup>2</sup> Nhưng, còn phần chúng ta, phải cứ trực chỉ dậm đường, vì ta biết rằng mình đã tin sự chơn-lý; chơn-lý đó có thật, chẳng phải là dối-giả đâu.

HI-VỌNG. — Hiện bây giờ, tôi lấy làm vui mừng trông-cậy sự vinh-quang của Đức Chúa Trời.

Vậy, nhị-đồ bỏ BẤT-TÍN-THIÊN ra đi; hấn cũng nhạo cười họ, rồi bỏ đi.

Các cảnh này hầu qua, ký-giả thấy hai người đến một nơi khí-hậu độc-hung, có tánh làm cho thiên-hạ nhưc dầu chàng-váng, say mê ngây ngủ. HI-VỌNG nhuốm rêm mình một cách dị-thường và buồn ngủ quá, bèn nói cùng CƠ-ĐỐC-ĐỒ rằng:

— Tôi thật buồn ngủ quá, mở mắt hết ra. Hãy nằm xuống đây một chút dặng nghỉ đi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Chẳng hề bao giờ, e khi chúng ta phải nòng giấc ngàn năm mà khốn!

HI-VỌNG. — Sao vậy, tôn-huynh? Giấc ngủ lấy làm êm-

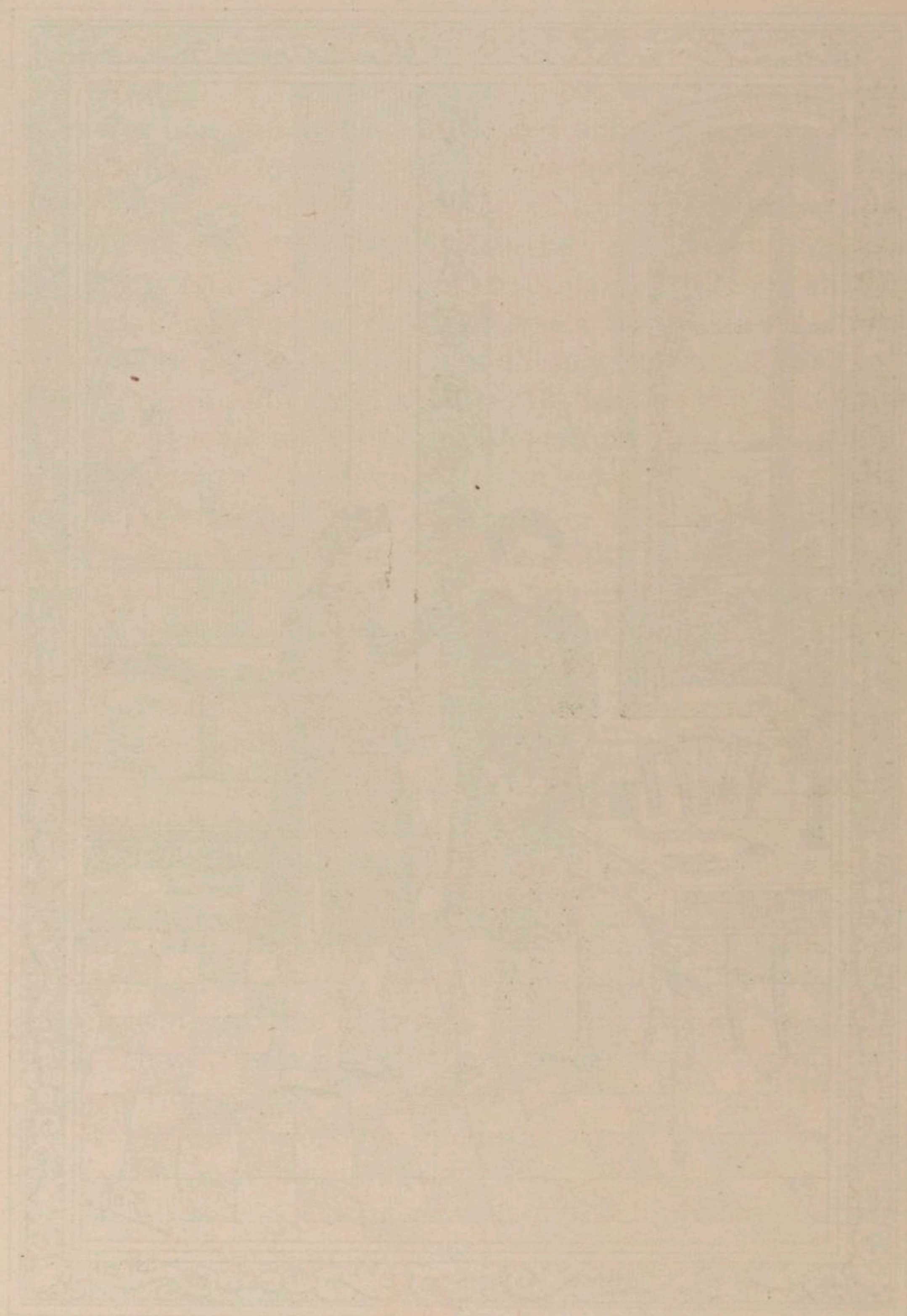
<sup>1</sup> II Cô-rinh-tô 5: 7. <sup>2</sup> II Cô-rinh-tô 4: 4.





Cơ-đốc-đồ bảo Hi-vọng rằng : « Ta chẳng ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh-thức và cần-thận. » — (Xem trang 181)





THE UNIVERSITY OF CHICAGO PRESS  
CHICAGO, ILL. 60637



dịu cho ai mệt nhọc lắm chớ ! Nếu ta nghỉ nhọc giây lát, sẽ hồi lực mới mẽ chớ.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quý-hữu há chẳng còn nhớ một đấng súc-mục có khuyên ta hãy giữ chừng đất *Mê-Khí* sao ? Ý-tưởng người không có chi khác hơn là biểu ta phải giữ chừng giấc buồn ngủ đó ! Vì vậy, ta chẳng nên ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và cẩn-thận. <sup>1</sup>

HI-VỌNG. — Xin thú thật rằng tôi có tội ; nếu chỉ một mình đây, chắc hẳn vì giấc buồn ngủ này mà phải sa vào tai-nạn. Bây giờ tôi biết đều quả quyết của đấng hiền-triết nói rằng : « Hai khá hơn một. » Từ trước đến giờ kết tình thân cùng tôn-huynh, thật rất lợi thay !

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quý-hữu, ta hãy lại trò chuyện việc ích-lợi, để ngăn-ngừa giấc buồn ngủ thật nguy này.

HI-VỌNG. — Đệ xin hết lòng kính nhận.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Muốn nói về chi ?

HI-VỌNG. — Nói về cách nào ta cải-tâm tin Chúa.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi chịu lắm ; nhưng trước khi khởi truyện, xin cho phép tôi ngâm ít hàng :

Một tin-đồ nhuộm nghe thúc-dụ

Giữa gian-nguy, giấc ngủ nặng nề ;

Muốn sao thoát khỏi mọi bề,

Cần hiền-hữu tỉnh giấc mê đại-dồ.

Vậy, Lập hội thánh-đồ rất ý

Trong chiến đời này quý vô ngần.

Nhờ câu khuyên-bảo xây vắn,

Lo bài tránh được lắm phần bi-vong.

Nếu con cái Chúa vòng an-dật,

Hiệp nhau mong đổi bạc của Ngai ;

Thì Hội-Thánh được phước thay

Đề phô sắc đức, đề bày màu xinh !

<sup>1</sup> I Tê-sa-lô-ni-ca 5 : 6.



## CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI MỐT

*Luận về công-việc của Đức Chúa Trời nơi lòng người ta đang dẫn họ vào đường « cải-tâm » tin theo Ngài. — Sự cảm biết tội mình. — Những việc thiện của mình lấy làm vô-ích để cho đẹp lòng Đức Chúa Trời.*

Ngâm xong, Cơ-Đốc-Đồ tiếp nói cùng bạn mình rằng:  
— Bây giờ, tôi xin hỏi quý-hữu, tại duyên-cớ sao khởi đi hành-trình đây?

Hi-Vọng. — Tôi ở lâu ngày nơi *Hư-Hoa-Thành* dạo tìm những vật bày bán nơi hội-chợ *Hư-Hoa*, có lẽ phù-hóa đó làm cho tôi sa vào trầm-luân kiếp kiếp, nếu tôi để lòng nán lại ít lâu nữa.

Cơ-Đốc-Đồ. — Các phù-hóa đó là chi?

Hi-Vọng. — Tất-nhiên các bửu-vật và phú-quí của thế-gian này. Đệ đã ham vui, miệt-mải trong cuộc rượu chè, lão ăn lão uống, nói dối nói điêu, hư thân mất nết; nhưng nhờ có nghe và suy-xét các việc Thiên-Chúa, hoặc tôn-huynh nói cũng có, hoặc cố-hữu TẬN-TRUNG (đã vì đạo Chúa bị tan tành xương thịt tại chợ phiên *Hư-Hoa* kia) nói cũng có, nên đệ thấy rõ rằng cái chung-cuộc của mọi việc này là sự chết,<sup>1</sup> và vì có việc đó nên Đức Chúa Trời nổi giận cùng các con cái ngỗ-nghịch.<sup>2</sup>

Cơ-Đốc-Đồ. — Nhưng các tang-chứng này có đủ thế-lực vớt quý-hữu khỏi vện mười phần ngoài tội-lỗi chẳng?

Hi-Vọng. — Có chút nào đâu; đệ biết liền rằng trong tội-lỗi mình có đều độc-dữ giấu kín, rồi tại nạn kéo theo sau; nhưng vừa khi sự lay-động và nổi hải-hùng về tội-lỗi mình mà lời Đức Chúa Trời khởi xui cho lòng cảm-biết, thì đệ đã rần bịt tai nhắm mắt trước ánh sáng của lời cảm-động đó.

<sup>1</sup> Rô-ma 6: 21-23.    <sup>2</sup> Ê-phê-sô 5: 6.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Vì đâu qui-hữu chống-trả việc cảm-hóa đầu-tiên của Đức Thánh-Linh dường ấy?

HI-VỌNG. — Việc chống-trả của đệ do-nguyên nhiều có :  
 1° — Tôi không hiểu ấy là việc cảm-hóa của Đức Thánh-Linh nơi lòng tôi. Tôi không hề tưởng rằng Đức Chúa Trời sẽ lấy sự cảm-biết tội mình mà khởi việc cứu-rỗi cho một người có tội ; 2° — Tội-lỗi vẫn còn mát dịu cho xác-thịt mình, nên tôi không có ý nào mà từ bỏ nó đâu ; 3° — Tôi chẳng biết làm cách nào từ bỏ bạn làng chơi cố cựu. Cách ngôn-luận hội-dàm, bề ăn ở hành-động của chúng vẫn còn vài điều rù-quến đẹp lòng tôi ; 4° — Lúc nào tôi cảm-biết tội mình, thật lấy làm bức mình tức giận, khó chịu vô ngần đến nỗi không dám tưởng đến đó được nữa.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Tôi tưởng qui-hữu buồn-rầu và rồi trí từng hồi từng chập đó thôi chớ.

HI-VỌNG. — Quả thật vậy ; nhưng nó cứ trở đi trở lại một cách kịch-liệt luôn luôn, và thường khi lại gây gắc hơn nữa.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nhưng đều chi khéo bày ra các tội-lỗi qui-hữu trước mặt dường kia.

HI-VỌNG. — Có nhiều lẽ, nhưng tóm lại :

1° Khi ngoài đường tôi gặp một tin-đồ hết lòng hết ý theo Chúa ;

2° Khi trong mình không yên một chút, nhức đầu, nóng lạnh, v. v., khiến cho mình tưởng chết vội ;

3° Khi nghe đọc Sách-Thánh ;

4° Khi người ta nói cho biết một người lân-cận đau nặng, dịch, hạch, v. v. ;

5° Khi nào nghe và thấy phượng âm-nhạc trời giọng bi-ai cho một người thác khiêng đi ngoài đường ;

6° Khi nào tôi khởi nghĩ đến việc lâm-chung mình ;

7° Khi tôi được tin một người quen chết gấp ;



8° Nhứt là khi nào nghĩ đến chánh mình chẳng bao lâu nữa phải ra hầu trước mặt Đức Chúa Trời đặng chịu xét-đoán.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Một trong các dịp này xảy đến cho quý-hữu, có thể nào tránh được để cái kỷ-niệm cay-dắng của tội-lỗi mình chẳng?

HI-VỌNG. — Nào được đâu; vì nó khăng-khắn nơi lương-tâm đệ; chỉ tưởng trở lại các tội mình ngày xưa, cũng đủ khiến cho mình đau-dớn, sợ-hãi muôn phần.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Vậy, quý-hữu có tính làm sao?

HI-VỌNG. — Tôi đã ngụ ý phải tìm thế đổi biến cách ăn nết ở; bằng không chắc sẽ bị án-phạt sa vào địa-ngục đó thôi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nhưng quý-hữu có hết sức làm theo cái ước-aỏ này chẳng?

HI-VỌNG. — Có chớ; chẳng những đệ từ bỏ các tội-khiên mình ngày trước, lại cũng chạy tránh bọn tội-nhơn đệ vẫn đã chơi nhau nữa. Tôi thử làm theo việc nhơn-đức, như đọc kinh, xem Sách-Thánh, cân-nhắc ngẫm-nghĩ tội-lỗi mình ngõ ghen-ghét nó thêm. Tôi khóc-lóc định ăn-năn tội hoai, rán ăn ngay nói thật cùng đồng-chủng, bố-thí bần-nhơn, đắp đường bồi lộ, xây cửa bắc cầu và lắm việc khác như vậy, lấy làm dài thuật cho tôn-huynh nghe hết.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Làm như vậy quý-hữu há chẳng tự nghĩ rằng mình được cái công-lao trọn vẹn sao?

HI-VỌNG. — Có chớ; nhưng chẳng được lâu dài, vì rốt lại bị cơn thảm-sầu trở lại, đến đổi các điều mình ăn-năn hối-cải đó dường hóa ra vô-ích, chỉ thêm sự thảm-sầu mà thôi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Nếu quý-hữu quả thật ăn-năn hối-cải, làm sao nỗi thảm-sầu trở lại được?

HI-VỌNG. — Nhiều cơ khiến đệ nảo sầu này, nhứt là vì nhiều câu Sách-Thánh, như mấy câu này: « Các công-bình ta khác nào một cái áo rách dơ dáy.<sup>1</sup> Chẳng ai nhờ công-việc luật-pháp mà được xưng là công-bình.<sup>2</sup> Khi nào các

<sup>1</sup> Ê-sai 64:6. <sup>2</sup> Ga-la-ti 2:16.



người làm mọi việc truyền cho mình làm, khá nói rằng: Chúng tôi vẫn là kẻ đầy-tớ luống-công, vì chỉ làm đều chi buộc phải làm » ;<sup>1</sup> còn nhiều câu khác giống như vậy, nên đệ có kết đều can-hệ: nhược bằng hết thấy sự công-bình tôi như một cái áo rách dơ dáy, nhược bằng chẳng ai nhờ công-việc luật-pháp mà được xưng là công-bình, nhược bằng ta là kẻ phục-sự luống-công, dầu ta đã làm trọn-vẹn mọi điều buộc ta phải làm đi nữa, thì quả thật một sự ngu-cuồng tưởng rằng nhờ việc giữ-gìn luật-pháp mà mình sẽ được cứu-rỗi và có vài phần tài-sản nơi *Thiên-Quốc*. Tôi lại còn tự nghĩ thí-dụ này: Nếu một người nào đã từ trước mắc trăm bạc của tay thương-mãi, rồi từ đây hẹn mua hàng hóa nào sẽ cứ trả dứt cho hàng hóa đó, song không nói đến một trăm bạc củ kia, thì người này há được rảnh nợ trước đó chẳng? Tay thương-mãi há chẳng phép kiện và xin bỏ tù về món nợ củ hắn cho đến ngày nào trả xong ư?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.—Thí-dụ này, quý-hữu cho là có nghĩa chi đó?

HI-VỌNG.—Tự-nghĩ như vậy: Tôi mắc một mối nợ tội-lỗi rất lớn ghi trong sổ Đức Chúa Trời; việc hối-cải, sự hứa đổi cách ăn thói ở trước cũng chẳng bỏ qua tờ nợ lỗi mình khi xưa được. Bởi vậy, tôi chỉ phải cứ kiếm cách nào gỡ cho khỏi sự xử án mà các tội-khiên ngày trước gây cho tôi bị lấy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.—Đó, thật một thí-dụ hay; quý-hữu hãy nói tiếp đi.

HI-VỌNG.—Lại còn nhiều việc khác thói-thức tôi bối-rối, dầu sau khi đã hối-cải rồi; vì hễ khi tôi xem kỹ các công-việc mình cho là trọn-vẹn hơn hết, lại thấy tội-lỗi mới mễ pha lẫn cùng các công-việc đó; bởi có ấy, tôi phải thú thật rằng dầu đương khi có giữ phận-sự mình cho trọn-vẹn, thì cũng có phạm tội nhiều đến đôi xử án-phạt trăm-luân địa-ngục đời đời.

---

<sup>1</sup> Lu-ca 17:10.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Kể đó, quý-hữu có làm sao?

HI-VỌNG. — Tôn-huynh ôi! nào có biết làm sao, đến nỗi tôi phải tỏ sự buồn-rầu mình cho cố-hữu TẬN-TRUNG, bởi chúng tôi vẫn khẩn-khít lắm; người có nói rằng nếu tôi chẳng lấy dùng cho mình sự công-bình của một Đấng thể mặt không hề phạm tội kia, thì tôi chẳng bao giờ ăn-núp mình cho khỏi sự án-phạt về tội-lỗi được, dầu có nhờ sự công-bình của mình hay là nhờ sự công-bình của mọi người hiệp-lại.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quý-hữu tin rằng TẬN-TRUNG nói thật đó chẳng?

HI-VỌNG. — Nếu người nói đều đó trong khi tôi tự khen lấy mình về việc cải cách ăn thói ở toàn-hảo mình, thì bất-tất tôi đã phải cảm người như kẻ điên-cuồng. Nhưng nào phải vậy đâu; sau khi đã nhận biết sự yếu-đuối tôi và rõ các công-việc từ-thiện hơn hết của mình bị nhiều tội-lỗi dính vào quá, thì tôi hiểu và hoan-nginh các điều người nói về việc này.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Song khi lần thứ nhứt người nói cùng quý-hữu, quý-hữu có tưởng trong thế-gian — cứ kéo thẳng ra lẽ — sẽ tìm được một ai dám xưng rằng mình vô-tội chẳng?

HI-VỌNG. — Xin thú thật cùng tôn-huynh rằng đều đó ban đầu lấy làm lạ cho đệ lắm; nhưng càng thâm nhập câu chuyện cùng TẬN-TRUNG, tự-nhiên đệ chịu cảm-phục hết thấy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quý-hữu há không hỏi người vô-tội vô-khiên đó là ai và vì sao người có thể khiến đều công-bình mình lưu-truyền lại cho quý-hữu chẳng?

HI-VỌNG. — Có; TẬN-TRUNG nói rằng ấy là Chúa Jê-sus, hiện ngôi bên hữu Đức Chúa Trời.<sup>1</sup> TẬN-TRUNG lại tiếp: Nầy làm sao người sẽ được Ngài xưng mình ra là công-bình: ấy là nhờ cậy Ngài,<sup>2</sup> nào nhờ sự sống của Ngài có

<sup>1</sup> Hê-bơ-rơ 1: 3. <sup>2</sup> Rô-ma 4: 23-24.



công-lao, nào nhờ sự chết của Ngài trên thập-tự-giá. Tôi lại hỏi nữa vì sao sự công-bình của một người có thể kể cho người khác trở nên công-bình trước mặt Đức Chúa Trời; thì TÂN-TRUNG đáp rằng: Đức Chúa Jêsus và Đức Chúa Cha vẫn hiệp thành nên một, chí-tôn chí qui; cho nên công-việc của Đức Chúa Jêsus dưới thế-gian và sự chết của Ngài trên thập-tự-giá đều là công-bình trọn-vẹn vô hạn vô lượng, thật là công-vụ của Đức Chúa Trời làm ra trong Đức Chúa Jêsus để cứu-chuộc người ta khỏi sự bất công và tội-lỗi; vậy, Đức Chúa Trời bằng lòng lấy sự công-bình trọn-vẹn vô hạn vô lượng của Đức Chúa Jêsus mà kể lại cho mọi người nào cảm biết tội-lỗi và sự bất-nghĩa của mình, cùng hết lòng hết ý chỉ nhờ đến Ngài và công-lao của Ngài.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Ban đầu, qui-hữu có đủ lòng trông-cậy và thật tình ôm lấy tin các lời chơn-lý an-ủy này chăng?

HI-VỌNG.— Ban đầu, đệ chống lễ nhiều lắm; nhưng TÂN-TRUNG cứ biểu đệ đến cầu xin cùng Đức Chúa Jêsus, tức Đấng Cứu-Thế này hay hứa quyết ban sự cứu-rỗi cho ai chỉ tin cậy một mình Ngài. Trước tôi vẫn không dám đến, nhưng TÂN-TRUNG lại an-ủy rằng Chúa sẽ tiếp rước cách tử-tế, vì trong một quyển Sách-Thánh người trao cho tôi, có nhiều lời dịu-dàng của Đức Chúa Jêsus mời tôi đến. TÂN-TRUNG cũng nói chắc rằng dầu trời đất phải bị phế-hoại, song một chấm một nét chi trong sách này không hề phế-hoại được.<sup>1</sup> Tôi lại hỏi TÂN-TRUNG đều chi cần phải làm khi đi đến Ngài; thì đáp rằng: Phải qui gối xuống, hết lòng cầu-nguyện Đức Chúa Cha bày tỏ Con một của Ngài cho mình biết. Lại nói: Đức Chúa Cha thường thương ngự trên ngôi thi-ân,<sup>2</sup> hằng sẵn lòng giải xá tội cho những kẻ nào nhơn danh Đức Chúa Jêsus đến cầu ơn khoan-dung của Ngài. Tôi lại bác rằng không biết phải nói làm sao, thì TÂN-TRUNG dạy: Hãy nói: Lạy Đức Chúa Trời đại-

<sup>1</sup> Ma-thi-ơ 5: 18. <sup>2</sup> Xuất Ê-díp-tô Ký 25: 22; Hê-bơ-rơ 4: 16.



từ đại-bi, xin người lòng giận tôi, là một kẻ tội trọng! Xin cho tôi biết Con một Chúa và ban ơn cho tôi tin cậy nơi Ngài; vì thấy rõ hễ không nhờ sự công-bình của Ngài, tất tôi phải bị tuyệt-diệt không thể nào cứu-rỗi. Hỡi Chúa, tôi tin Chúa là một Đức Chúa Trời đại-ân đại-huệ, đã ban Con một là Đức Chúa Jêsus-Christ dâng làm Cứu-Chúa; tôi hết lòng tin Chúa đã ban Con một đó dâng cứu-chuộc những kẻ có tội khốn-nản mà tôi đây vẫn là đầu hết. Chúa ơi, tôi chỉ nhờ công-lao, sự chết và huyết của Chúa Jêsus-Christ ngõ cho được cứu-rỗi. Xin Chúa nghe nhậm lời cầu-xin của tôi, vì tôi xin nhờ danh Đức Chúa Jêsus-Christ. A-men.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Quý-hữu có làm theo như lời TẬN-TRUNG khuyên-bảo đó chăng?

HI-VỌNG.— Có như vậy chớ; chẳng những một lần, hai lần, năm lần, bảy lần thôi đâu, nhưng thường thường chẳng ngớt.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Đức Chúa Trời có nhậm liền lời quý-hữu cầu xin chăng?

HI-VỌNG.— Không có; chẳng những lần thứ nhứt, lần thứ nhì, lần thứ năm, lần thứ bảy đâu, lại cũng chẳng những lần thứ hai mươi nữa.....

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Vậy, có làm sao?

HI-VỌNG.— Đệ chẳng biết đều chi mình phải làm nữa.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Há chẳng khi nào trí tưởng giục mình bỏ cầu-nguyện ư?»

HI-VỌNG.— Có chớ; đã hơn một trăm lần rồi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ.— Vì đâu quý-hữu lại chẳng bỏ?

HI-VỌNG.— Vì thiết-tưởng đều TẬN-TRUNG đã khuyên đệ là quả thật, nghĩa là: không có công-bình của Đấng Christ, tất-nhiên không hề được cứu-rỗi. Thế cho nên, đệ tự-nghĩ rằng dầu mình thôi cầu-nguyện, tất cũng phải thác; nhưng xét cho tốt lẽ, thà chịu thác trong lúc cầu-nguyện



trước ngôi thi-ân còn hơn chỗ khác. Ngoại dả, TẬN-TRUNG còn nhắc cho đệ nhớ câu này: «Dầu Ngài có chậm, hãy đợi lấy Ngài, Ngài phải đến thật, chẳng chậm trễ đâu.»<sup>1</sup> Bởi vậy, tôi cứ bền lòng cầu-nguyện cho đến chừng Đức Chúa Trời nhậm lời cầu-nguyện và bày tỏ Con một Ngài cho tôi biết.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Việc đó xảy ra làm sao?

HI-VỌNG. — Mắt phạm đệ chẳng thấy được đâu; nhưng thấy nhờ «mắt của trí-hiểu» và điều đó đã xảy ra như vậy: Một ngày kia, đệ lấy làm thái-sầu, bình-sanh chẳng hề có như vậy. Nỗi thái-sầu này xảy đến khi thấy tội mình lớn như biển, nặng tợ non, trước mắt nào còn thấy chi khác hơn là địa-ngục và hình-phạt vô-chung. Bấy giờ, dường thấy Đức Chúa Jêsus ở trên trời ngự xuống đến phán cùng tôi rằng: «Hãy tin Đức Chúa Jêsus-Christ, thì ngươi sẽ được cứu-rồi.»<sup>2</sup> Nhưng đệ lại thưa cùng Ngài rằng: «Ôi! Chúa, tôi là kẻ phạm tội trọng!» Ngài đáp: «Ân-huệ của ta đủ tha tội cho ngươi rồi.»<sup>3</sup> Kế, bởi tôi lại hỏi rằng: «Lạy Chúa, đức-tin là chi?» thì Ngài đáp: «Ta là bánh hằng sống, kẻ nào đến cùng ta chẳng hề đói, và kẻ nào tin ta chẳng hề khát;»<sup>4</sup> nên nhờ ân đáp đó đệ hiểu rằng sự tin Ngài và việc đi đến cùng, hai việc vẫn như một; phạm ai lấy lòng thành và ước-nguyện mà đi đến cùng Chúa Jêsus-Christ, ấy là thiệt có lòng tin Ngài và ai đó đã được cứu-rồi rồi. Mắt tôi dòng lệ chứa-chan, hỏi Ngài nữa rằng: «Lạy Chúa, một kẻ phạm tội chi-trọng như tôi đây, dễ thường được Ngài tiếp nhận chớ?» Đệ bền nghe Chúa đáp rằng: «Ta chẳng hề xô đuổi kẻ nào đến cùng ta.»<sup>5</sup> Tại đó, Ngài lại lấy mấy câu sau này để phán cho đức-tin đệ được thêm vững bền: «Chúa Jêsus giáng xuống thế-gian đặng cứu kẻ có tội.»<sup>6</sup> Ngài là chuẩn-đích của luật-pháp đặng thành ra

<sup>1</sup> Ha-ba-cúc 2 : 3. <sup>2</sup> Sứ-đồ 16 : 30-31. <sup>3</sup> II Cô-rinh-tô 12 : 9. <sup>4</sup> Giảng 6 : 35. <sup>5</sup> Giảng 6 : 37. <sup>6</sup> I Ti-mô-thê 1 : 15.



sự công-bình cho mọi người tin cậy.<sup>1</sup> Ngài đã bị nộp vì tội-lỗi ta và đã phục-sanh ngõ ta được xưng công-bình.<sup>2</sup> Ngài đã thương mến ta và đã dùng huyết Ngài rửa các tội-lỗi ta.<sup>3</sup> Ngài là Đấng bào-chữa ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, hằng sống, luôn luôn vì ta mà cầu-nguyện.»<sup>4</sup> Trong các lời này, đệ quyết định phải tìm hết thấy sự công-bình mình nơi Chúa Jê-sus, chỉ cậy huyết báu Ngài để đền các tội-lỗi mình; phạm việc chi Ngài đã làm ngõ tuân theo luật-pháp của Đức Chúa Cha, mọi sự khỗ-hình chi Ngài cảm chịu trên thập-tự-giá, đều chẳng phải làm vì có mình Ngài đâu, nhưng thế cho những kẻ phạm tội biết hối-cải, đến cầu kêu Ngài, yêu-mến Ngài và theo Ngài vậy. Nhơn hiểu rõ mấy điều này, tắc lòng đệ đầy dẫy sự vui vẻ, giọt châu tâm-tả tuôn rơi, và các tài-lực của linh-hồn đệ sanh ra sự yêu-mến vô ngần vô hạn vì danh Đức Chúa Jê-sus, dân-sự và các đạo của Ngài.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ấy đó quả thật là Đức Chúa Jê-sus hiển-hiện nơi linh-hồn quý-hữu; nhưng xin khá nói rõ hơn sự đó được sanh ra đều chi nơi lòng mình.

HI-VỌNG. — 1° Điều đó khiến cho đệ thấy rõ-ràng mặc dầu sự công-bình riêng của mình, toàn nhơn-thế đều đã bị lên án hết. 2° Tôi lại còn hiểu những kẻ có tội nhờ công-lao của Đức Chúa Jê-sus, thì Đức Chúa Trời mới có thể xưng là công-bình; nhưng xưng là công-bình như vậy, chẳng trái chi sự công-bình của Ngài, vì Ngài lấy sự công-bình của Đức Chúa Jê-sus mà kể cho như của riêng người đó. 3° Điều này khiến cho đệ tự-thẹn thay về sự ghê-gớm của cảnh đời mình đã qua; và hễ khi nào suy-nghĩ qua đều quê dốt mình ngày xưa năm củ, thì bắt run sợ, và bối vì cảm biết nơi lòng sự tốt lành và êm-dịu của Đức Chúa Jê-sus-Christ, thì đệ chẳng muốn trở ngoái lại đường củ nữa. 4° Lại sự đó càng xui

<sup>1</sup> Rô-ma 10 : 4. <sup>2</sup> Rô-ma 4 : 25. <sup>3</sup> Khải-Huyền 1 : 6. <sup>4</sup> I Ti-mô-thê 2 : 5.



cho đệ thêm mến-yêu mong-mỏi đều thánh-khiết trong cách ăn thói ở của mình, phối động nơi lòng, hăng hái sao làm được đôi đều chi rạng-danh Đức Chúa Jêsus-Christ. Tóm lại một lời, giá có ngàn sanh-mạng đi nữa, thì đệ đây cũng vui lòng hiến hết ngàn sanh-mạng đó vì lòng kính-yêu Đức Chúa Jêsus vậy.

### CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI HAI

*Tiếp luận về chương trước. — Cách thế của nhiều người làm hiệu sự nhờ đức-tin mà được xưng là công-bình.*

Vả, khi nhị-đồ giảng-luận cùng nhau đã được ngã ra lẽ rồi, Hi-Vọng ngó lại sau chợt thấy Vô-Tri đi theo mình xa xa, bèn nói cùng Cơ-Đốc-Đồ rằng :

— Kia, tôn-huynh, hãy xem Vô-Tri đi cùng một đường với ta lâu biết bao.

Cơ-Đốc-Đồ. — Ừ phải, tôi thấy rõ ; nhưng anh ta không muốn kết bạn cùng ta đâu.

Hi-Vọng. — Vẫn biết vậy ; nhưng đệ dám chắc rằng chớ chi hẳn có kết-bạn cùng ta thì sau chẳng đều chi phải hối.

Cơ-Đốc-Đồ. — Thật vậy ; song tôi dám nói rằng chàng lấy làm xa có cái ý-tưởng đó.

Hi-Vọng. — Đệ cũng cho vậy ; song mặc dầu, hãy nán đợi chàng đi.

Thế thì, khi Vô-Tri đến gần Cơ-Đốc-Đồ cất tiếng hỏi rằng :

— Lại đây, quý-hữu, sao ở sau vậy ?

Vô-Tri. — Nhập cùng bọn lớn mà không thích-hiệp mấy, thôi thà đi riêng một mình còn hơn.

Nghe Vô-Tri đáp, Cơ-Đốc-Đồ xây lại nói nhỏ cùng Hi-Vọng rằng :



— Há tôi không có nói cùng qui-hữu rằng hăn không lo bao nhiêu mà kết bạn cùng chúng ta ư? Nhưng mặc dầu, ta hãy kiểm thể nói chuyện cùng hăn nữa trong khoảng đường quanh-quẽ này.

Đoạn, xây lại hỏi Vô-TRI rằng:

— Bây giờ, nhà ngươi có bình-an chẳng? Phần tâm-hồn qui-hữu đối cùng Đức Chúa Trời ra sao?

Vô-TRI. — Tôi ước-nguyện mọi việc được hoàn-toàn; vì lúc đi đường tôi thường được đầy-dẫy đều cảm-thiện không ngót ngẫm-nghĩ đến.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Các đều cảm-thiện đó là chi, xin nói cho chúng tôi biết với.

Vô-TRI. — Tôi tưởng-vọng Đức Chúa Trời và ngẫm-nghĩ về Thiên-đường.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Có nhiều người cũng làm như vậy, nhưng chẳng đạt được mục-dích mình ước-ao. Đấng hiền-triết có nói rằng: «Lòng lười biếng vẫn có nhiều sự ao-ước, nhưng chẳng được chi hết.»

Vô-TRI. — Ai đâu chẳng rõ, chớ như tôi, hăng chầm-chầm tưởng vào đó, bỏ hết mọi việc vì có yêu-mến Đức Chúa Trời.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi! thật một đều xui cho tôi nghi thêm nữa; vì nói rằng bỏ hết các đều, thật lấy làm khó thay. Nhưng thế nào và làm sao nhà ngươi đem bỏ được các đều như vậy, chỉ để một lòng tưởng-vọng Đức Chúa Trời, ngẫm nghĩ về Thiên-đường?

Vô-TRI. — Lòng tôi khiến tôi làm vậy.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Nhưng nhà ngươi há chẳng có biết đấng hiền-triết nói rằng: «Phàm ai tin cậy lòng mình, quả thật một kẻ đồ-dại, sao?»<sup>1</sup>

Vô-TRI. — Câu này nói về lòng ác kia chớ, còn tôi tưởng lòng tôi vẫn là thiện.

<sup>1</sup> Châm-Ngôn 28 : 16.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Lấy chi làm cơ mà nhận biết?

VÔ-TRI. — Ấy vì lòng tôi lấy sự trông-cậy về *Thiên-Quốc* mà an-ủy tôi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có lẽ lòng mình trở phỉnh gạt mình đó, vì lòng người đời thường hay cậy những ước tưởng giả dối để an-ủy mình, mà Chúa không hề cho phép ta nhờ-cậy vào đó chút nào.

VÔ-TRI. — Phải, vẫn biết vậy ; nhưng cứ theo tôi mà nói, cách ăn ở tôi vẫn hiệp cùng tư-cách lòng tôi ; vì vậy, đều hi-vọng tôi đã thành lập chắc chắn rồi.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ai nói cho mình biết đều đó?

VÔ-TRI. — Chánh lòng tôi nói chớ ai !

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Phải, chánh lòng mình nói đều đó ! Thế thì, có khác nào nói rằng : Nếu không tin, thử hỏi người đồng-lỏa xem tôi có phải là trộm cướp chẳng. Nếu lời Đức Chúa Trời không chứng nhậm cho người đều đó, tất các chứng có khác không giá-trị chi hết.

VÔ-TRI. — Song một lòng nào sanh ra những sự thiện-niệm, há chẳng phải một lòng tốt lành ư ? và một đời xưng-hiệp cùng luật-pháp Đức Chúa Trời há chẳng phải một đời trọn-vẹn ư ?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Hẳn thật một lòng đầy-dẫy sự thiện-niệm tất-nhiên là một lòng tốt lành ; và một đời của ai ăn ở xưng-hiệp cùng luật-pháp của Đức Chúa Trời là một đời tử-tế trọn-vẹn. Nhưng một người nói ngoài miệng có một vật chi, và một người nào có hiện vật đó, quả thật khác xa nhau lắm.

VÔ-TRI. — Nghĩa chi vậy ; xin ông giải theo ý mình hiểu thiện-niệm và đời xưng-hiệp cùng luật-lệ Đức Chúa Trời là làm sao.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thiện-niệm là những tư-tưởng xưng-hiệp cùng lời Đức Chúa Trời và có nhiều thứ : tư-tưởng nầy



thuộc về ta, tư-tưởng kia can-hệ cùng Đức Chúa Trời, tư-tưởng khác lại về nhiều vật khác.....

Vô-TRI. — Vậy, chừng nào các thiện-niệm can-hệ cùng ta là xứng-hiệp với lời Đức Chúa Trời?

— Chánh khi nào ta xét-đoán ta như lời Đức Chúa Trời xét-đoán ta vậy. Nầy, tỉ như lời Đức Chúa Trời xét-đoán tánh thiên-nhiên của một người là làm sao : « Chẳng có một người công-bình nào, thật chẳng có một mà làm đều thiện.<sup>1</sup> Những tư-tưởng của nhơn-thế vẫn ác luôn luôn.<sup>2</sup> Tưởng-tượng của lòng người ta đã bắt đầu xấu xa lúc còn thơ-ấu. »<sup>3</sup> Ấy vậy, khi nào chúng ta có những tư-tưởng và cảm-giác về bần-tánh mình như thế, thì mới là tốt-lành và xứng-hiệp cùng lời Đức Chúa Trời.

Vô-TRI. — Tôi chẳng bao giờ tin lòng tôi ác đến dường kia!

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Ấy chánh bởi nỗi đó, nên trọn đời người chẳng hề bao giờ có một thiện-niệm nào. Thôi, xin cho phép tôi nói thêm nữa. Như lời Đức Chúa Trời có xét-đoán lòng ta, tất cũng có xét-đoán các đường ta nữa. Lời Đức Chúa Trời cáo rằng : « các đường đi của loài người là đường nghiêng-lệch,<sup>4</sup> và các nẻo của nhơn-thế lại queo queo cong cong;<sup>5</sup> lại rằng : bần-tánh loài người vẫn lầm-lạc ngoài con đường công-bình, không bao giờ nhận-biết. »<sup>6</sup> Vả, khi ai đồng có các tư-tưởng đó cho đường mình và lại cặp theo tư-tưởng ấy có một lòng sốt-sắng và khiêm-nhượng, tất-nhiên ai đó có cái tư-tưởng chánh-đáng và tốt-lành cho đường mình, vì tư-tưởng ấy xứng-hiệp mọi bề cùng sự xét-đoán của lời Đức Chúa Trời.

Vô-TRI. — Các thiện-niệm đối cùng Đức Chúa Trời là cái nào?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Thì cũng đồng một luật-lệ chớ cái nào : gọi là thiện-niệm khi nào chúng ta có những ý-kiến về sự

<sup>1</sup> Rô-ma 3 : 10. <sup>2</sup> Sáng-Thế Ký 6 : 5. <sup>3</sup> Sáng-Thế Ký 8 : 21. <sup>4</sup> Thi-Thiên 125 : 5. <sup>5</sup> Châm-Ngôn 2 : 15. <sup>6</sup> Rô-ma 3 : 12.



hoàn-toàn và thể-thống của Đức Chúa Trời tương-hiệp cùng lời Ngài đã phán dạy cho ta ; khi nào chúng ta tưởng Ngài biết rõ ta hơn ta tự biết mình ; khi nào chúng ta tự nói rằng Ngài xem thấu các mưu-ý bí-mật mình và dấu lòng ta sâu xa kín-nhiệm ngằn nào cũng thường bày trống trước mặt Ngài ; rằng các công-bình riêng của ta chẳng qua là một sự do-dây trước mặt Ngài ; và vì có đó, tự cho chánh chúng ta là một vật đáng bị lên án-phạt trước mặt Ngài, nhứt là đáng bị phạt khi nào ta nhờ cậy công-việc thiện-hảo mình ngõ cứu-rỗi linh-hồn.

Vô-TRI. — Vậy, ông tưởng tôi là kẻ ngu-ngốc đến đổi nghĩ rằng Đức Chúa Trời không thấy thấu xa thập-phần hơn tôi ư ? hay là tưởng tôi muốn lấy những việc làm lành của mình đặt bào-chữa mình trước mặt Ngài sao ?

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Vậy, người tưởng thế nào ?

Vô-TRI. — Tôi tưởng phải tin cậy Đức Chúa Jêsus đặt nhờ Ngài xưng mình là công-bình.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Vì sao người lại tưởng phải tin cậy Đức Chúa Jêsus, còn chẳng biết đến sự mình cần-dùng về Ngài ? Vả lại, vì có chưa hề biết đến và cũng chưa hề cảm biết sự vong-bại tội-lỗi căn-nguyên và thiên-nhiên của mình, thì lấy làm rõ thấy người thuộc về bọn chưa hề biết mình cần-yếu sự công-bình của Đức Chúa Jêsus-Christ vậy.

Vô-TRI. — Nhưng tôi có lòng tin các điều đó chớ !

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Song, người hiểu điều đó và mô-tả ra làm sao ?

Vô-TRI. — Tôi tưởng Đức Chúa Trời sẽ cứu-rỗi tôi vì có tôi có gìn-giữ luật-pháp của Ngài ; nếu tôi nhờ công-việc riêng mình mà được xưng công-bình trước mặt Đấng Christ, ấy là vì các công-việc của tôi đều nhờ công-lao của Đức Chúa Jêsus mà được Đức Chúa Trời vui lòng nhậm lấy. Nói tóm lại, Đức Chúa Trời sẽ vui lòng nhậm lấy sự giữ-gìn luật-pháp và công-việc bất-toàn của tôi, bởi vì tôi nhờ đến Con một của Ngài, là Chúa Jêsus, vậy.



Cơ-Đốc-Đồ. — Xin cho phép tôi đáp lại mấy lời về cách xưng tin đạo này :

1° Cách tin đạo này quả là một cách theo tưởng-tượng mình, chẳng hiệp với lời phán dặn của Đức Chúa Trời trong Sách-Thánh.

2° Đạo người xưng tin đó quả là một đạo giả-dối, bởi thay vì nhờ sự công-bình của Đức Chúa Jêsus mà được xưng là công-bình, thì người chỉ nhờ cậy đến công-việc riêng mình ngỗ được xưng là công-bình trước mặt Đức Chúa Trời mà thôi. Vì Đức Chúa Trời có phán rằng: Phàm ai nhờ công-việc của luật-pháp, không hề bao giờ được xưng là công-bình.

3° Có đạo này người chẳng hề nhận rước Đức Chúa Jêsus, bởi vì cảm-biết rất cần-yếu nhờ Ngài cứu-chuộc tội mình ; song để Ngài thêm sáng và công-đức cho việc riêng của người, thật một điều Ngài không bao giờ làm được, vì Ngài cho các công-việc mình bất-toàn, đầy-dẫy tội-lỗi vô-hạn.

4° Vả lại, đạo này quả là một đạo phỉnh-gạt, và đức-tin của người đây hẳn sẽ phú mình vào cơn giận của Đức Chúa Trời nổi phừng lên trong ngày đoán-xét hậu-lai. Còn đạo và đức-tin chân-thật, hay cứu-rỗi mình được, ấy là khi nào linh-hồn cảm-biết địa-vị vong-bại của mình, chỉ nhờ lấy một sự công-bình của Đấng Christ dâng che phủ các sự bất-nghĩa mình. Ai đó Đức Chúa Trời sẽ xưng là công-bình ; nhưng công-bình ấy chẳng do công-việc riêng mình đâu ; thật do sự giữ-gìn luật-pháp cách trọn-vẹn của Đức Chúa Jêsus, do mọi điều Ngài làm và chịu đau-dớn thế cho ta, hoặc nơi sự sống hay là trong sự chết của Ngài ; ấy đó là công-bình mà linh-hồn cần phải tìm-kiếm và tin đến. Ấy vậy, khi một người nào hết lòng hết dạ nhờ đến công-bình này và đến hầu trước mặt Đức Chúa Trời, thì bây giờ Ngài sẽ lấy lòng ân-huệ nhơn-từ mà tiếp rước tha thứ các tội-lỗi mình, và lấy sự công-bình trọn vẹn vô cùng của Đức



Chúa Jêsus và kẻ cho mình khác nào như công-bình của mình vậy.

Vô-TRI. — Sao vậy ! ông muốn thành-lập đức-tin mình nơi đều mà Đức Chúa Jêsus-Christ đã chịu đau đớn nơi ngôi Ngài ư ? Tư-tưởng này chắc không sớm thì muộn cũng thả lòng ta vào đường tham-dục và khiến ta cử-xử một cách tự-do theo lối lạc-dục mình ; vì chừng đó vô-luận cách nào ta cử-xử, miễn chúng ta có lòng nhờ công-bình của Đấng Christ, thì được chữa khỏi hết đó.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Người bày tỏ rõ-ràng rằng mình là vô-tri về công-tác như về danh-vị ; người dốt đặc về sự hiệu-nghiệm của đức-tin, nó cảm-động lòng và đưa dẫn tấm lòng đó đến Đức Chúa Trời, nó khiến cho lòng kính-ái Đức Chúa Jêsus và danh Ngài, các đạo cùng dân-sự của Ngài ; chớ đức-tin này chẳng để cho tấm lòng phải đứng vào cái địa-vị xấu-xa như người đã tưởng và tỏ ra đó đâu.

Vô-TRI. — Đó là đạo và đức-tin của hai ông, chớ của tôi lại chẳng phải vậy đâu. Vả, thiết-tưởng đạo và đức-tin tôi cũng chẳng thua-kém chi cùng hai ông, dầu rằng không có bao nhiêu đều mơ-mộng nơi trí bằng hai ông.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Tiếc thay ! tôi thấy rõ ràng người dốt đặc về các điều hệ-trọng của đức-tin, và hiểu rõ người không kể đến công-lao của Chúa Jêsus để được cứu. Khá tỉnh lại và nhận biết nỗi vong-bại và khốn-đốn của mình, hãy mau mau kêu cầu Chúa Jêsus một cách khiêm-nhượng làm ơn cứu vớt mình khỏi địa-vị khốn-nản đó ; như vậy, nhờ sự công-bình của Ngài, người sẽ được giải-cứu khỏi sự án-phạt và tội-lỗi mình (II Cô-rinh-tô 5 : 21), và hưởng sự sống đời đời nơi Thiên-đàng ; vì chánh Ngài là Đức Chúa Trời thật và là sự vĩnh-sanh.

Vô-TRI. — Hai ông đi mau quá, tôi theo chẳng kịp ; vậy thôi, thà nhường cho hai ông đi trước, tôi lần lần dõi theo sau.



Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Sao vậy ! há người muốn điên thêm đến đôi khinh những lời khuyên-nhủ tử-tế của ta thường khuyên người đó ư ? Chẳng bao lâu người sẽ trải biết đều tai-hại xảy đến cho xem. Bây giờ, chánh buổi nên nghỉ-ngợi; vậy khá nghỉ-ngợi để thừa-dụng lời khuyên-bảo đó đi; còn nếu nằng nằng quyết một rứt bỏ các điều này, tôi xin nói thật rằng chỉ một mình mình gánh lấy sự cực nhọc đó thôi. — Dứt lời, Cơ-ĐỐC-ĐỒ xây lại nói cùng bạn mình rằng: « Hỡi HI-VỌNG chi-thiết, tôi thấy rõ đôi ta phải cứ cùng đi để một mình VÔ-TRÍ ở lại đi sau. »

### CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI BA

*Luận về sự thật kinh-sợ Đức Chúa Trời. — Luận về những kẻ nào sau khi có lòng nhận lãnh đạo của Chúa, lại bỏ đi.*

Vậy, nhị-đồ đi tới trước cách xa xa, VÔ-TRÍ một mình ở sau vừa nhẩy vừa theo; Cơ-ĐỐC-ĐỒ nói cùng bạn mình rằng:

— Tôi thật thương thay cho số-phận kẻ mù khốn-khổ kia; đến chung-cuộc hẳn lấy làm khốn-đốn biết ngần nào!

HI-VỌNG. — Ôi ! tôn-huynh nói đê sức nhớ lại, tại thành tôi, hạng người đường ấy đâu có ít ! Có thể đếm từ nhà này đến nhà kia, suốt đường kia qua đường nọ, đầy-dẫy hạng người đó, mong-mỏi đến được chốn *Thiên-Thành* chẳng sai.

Cơ-ĐỐC-ĐỒ. — Công-cuộc đã đành thế ấy, y như Sách-Thánh có chép rằng: « Đôi mắt chúng đã mù, ngộ họ chẳng thấy được chi. » (Ê-sai 6 : 10.)

Nhưng bây giờ, ngoài đôi ta quanh-quất chẳng ai, xin tỏ bày cho tôi biết qui-hữu phán-đoán hạng người như thế ra sao ? Qui-hữu tưởng rằng chúng chẳng hề có cảm-biết cơn



kinh-hãi nào khi nhớ đến tội-lỗi mình và nỗi khốn-đốn mình sẽ trải qua ư?

HI-VỌNG. — Không đâu; tôn-huynh là trưởng-thượng hãy đáp lấy vấn-đề này cho đệ nghe.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thế thì, tôi sẵn lòng lắm! Chúng vốn có vậy chớ, nhưng vì sự dốt nát nên không thấu rõ các cảm-động kinh-hãi về địa-vị bại-vong ở bề trong này do nơi Đức Thánh-Linh, muốn tiến-dẫn mình đến đều thiện. Bởi có đó, chúng rán sức bình-sanh để nén các cảm-động có ích này, cứ quyết tự khoe lấy mình về các đường công-nghĩa và việc tốt-lành của lòng mình.

HI-VỌNG. — Như lời tôn-huynh nói, đệ cũng tưởng sự cảm-động kinh-hãi đó lấy làm có ích cho người, vì nhờ nó khiến người ta tìm cách tránh khỏi đường tà đặng vào đường chánh-dáng.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quả vậy, miễn là có sợ-hãi thật, vì trong Sách-Thánh chúng ta có đọc rằng: « Sự kính-sợ Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn-ngoa. » (Châm-Ngôn 1 : 7.)

HI-VỌNG. — Tôn-Huynh tả sự kinh-hãi thật đó ra sao?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Sự kinh-hãi thật và có ích, rõ biết được ba tánh-chất khác nhau :

1° Nó do sự tỉnh-ngộ tội-lỗi mình mà ra.

2° Nó sanh ra mong-mỏi nơi lòng về sự cứu-rỗi linh-hồn và thúc-giục mình chạy đến hết lòng hết dạ nhờ Đức Chúa Jê-sus-Christ.

3° Nó kinh-tỉnh linh-hồn, sanh ra sự kính-yêu Đức Chúa Trời, lời phán của Ngài và các đạo Ngài. Lại nó xui cho lòng giữ cẩn-thận kéo phạm tội cùng Đức Chúa Trời, phiền lòng Đức Thánh-Linh, và nó lại hằng ngày dẫn dắt mình ăn ở cho rạng danh Chúa.

HI-VỌNG. — Nói phải đó, đệ thấy rõ ấy là chánh-lý.... Nhưng, ta gần trải qua miền Mê-khí chưa?

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ta chỉ còn hai giờ đồng-hồ nữa thì trải



qua rồi; nhưng hãy đảo lại vấn-đề ta. Những kẻ dốt nát không rõ ràng sự cảm-biết kinh-hãi về tội-lỗi mình thật là đều có ích, dẫn mình đến nơi đại ân-phước. Bởi có ấy, nên tìm thế để nén các cảm-biết này đi.

HI-VỌNG. — Chúng trừ bỏ cái cảm-biết đó thế nào? xin tôn-huynh giải cho đệ rõ.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Chúng hằng tưởng rằng sự sanh ra đều cảm-biết kinh-hãi này do nơi ma-quỉ mà có, chớ không thấu rằng thật do nơi Đức Thánh-Linh; nên, đã có cái tư-tưởng đó, rón sức chống-cự lại như một việc nào kéo thẳng mình đến nơi tiêu-diệt. Chúng lại tưởng sự kinh-hãi đó toan làm cho đức-tin mình ra hèn yếu và hư-không (mặc dầu nơi lòng chẳng còn một đức-tin nào hết,) nên sanh lòng cứng cỏi, từ bỏ sự kinh-hãi này. Vả chẳng, nó lại thường rút mình ra khỏi nơi bình-an giả mà chúng rất yêu-chuộng, và cướp lấy ý-kiến về địa-vị tốt-lành của mình; ấy là thêm một cơ khiến chúng lại càng chống-trả cùng sự cảm-giác kinh-hãi này nữa.

HI-VỌNG. — Chánh đệ đã trải qua vài điều về cảnh-ngộ này; vì trước khi chưa tự biết địa-vị của mình, thì cũng đồng có xảy một cảnh-ngộ cho đệ vậy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Thôi, bây giờ để mặc kẻ Vô-Tri đi, ta hãy chọn một vấn-đề có ích khác. — Cách ít năm về trước, quý-hữu há chẳng biết một người tên là TẠM-TÍN,<sup>1</sup> ở tại xứ ta chẳng? Ấy là một người rất sốt-sắng về đạo mình.

HI-VỌNG. — Sao lại chẳng biết? Lúc trước, người nương-ngụ tại thôn *Tuyệt-Ân*,<sup>2</sup> gần bên cửa thành *Phản-Cự*.<sup>3</sup>

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Phải, hẵn lúc trước đã tỉnh-ngộ một hồi, tưởng hẵn đã cảm-động về tội-lỗi mình và kinh-hãi về sự hình-phạt tương-lai mình đáng bị vì có tội đó.

<sup>1</sup> Tạm-Tín, ấy một người chỉ tin theo Chúa một ít thì giờ mà thôi, rồi bỏ đi. <sup>2</sup> Tuyệt-Ân, ấy là không được hưởng ơn của Đức Chúa Trời. <sup>3</sup> Phản-Cự, nghĩa là trở về đường cũ.



HI-VỌNG. — Đệ cũng đồng một ý tưởng như tôn-huynh ; và lúc bây giờ, nhà hấn chỉ cách nhà đệ vài dặm đường, hấn có đến viếng đệ một đôi khi, mắt thường thường rung giọt lệ. Tôi xin nói thật, tôi cần mẫn hấn lắm, vì hấn chưa ngoài vòng trông-cậy ; nhưng ta nhờ lời của Chúa phán mà biết phạm kẻ nào là rằng : « Hỡi Chúa ! Lạy Chúa ! » thì chẳng phải thật như lời thồ-lộ mình đó đâu.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Có một lần kia, hấn bày tỏ lòng ao-ước kết bạn cùng tôi đi đến đến *Thiên-Thành* ; nhưng bỗng đâu gặp một người tên là TÍCH-THÂN kết mối thân-tình cùng người, nên bấy giờ phân cách hấn tôi ra.

HI-VỌNG. — Vì chúng đàm-luận mà bàn đến người, vậy ta cũng nên xem qua một chút có nào người trở lòng vội đường ấy.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Đều đó ích lợi cho ta lắm ; nhưng lần này quý-hữu phải khỏi luận trước.

HI-VỌNG. — Đệ xin vui lòng và, theo ý đệ xét, đều đó bởi bốn cơ :

1° Mặc dầu lương-tâm người đã tỉnh-ngộ, nhưng lòng vẫn chưa hối-cải chút nào. Vì vậy, khi nào sự cảm-giác về tội giảm-bớt mảy-may, thì các điều kinh-sợ Đức Chúa Trời cũng tiêu-mất đi nữa ; người bèn trở lại đường củ của tánh thiên-nhiên mình ; mừng-tượng như cảnh một con chó kia, ăn bọ vài món chi, bị đau ốm, bèn mửa ra hết ; khi đau đã qua, bao tử đã bình-tĩnh, nó chẳng còn gớm-ghê chê chi vật đã mửa, bèn liếm lại và ăn vào, quả như có lời Sách-Thánh chép rằng : « Chó đã mửa ra, rồi ăn lại. »<sup>1</sup> Vậy tôi dám nói rằng những người tạm-tín có lòng hăng-hái về *Thiên-Quốc*, nhưng hăng-hái này chỉ do nơi hoặc sự sốt sắng tạm-thì, hoặc sự kinh-ngạc hăm lửa địa-ngục đó mà thôi. Vừa khi các tư-cách này hơi chênh-mảng, sự sợ hãi hình-phạt địa-ngục êm-êm, thì lòng yêu-

<sup>1</sup> II Phi-e-rơ 2 : 22.



mến về *Thiên-Quốc* và mong-mỏi cứu-rỗi lại lạnh-tanh ; rồi khi nào đều cảm-giác về tội-lỗi và sự kinh-hãi đã tan đi sạch, thì lòng yêu-mến về *Thiên-Quốc* bền kết thành một sự hư-không.

2° Đệ còn chứng luận một lẽ thứ nhì : ấy là chúng bị trong mình, có một sự kinh-hãi đê-mạt lẫn-lurót trên mình, tức là kinh-hãi loài người. Đệ cho rằng đê-mạt, vì Sách-Thánh nói : « Sự kinh-hãi loài người xui cho mình sa vào bầy. »<sup>1</sup> Bởi vậy, dầu chúng bề ngoài có lòng hăng-hái về *Thiên-Quốc* trong ít lâu, nhưng lại tự trở lòng và thầm nghĩ rằng khá nên cẩn-thận đôi chút, chớ liều mạng vào nơi nguy-hiểm khiến cho mình vì theo đạo phải mất sự tôn-trọng của đời, bị thiên-hạ chê mình là ngu-dại khéo sa vào nơi khốn-nản vô-ích gặp dọc theo thiên-lộ, không gỡ được ; vì vậy, nên chúng trở vào lại thế-gian.

3° Sự thế-gian khinh-dễ chê-cười đạo của Chúa và ai tin theo vẫn thường thường một tai lớn và một việc vấp-phạm xui cho mình mắc cỡ tin theo đạo Chúa. Lòng chúng vốn đầy-dẫy sự kiêu-ngạo và tham muốn việc tôn-trọng, danh-vọng của thế-gian, nên lấy đều thiên-hạ khinh-bỉ đạo Chúa thật làm khó chịu quá, và việc phục-sự Chúa cho là một bức xấu-xa hèn-hạ, không đáng liều mình vào. Bởi có ấy, vừa khi sự cảm-giác dữ-dẫn về tội-lỗi mình và đều kinh-khủng lửa địa-ngục đã giảm-bớt, thì ta thường thấy chúng quay trở lại đường ban-sơ liên.

4° Cái tư-tưởng về tội-lỗi mình và cái kỷ-niệm về sự kinh-hãi bị phạt tương-lai lấy làm khó chịu cho chúng lắm, đến đôi không chỗ nào muốn tưởng về sự khốn-đốn đó ; vì vậy một khi trừ bỏ được các tư-tưởng này rồi, thì chúng sanh lòng vui thú dữ dội, bền té vào nơi cứng gan rắn dạ, càng chọn lấy con đường củ nào khiến cứng gan rắn dạ hơn hết.

---

<sup>1</sup> Châm-Ngôn 29 : 25.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Quí-hữu nói thật trúng lý, vì căn-nguyên các điều đó chẳng qua là lòng và ý không «*cải-cựu canh-tân*.» Bởi vậy cho nên tình cảnh chúng khác nào mấy cậu bị án xử trảm kia, đứng trước mặt quan tòa, run rẩy rên siết đến đôi người ta có thể nói rằng các cậu đã ăn năn. Nhưng nào phải vậy đâu; cái có đau-dớn của chúng nó chẳng qua là run rẩy về người tã-đạo, chớ nào phải bị đau-dớn về tội sát-nhơn mình đâu. Điều này bày ra rõ ràng, khi nào đã được tha bổng, chúng nó bèn lập-tức trở lại ngón đời tàn-nhân; vì nếu lòng ý mình đã đổi thật, thì cũng sẽ đổi luôn cách ăn thói ở của mình nữa đi.

HI-VỌNG. — Bây giờ, đệ đã luận qua các cơ của sự trở lòng chúng rồi; vậy, xin tôn-huynh hãy giảng rõ lại cho đệ biết nó xảy đến cách nào.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Xin sẵn lòng.

1° Bọn tạm-tín đó làm được điều chi thì làm ngõ tránh khỏi các tư-tưởng về Đức Chúa Trời, cái kỷ-niệm về sự chết và xét-đoán đời sau.

2° Kế lần lần bê-trễ sự cầu-nguyện, tu-thân về tham-dục, tỉnh-thức cầm giữ lấy mình, buồn bã về tội-lỗi và còn các việc khác từa-tựa như vậy;

3° Cũng lần lần xa cách những tín-đồ hết lòng theo Chúa;

4° Kế sa vào bước nguội-lạnh trể nải mọi bề, hoặc các ngày lễ và Chúa nhứt đến nhà-giảng nghe truyền đạo, hoặc coi hay là nghe đọc Sách-Thánh, hoặc nói chuyện về đạo-chánh hay *Thiên-Quốc*;

5° Bây giờ bèn khởi bắt tỉ bắt ố các tín-đồ một cách dữ-dẫn; rủi có vài người không giữ đạo Chúa cách xứng-dáng, thì thừa dịp đó cáo dối rằng đạo Chúa là một đạo không hiệu-nghiệm bao nhiêu;

6° Kế đó, bắt-tắt đến kết bầu hiệp bạn cùng kẻ mê mù tục-lụy, phùng phóng-túng buông-lung, càng ngày càng ưa hội-đảng như vậy;



7° Đã kết hội đảng rồi, lần lần mặc tình thỏ những câu ố-gỉ, còn ai cấm ai ngăn; phạm khi hay được vài điều chi không xứng đáng xảy ra nơi hội tín-đồ chân-thật nhơn-từ, thì bọn đó lấy làm phỉ lòng bắt gương nầy làm ni đặng chữa vết phóng-túng buông-lung mình;

8° Đoạn, buông mình một cách tỏ tường vào du-hí du-thực, để vui chơi cùng bọn hung-tàn;

9° Rồi rớt lại, khi đã hấn thật cứng lòng, bèn đưa nhan-nhân rõ-ràng cái mặt chai mảy đá kia ra; và một khi bước vào lại đường tục-lụy củ rồi, thì sau hết, vì có tội gian-ác mình tất phải sa vào cỏi mất linh-hồn kiếp kiếp của địa-ngục, nếu Chúa không thi ân làm phép lạ cứu ra khỏi nơi trầm-luân khổ-hải đó.

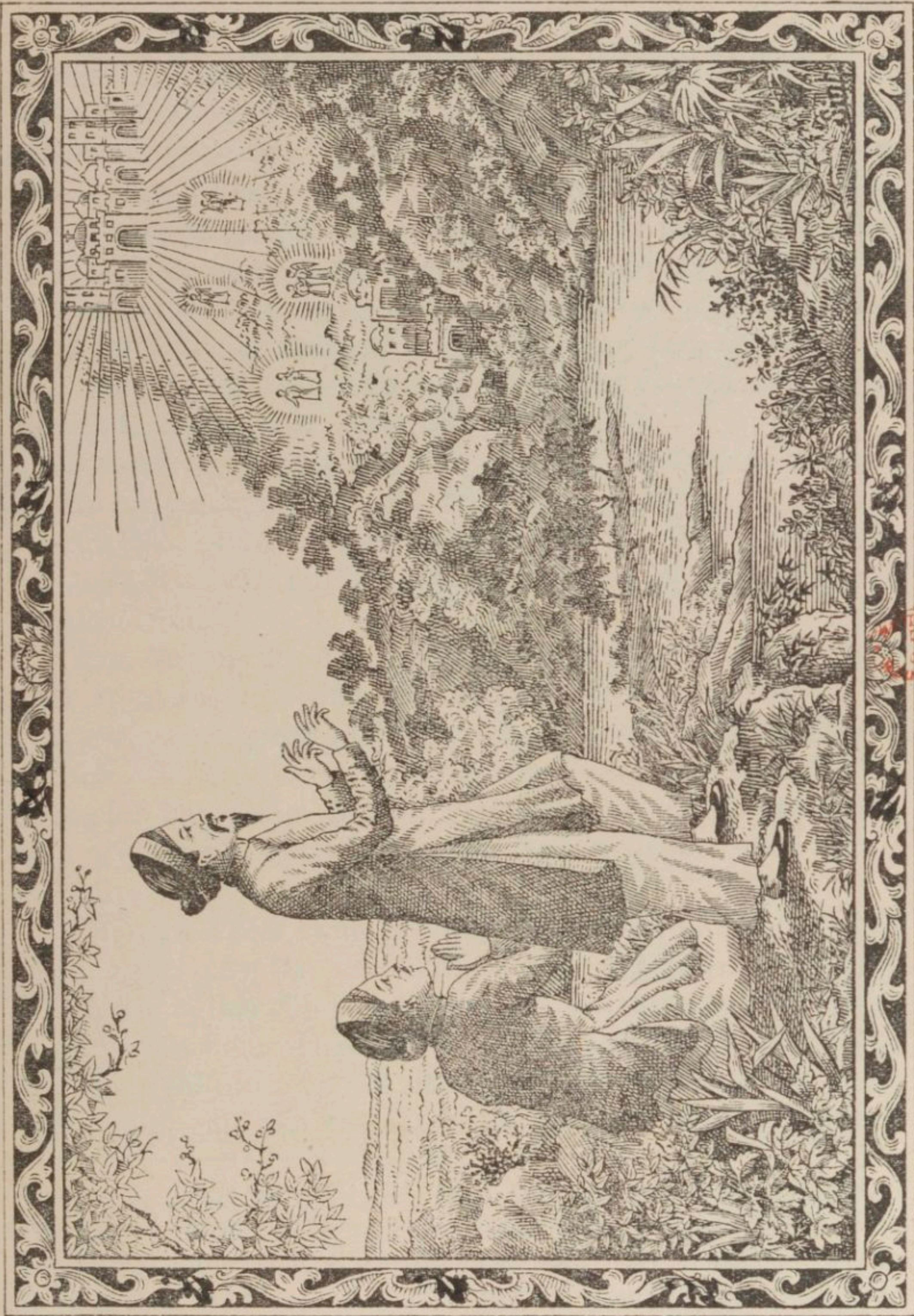
## CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI BỐN

*Luận về sự nếm hưởng trước sự khoái-lạc tương-lai. — Sự lâm-chung.*

Nhị-đồ cùng nhau miệng luận chơn đi, lần lần ký-giả thấy đã đi khỏi miền Mê-Khi, đến một nơi tên là *Địa-Thú*.<sup>1</sup> Ấy là chốn mây quang khí tạnh, khoái-lạc vô hồi, vì đó chánh con đường đi đến Si-ôn. Bèn dừng bước lại ít lâu đặng hưởng đều khoái-lạc và nghỉ mát. Ôi! giọng điệu liêu-lo, trên nhánh khôn dứt, dường đón khách viễn-phương; mỗi ngày hoa nở hương đưa, đất lan đủ sắc, khác nào chào kẻ hảo tâm; nghe thấy biết bao đều xui ai như du tảnh-tĩnh. Trong khi hậu nầy, bóng dương không dứt, đêm ngày hằng soi; vì xứ nầy ở ném về phía bên đầu kia của trứng Âm-Ê, rất xa miền *Tuyệt-Vọng*.

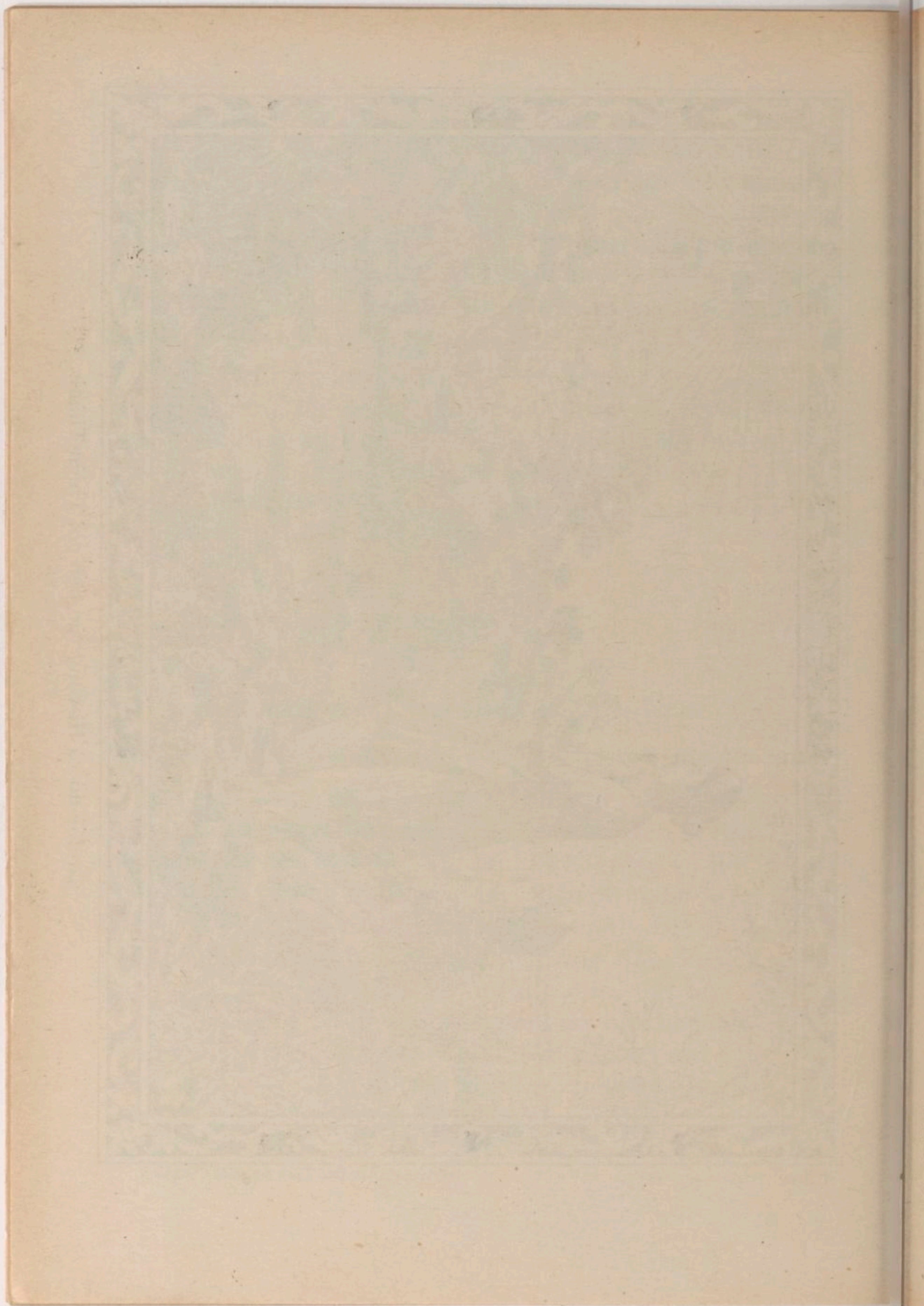
<sup>1</sup> *Địa-Thú*, là đất có đám cưới.





Cơ-dốc-dò và Hi-vọng vào đền côi Thiên-Thành.  
(Xem trang 205)







Mắt nhị-đồ đã tuyết-mù về đài *Nghi-Trại*;<sup>1</sup> vì hiện đương ở nơi có thấy gần gần cõi *Thiên-Thành*. Lại cũng gặp vài người dân *Thiên-Thành* nữa, vì đây giáp giới-hạn của *Thiên-Thành*, thiếu chi thiên-sứ thánh-đồ hội-hiệp. Ấy tại đây là nơi tân-lang và tân-phụ tương-phùng, cùng nhau kết lời nguyên-ước lại; phải, quả nơi Đức Chúa Trời vui mừng bá-tánh Ngài khác nào tân-lang vui gặp tân-phụ lại.<sup>2</sup> Ở đây quả thật chốn tửu phong mê túc, chẳng hề có đói khát, vì hai khách lữ ta được nhiều vô-hạn đều mình đã hết lòng tìm-kiếm trong lúc đi đường.<sup>3</sup>

Nhị-đồ cũng nghe tiếng tự *Thiên-Thành* hô lớn rằng: «Hãy truyền cho con gái *Si-ôn*: Này Đấng Cứu-Chúa người đến, phần thưởng do theo Ngài.» Ở đây, hết thấy bá-tánh đều được gọi là dân thánh, tức kẻ đã được Giê-hô-va cứu-chuộc.<sup>4</sup>

Vậy, đương lúc đưa bước nhón-nhờ tại chốn này, thì thật vô-ngăn khoái-lạc, từ khi ra đi đến nay chẳng hề có bao giờ, và càng đưa bước tới càng thấy cảnh *Thiên-Thành* rõ hơn. Thành làm tròn bằng trân-châu bửu-thạch, khăn vàng lót bạc khắp đường, thật một nơi rất quang-minh hoa-mỹ, Cơ-Đốc-Đồ thấy đến, yêu-mến vô-ngăn, bỗng thành ra bình.

Phần Hi-Vọng cũng bị đồng bình ít nhiều; buộc phải nghỉ nhọc giây lát, cất tiếng la lên cách ưu-phiền rằng: «Nếu các người gặp kẻ yêu-dấu tôi, xin nói giùm, tôi mang bệnh vì yêu mến người đó.» (Nhã-ca 2:5; 5:8.) Nhưng sau khi nghỉ nhọc và hồi sức lại rồi, bèn đứng dậy đi, càng ngày càng gần đến cõi *Thiên-Thành* luôn luôn. Hai bên

<sup>1</sup> Nghĩa là Nhị-Đồ chẳng còn chút nghi-ngờ nào về điều chơn-thật của sự cứu-rỗi hay là về việc Thiên-Quốc nữa. <sup>2</sup> Ê-sai 62:5. <sup>3</sup> Ấy là bức tranh đẹp đẽ về phước-phận của một tin-đồ đã chiến-trận của đức-tin cách tận-trung rồi và gần lãnh được phần thưởng mà Chúa đã để dành cho tin-đồ ở nơi Thiên-đàng. <sup>4</sup> Ê-sai 62:12.



đường cũng có nhiều vườn hoa trái, mỗi vườn cửa mở bét ra; một vài thợ trồng vườn đương đứng trên lộ. Nhị-đồ bèn hỏi cảnh vườn nho đẹp để này và vườn hoa-quả tốt tươi kia thuộc về ai, thì đáp rằng:

— Ấy là của Thiên-Chúa, có ý đặt những vườn này để cho Ngài hưởng lạc bao nhiêu thì để cho các thánh-đồ đi đến *Thiên-Thành* hưởng đều mát-dịu bấy nhiêu.

Ngay lúc đó, các người làm vườn dẫn nhị-đồ vào vườn nho, mời ăn vài trái giải nhọc, thấy chi muốn, cứ hái lấy ăn. Chúng cũng chỉ cho nhị-đồ xem những hàng cây của Chúa thưởng thú, các phòng-vi và đèn-các Ngài hằng ưa ngự tại đó. Nhị-đồ thấy nơi này thẳng-cảnh lạ thường bèn ở lại tạm nằm an-giấc.

Ký-giả thấy nhị-đồ giữa cơn nồng giấc nói chuyện cùng nhau nhiều bội phần hơn lúc đương đi đường. Ký-giả lấy làm lạ, thì một người làm vườn hỏi ký-giả rằng:

— Sao bộ lấy làm lạ vậy? Có chi, ấy là tánh nho miền này như thế, tại khí-vị của nho dẫn trong mình mạnh quá đến đôi khi ngủ cũng bắt nói chuyện với nhau.

Khi thức dậy, ký-giả thấy nhị-đồ xây mặt về hướng *Thiên-Thành*; nhưng, — như đã thuật rồi kia, — chốn *Thiên-Thành* tinh-quang vô-hạn, mỗi mỗi đều bằng vàng,<sup>1</sup> khiến cho thiên-đền chiếu lòa mắt tục; nên mắt phàm đôi khách mới đến chịu không nổi, phải mang một cặp kiến đục. (I Cô-rinh-tô 13:12.) Lúc đôi khách ta đương đi, bỗng gặp hai vị mặc áo chiếu như vàng, mặt mày sáng như vàng nhựt, hỏi sơ vài chuyện về lúc đi đường, về sự công-lao khó-nhọc và các điều an-ủy; nhị-đồ đáp lời một cách hân hoan, thì hai vị nói rằng:

— Hai mỹ-đồ còn phải chiến thắng hai điều cực-nhọc nữa; đoạn, sẽ đến thành-trung.

---

<sup>1</sup> Khải-Huyền 21:18



Cơ-Đốc-Đồ và bạn người ướm hỏi hai vị có sẵn lòng dẫn dắt giùm chẳng, hai vị bèn nhậm lời, nhưng nói rằng cần-yếu nhị-đồ phải nhờ đức-tin mình mới vào thành được. Đoạn, bốn người đồng đi, rớt lại đến ngay chỗ thấy thiên-môn.

Vả, ký-giả thấy ở giữa khoảng nhị-đồ và thiên-môn có một con sông lớn, sâu, chẳng có cầu đâu cả; tên là *Tử-Hà*.<sup>1</sup> Thấy dải sông này khiến nhị-đồ sanh cảm-nhọc lạ thường, nhưng hai vị đi theo đó nói rằng làm thế nào cũng phải lội ngang sông này mới được, nếu muốn vào nơi *Thiên-Thành*. Nhị-đồ hỏi thăm thử có đường nào khác đặng đi đến đó chẳng, thì hai vị nhắc cho nhớ rằng, từ cổ chí kim, ngoài Ê-nóc và Ê-li, chẳng một ai được ân riêng đi đường khác mà vào đó; và từ đây về sau đến buổi kèn thổi vang lần chót, cũng chẳng có ai được ân riêng như vậy nữa. Nghe xong nhị-đồ hơi ngã lòng, nhứt là Cơ-Đốc-Đồ, ngó quanh ngó quất có ý tìm một vài phương chửng-cứu. Nhưng mặc dầu làm cách nào đi nữa, cũng chẳng có phương-thế chi khác, buộc phải lội qua sông mà thôi. Nhị-đồ bèn hỏi hai vị đó, sông này đâu đâu cũng đều sâu hết chẳng, thì hai vị đáp rằng:

— Sâu hay cạn, đây chẳng ích chi hết, hễ lòng hai mỹ-đồ tin Chúa nhiều hay ít, thì đáy sông cũng cân-phân theo đó.

Tại nơi mé, nhị-đồ nhảy đại xuống sông, Cơ-Đốc-Đồ khởi hụi cẳng trước cất tiếng kêu nói cùng bạn Hi-Vọng rằng:

— Tôi hụp xuống nước sâu này; các lượn sóng phủ lấp đầu tôi; nước lớn vây mình tôi. (Giô-na 2:3; Thi-Thiên 42:7.)

---

<sup>1</sup> *Tử-Hà*, cái sông này nói thí-dụ về sự chết; đại-ý là không phương-thế nào đặng tránh cho khỏi vượt qua ngọn sông của sự chết vậy.



HI-VỌNG. — Khá vững dạ tôn-huynh; đệ đã đứng vững đây, thật may quá.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi! đều buồn thảm của sự chết đã vây phủ mình tôi; nào tôi còn thấy miền toàn-phước!

Nói vậy, CƠ-ĐỐC-ĐỒ bèn bắt sợ-hãi một cách phi-thường, tối-tăm mây mịt, chẳng còn thấy chi. Trí-não người bao-lao xao-xiển, chẳng còn biết tưởng và nói chi nữa, cũng chẳng còn biết nghĩ đến đều vui-thú và sự bảo-toàn mình đã được trong lúc hành-trình; các đều người nói ra chỉ cho biết người đã bất tỉnh tưởng mình phải bỏ thân nơi nước sâu, hết trông gì đến cõi *Thiên-Thành*. Bỗng người lặng hăm tiếng nói; ký-giả dường trộm thấy người thập-phần ngả lòng, ôn lại trong trí-não các tội-lỗi mình hoặc phạm trước khi chưa khởi đi hay là phạm từ khi bắt đầu đi đường chánh-dáng.<sup>1</sup> Nhưng nông-nổi khiến cho người thêm hãi-hùng và lo-lắng, ấy là những cơn hỗn-chiến cùng tà-ma yêu-quái, muôn ngàn cực-khổ cũng phải liều, dễ biết rõ nhờ nghe câu chuyện của người ngập-ngừng trong lúc này thay! Các đều đó khiến sồn lòng mình nhiều, lắm khi tưởng đã chìm nơi đáy nước, rồi nổi lên liền, hồn đã ngắt-ngư. Song HI-VỌNG chẳng hề rời người ra, rón hết sức nâng đầu người lên cho khỏi chết ngột và cậy đều an-ủy mình khuyên làm cho phục sức lại.

HI-VỌNG nói:

— Rón vững lòng, tôn-huynh, đệ đã thấy rõ thiên-môn, có nhiều thánh-đồ đứng đợi sẵn lòng tiếp rước ta kia.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi! ấy vì quý-hữu mà các thánh-đồ đợi chờ! bởi quý-hữu vẫn một người hay *hi-vọng* từ khi tôi biết cho đến nay.

HI-VỌNG. — Cũng đợi tôn-huynh nữa chờ!

---

<sup>1</sup> Nghĩa là tội mình phạm cùng Chúa từ trước khi chưa tin và sau khi đã tin theo Chúa.



CƠ-ĐỐC-ĐỒ. — Ôi ! này quý-hữu, giá tôi thật là một tín-đồ vô-tội trước mặt Chúa, hiện bây giờ Chúa sẽ cứu tôi ; nhưng ngặt vì tội-lỗi tôi dư ngàn, nên mới đưa tôi xuống chốn này, không đến tiếp-cứu vậy.

HI-VỌNG. — Này, tôn-huynh, há quên phứt đoạn Sách-Thánh nói về những kẻ ác sao ? đoạn ấy nói rằng : « Chúng không bị sự riết ép cho đến lúc thác, sức của chúng còn trọn quyền. <sup>1</sup> » Nỗi cực lòng của tôn-huynh đây chẳng phải bày tỏ Chúa đã bỏ tôn-huynh đâu, nhưng khiến như vậy để thử đức-tin cho biết tôn-huynh có quả thật trung-thành cùng Ngài giữa cơn bối-rối và buồn-thảm chẳng. Vậy, tôn-huynh, hãy gan dạ Chúa Jêsus thêm sức cho tôn-huynh trong lúc này đây.

CƠ-ĐỐC-ĐỒ nghe qua, nghĩ-nghị giây lát, rồi cất tiếng la lớn rằng :

— Ôi ! tôi thấy Ngài lại rồi kia ! Ngài an-ủy lòng tôi, tôi biết cách quả quyết ; dầu tôi phải trải qua dưới nước, Ngài sẽ phù-hộ, dòng sông không đưa trôi tôi đi. <sup>2</sup>

Như vậy, CƠ-ĐỐC-ĐỒ được phục lòng can-đảm lại, chon đụng đáy sông, đứng vững như HI-VỌNG ; rồi càng đi tới chừng nào, dò nghe lòng sông càng dễ đi ngang qua chừng nấy. Vả, khi đã cởi áo xác mặc từ lúc đi ra đến giờ bỏ dưới sông, <sup>3</sup> thì nhị-đồ đến bờ bên kia. Chợt thấy hai vị mặc áo hòa-quang chói rạng đã gặp ở phía bên kia sông, tại miền *Địa-Thú*, đứng đợi và tiếp rước mình mà rằng : « Chúng ta là sứ-thần sai đến để phục-sự những người được lãnh phần sản-nghiệp cứu-rỗi. » <sup>4</sup> Vậy, bốn người đồng đi về hướng thiên-môn. Vả, cũng nên nói rõ ràng cái thành ở

---

<sup>1</sup> Thi-Thiên 73 : 4-5. <sup>2</sup> Ê-sai 43 : 2. <sup>3</sup> Bỏ áo xác-thịt dưới sông, ấy là khi tín-đồ qua đời thì linh-hồn (rõ thật là chính mình tín-đồ) lìa khỏi xác-thịt, đi thẳng về thiên-đàng ; còn xác-thịt thì ở lại, bị chôn dưới đất, đến khi Chúa tái-lâm, kêu xác phục-sanh. <sup>4</sup> Hê-bơ-rơ 1 : 14.



mút trên đỉnh núi cao, khỏi các trùng mây, nhìn xem ngợp mắt; dẫu có cao, nhị-đồ lên cũng được dễ thay, vì nhờ hai thiên-sứ nắm tay dắt lên giùm.

### CHƯƠNG THỨ BA MƯƠI LĂM

*Tin-đồ nhập Thiên-Thành, hưởng vĩnh-phước.*

Xin nói thật, khi ký-giả thấy nhị-đồ đương đi về hướng thiên-môn thật là hứng cảm vô-hạn, nếu ai là người tả được cái tình của người đời xúc-động, thì hãy tả thử lòng rất cảm mừng, vui-vẻ của nhị-đồ đó thử xem. Thế thì, khi nhị-đồ nhớ lại sự nguy-khốn dọc đường, thăm-trạng của Tử-Hà mà mình đã trải qua được sống, cái cảnh vinh-quang của các thánh đương ứng độ mình đi, và các sự vinh-hiến đời đời đã dự-bị cho mình nơi *Thiên-Quốc*, thì nhị-đồ thật là khoái-lạc vô ngần, — cái khoái-lạc đó thật vô ngần thật, — nên ai đàm-luận được, thử đàm-luận xem nào?

Ấy trong cơn duyệt-lạc, khắp khỏi vui mừng nầy, mà nhị-đồ dang ngang qua mấy tầng mây xanh, trò chuyện cùng nhau biết bao nhiêu lời dich-đáng; trong các lời trò chuyện chỉ rớt về sự vinh-diệu của đế-đô mà thôi.

Hai thiên-sứ nói:

— Phải, *Thiên-Thành* nầy thật là nơi ở sung-sướng, vinh-quang, khó mà mượn lời nói cho hết, giải cho tường. Nầy bây giờ chúng ta đã đến ngọn núi *Si-ôn*, đến thành của Chúa vĩnh-sanh, tức là thành *Giê-ru-sa-lem* của thiên-thượng; đến nơi có hội-tập vô-số thiên-sứ, có hội-thánh của những trưởng-tử đã ghi tên vào sổ thiên-tào, có Đức Chúa Trời, là Đấng xét-đoán muôn dân, có các linh-hồn của người công-bình thành-thánh, và có Đức Chúa Jê-sus,



Đấng giải-hòa giao-ước mới.<sup>1</sup> Thiên-sứ tiếp: Bây giờ, hai mỹ-đồ sẽ vào lạc-viên của Chúa, ở đó sẽ ăn no-nê những hoa-quả vĩnh-sanh. Trước hết, hai mỹ-đồ sẽ được mặc y-phục hào-quang chiếu rạng, được phước-hạnh mà thấy tận mắt Ngài không ngớt, hưởng phần vinh-hiến đời đời. Lại chẳng bao giờ thấy những nỗi đau lòng như đã trải tại cõi trần-gian nữa, nào sầu-thảm ưu-phiền, nào tật kia bệnh nọ, nào hà-hiếp ép-uổng, nào tức-tối rối lòng, nào tử biệt thác vong; vì các nỗi chua-cay này đã qua khỏi rồi. Bây giờ, mình sẽ chung cùng Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp cùng các Đấng tiên-tri, các sứ-đồ và các tín-đồ của Chúa mà Chúa đã cất khỏi hết mọi đường đau đớn, lúc còn ở thế-gian, làm lành tin Chúa, bây giờ được vào chốn an-lạc, nằm nghỉ tại nơi phước-hạnh đến đời đời kiếp kiếp. (Ê-sai 57 : 1-2.)

Nhị-đồ hỏi :

— Tại trong cõi *Thiên-Thành* này, chúng tôi sẽ làm điều chi ?

Tiếp rằng :

— Mình sẽ lãnh phần thưởng của mọi sự công-lao mình,<sup>2</sup> và các phần an-lạc thay vì các nỗi ưu-phiền. Ở đó sẽ gặt đều chi mình đã gieo, tất các kết-quả của lời cầu-nguyện, của giọt lệ châu và của các nỗi đau-đớn khác mà mình, vì lòng thương-mến Chúa, đã gắng dạ chịu lấy trong lúc hành-trình. Ở đó sẽ được đội mão triều-thiên bằng vàng và hằng vui vẻ được thấy Chúa, vì sẽ thấy chánh hình Ngài rõ-ràng. Ở đó lại sẽ lấy lời ngợi khen, bài ca-vịnh và các hằng-ân mà phục-sự Đấng mình đã hết lòng thành hầu việc khi còn nung vào chốn hồng-trần, mặc dầu xác-thịt hèn yếu chịu ngàn đắng trăm cay. Ở đó mắt mình lấy làm mừng rỡ được thấy Đấng Toàn-Năng. Kế dài theo sau, lại gặp những người trong vòng bằng-hữu sẽ nung theo

<sup>1</sup> Hê-bơ-rơ 12 : 22-24. <sup>2</sup> Ga-la-ti 6 : 7.



gương tốt mình đi đến cõi chí-thánh. Hai mỹ-đồ sẽ được nhuần gọi sự vinh-hiễn, mặc lấy sự oai-nghi, sẵn chực đi theo Thánh-Chúa, khi Ngài nưong tiếng kèn thồi rập-rình, ngự xuống trần-gian. Khi Ngài ngự lên ngôi xét-đoán, mình cũng sẽ ngồi gần Ngài như quan thị-sự. Phải, khi Ngài lên án kẻ phạm tội, hoặc thiên-sứ phạm, hoặc phạm-nhơn phạm, thì mình cũng sẽ được dự-đoán, bỏ thăm xét-phạt kẻ phạm đó, vì chúng cũng đã là kẻ thù-ngịch mình, bởi vốn là thù-ngịch của Chúa mình vậy. Rồi, khi Ngài ngự về *Thiên-Thành*, mình cũng sẽ theo Ngài mà về, ở đó phục-sự Ngài đời đời kiếp kiếp.

Vả, khi nhị-đồ đến gần *Thiên-Thành*, có đoàn thiên-dân đông vô-số chạy đến đón; hai thiên-sứ bèn nói cùng thiên-dân rằng:

—Hai người này vốn là kẻ yêu mến Chúa, khi còn nưong náo chốn trần-gian và vì lòng kính-yêu danh-thánh của Chúa, quyết bỏ hết đều tục-lụy theo Ngài; Ngài đã sai chúng tôi đi đón rước, dẫn đến đây đặt vào nơi bôn-thành và ra mắt Thánh-Chúa vinh-quang.

Đoạn, thiên-dân bèn cất tiếng vui mừng mà ca-tụng rằng: PHƯỚC THAY CHO NHỮNG KẺ ĐƯỢC MỜI DỰ TIỆC CƯỚI CỦA CHIÊN CON! (Khải-Huyền 19 : 9.)

Kế có vài nhạc-công của Chúa mặc y-phục trắng tọ tuyết đến ngay trước mặt nhị-đồ, rập-rình trời giọng mấy bài, khúc nghe đầm-ấm muôn phần, khúc nghe êm-dịu tâm-thần như du. Hết thấy đều chào mừng Cơ-Đốc-Đồ và Hí-Vọng rằng:

—Mừng tân-nhơn! Này người tận-trung toàn-thắng, xin mời vào hưởng cái kết-quả của công-lao mình muôn đời chẳng dứt.

Khi nói xong, thiên-dân phủ vây nhị-đồ tứ phía, người đằng trước, kẻ đằng sau, khác nào giữ gìn hai thân ngàn vàng của nhị-đồ, và đưa đến cửa, miệng hăng lừng ca mấy



khúc rập-rình, hòa tiếng bát-âm ran-dậy, đến đôi tượng chừng thiên-đàng đã hạ xuống trần-gian để tới đón hai người phước-hạnh này. Cùng nhau đi như vậy cho đến cửa, kèn không dứt trời giọng vui mừng, hơi hát đưa chừng theo hòa-minh vô-hạn. Các quang-cảnh này tin những tay múa mắt nhìn, nhị-đồ hiểu biết sự mình đi đến thật là vui-sướng cho thiên-dân vô-hạn; chúng tiếp rước mình một cách vui mừng khắp-khởi. Thật một tràng phước-hạnh vô-biên; và phước-hạnh đó càng thêm nữa khi nhị-đồ thấy cửa *Thiên-Thành*, nơi mình sẽ vào đó ở luôn luôn muôn thuở.

Rốt lại, nhị-đồ đi đến cửa, liền đọc câu này khắc bằng chữ vàng nơi đầu cửa rằng: « PHƯỚC THAY CHO NHỮNG KẺ ĐÃ GIẶT ÁO MÌNH, NGỒ ĐƯỢC DỰ PHÉP VỀ CÂY SANH-MẠNG VÀ DO CÁC CỬA MÀ VÀO THÀNH. » (Khải-Huyền 22: 14.)

Ký-giả thấy các thiên-sứ biểu nhị-đồ gõ cửa; nhị-đồ vâng làm theo. Vài ba người ló đầu dòm ngang qua chót tường, như Ê-nóc, Môi-se, Ê-li, hay rằng khách hành-trình đã đến, biết có lòng thương mến Chúa, bèn hỏi *Chứng-Cớ*<sup>1</sup> của nhị-đồ, đem dâng lên cho Thánh-Chúa, tâu cùng Ngài mọi việc trước sau.

Chúa bèn truyền lệnh mở cửa và phán rằng: « Dân công-bình giữ mỗi trung-thành, hãy vào. »<sup>2</sup>

Vậy, nhị-đồ vào *Thiên-Thành*; ngay trong lúc đó đều được biến-cải hết, mặc lấy y-phục rực rỡ chiếu vàng. Còn nhiều người thánh khác đến ngay trước mặt, mừng nhị-đồ mời đến mà rằng:

---

<sup>1</sup> Chứng-cớ này ta đã từng nói rồi chỉ về chứng-cớ mà Đức Thánh-Linh ban cho các tin-đồ để ngự ở nơi lòng, làm bằng-cớ mình là con cái của Đức Chúa Trời. Đức-tin thật và chứng-cớ này thường cặp theo nhau. Ai có đức-tin thật, thì có Đức Thánh-Linh làm chứng nơi lòng; ai không có, thì không phải là con cái Chúa, và chẳng hề vào thiên-đàng được. <sup>2</sup> Ê-sai 26: 2.



—Hãy vào hưởng phước hạnh của Chúa!

Sau khi phát cho nhị-đồ đèn bằng vàng để gây hát ngợi khen Chúa và mào triều-thiên để tỏ dấu tôn-trọng vinh-quang; rồi hết thấy chuông trong thành đều đổ tiếng lưng trời tỏ dấu cuộc vui chung thiên-thượng đã nức nở lòng dân *Thiên-Thành*. Nhưng nghe qua các điệu đó và nghĩ-nghị sự vinh-hiễn của chốn này, nhị-đồ khó nói dứt được những lời khen chuộng.

Vả, *Thiên-Thành* chói rạng hào-quang lóng-lánh, dường như vầng thái-dương giữa khoảng trời thanh; khắp nơi ngàn vàng trải lót mặt đường, hành-khách lại qua, đầu đội mào triều-thiên, tay cầm nhánh táo-chi và đèn vàng để ca xướng những câu hát thánh. Lại cũng thấy sứ-thần có cánh bay qua liệng lại, đồng reo tiếng tung-hô: *Thánh thay! Thánh thay! Giê-hô-va thánh thay!*

Cửa liền đóng lại. Ôi! rất mong mỗi thay! rất vinh-hiễn thay! Ký-giả thấy các quang-cảnh vô-song này rồi, bèn một mình ước sao được đồng-hội cùng thiên-dân rất thánh kia!

### KẾT-MẠT MỘNG-TRUNG

*Luận về người vô-tri ngu-dốt về phép cứu-chuộc chánh-đáng. —  
Sự lâm-chung và sự trầm-luân của họ.*

Vả, ký-giả hết sức để mắt xem các quang-cảnh đích-đáng này, rồi, sức nhớ đến Vô-TRI, bèn ngoái đầu ngo lại, thấy hần lần lần đi dọc theo mé TỬ-HÀ, vụt đi ngang qua, một nhọc chẳng bằng một góc của nhị-đồ lúc này;<sup>1</sup> vì khi đi lang-thang theo mé, gặp một lái thuyền, tên là HƯ-VỌNG,<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Phàm người nào vô-tri ngu-dốt về phương-thể chừng-cứu linh-hồn, thì thường thác một cách bình-tĩnh, bởi vì, — như trước-giả đã nói, — họ nhờ một cái hư-vọng mà đi ngang qua cái sông của sự chết, chẳng giống như Cơ-đốc-đồ và Hi-Vọng hết lòng nhờ cậy Chúa Jê-sus đặng cứu mình. <sup>2</sup> Hư-Vọng, sự trông-cậy giả hư-không.



chèo đưa hần sang sông. Nhờ cách này, Vô-Tri cũng được đi thẳng lên núi *Si-ôn* như hai khách ta kia, nhưng chỉ đi một mình, chẳng ai đến tiếp rước làm cho phấn-khởi tấc lòng. Khi đến cửa rồi, thấy mấy hàng chữ vàng đề trên đó, bèn gõ cửa, trong ý quyết muốn vào *Thiên-Thành* được mọi vẻ bình-an.

Người ta bèn hỏi hần ở xứ nào đến, cầu xin đều chi, — hần đáp rằng: Tôi đã ăn uống tại trước mặt Chúa và Ngài có giảng-dạy trong các phố-phường chúng tôi.<sup>1</sup>

Tại nơi đó, người ta bèn hỏi *Chứng-Cớ* đang đem dâng cho Chúa; nhưng lục-soát cùng trong lòng kiểm thử có một cái nào chẳng, và không hiểu sao chúng hỏi mình như vậy, Vô-Tri bèn đứng sững-sờ tại đó, then đổ mặt tía tai. Việc này đem về tàu cùng Thánh-Chúa, Ngài chẳng thêm bước tới một bước ngó xem mặt hần ra sao; nhưng Ngài lại hạ lệnh cho hai thiên-sứ đã đưa *Cơ-Đốc-Đồ* và *Hi-Vọng* đến *Thiên-Thành*, ra trối tay và chơn Vô-Tri đi, rồi liệng phứt hần ra ngoài. Hai thiên-sứ tuân mạng làm theo lập-tức, khiên hần, bay ngang qua quảng thình-không đến cửa phía bên kia, đối ngang thiên-môn, rồi liệng hần vào đó. Ký-giả hiểu rõ cửa này chẳng có cách nào khác hơn là phải sa thẳng xuống nơi tối mịt, hồn mất phách tiêu, tức là địa-ngục. Thấy vậy, tâm-hồn hoảng-kinh, chơn tay run rẩy; run rẩy đến đôi cả mình dường như ai lay động. Giắc mai bèn chợt tỉnh, ồ! nghĩ ra mới biết, kết thành nên mộng.

Ấy vậy, hỡi này các độc-giả, bây giờ thử hỏi xem, hoặc một mình mình, hoặc cùng đôi ba bạn-bạn, có giải được

<sup>1</sup> Nghĩa là hần nương lấy những cớ vô-dụng rằng mình đã giao-thiệp rất rộng rất thâm cùng đạo Chúa (Hãy xem Lu-ca, đoạn 13, câu 26, sẽ thấy giống như lời nói kia.) Giao-thiệp cùng đạo và tin-đồ Chúa, không đủ cứu mình đâu; buộc chính mình phải nhờ Chúa Jê-sus, tin theo Ngài, mới phải mà chớ.



nghĩa của mộng này chẳng? Nhưng trước hết, khá giữ mình, chớ thuật lại pha câu thêm bớt, canh-cải ý trò; nhược bằng có canh-cải quá vậy, thay vì độc-giả các quân-lữ muốn cho có ích, thì nào có ích chi, chỉ gây lấy hại, gây lấy lỗi cho mình đó mà thôi.

Cũng đừng lo những hình-tượng bề ngoài trong giấc mộng của ký-giả mà gây dựng một vài câu nhạo-báng. Đều đó, xin hãy để lại cho trẻ con và kẻ dồ-dại kia; còn các người khôn-ngoan, xin hãy dùng lấy những điều yếu-trọng và sự thật của nghĩa mộng này, bỏ thể-gian và tội-lỗi mà hành-trình đến cõi thiên-thành. Hỡi, ai ôi! hãy dở màn lên, ngược mắt lên mà nhìn cho thấu cùng thấu tận. Chớ xao-lãng quá về nghĩa bóng-dán của bài này, nhưng khá tìm tòi những điều có ích giúp cho tâm-hồn kiếm chánh-lộ dẫn đến chốn vĩnh-phước, nếu, miễn ít nữa, các quý-hữu muốn tìm tòi những việc có ích như vậy.

Nếu trong một vuông đất con-con để dành ương giống giâm mầm này, mà ký-giả bất-ý chẳng ngờ có pha phân bậy bạ, nào cây khô củi mục, nào rơm rạ cỏ rác, cùng những bồi khác, xin các khán-quan hãy vui lòng xới liệng quách nó ra ngoài khoảng đất nào khác đi, chỉ để lại tin những đồ quý-trọng, phân tốt đất yêm, cho mầm càng ngày càng sanh hoa kết quả xứng-đáng. Nếu ký-giả lại vô-ý để cho bùn lấm tèm-lem, đây xin dám nhắc cho các quân-tử nhớ rằng muốn ăn trứng nhận phải lòn hang mai, thiên-hạ chi thường-tình, chẳng bỏ trái bình-bát kia vì nhiều hột, bỏ lúa mì kia vì lấm rơm rạ đâu.

### YẾU-LÝ TỔNG-LUẬN

Biển trần-lụy tâm-can đòi-đoạn,  
Cảnh Tương-Vong tai-hoạn hải-hùng.

Quyết lìa gia-nội thẳng xong,  
Theo lời TRUYỀN-ĐẠO hết lòng chỉ mình



Hồi nhơn-thể, tận-tình nghiệm-khán,  
 Dối gương ai, chớ nán, hại thay !  
 Dị-THIÊN, Cố-CHẤP, cả hai,  
 Chớ hề đạp bước toan bài tránh xa.  
 Dầu gặp nỗi thiết-tha giữa bước,  
 Cơ-ĐỐC-ĐỒ gương trước khá soi.  
 Lòng thành đến cửa hẹp hồi,  
 Được người hầu-tiếp, rạch-ròi tỏ phân.  
 Vả, cửa hẹp ý trần lòng hồi,  
 Bỏ thế-gian đôi lối đường ngay.  
 Tận-trung thờ Chúa từ đây,  
 Dầu nguy-hiểm có dây dầy cũng theo !  
 Đền THÍCH-THỊ ở meo chánh-lộ  
 Hiểm căn-nguyên bày tỏ cho ta.  
 Ôi, đời vân-cầu phù-hoa,  
 Được xem bảy cảnh lòng đà ngồn-ngang !  
 — Dám hỏi khách trần-gian có biết  
 Các cảnh trò yếu-thiết nghĩa sao ?  
 Thánh-Linh, THÍCH-THỊ, cao rao,  
 Thánh-đồ được thấu âm-hao hảo-kỳ.  
 Linh-nghiệm bấy lời chi tả xiết,  
 Thập-tự này chi-thiết vô ngần.  
 Ấy ai tin-giáo thành-chân,  
 Được ơn xá tội, cải-tân cần-hành  
 Áo đẹp, quả công-bình thánh Chúa.  
 Chứng-Cớ mang, người của Chúa dành.  
 Một mai dầu đến Thiên-Thành  
 Không trình « chứng » khó lọt mình vào trong.  
 Vây, nhủ ai có lòng mộ đạo,  
 Thập-giá kia khá hảo-tâm mang.  
 Chước chi những lũ điêu-tàn,  
 Chẳng vào cửa hẹp phóng ngang ngọn tường.  
 Kết-cục chịu muôn đường thảm hại,



Hiểm-nguy cùng Vong-Bại rõ-ràng.  
Thà nương trèo ngọn *Gian-Nan*,  
Mặc tình nghiêng dựng mấy ngàn cũng lên.  
Kia, chòi sẵn tại bên sườn núi,  
Khách hơi mòn sức đuổi tạm nơi.  
Nhứt ta chớ bắt chước người,  
Sa vào giấc ngủ phải rơi giọt sầu.  
Khá tỉnh thức, hăng cầu-nguyện Chúa,  
Cùng bền lòng, chớ thua nào sao.  
*Cư-Khiêm* hăng giữ lấy màu,  
Yêu dàu dề góm, quỉ nào lại ghê.  
Mượn gương báu hết bề dương-dịch,  
Thuần-đỡ này giúp ích cho ta.  
Thanh gương, Lời Chúa nào xa,  
Suy đi thuần-đỡ quả là đức-tin.  
Cậy Lời Chúa, đức-tin hiệp lại,  
Giữa gian-nguy đả-bại quỉ yêu.  
Ấy ai thành-tin mọi điều,  
Khá noi ứng-dụng, gương treo muôn đời.  
Ôi ! trần-thế lắm bời khó kể,  
Ngán *Cư-Khiêm*, *Âm-Ế* lại kể.  
Cảnh càng gay-gắc góm-ghê,  
Thâm-tri ,minh-mạc, xui tê tái lòng.  
Ấy có phải ý hồng hại khách,  
Dầu muôn hồn vạn phách cũng tan ?  
Góm thay ma-quỉ hung-tàn.  
Biết thừa cơn hiểm mở đảng dụ ta  
Mượn bửu-khi đem ra hăng dụng :  
*Cầu Chúa hiền diệt khỉnh kinh này*  
Lần dò đưa bước đẳng cay,  
Trong vùng hắc-ám, thương thay thánh-đồ !  
Chiếc thân mảnh vập vồ từng phút  
Miền kí-sinh chi chút khác nao.



Nhưng lòng mến Chúa dễ nao,  
 Dầu sao sao cũng chẳng xao tấc thành.  
 Nương chánh-lộ đến « thành Phù-Hóa, »<sup>1</sup>  
 Cứ tên bày ý đã hiểu liền.  
 Những gương kẻ trước chiến-chiến,  
 Liều thân nầy với cơ-duyên sợ nào !  
 Tuồng ảo-hóa từ lâu trương dấy,  
 Kiếp phù-sanh trông thấy càng đau.  
 Nhị-đồ bị chúng phủ bao,  
 Đầu trâu mặt ngựa ào ào tây đông.  
 Có mời-mộc người không đáp lại,  
 Dùng ngón tà toan hại kẻ ngay.  
 Tình-cảnh ấy, cơ-hội nầy,  
 Càng thành-thực lắm, càng gay-gắt nhiều.  
 TẬN-TRUNG quyết một liều tròn đạo,  
 Tranh thăm nầy huyết báu còn ghi.  
 Tâm-thành, nào phụ ai chi,  
 Mũ triều-thiên với tảo-chi sẵn dành.  
 Đáng bắt chước gương thành-tâm tá ?  
 Đáng noi đường theo gả TẬN-TRUNG ?  
 Hãy lòng vẫn mến trần-trung ?  
 Ôi ! trần-trung khác chi cùng Hư-Hoa !  
 Hoặc bắt chước điêu-ngoa dối-giả,  
 Như Lợi-Đồ trót đã nói đây ?  
 Ồ ! theo Thánh-Chúa thế nầy  
 Thà không còn phước, còn hay hơn là ! ....  
 Ừ ! mà phải, chẳng qua vì lợi,  
 Cầu lấy danh-dự với hiển-vinh,  
 Suy ra đã rõ thấu tình,  
 THỊ-KIM, ÁI-THẾ, đáng kinh cho đời !  
 Quả đạo Chúa hẹp hòi cực nhọc,  
 Song mượn danh xui khốc-hại ai !

<sup>1</sup> Nghĩa là Hư-Hoa-Thành.



Hơi đồng lòa mắt hoáng người,  
Núp hình thập-tự gạt người lương công.  
Cậy lấy tài bát thông kim cổ,  
Xưng rằng mình kiên-cố đạo trung.  
Chủ tâm giữ lấy hơi đồng,  
Trù phương mưu chúng cùng trong nẻo tà:  
Nhìn thế-sự thiết-tha mọi nỗi,  
Giữ lòng thành cho khỏi phạm mình.  
Đường dầu gai gốc chong đình,  
Phải mang thập-tự tận-tinh mới ngoan.  
Toan chi nổi bước sang nẻo khác,  
Mong đất mềm êm mát dưới chơn.  
Thối đường khốn-đốn bội phần,  
Ruồi sa vì mật, sách rặng rành rành.  
Bước nẻo khác hại mình viên-vĩnh,  
TUYỆT-VỌNG cùng PHÁT-TÍN treo gương.  
Đôi danh kể đến chán chương,  
Một đường thất-vọng, một đường trầm-luân,  
Vị phát-tin xui phần thất-vọng,  
Thất-vọng lần tiến-cống trầm-luân.  
Lắm phen đau-đớn tợ dần,  
Trưởng rằng hồn đã li thân bao giờ.  
Hồ dễ chịu nước cò phải bí,  
Tại ngực-trung nổi chí khăn-cầu.  
Chúa nào đành để ta đau,  
Đã lòng tự-hối, ngàn sâu cũng xa.  
Kìa chìa khóa quý đã biết mấy,  
Dùng mở ra hết thấy cửa dài.  
Khóa này có biết chẳng ai?  
Quả Lời hứa Chúa giúp người tận-trung.  
Lấy đức-tin hết lòng nhận-tiếp  
Buổi hành-trình muôn dịp thoát nạn.  
Dấu rằng cực-điểm gian-nan,



Mà trong đã có Chúa ban phước lành.

Trên thánh-lộ thênh-thênh đưa bước,

Cảnh hữu-tình non nước lưng trời.

LẠC-SƠN hầu đã gần nơi,

Bốn phương hành-khách được bài an-ninh,

Câu *Luyện-Đạt* khuyên gìn đường sá,

Lời *Thực-Thành* chơn giả dặn lòng.

Ngọn *Tà-Giáo*, chót *Thận-Phòng*,

Cổ nhìn tận mắt xiết lòng hân-hoan :

Hân-hoan Chúa tim đang vững chắc,

Hội thánh-đồ khỏi mắc thảm nguy.

Tuồng TỰ-MÃN lũ VÔ-TRÌ,

Nghe danh đã khiếp, mong gì kết giao ;

Cứ tự ý nương vào chánh-lộ

Tìm đủ phương mong độ cứu mình,

Bỏ lời Sách-Thánh giảng-minh,

Kẻ mù thương bấy, chong đình sợ nào.

Trên chánh-lộ chẳng bao giờ chểnh,

Thoạt Nhị-Đồ đã đến TỬ-HÀ.

Chúa hằng thử đức-tin ta,

Buộc người người phải sang qua một lần.

Vốn ĐỐC-ĐỒ chênh phần đức-tin,

Hi-VỌNG hằng chĩnh-định không rời.

Đáy sông tùy đức-tin người,

ĐỐC-ĐỒ ít, phải chơi-vơi giữa vòng.

Nhờ Hi-VỌNG hết lòng nâng đỡ,

Nhờ hứa-ngôn, bèn trở lại tin.

Lần nghe đáy dụng chơn mình,

La mừng nhờ Chúa cứu linh khỏi nạn.

Kia, bên mé hào-quang cửa chói,

Đôi người chờ hỏi nói hoan-nghinh,

Thẳng thẳng mây tới thiên-đình,

Muôn dân hay đến hòa minh reo mừng.



Nhập thành nội tung bừng đờn phách  
Bụi trần-ai phút sạch láng-lâng.

NHỊ-ĐỒ hưởng phước vô ngần,  
Mãn nhìn, sức nhớ đến phần Vô-TRI.  
Kết-cục hẳn thăm-bi khổ-thống,  
Khéo mượn thuyền HƯ-VỌNG sang sông.

Đến bờ nào thấy ai trông,  
Chiếc thân tự tiến vào trong *Thiên-Thành*.  
Còn lắm nỗi bức mình cho bấy,  
« Chứng-cớ » nào sẽ lấy trình ra ?

Vô-TRI, tự-mãn trót đà,  
Tuyệt-ân, thất-vọng, tại ta gây trò  
Nguyên đầu chẳng làm do ý Chúa,  
Chỉ cậy mình mong thừa chứng nguy ?

Thôi, thôi đừng học Vô-TRI,  
Chớ mong cứu-rỗi nhờ vì thế-gian !  
Lời vô-tri dân đảng địa-ngục,  
Lách vô-tri thúc-dục xiêu-linh.

Khá tua hỏi học Thánh-Kinh,  
Một mai sẽ nhập *Thiên-Thành* vĩnh-sanh.  
Ôi ! Nhơn-thế, cảm tình nào quá,  
Các cảnh trò vừa đã lược biên !

Tình kia cảnh nọ chiền-chiền,  
Tình bên cảnh ấy, cảnh bên tình này.  
Hi-VỌNG bấy, hạnh thay khôn tỏ  
Bao nhiêu lời gọi có phân bày.

*Thiên-Thành* mong nhập một mai,  
Hiện giờ ta quyết toan bài khởi tin.

CHUNG

